

VĂN HỌC CỔ ĐIỂN NƯỚC NGOÀI

IVAN TUÔC GHÊNIÊP

Hồi Tinh Dấu



vh NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

VĂN HỌC CỔ ĐIỂN NƯỚC NGOÀI
* *VĂN HỌC NGA*

IVAN TUÔCGHÊNIÊP

MỐI TÌNH ĐẦU

TRUYỆN CHỌN LỌC

MỘNG QUỲNH, LÊ VĂN VIỆN
và ANH TRÚC dịch

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

LỜI NÓI ĐẦU

I van Tuôcgghêniep, nhà văn cổ điển Nga, đã đến với bạn đọc Việt nam qua ba tác phẩm lớn : “ Cha và con ”, “ Tổ quý tộc ”, “ Bút ký người đi săn ” (1). Thế nhưng đó cũng chỉ là một trong ba bức tranh lớn của ông, bức tranh phản ánh thực tại xã hội Nga thế kỷ thứ XIX.

Chúng tôi giới thiệu tiếp tuyển tập Tuôcgghêniep với tiêu đề « Mỗi tình đầu ». Tập sách được tuyển theo chủ đề phụ nữ với tình yêu, gồm ba câu truyện tình nổi tiếng nhất : « Asya », « Mỗi tình đầu » và « Lũ xuân ». Tất cả ba truyện đều viết dưới dạng tự sự. Đó là những mối tình dở dang, những người phụ nữ yêu chân thành và say đắm, luôn luôn vươn tới cái mới, cái thiện nhưng không bao giờ thực hiện được ước mơ vì bản tính của họ mâu thuẫn với thực tại xã hội: Đó là những số phận cay nghiệt ở nước Nga dưới chế độ nông nô và Sa hoàng, đó là những người dân ông yếu đuối, nhu nhược và ích kỷ, họ yêu, nhưng không dám yêu để rồi về già ngồi than thân trách phận, tàn úa trong cô đơn. Đó là kiểu « Người thừa », những con người chỉ nói mà không làm, họ tính toán trong từng hành động, kể cả lấy vợ và đẻ con, họ cam chịu, phó mặc cho « Con tạo xoay vần », nhưng lao vào lạc thú thì như những con thiêu thân để rồi lại che đậy bằng những khuôn phép sáo mòn, vị kỷ, và sẵn sàng bán mình cho những dục vọng xấu xa. Nhưng con người ấy không còn đủ sức mạnh và tư cách để làm bất cứ một việc gì chứ đừng nói là

(1) Nhà xuất bản Văn hóa 1962, 1963; Nhà xuất bản Văn học 1974

hường một niềm hạnh phúc chân chính. Đó là những kẻ đại diện cho tầng lớp quý tộc đang suy tàn.

Một nét tiêu biểu trong sáng tác của Tuôcghêniép : Phụ nữ bao giờ cũng chiếm một vị trí đặc biệt trong bố cục tác phẩm và bao giờ ông cũng dành cho những nhân vật nữ yêu mến của ông cái quyền nhận xét nam giới, vì bản tính của nữ giới là mãnh liệt, không khoan nhượng, toàn vẹn, nhạy bén và mơ mộng. Nhưng theo ông tình yêu không những là niềm hạnh phúc lớn lao nhất mà còn là tấn bi kịch của đời người . Cái bi của Tuôcghêniép là cái bi làm tôn cái đẹp, và được ông nâng niu như một « vật kỷ niệm thiêng liêng ».

Văn Tuôcghêniép trong sáng và mượt mà. Đó lại là một khó khăn lớn cho người dịch khi chuyển văn ông sang tiếng Việt. Bản dịch lần này chắc chắn chưa làm bạn đọc thỏa mãn, song không thể cầu toàn, nên chúng tôi vẫn mạnh dạn giới thiệu và rất mong bạn đọc góp ý bổ khuyết để có dịp đến gần với yêu cầu của các bạn hơn.

Những người dịch

AXYA

I

Ngày ấy tôi mới hăm năm, - Ông N.N. mở đầu câu chuyện – như vậy hẳn các bạn cũng thấy, chuyện xảy ra cách đây đã lâu. Thu xếp xong công việc, tôi bỏ ra nước ngoài ngay, nhưng không phải để « du học » như người ta thường nói thời bấy giờ, mà chỉ vì tôi muốn chu du trong thiên hạ, quan sát thế gian của các thánh thần. Tôi còn trẻ, sức lực dồi dào, và trong lòng lúc nào tôi cũng thấy vui, sản nghiệp còn nguyên vẹn và trong đầu chưa kịp gợn một chút lo âu, tóm lại là tôi đã sống những ngày hoàn toàn tự do thoải mái, muốn làm gì thì làm : - những tháng năm xuân sắc nhất của con người. Thuở ấy nào tôi có nghĩ được rằng con người ta đâu có phải là thảo mộc, và tuổi xuân không thể nào cứ xanh tươi mãi. Tuổi thanh xuân cứ tiêu đi những chiếc bánh dát vàng nhưng lại tưởng đó chẳng qua cũng chỉ là thứ bánh ăn thường ngày : đã mấy ai nghĩ được rằng sẽ có lúc một mẩu bánh cũng phải ngửa tay xin. Nhưng thôi lý giải làm gì chuyện ấy.

Tôi đi ngao du không hề có chương trình và cũng chẳng nhằm một mục đích gì hết. Thích đâu thì dừng lại đấy để rồi lại bỏ đi ngay, vì tôi luôn luôn cảm thấy một niềm

khao khát được thấy những gương mặt mới lạ – chính là diện mạo con người. Tôi chỉ lưu tâm quan sát con người; tôi căm ghét những di tích bất hủ đầy vẻ hiêu kỳ, nhưng bộ sưu tập hiếm hoi quý giá, chỉ riêng bộ dạng của người dẫn đường⁽¹⁾ cũng đã gây cho tôi cảm giác buồn bực; tôi suýt phát điên lên ở « Nhà bảo tàng xanh »⁽²⁾ tại thành phố Dresden. Thiên nhiên gây cho tôi những cảm xúc cực kỳ mạnh, nhưng tôi không yêu cái gọi là vẻ đẹp của nó, không yêu những ngọn núi hùng vĩ, những thác gầm. Tôi không yêu để nó khỏi ràng buộc, quấy rầy tôi. Thế nhưng con người, những con người sống động: từ lời ăn tiếng nói, dáng điệu cho đến tiếng cười, đó mới chính là cái tôi không thể nào bỏ qua. Ở giữa đám đông bao giờ tôi cũng cảm thấy thanh thản và vô cùng thích thú: tôi vui vẻ đi theo thiên hạ, hò hét theo người ta, nhưng trong lúc đó tôi lại khoái chá đứng xem đám người kia la hét. Tôi rất thích quan sát con người ... cũng không phải quan sát mà là nghiên cứu con người với cặp mắt tò mò đầy vẻ háo hức và không biết chán. Nhưng tôi lại nói lạc đề rồi.

Như vậy là cách đây hai mươi năm tôi đã sống trong một thị trấn nhỏ ở Đức – thị trấn Z nằm ở tả ngạn sông Ranh. Tôi đã cố nấu mình ở một nơi hẻo lánh và hiu quạnh: một quả phụ vừa gieo cho tôi một vết thương lòng, tôi quen biết bà ta ở nhà nghỉ có suối nước khoáng. Đó là

(1) Tiếng Đức trong nguyên bản: Lohmlakai – người thuyết minh hoặc dẫn đường của các cơ quan du lịch

(2) “Nhà bảo tàng xanh” (Grun Gheviolb) là tên một bộ sưu tập các di vật quý giá của thế kỷ thứ XVI – XVII đặt trong một lâu đài cổ tại thành phố Dresden ở Đức

một thiếu phụ rất duyên dáng và thông minh, bà ta tỏ ra kiêu sa với tất cả mọi người, nhưng với tôi – một con người lầm lũi – thì lúc đầu bà ta thậm chí còn khích lệ tôi, nhưng sau đó lại hắt hủi tôi một cách tàn nhẫn, khi đã thí tôi vì một viên trung úy người Baviê. Thực ra vết thương ấy của tôi cũng không lấy gì làm ghê gớm lắm; nhưng tôi thấy cũng nên có một thời náu mình trong cô đơn và buồn rầu – cái mà tuổi trẻ không say mê! – và thế là tôi đã trú ngụ tại thị trấn Z.

Tôi thích thị trấn này vì cái địa thế của nó ở chân hai quả đồi cao, vì trong thị trấn có những bức tường cũ nát và nhiều ngọn tháp, có những cây bồ đề cổ thụ, có chiếc cầu dốc bắc qua dòng suối chảy ra sông Ranh, nhưng cái chính là ở đây có thứ rượu vang ngon tuyệt trần. Chiều chiều, khi trời vừa tắt nắng (đó là vào khoảng tháng sáu) những cô gái Đức tóc vàng hoe nom thật xinh xắn đi dạo trên các đường phố nhỏ hẹp, mỗi khi gặp người nước ngoài các cô cất tiếng chào: «Guten Abend!»⁽¹⁾ với cái giọng nghe thật dễ thương, - và cho đến lúc vầng trăng đã lộ ra sau những mái nhà nóc nhọn trên những căn nhà kiểu cổ, và những viên đá nhỏ trên mặt đường lát đá đã hiện lên rõ mồn một dưới ánh trăng im lìm, vậy mà một số cô vẫn chưa muốn về. Vào những lúc ấy tôi thích đi lang thang trong thành phố. Từ trên khoảng trời trong vầng trăng dường như đang chăm chú ngó nhìn xuống thành phố : và hình như phố xá cũng cảm thấy rõ cái nhìn ấy nên đã tỏ ra ân cần và nhũn nhặn tắm mình trong ánh trăng – cái ánh sáng mịn màng tinh mịch nhưng đồng thời cũng khơi gợi

(1) Tiếng Đức trong nguyên bản: lời chào buổi chiều

lên trong lòng người một nỗi xốn xang êm dịu . Con gà trống trên cái tháp chuông cao vút kiểu gô-tích sáng óng ánh trong ánh trăng vàng nhàn nhạt ; cả những gợn sóng lăn tăn trên mặt con suối đen bóng cũng lấp lánh trôi đi trong ánh trăng vàng ; những ngọn nến nhỏ xíu (người Đức vốn tần tiện !) sáng lơ mờ với cái vẻ khiêm nhường trong các ô cửa sổ hẹp dưới những mái nhà lợp ngói grifen. Những cây nho mọc sau hàng tường đậu xây bằng đá học chìa ra những sợi tay leo cong queo nom thật bí ẩn ; bên cái giếng nước cổ xưa một vật gì lao đi trong bóng tối qua bãi đất hình tam giác , đột nhiên vang lên một hồi còi uể oải của người gác đêm , con chó hiền lành gầm gừ mấy tiếng nửa vờ , và khí trời mát dịu cứ mơn man trên da mặt, bở dề tỏa hương thơm ngào ngạt đến nỗi lồng ngực ta bất giác cứ thở hít mãi mỗi lúc một sâu hơn, và tiếng: “Gretkhen»⁽¹⁾ – nửa như ca thán, nửa như nghi vấn cứ thế buột ra khỏi miệng ta.

Thị trấn Z nằm cách sông Ranh hai véctơ. Tôi thường ra ngắm dòng sông hùng vĩ, và ngồi hàng mấy giờ liền trên chiếc ghế đá dưới gốc cây tần bì to lớn đứng trơ trọi trên bờ sông, lòng dạ bồi hồi mơ tưởng tới người quả phụ nham hiểm kia. Dưới tán lá cây tần bì bức tượng Đức mẹ nhỏ nhắn rầu rĩ nhìn ra với nét mặt nom giống như mặt trẻ con và trái tim đỏ tươi trên lồng ngực bị nhiều nhất gươm đâm thủng. Bờ bên kia là thị trấn L, không to hơn thị trấn tôi đang ở là bao. Một chiều tôi đang ngồi trên chiếc ghế đá yêu thích của tôi và ngắm cảnh: hết nhìn ra dòng sông, lại

⁽¹⁾ Tên cô gái Đức, người yêu của Fauxt, trong vở “Fauxt” của Göt (1749 – 1832)

ngước nhìn lên bầu trời hoặc ngắm những vườn nho. Trước mặt tôi mấy em bé tóc ngắn đang leo trèo trên mạn một con thuyền đã bị kéo lên cạn và nằm phơi cái bụng quét hắc ín lên trời. Những chiếc thuyền nhỏ lững lờ trôi theo những cánh buồm không đầy gió; những làn sóng xanh lướt qua, hơi cồn lên và chạy lao xao bên mạn thuyền. Bỗng nhiên có tiếng nhạc từ xa vọng lại: tôi chăm chú lắng nghe. Bên thành phố L người ta đang chơi một điệu nhạc Vauxơ: tiếng contrơ-baxơ ậm ừ trầm mặc, tiếng violông réo rắt mơ hồ, tiếng flutơ nghe lảnh lảng thướt tha.

- Người ta làm gì mà cử nhạc thế, hả cụ? – tôi hỏi ông già mặc áo gi-lê nhung, mang tất xanh và đi đôi giày có khóa sắt, lúc ấy vừa mới đến gần chỗ tôi.

- Đó là cánh sinh viên từ B về dự hội Commerxơ – ông già thông thả chuyển cái tẩu thuốc từ mép này sang mép kia rồi mới trả lời tôi.

« Hay là mình sang ngó thử xem cái hội Commerxơ ấy là cái gì – tôi nhủ thầm, hơn nữa mình cũng chưa đặt chân lên thị trấn L lần nào . » Tôi tìm người lái đò và sang sông.

II

Có lẽ chẳng mấy ai biết hội Commexơ là cái gì. Đó là một bữa tiệc trọng thể kiểu đặc biệt, người tham dự là

những sinh viên đồng hương và bạn bè thân cận của họ (Lands-manuschaft). Hầu hết những người đến dự hội tiệc đều mặc đồng phục sinh viên Đức đã được phổ biến từ lâu : áo kỵ sĩ, ủng to và mũ nhỏ có thêu những mẫu hoa nổi tiếng. Sinh viên tụ tập thường vào bữa trưa dưới quyền chủ tọa của lãnh chúa, tức là thị trưởng, và bữa tiệc kéo dài cho đến sáng ; họ uống rượu và ca hát, họ hát những bài *Cha của những kẻ bần dân, Chúng ta sẽ vui sướng*⁽¹⁾, họ hút thuốc và ra sức phỉ báng *Những kẻ an phận thủ thường*⁽²⁾ đôi khi họ mượn cả đàn nhạc.

Một kỳ hội như vậy đang được tổ chức tại thị trấn L ở ngay cửa một khách sạn nhỏ mang tấm biển « Mặt trời », trong một khu vườn cây sát ngay bên đường phố. Những lá cờ màu tung bay trên nóc nhà khách sạn và trên những ngọn cây trong vườn, những chàng sinh viên ngồi quây quần xung quanh những dãy bàn kê dưới vòm cây bồ đề tía xén. Một con chó lai to cao nằm dưới gầm bàn, nhạc công ngồi ở phía bên, trong một căn lều tết bằng dây leo và đang hăng hái trở hết tài ba ra biểu diễn, họ luôn luôn được tiếp sức bằng bia. Ngoài đường phố dân chúng tụ tập bên dãy tường rào thấp của vườn cây : đó là những thị dân có thiện ý của thị trấn L không muốn bỏ lỡ dịp may ngắm xem các vị khách vãng lai. Tôi cũng chen vào đám khán giả đó. Tôi cũng cảm thấy thích thú được đứng xem những chàng sinh viên ; họ ôm hôn nhau, tay bắt mặt mừng, họ thốt lên những tiếng kêu vui sướng, những cử chỉ, điệu bộ làm đáng vô tội của tuổi thanh xuân, những ánh mắt cháy

⁽¹⁾ Tiếng Đức trong nguyên bản : Landevater , Gaudeamus

⁽²⁾ Tiếng Đức trong nguyên bản : Philister

bỗng, những tiếng cười vô duyên cỡ – những tiếng cười trong sáng nhất trên cõi đời này, - không khí sục sôi một niềm hoan lạc của cuộc sống trẻ trung, tươi mát – lao lên phía trước, đi đâu cũng được, miễn là tiến lên; cái bầu không khí phóng khoáng đầy vẻ đôn hậu ấy làm cho lòng tôi xốn xang và đốt nóng tâm hồn tôi. Tôi tự nhủ: không biết vào nhập cuộc với họ có được không ?...

- Axya, xem thế không đủ rồi sao? – tiếng một người đàn ông nói bằng tiếng Nga chột vang lên ở phía sau.

- Khoan đã anh, - một giọng nữ trả lời cũng bằng tiếng Nga.

Tôi quay ngoắt lại ...và nhìn thấy một người đàn ông trẻ và đẹp trai, đầu đội chiếc mũ lưỡi trai và mặc chiếc áo bludông rộng, người đó khoác tay một thiếu nữ dáng người không cao, đầu đội chiếc mũ rơm che khuất phần trên khuôn mặt .

- Ông là người Nga ? - một câu hỏi bất giác bật ra khỏi miệng tôi Người đàn ông kia mỉm cười và nói :

- Vâng người Nga .

- Thật tôi không ngờ lại gặp...ở cái chốn xa xôi hẻo lánh này, - tôi nói.

- Và chúng tôi cũng không ngờ, - anh ta ngắt lời tôi, - có sao đâu ? càng hay. Xin được tự giới thiệu : tôi là Gaghin, còn đây là em... - anh ngập ngừng trong giây lát : em gái tôi, ông cho phép được biết quý danh?

Tôi xưng danh, và chúng tôi bắt chuyện với nhau .

Tôi được biết Gaghin cũng đang đi du lịch chỉ cốt để tiêu khiển như tôi, trước đây một tuần anh rẽ vào thị trấn L và cũng đang sa đà ở đây. Phải nói thực là tôi miễn cưỡng làm quen với người Nga ở nước ngoài. Tôi nhận ra người

Nga ngay từ xa vì dáng dấp và kiểu ăn mặc của họ, nhưng chủ yếu là những biểu hiện trên mặt họ. Cái vẻ mặt tự mãn và miệt thị, thường là hách dịch đột nhiên biến sắc thành thận trọng và rụt rè... Trong con người đó tất cả bỗng nhiên trở thành cảnh giác, con mắt chao đảo tỏ ra lo lắng... « cha mẹ ơi! tôi không nói bậy nói bạ đấy chứ, người ta không chê cười tôi đấy chứ? » dường như cái nhìn vội vã kia nói lên điều gì đó... Một khắc đi qua, - và cái diện mạo vĩ đại, phảng phất nỗi băn khoăn mu muội lại trở lại. Thật vậy, tôi xa lánh người Nga, nhưng Gaghin thì tôi lại thích ngay từ phút ban đầu. Trên đời này có những khuôn mặt phúc hậu mà bất kể ai, chỉ nhìn vào khuôn mặt ấy thôi cũng cảm thấy như nó đang sưởi ấm tâm hồn ta hay đang âu yếm vuốt ve ta. Nét mặt ấy chính là nét mặt của Gaghin, nom nó dịu dàng, đáng yêu với cặp mắt to hiền hậu và mái tóc quăn mềm mại. Giọng anh nói mới dễ nghe làm sao, thậm chí không nhìn vào mặt anh mà chỉ nghe những âm thanh trong giọng nói của anh thôi ta cũng đã cảm thấy là anh đang mỉm cười.

Thiếu nữ mà anh giới thiệu là em gái mới thoát nhìn cũng đã thấy là một cô gái rất đáng yêu. Trong tư chất nàng có nét gì đó riêng, rất độc đáo, trên khuôn mặt tròn, nước da rám nắng với cái mũi nhỏ thanh thanh, đôi má bầu bĩnh như má trẻ con, đôi mắt sáng đen lay láy. Thân hình nàng nom rất duyên dáng nhưng hình như chưa thật phát triển. Nàng chẳng giống anh trai nàng chút nào.

- Anh vui lòng rẽ vào chỗ chúng tôi chứ? - Gaghin nói với tôi, - có lẽ ta đứng xem người Đức như vậy cũng quá đủ rồi. Quả thật nếu là người Nga chúng ta thì có lẽ họ đã đập vỡ hết cửa kính và bẻ gãy hết chân ghế, nhưng những

người này ở đây nom họ khiêm nhường đến nỗi lòng. Chúng ta về thôi chứ; Axya, em thấy thế nào?

Thiếu nữ gật đầu tỏ vẻ xác nhận lời anh.

- Chúng tôi ở ngoại thành, - Gaghin nói tiếp, - giữa một khu vườn nho, một ngôi nhà đơn độc trên quả đồi cao. Rồi anh sẽ thấy, chỗ chúng tôi ở dễ chịu lắm. Bà chủ nhà đã hứa hôm nay sẽ làm cho chúng tôi món sữa chua. Bây giờ trời cũng sắp tối rồi, và chờ lúc trăng lên anh hãy sang sông thì tốt hơn.

Chúng tôi đi. Qua mấy cái cổng thành thấp (một bức tường cổ xây bằng đá hộc bao bọc xung quanh thành thậm chí cả những lỗ châu mai cũng chưa bị hư hỏng mấy) chúng tôi ra cánh đồng và đi men theo hàng dậu đá khoảng một trăm bước thì dừng lại trước một cái cổng rào hẹp. Gaghin mở khóa và dẫn chúng tôi đi theo lối mòn dốc trèo lên đồi. Hai bên đường nho mọc trên các thửa vườn hình bậc thang; mặt trời vừa mới lặn, hoàng hôn màu đỏ thẫm thướt tha như một tấm voan mỏng trải trên những dây nho xanh, trên các nhị hoa, trên mặt đất khô lổn nhổn đầy những mảnh đá phiến to nhỏ đủ cỡ, và trên bức tường trắng của gian nhà nhỏ với những chiếc dầm ngang đặt nghiêng và bốn ô cửa sổ nhỏ sáng mầu; ngôi nhà ấy nằm trên chính ngọn quả đồi mà chúng tôi đang trèo lên.

- Chỗ ở của chúng tôi đấy, - Gaghin nói khi chúng tôi vừa tới gần căn nhà nhỏ, - bà chủ nhà đang xách bình sữa kia.

Guten Abend, madam !...⁽¹⁾ chúng tôi dùng bữa tối ngay bây giờ đấy; nhưng trước hết - anh nói thêm, - anh hãy

⁽¹⁾ Tiếng Đức trong nguyên bản - Chào bà

ngó thử xem cảnh vật thế nào?

Phong cảnh quả thật là tuyệt vời. Trước mặt chúng tôi dòng sông Ranh lấp lánh ánh bạc nằm giữa hai bờ cây xanh; hoàng hôn cháy rực trên một khúc sông màu đỏ thẫm. Trên bờ sông thành phố hiện ra với tất cả phố xá và nhà cửa; núi đồi và đồng ruộng trải rộng mãi ra phía xa. Ở dưới nom đã đẹp, nhưng lên cao nom lại càng đẹp hơn: điều làm tôi sửng sốt là bầu trời trong sáng và sâu thẳm thẳm, bầu không khí trong suốt như ánh hào quang. Không khí nhẹ và mát mẻ khẽ chao động và đập dềnh như những đợt sóng, tựa hồ như càng lên cao không khí càng thoáng đãng hơn.

- Anh đã chọn được một chỗ ở tuyệt vời, - tôi khẽ thốt lên.

- Đó là do Axya tìm ra đấy, - Gaghin trả lời, - nào, Axya, - anh nói tiếp : - ra tay đi thôi chứ. Em cho dọn cả ra đây. Chúng ta sẽ ăn tối ở ngoài trời. Ở ngoài này tiếng nhạc nghe rõ hơn. Phải không anh, - anh quay lại phía tôi và nói tiếp : - khi ở gần nghe cái tiếng - nhạc vaxơ ấy thật chói hết chỗ nói - những âm thanh thô thiển, tầm thường, nhưng ở xa lại thấy nó tuyệt diệu! nó làm cho tất thấy mọi dây tơ trong lòng ta cứ thế rung lên với một nỗi niềm man mác mộng lung.

Axya (tên thực của nàng là Anna, nhưng Gaghin lại gọi nàng là Axya, và tôi cũng mạn phép được gọi nàng như vậy) - Axya đi vào nhà và trở ra ngay cùng với bà chủ. Hai người cùng nhau khênh ra một cái khay lớn, bên trên có : một bình sữa, mấy cái đĩa, mấy cái thìa, âu đường, hoa quả và bánh mì. Chúng tôi ngồi vào bàn dùng bữa chiều. Axya đã cắt bỏ mũ : mái tóc đen cắt ngắn và chải

như tóc con trai trồm xuống tai và cổ, bết thành từng món cong cong. Trước mặt tôi lúc đầu nàng tỏ ra ngại ngùng ; nhưng Gaghin đã nói với nàng :

-Axya, đừng có co rúm người lại như thế, anh ấy không biết cần đâu.

Nàng mỉm cười và sau đó một lát thì tự nàng đã bắt chuyện với tôi. Tôi chưa hề gặp một người nào hiểu động hơn nàng. Không mấy lúc nàng chịu ngồi yên ; nàng đứng lên ngồi xuống, chạy ra chạy vào, miệng khe khẽ hát và cười luôn miệng, và tiếng cười của nàng nghe mới kỳ lạ làm sao, người nghe có cảm tưởng rằng nàng cười không phải vì tất cả những gì đập vào tai và vào mắt mà là do bao nhiêu ý nghĩ hỗn độn nảy ra trong đầu nàng. Cặp mắt to của nàng nom cương trực, trong sáng và mạnh dạn, nhưng đôi khi hai hàng mi hơi sụp xuống, và lúc ấy ánh mắt nàng bỗng nhiên trở lên sâu thẳm thẳm và nom thật dịu dàng.

Chúng tôi ngồi nói chuyện với nhau đã hai tiếng đồng hồ. Anh ngày đã tắt từ lâu, và ráng chiều lúc đầu đỏ rực như ánh lửa, sau đó lại trong sáng và đỏ tươi, rồi lại nhạt đi và trở lên đục ngầu ngầu, lạng lẽ tan ra và chuyển dần thành bóng tối, vậy mà buổi nói chuyện của chúng tôi vẫn cứ tiếp nối một cách êm ả và hiền hòa như bầu không khí bao quanh chúng tôi. Gaghin cho lấy ra một chai rượu « Reinwein » ; chúng tôi nhấp nháp từng ngụm nhỏ. Tiếng nhạc vẫn cứ vọng lại chỗ chúng tôi như lúc ban đầu, tiếng nhạc giờ đây nghe càng êm dịu và ngọt ngào hơn, thành phố và thuyền bè trên sông đã lên đèn. Bỗng nhiên Axya gục đầu xuống, làm cho những mớ tóc xòa xuống mặt, nàng ngồi im lặng và khẽ thở dài ; sau đó nàng nói với

chúng tôi là nàng buồn ngủ và bỏ vào trong nhà; thế nhưng tôi vẫn nhìn thấy nàng còn đứng hồi lâu trong căn phòng không thắp đèn, sau khung cửa sổ khép hờ. Cuối cùng trăng đã lên và đùa rờn trên mặt sông Ranh : cảnh vật bừng sáng lên, tối đi rồi lại sáng, luôn luôn biến động, đến rượu vang trong mấy chiếc cốc đa giác của chúng tôi cũng óng ánh trong cái ánh sáng mờ mờ ảo ảo đầy vẻ huyền bí ấy. Gió ngừng bật như con chim xấp cánh, và không khí lặng như tờ; trời đêm hơi đất bốc lên nóng ngột ngạt.

-Thôi nhé ! – tôi nói, - kéo lại không có đồ.

-Thôi vậy ! - Gaghin nhắc lại.

Chúng tôi xuống đồi theo con đường mòn. Chợt có tiếng lá rơi lạo xạo ở phía sau. Đó là Axya đã đuổi kịp chúng tôi.

-Thế ra em vẫn thức ư ? – anh trai nàng hỏi nàng, nhưng chẳng nói chẳng rằng, nàng lặng lẽ chạy vượt qua chúng tôi lên phía trước.

Những ánh lửa cuối cùng của sinh viên đốt trong vườn khách sạn cháy leo lét, hắt ánh sáng lên những vòm lá cây, làm cho chúng có cái vẻ tưng bừng và huyền ảo. Chúng tôi gặp lại Axya ở bờ sông : nàng đang nói chuyện với người lái đò. Tôi nhảy lên thuyền và từ biệt những người bạn mới của tôi. Gaghin hứa hôm sau sẽ sang thăm tôi. Tôi bắt tay anh rồi chia tay cho Axya; nhưng nàng chỉ nhìn tôi và lắc đầu. Con đò rời bến và lao ra giữa dòng sông chảy xiết. Người lái đò là một ông già phần chấn, ấn mạnh mái chèo xuống làn nước tối đen.

- Ông đã lọt vào luồng ánh trăng rồi đấy, ông làm vỡ nó mất rồi, - Axya hét với theo tôi.

Tôi cúi xuống : quanh thuyền nước tối đen, sóng khẽ nhấp nhô bên mạn thuyền.

- Thôi, tạm biệt nhé ! - tiếng nàng lại vang lên ở phía bờ.

- Mai nhé ! - Gaghin nói tiếp theo nàng.

Con đà cập bến. Tôi bước lên bờ và ngó lại. Chẳng thấy ai nữa ở phía bờ bên. Luồng ánh trăng lại đổ dài như chiếc cầu vàng bắc qua suốt dòng sông. Âm hưởng điệu valse cổ của Lanner¹⁾ bay vút tới như để tạ từ. Gaghin nói đúng : tôi cảm thấy tất cả mọi dây tơ trong lòng tôi đều rung lên như để đáp lại những âm điệu mơn trớn kia. Trên đường về nhà tôi đi ngang qua cánh đồng tối om om, vừa đi tôi vừa hít thở bầu không khí thoang thoang mùi đất mới cày, và khi về đến phòng mình tất cả trong tôi đều chùng xuống vì cái cảm giác rã rời khoan khoái trong niềm mong đợi mông lung và không cùng. Tôi cảm thấy mình sung sướng?...Nhưng tại sao tôi lại sung sướng ? Tôi không mong đợi, tôi chẳng nghĩ ngợi gì ...Vậy là tôi sung sướng rồi.

Chút nữa tôi bật cười vì cái dư vị của những cảm giác khoan khoái và ngộ nghĩnh, tôi gieo mình xuống giường và vừa nhắm mắt, tôi chợt nhớ ra rằng suốt buổi tối hôm nay tôi tôi không hề nhớ tới người đàn bà đẹp tàn nhẫn của tôi...« Như vậy nghĩa là thế nào nhỉ ? - tôi tự hỏi mình - phải chăng tôi không còn say đắm nữa ? » Nhưng vừa đặt ra cho mình câu hỏi ấy thì hình như tôi lại ngủ thiếp đi ngay như một đứa trẻ nằm trong nôi mẹ.

¹⁾ Nhạc sĩ Áo (1801-1843).

III

Sáng hôm sau (tôi đã tỉnh giấc nhưng vẫn còn nằm ở trên giường) thì chợt nghe thấy tiếng can khua lọc cọc trên mặt đất ở phía dưới cửa sổ phòng tôi và tiếng hát mà tôi nhận ra ngay đó là Gaghin :

Em còn say giấc mộng vàng ?

Đàn ơi , lên tiếng thức nàng dùm ta...

Tôi vội vàng mở cửa đón anh.

- Chào anh, - Gaghin nói và bước vào, - tôi đến khuấy động anh kể có hơi sớm, nhưng anh hãy nhìn xem buổi sớm mai đẹp chưa kìa. Sương mai, khí trời tươi mát, tiếng sơn ca...

Với bộ tóc quăn mượt mà, cái cổ để trần và đôi má hồng hào nom anh cũng tươi mát như buổi sớm mai.

Tôi mặc quần áo, hai chúng tôi bước ra vườn, ngồi xuống chiếc ghế dài, sai người dọn cà phê ra và lại bắt đầu trò chuyện, Gaghin cho tôi biết những dự định tương lai của anh; làm chủ một gia tài lớn và không lệ thuộc vào ai, anh muốn dồn hết tâm lực cho hội họa, nhưng có điều đáng tiếc là khi nghĩ ra được thì đã muộn và cũng đã tiêu phí mất khá nhiều thì giờ vào những chuyện vô ích: tôi cũng nói với anh những dự định của tôi, và nhân thể thổ lộ luôn với anh câu chuyện bí mật về mối tình bất hạnh của tôi. Anh lắng nghe với thái độ khoan dung, nhưng cứ như điều tôi nhận thấy thì câu chuyện của tôi đã chẳng làm

anh động lòng trắc ẩn trước mối tình say đắm ấy. Anh thở dài theo tôi hai lần và sau đó rủ tôi sang nhà anh xem các bản phác thảo của anh. Tôi chấp thuận không chút đắn đo.

Chúng tôi không gặp Axya ở nhà. Theo lời bà chủ nhà, nàng ra chỗ « tòa thành đổ nát ». Cách thị trấn L khoảng hai véctơ hiện còn lại những tàn tích của một tòa thành cổ thời phong kiến. Gaghin đưa cho tôi xem tất cả những phác thảo vẽ trên bla cáctông của anh. Trong các phác thảo của anh có nhiều nét sinh động và chân thực, nhưng không có một bản nào hoàn chỉnh, và tôi có cảm tưởng rằng anh vẽ một cách cầu thả và thiếu tự tin. Tôi đã thẳng thắn nói với anh lời nhận xét của mình.

- Đúng, đúng thế, - anh tiếp nhận lời tôi với một tiếng thở dài :anh nói đúng: tất cả cái mờ này đều kém cỏi và non nớt, biết làm thế nào! Tôi chưa kịp học hành cho đến nơi đến chốn, thì cái máu phóng đảng kiểu xlavơ đáng nguyên rủa đã nổi lên rồi. Khi mơ tưởng tới công việc thì người anh lằng lằng như cánh chim đại bàng, nhưng khi vừa mới bắt tay vào việc anh đã thấy mệt mỏi và chân tay rã rời.

Tôi nói vài lời động viên anh, nhưng anh chỉ khoát tay, thu tất cả phác thảo lại thành một đồng và quẳng xuống đi vắng.

- Nếu kiên nhẫn, tôi đã chẳng đến nỗi nào, - anh rít lên qua hàm răng: - vì không đủ kiên nhẫn nên tôi vẫn cứ giữ nguyên hình là một thằng xuẩn trong hàng quý tộc. Thôi , tốt hơn hết là chúng mình đi kiếm Axya, xem cô bé ấy đi đâu.

Chúng tôi đi.

IV

Đường đến tòa thành đồ nát chạy men theo sườn dốc của cái lũng hẹp, cây cối mọc um tùm: dưới lòng thung lũng một con suối nhỏ âm ỉ vượt qua những mô đá như vội vã gia nhập vào dòng sông lớn đang sáng lấp lánh một cách hiền hòa ở bên kia vách đá màu tối sẫm của một dãy núi bị cắt ngang; Gaghin lưu ý tôi một số cảnh nom rất vui mắt, nghe anh nói, tôi có cảm tưởng, nếu không phải là một họa sỹ, thì chắc hẳn anh cũng phải là một nghệ sỹ. Chẳng mấy chốc chúng tôi đã nhìn thấy tòa thành đồ nát. Cái tháp canh hình tứ giác, đen chùi chùi, bề ngoài nom vẫn còn chắc chắn nhưng bị một đường nứt dọc làm cho ta có cảm tưởng như nó bị vỡ, đứng sừng sững trên đỉnh một cái vách đá cheo leo. Những bức tường thành tiếp giáp với cái tháp phủ đầy rêu phong; thỉnh thoảng lại nhô lên một bụi dây leo; cây con mọc trên các lỗ châu mai hoang sơ và trên những mái vòm cổng thành cũ nát, hình dáng của chúng cong queo rũ xuống phía dưới nom lòng thà lòng thông. Con đường mòn đi tới một cái cổng nom vẫn còn nguyên vẹn lẫn lẫn những đá. Chúng tôi vừa tới cổng thì chợt thấy ở phía trước thấp thoáng bóng dáng một người đàn bà thoăn thoắt trèo trên một đồng đá vụn và ngồi xuống chỗ đầu tường ngay sát bên bờ vực.

- Đây chính là Axya ư ? – Gaghin thốt lên, - con bé mới rõ đại làm sao chứ !

Chúng tôi bước qua cổng và lọt vào một đám sân mà táo đại và cây gai đã phủ kín tới nửa. Người ngồi trên đầu tường kia chính là Axya. Nàng ngồi quay mặt về phía chúng tôi và cười, nhưng vẫn cứ ngồi im không cử động, Gaghin giơ ngón tay lên dọa nàng, còn tôi thì lại quở trách nàng là khinh xuất.

- Thôi, - Gaghin khẽ nói với tôi, - anh đừng có trêu tức nó; anh chưa biết tính nó đâu: khéo nó còn trèo lên cả đỉnh tháp kia nữa đấy. Xem kìa, anh sẽ kinh ngạc trước cái tính mẫn cảm của người dân ở đây.

Tôi ngó quanh. Trong góc sân, một bà lão ngồi trong một căn lều bằng gỗ bé tí xiu, tay đan tất và ghé mắt nhìn chúng tôi qua cặp kính. Bà lão bán bia, bánh ngọt và nước giải khát cho khách du lịch. Chúng tôi ngồi trên chiếc ghế dài và uống bia ướp khá lạnh trong những chiếc ca bằng thiếc nặng trình trịch. Axya vẫn cứ ngồi bất động, hai chân thu vào lòng, đầu quấn chiếc khăn san; thân hình cân đối của nàng nổi bật trên nền trời trong sáng trong thật sắc nét và đẹp mắt; nhưng tôi lại ngắm nàng với vẻ đầy ác cảm. Đêm qua tôi thấy ở nàng có cái gì hơi gượng gạo, không thật tự nhiên... « Nàng muốn làm cho chúng tôi ngạc nhiên – tôi tự nhủ, - nàng làm ra thế để làm gì ? Cái trò nghịch ngợm con nít ấy có nghĩa gì chứ ? ». Dường như đoán biết được những ý nghĩ ấy của tôi, đột nhiên nàng liếc nhìn tôi một cái thật nhanh và sắc rồi lại cười; nàng nhảy hai bước xuống khỏi mặt tường rồi đi về phía bà lão và gọi một cốc nước.

- Anh tưởng em khát nước hay sao ? – nàng quay lại nói

với anh trai: - Không đâu; ở chỗ mặt tường đằng kia có mấy bông hoa cần được tưới ngay.

Gaghin không trả lời nàng; trong tay cầm cốc nước nàng trèo trên những ống gạch đổ nát, thỉnh thoảng lại dừng lại, cúi xuống và với dáng điệu trình trọng đầy vẻ thích thú nàng tưới mấy giọt nước sáng lấp lánh dưới ánh mặt trời. Cử chỉ của nàng nom thật dễ thương, nhưng tôi vẫn cảm thấy bức với nàng, mặc dù tôi đang vô tình say đắm dáng dấp thanh thoát khéo léo của nàng. Đến đoạn tường hiểm trở nàng cố ý kêu thật to rồi phá lên cười... Tôi càng thấy bức với nàng hơn.

- Cô bé cứ như con sơn dương ấy, - bà lão bán hàng ngừng tay đan trong dây lát, lăm bắm một mình bằng cái giọng khàn khàn.

- Cuối cùng Axya đã tưới hết cốc nước và với dáng đi ngúng nguẩy nàng quay lại chỗ chúng tôi. Tiếng cười kỳ dị làm cho cặp lông mày, đôi cánh mũi và đôi môi của nàng khẽ rung lên; cặp mắt tối xăm của nàng nom vừa ngạo mạn lại vừa vui tươi.

« Anh cho hành vi của tôi là khiếm nhã chứ gì, - hình như vẻ mặt nàng nói lên điều đó: - thế nhưng tôi biết anh đang ngắm tôi »

Giỏi lắm, Axya, khéo lắm, - Gaghin nói, giọng nhỏ nhẹ.

Bỗng nhiên, hình như nàng cảm thấy ngượng, hai hàng mi sụp lại, và nàng ngồi xuống cạnh chúng tôi, lần đầu tiên tôi có dịp ngắm kỹ khuôn mặt nàng, mới thấy hết những đường nét năng động trên khuôn mặt ấy. Một lúc sau gương mặt nàng lại tái nhợt đi nom đăm chiêu và rầu rĩ; chính những nét ấy làm cho tôi cảm thấy nàng khôn lớn hơn, nghiêm nghị hơn, giản dị hơn. Nàng lặng hẩn đi.

Chúng tôi đi vãng cảnh quanh tòa thành đổ nát (Axya đi theo sau). Đã sắp đến giờ ăn trưa. Sau khi trả tiền bà lão, Gaghin gọi thêm mỗi người một vại bia và quay người lại phía tôi, anh nói với cái giọng ồm ồm đầy vẻ tinh quái:

- Xin chúc sức khỏe người đàn bà của lòng anh.

- Chẳng lẽ ông ấy đã có, - chẳng lẽ ông ấy đã có một người đàn bà như vậy thật sao ? - Axya hỏi một cách dửng dưng.

- Ô, ai mà chả có một người đàn bà như vậy ? - Gaghin nói như cốt để xua tan ý nghĩ vừa mới xuất hiện trong đầu nàng.

Axya tư lự trong giây lát, và những sắc thái ấy lại thay đổi, trên khuôn mặt nàng lại hiện lên cái nụ cười có vẻ khiêu khích gần như xấu xược.

Trên đường về, nàng lại càng đùa nghịch và cười nói to hơn. Nàng bẻ một cành cây dài rồi vác lên vai như người vác súng, trên đầu quấn chiếc khăn san. Tôi còn nhớ là chúng tôi có gặp một gia đình người Anh, người nào tóc cũng đỏ hoe và mọi nét mặt đều nghiêm nghị: tất cả bọn họ đều giương những cặp mắt đờ đẫn, lạnh lùng kinh ngạc nhìn theo Axya một cách nhất loạt như có sự chỉ huy, thế nhưng hình như muốn trêu tức bọn người Anh, nàng cất tiếng hát thật to. Về đến nhà nàng vào ngay phòng mình và mãi đến lúc ăn mới trở ra, nàng mặc bộ áo dài trắng rất đẹp, đầu tóc chải gọn gàng, lại tết thêm cái nơ và mang bao tay. trong bữa ăn nàng tỏ ra rất lễ độ gần như nghiêm nghị; nàng chỉ nhỏ nhẹ nhấm nháp đôi chút và uống nước trong chiếc ly con. Rõ ràng là nàng muốn sắm một vai mới trước mặt tôi - một tiểu thư thanh lịch và có giáo dục. Gaghin không ngăn cản nàng; hẳn là anh đã quen khuyến

khích nằng trong tất cả mọi việc; thỉnh thoảng anh chỉ liếc nhìn tôi với cặp mắt đôn hậu và khẽ nhún vai như muốn nói: (nó hãy còn trẻ người non dạ anh đừng chấp). Ăn xong Axya vội vàng đứng dậy, nhún gối chào chúng tôi, và nằng vừa đội mũ đầu vừa nói với Gaghin : nằng muốn sang chơi nhà bà Lunze có được không ?

- Em tập được cái thói quen xin phép đi chơi như vậy đã lâu chưa ? – anh nói, trên môi nở một nụ cười cố hữu, nhưng lần này có vẻ hơi bối rối : chẳng lẽ ngồi với chúng tôi em chán lắm hay sao ?

-Không, hôm qua em đã hứa với bà Lunze là hôm nay em sẽ sang chơi ; vả lại, em thiết tưởng để hai anh ngồi nói chuyện với nhau sẽ tự nhiên hơn , ông N (nàng chỉ tôi) sẽ kể cho anh nghe chuyện gì đó chẳng.

Rồi nằng bỏ đi.

-Bà Lunze, -Gaghin nói, cố tránh cái nhìn của tôi,- quả phụ của viên thị trưởng địa phương là một bà già nhạt nhẽo nhưng tốt bụng. Bà ta rất quý Axya, và Axya cũng rất thích giao du với bà ta, với những người thuộc tầng lớp nghèo khổ ; tôi nhận thấy rằng nguyên nhân khiến nó hành động như vậy chính là lòng tự hào. Sống với tôi cô bé khá được nuông chiều, như anh thấy đấy, -im lặng một lát rồi sau đó anh nói thêm : -nhưng anh bảo còn biết làm thế nào. Tôi có biết quả phạt ai bao giờ đâu, huống chi đối với Axya. Cư xử khoan dung đối với cô bé là bổn phận của tôi .

Tôi im lặng. Gaghin lái câu chuyện sang hướng khác. Càng biết rõ anh bao nhiêu tôi càng gắn bó thêm với anh bấy nhiêu. Chẳng mấy chốc mà tôi đã hiểu anh. Đó quả là một tâm hồn Nga chân chất, thẳng thắn , chân thành và

giản dị, nhưng đáng tiếc là hơi chán chường, thiếu hấp dẫn và bầu máu nóng trong con người anh đã cạn kiệt. Tuổi trẻ không sôi lên trong lòng anh; nó chỉ ánh lên dịu dịu. Anh là một con người rất dễ cảm và thông minh, nhưng tôi không thể nào hình dung được là anh sẽ ra sao khi ở tuổi trưởng thành. Làm họa sỹ ư...không có lao động cần mẫn, đổ mồ hôi sôi nước mắt thì không thể thành họa sỹ...nhưng lao động ư, tôi thiết tưởng, cứ nhìn những đường nét mềm mại trên con người anh, cứ nghe cái giọng nói chậm rãi của anh, không, anh sẽ không lao động được đâu, anh không thể tự gò mình được đâu. Nhưng không thể nào không yêu mến anh: trái tim cứ bị hút theo anh. Hai đứa chúng tôi đã ở bên nhau bốn tiếng đồng hồ, khi thì ngồi bên đi-văng, lúc thì tha thẩn trước cửa nhà, và trong bốn tiếng đồng hồ ấy hai đứa chúng tôi đã hoàn toàn quện vào nhau.

Bóng nắng đã đổ dài, và đã đến lúc tôi phải ra về, nhưng vẫn chưa thấy Axya trở lại.

- Cô bé của tôi lêu lổng thế đấy! – Gaghin nói, giọng nhỏ nhẹ, - anh có thích để tôi tiễn chân anh không? Trên đường đi chúng mình sẽ rẽ qua chỗ bà Lunze để tôi hỏi xem cô bé có ở đấy không? Đoạn đường vòng cũng chẳng lấy gì làm xa.

Chúng tôi xuống phố, sau khi rẽ vào một cái ngõ hẻm quanh co rồi dừng lại trước cửa một ngôi nhà có hai cửa sổ cao bốn tầng, nhưng tầng hai lớn hơn tầng một, nhô hẳn ra đường phố, tầng ba và tầng tư lại còn lớn hơn tầng hai; với những đường chạm trổ đã cũ nát với hai cái cột lớn ở bên dưới, mái lợp ngói hình nhọn hoắt và cái trục quay dài ngoẵng hình mỏ chim ở tầng áp mái, trông toàn bộ ngôi

nhà giống như một con chim khổng lồ, cồng lưng.

- Axya ! – Gaghin gọi to, - em đang ở đây phải không ?
Khung cửa sổ nhỏ sáng đèn ở tầng ba kêu lạch cạch và
bật tung ra, chúng tôi nhìn thấy mái tóc đen của Axya.
Khuôn mặt móm mém và cận thị nặng của bà già người
Đức lộ ra ở phía sau lưng nàng .

- Em đang ở đây mà, - nàng nói, hai khuỷu tay tì lên bậu
cửa sổ vẻ yếu điệu: ở đây em thấy dễ chịu lắm. Này, em
tặng anh, anh cầm lấy, - nàng nói thêm và quẳng xuống
cho Gaghin một nhánh hoa phong lữ: anh ấy cứ hình dung
em là người đàn bà của lòng anh.

Bà Lunze cười.

- Anh N. chuẩn bị ra về đấy, - anh ấy muốn tạm biệt em.

- Chẳng lẽ như thế ư ? – Axya nói, vậy thì anh hãy đưa
nhành hoa của em cho ông ấy, em về ngay bây giờ đây.

Nàng đóng sập cửa sổ lại và hình như nàng hôn bà Lunze.
Gaghin lặng lẽ đưa nhánh hoa cho tôi. Tôi cũng im lặng
cài nhánh hoa lên túi, ra bến đò và lên thuyền qua sông.

Hình như trên đường về đầu óc tôi không nghĩ ngợi gì
hết, nhưng với một tâm trạng nặng nề kỳ lạ, bỗng nhiên
một mùi thơm gắt, rất quen thuộc nhưng ít thấy ở nước
Đức này, đã làm tôi sững sốt. Tôi đứng lại và nhìn thấy
một luống nhỏ cây gai ở bên đường; cái hương vị thảo
nguyên của nó làm tôi sực nhớ tới quê hương và khơi lên
trong lòng tôi một nỗi nhớ quê da diết. Tôi thêm được thở
hít không khí Nga, đi trên Đất Nga. « Tôi ở đây làm gì, tôi
lang thang giữa dòng người xa lạ, phiêu bạt nơi đất khách
quê người mà làm chi ? », tôi thốt lên, và cái tâm trạng ê
chề giá lạnh mà tôi vừa nếm trải bỗng nhiên biến thành
nỗi ngậm ngùi đau đớn và nóng bỏng. Tôi về đến nhà với

một tâm trạng khác hẳn hôm qua. Tôi cảm thấy trong lòng bức bối và sau đó rất lâu tôi vẫn chưa thể nào bình tâm. Một cơn bức bối mà chính tôi không thể nào hiểu nổi đã đến chế ngự tâm hồn tôi. « việc hồi tưởng đến người đàn bà ấy với một thái độ trân trọng đã trở thành nếp sống hàng ngày của tôi », tôi cầm lấy một lá thư của bà ta, thế nhưng tôi chưa kịp mở lá thư ra thì đầu óc tôi đã miên man nghĩ sang chuyện khác. Tôi bắt đầu nghĩ ngợi... tôi nghĩ đến Axya. Tôi nhớ rằng trong câu chuyện hình như Gaghin có thoáng lộ ra với tôi là có những khó khăn gì không rõ đã khiến anh không thể trở về nước Nga... « Có đúng nàng là em gái của anh ta không ? » Tôi lớn tiếng tự hỏi mình.

Tôi thay quần áo rồi lên giường và cố gắng ngủ, nhưng một tiếng đồng hồ sau tôi lại ngồi dậy, chống khuỷu tay lên gối và lại nghĩ ngợi tới « cô bé tính khí thất thường, hay cười ngật nghẻo ấy... » Nàng xinh xắn như bức Galatê của Raphaen tại Farnezin⁽¹⁾, - tôi tự nhủ: - thế đấy, nhưng nhất định nàng không phải là em gái của anh ta...

Và thế là mấy lá thư của người quả phụ cứ nằm chết dí trên sàn nhà, trắng trắng dưới ánh trăng.

V

Sáng hôm sau tôi lại sang thị trấn L. Tôi tự nhủ rằng

⁽¹⁾ Bức tranh của Raphaen mô tả « Pygmalion và Galatê đặt tại Farnezin »

mình mong gặp Gaghin, thế nhưng ý định để xem Axya sẽ cư xử thế nào khi gặp tôi, liệu nàng có « lánh » tôi như hôm trước nữa không, lại cứ bí mật len vào đầu óc tôi . Tôi gặp cả hai người trong phòng khách, và thật là kỳ lạ ! - không biết có phải vì đêm qua tôi đã nghĩ ngợi nhiều đến nước Nga hay không, - tôi thấy Axya là một cô gái Nga chân chất, nhưng lại là một cô gái Nga giản dị, nom hết như một cô hầu phòng; nàng mặc một chiếc áo dài hơi cũ, tóc chải vắt ra sau mang tai và ngồi lặng bên cửa sổ, khâu vá nom thanh thản, đơn bạc

tưởng như suốt đời nàng không biết làm một việc gì khác ; nàng ngồi im lặng, thản nhiên chăm chú vào việc mình đang làm, và những đường nét của nàng nom bình dị tới mức tôi bất giác nhớ tới hai người hầu gái ở nhà tôi trước đây là Kachia và Musa, và nhất là khi nghe nàng hát khe khe bài « Matuska Gôlubuska »⁽¹⁾ nom nàng lại càng giống hai người hầu gái kia hơn. Tôi ngó nhìn khuôn mặt nhợt nhạt, ỉu xiu của nàng, nhớ lại những ước vọng hôm qua, và bỗng nhiên tôi thấy lòng mình có gì như hối tiếc. Trời đẹp tuyệt vời. Gaghin cho tôi biết hôm nay anh sẽ đi về phác thảo tranh phong cảnh; tôi đã hỏi anh xem có đi cùng với anh được không, tôi có làm phiền anh không ?

-Trái lại. - anh nói, - anh có thể góp cho tôi những ý hay.

Anh chụp lên đầu chiếc mũ tròn kiểu Vađich khoác lên người chiếc áo bô-lu, dưới nách cắp mảnh bìa các tông rồi ra đi; tôi vội vã đi theo anh. Axya ở lại nhà. Khi ra đi anh còn ngoái lại dặn nàng để ý kéo nổi súp cạn hết nước.

⁽¹⁾ Bài dân ca cổ Nga

Axya hứa sẽ vào bếp ngay. Gaghin tìm đến chỗ quen thuộc của tôi, anh ngồi lên một tảng đá và bắt đầu vẽ một cây sồi già trên mình đầy hang hốc, cành lá sum sê. Tôi nằm trên bãi cỏ và lấy sách ra đọc ; nhưng không đọc nổi vài trang , còn anh thì chỉ bôi bẩn lên tờ giấy bìa ; chúng tôi đàm luận mỗi lúc một hăng , và theo tôi thì hai đứa chúng tôi đã nói năng khá tỉnh táo và tỉnh tể về những vấn đề như phải làm việc như thế nào , nên theo cái gì và trong thời đại của chúng ta thì giá trị của người họa sỹ là ở chỗ nào . Cuối cùng anh bảo rằng « hôm nay không có hứng » rồi anh nằm xuống cạnh tôi, và thế là bao nhiêu lời lẽ non trẻ của chúng tôi cứ thế tuôn ra : lúc thì sôi nổi, lúc thì trầm lắng, có khi lại trang trọng nhưng hầu như bao giờ cũng là những câu nói mơ hồ, qua đó con người Nga cứ thể hiện ra một cách tự giác. Sau khi đã chuyện trò chán chê và trong lòng thanh thản như vừa làm được một việc gì đó có kết quả, chúng tôi ra về. Tôi gặp lại Axya, nàng vẫn giống như lúc tôi ra đi ; dù có cố gắng quan sát nàng thật kỹ tôi vẫn không thể thấy ở nàng có chút gì là điệu bộ, không hề thấy một nét nào của cái vai mà nàng đã chủ tâm sắm khi có mặt tôi ; lần này thì không thể chê trách nàng vì thói khách cỡm .

- A ha, - Ga ghin nói, - đang ăn chay và hối lỗi đấy !

Vừa mới chập tối nàng đã ngáp dài mấy lần, không tỏ ra khách khí và cáo lui sớm. Một lát sau tôi cũng tạm biệt Gaghin, và khi về đến nhà trong tôi không hề có một mong ước gì hết: ngày hôm ấy qua đi với những cảm giác tỉnh táo. Thế nhưng khi đi nằm tôi lại bất giác thốt lên thành lời :

- Ở cô gái ấy có cái gì như con kỳ nhông. Tôi suy nghĩ

trong giây lát và nói thêm : nhưng đầu sao nàng cũng không phải là em gái của anh ta.

VI

Thấm thoát đã chẵn hai tuần. Ngày nào tôi cũng sang chơi với hai anh em Gaghin. Axya tưởng như lẩn tránh tôi, nhưng nàng đã tự ghìm mình, không chơi những trò tình nghịch đã làm tôi kinh ngạc như hai ngày đầu mới quen biết nhau nữa; nàng tỏ ra bối rối và có gì đau đớn âm thầm. Nàng ít cười hơn. Tôi tò mò quan sát nàng. Nàng nói tiếng Pháp và tiếng Đức khá tốt; nhưng nhìn chung thì rõ ràng là ngay từ thuở bé nàng đã không được sống trong tình thương của phụ nữ và nàng đã tiếp thu được một nền giáo dục kỳ dị, khác thường, không giống nền giáo dục của bản thân Gaghin chút nào. Mặc dù đầu anh đội mũ *kiểu Vandich* và khoác áo bôlu nhưng con người anh vẫn lộ nguyên hình là một chàng quý tộc thanh nhã gần ngư ỏi của nước Đại Nga, còn nàng thì lại không giống tiểu thư chút nào, trong mọi hành vi của nàng đều phảng phất một cái gì xốc nổi; đó là một cây non mới lai tạo chưa được bao lâu, loại rượu đó còn đang lên men. Bản chất e lệ và rụt rè nhưng nàng lại bực tức với cái tính rụt rè của mình và từ chỗ bực bội nàng đã tự buộc mình phải tỏ ra bạo dạn và suông sã, điều mà không phải lúc nào nàng cũng làm được... Tôi đã hỏi nàng đôi ba lần về cuộc sống của nàng ở nước Nga, về quá khứ của nàng; nàng miễn cưỡng trả lời tôi, tuy nhiên tôi cũng nhận ra rằng trước khi

ra nước ngoài nàng đã sống khá lâu ở nông thôn. Có lần tôi đã gặp nàng ngồi một mình và đọc sách. Hai tay ôm lấy đầu, thọc sâu những ngón tay vào trong tóc, nàng đọc chăm chú như dán mắt vào trang sách.

- Ai chà, - tôi nói và bước lại phía nàng, - chăm chỉ quá! Nàng ngẩng mặt lên nhìn tôi với ánh mắt nghiêm trang.

- Ông cho rằng em chỉ biết cười thôi à, - nàng nói giọng nhỏ nhẹ và tỏ ý muốn bỏ đi chỗ khác...

Tôi liếc mắt đọc nhan đề cuốn sách : một cuốn tiểu thuyết gì đó của Pháp.

- Tuy nhiên, tôi không dám khen việc chọn sách của cô, - tôi nói .

- Biết đọc cái gì bây giờ! - Axya thốt lên, và sau khi ném quyển sách xuống đi văng, nàng nói thêm: - tốt hơn cả là đi chơi vậy, - và nàng bỏ chạy ra vườn . Chiều hôm ấy tôi đọc cho Gaghin nghe quyển « Herman và Đôrôtê »⁽¹⁾. Thoạt tiên Axya chỉ lảng xảng đi đi lại lại qua chỗ chúng tôi vẽ vôi vữa, nhưng sau đó bỗng nhiên nàng đứng sững lại, nghễnh tai nghe rồi rón rén ngồi xuống cạnh tôi và nghe tôi đọc cho đến hết. Hôm sau tôi lại không nhận ra nàng khi chưa hiểu ra được cái gì đã bỗng nhiên nảy ra trong đầu nàng: đắm đuối và chín chắn như nàng Đôrôtê . Tóm lại nàng gần như là một người đàn bà bí ẩn đối với đời tôi. Lòng tự ái lên đến tột đỉnh, nàng làm tôi mê say ngay cả lúc tôi đang giận nàng. Duy có điều là càng ngày tôi càng khẳng định chắc chắn hơn rằng nàng không phải là em gái của Gaghin. Anh cư xử với nàng không giống như một người anh : quá âu yếm, quá khoan

⁽¹⁾ Trường ca của Gôtt

dung và đồng thời lại có gì hơi khách khí

Một trường hợp ngẫu nhiên một cách kỳ lạ đã khẳng định dứt khoát mối nghi ngờ của tôi.

Một buổi chiều, khi tôi vừa đến vườn nho, nơi ở của hai anh em Gaghin, tôi thấy cổng khóa. Suy nghĩ một lát rồi tôi tìm tới chỗ hàng tường giậu đổ mà tôi đã để ý thấy từ trước và vượt hàng giậu lọt vào vườn. Cách đó không xa, bên cạnh con đường nhỏ có một căn lều tết bằng dây leo; tôi đã đi đến ngang tầm căn lều và đã định vượt qua... thì chợt nghe thấy tiếng Axya, tôi sửng sốt, nàng nói giọng nóng nảy và ầm ức qua hàng nước mắt:

- Không, ngoài anh ra em không muốn yêu ai nữa cả, không, em chỉ muốn yêu một mình anh thôi, và yêu anh suốt đời.

- Thôi, Axya, em hãy bình tĩnh lại đi, - Gaghin nói: em thấy đấy, anh tin em.

Tiếng hai người vang lên trong căn lều; tôi nhìn thấy rõ cả hai qua tấm phen thưa đan bằng cành cây. Họ không nhìn thấy tôi.

- Em yêu anh, chỉ anh mà thôi – nàng nhắc lại rồi ôm choàng lấy cổ anh trai và vừa khóc nức nở vừa hôn anh, áp sát người vào ngực anh.

- Thôi, đủ rồi, - anh nhắc đi nhắc lại và sẽ sàng đưa tay lên vuốt tóc nàng.

Tôi đứng ngây người ra trong giây lát... và bất chợt tôi rùng mình. – Đến chỗ họ... Chẳng để làm gì cả! – Những ý nghĩ ấy vụt ra trong đầu tôi. Tôi rảo bước trở lại phía hàng rào, vượt ra đường và tôi đi nhanh gần như chạy trở về nhà. Tôi mỉm cười, ngạc nhiên trước sự việc bỗng nhiên lại khẳng định những lời phỏng đoán của tôi (chưa một

giây phút nào tôi nghi ngờ sự chính đáng trong quan hệ của hai người) thế nhưng tôi lại thấy lòng mình đau quặn lại. Tuy nhiên, tôi nghĩ, kể ra họ đóng kịch cũng khá đầy chữ. Cái đó tôi quả là không ngờ lại có ở anh ta ... Và có cách nào giải thích rõ ràng hơn nữa đâu ?

VII

Qua một đêm giấc ngủ chập chờn, và sáng hôm sau tôi dậy sớm, khoác cái túi đi đường trên vai, và sau khi nói với bà chủ nhà để bà khỏi chờ tôi đêm hôm ấy, tôi vội vã đi bộ lên núi, ngược theo dòng sông chảy qua thị trấn Z. Dãy núi này là nhánh phụ của dãy núi mang tên Lưng chó (Hundsruock) ; đó là những quả núi rất đáng quan sát về mặt địa chất, những quả núi rất đẹp vì gồm toàn những lớp đá bazan phân bố đúng đắn và không bị tạp chất làm bẩn, nhưng tôi đâu có phải là nhà địa chất. Tôi cũng không hiểu là cái gì đang xảy ra trong đầu tôi; duy chỉ có một điều tôi cảm thấy rõ, đó là tôi không muốn gặp anh em Gaghin nữa. Tôi tự nhủ, nguyên nhân duy nhất khiến tôi đột nhiên mất thiện cảm với họ là vì tôi bức tức trước thái độ giả hoạt của họ. Ai bắt họ phải tự xưng là anh em? Tuy thế, song tôi vẫn cố gắng không nghĩ về hai người ; tôi bước đi chậm rãi, lang thang qua các núi đồi và thung lũng, dừng chân trong những quán nhỏ ở làng quê, chuyện trò thân mật với chủ quán và khách hàng, hay nằm dài trên tảng đá phẳng, nóng hầm hập và ngửa mặt lên trời ngắm mây trôi vì trời rất đẹp. Tôi sống như vậy ba

ngày, và không phải là không thích thú, mặc dù trong lòng tôi đôi lúc nhói lên đau đớn. Tâm trạng tôi rất phù hợp với cảnh thiên nhiên êm ả của miền này.

Tôi dần thân vào những trò chơi êm ả cốt là để tìm cái ngẫu nhiên, say sưa với những ấn tượng bỗng nhiên ập tới; những ấn tượng cứ chậm rãi kế tiếp nhau hiện lên trong tâm hồn tôi và cuối cùng để lại một cảm giác chung hòa lẫn tất cả những gì tôi đã thấy: bằng mắt, bằng tai và bằng tay trong ba ngày, đó là mùi nhựa thông thanh nhả trong rừng thông, tiếng chim gõ mõ và tiếng rì rào không bao giờ ngắt của những dòng suối với những con cá ánh màu sắc sỡ nhợt như dưới lòng suối cát, những ngọn núi không quá dị thường, những vách đá vẻ mây cau có, những xóm thôn sạch sẽ với những mái nhà thờ lợp tôn, những cánh cò bay trên đồng cỏ, những chiếc cối xay gió với những cánh quạt quay nom thanh bình và ảm cúng, những bộ mặt rạng rỡ của dân làng, họ mang Kamzon màu xanh và bít tất xám, những cỗ xe thặng những con ngựa béo, cũng có khi là bò ì ạch lặn đi, kêu cọt ca cọt kết, những thanh niên hành hương để tóc dài đi trên những ngã đường sạch bóng, hai bên là những hàng lê và táo...

Thậm chí đến bây giờ tôi vẫn cảm thấy dễ chịu khi nhớ lại những ấn tượng thừa ấy của tôi. Ôi, mảnh đất Đức bình dị, ta xin cúi chào người với cuộc sống giản dị và đậm bạc của người, với những dấu vết cộng đồng của bao bàn tay cần mẫn, với sức lao động dẻo dai tuy không thật khẩn trương...Thế gian ơi, ta xin cúi chào người!

Tôi về đến nhà vào lúc chiều tối ngày thứ ba. Tôi quên chưa nói thêm, vì giận hai anh em Gaghin tôi đã toan làm sống lại trong tôi hình ảnh của người thiếu phụ tàn nhẫn;

nhưng mọi cố gắng của tôi đều vô ích. Hình như mỗi khi mơ tưởng tới người phụ nữ kia thì trước mặt tôi lại hiện lên hình ảnh của cô bé nông dân lên năm tuổi có khuôn mặt tròn, cặp mắt to trở ra một cách vô tội. Cô bé nhìn tôi bằng một cái nhìn chất phác thơ ngây... Tôi cảm thấy xấu hổ trước cái nhìn trong trắng của cô bé, tôi không muốn nói dối trước mặt cô, và ngay trong giây phút ấy tôi đã dứt khoát đoạt tuyệt với cái đối tượng cũ của tôi.

Về đến nhà tôi nhận được mẫu giấy của Gaghin. Anh ngạc nhiên trước quyết định đường đột của tôi, anh trách tôi tại sao không rủ anh đi cùng, và yêu cầu tôi nếu về thì sang anh ngay. Tôi đọc mảnh giấy với một cảm giác khó chịu, nhưng hôm sau tôi vẫn lên đường sang thị trấn L.

VIII

Gaghin đón gặp tôi như một người bạn, anh quở trách tôi như tát nước; nhưng còn Axya thì khi vừa nhìn thấy tôi, rõ ràng nàng đã cố tình cười phá lên một cách vô nguyên cớ rồi bỏ chạy như thói quen thường thấy ở nàng. Gaghin tỏ ra bối rối, anh nói với theo nàng là nàng đã phát rồ, rồi anh yêu cầu tôi bỏ quá đi cho nàng. Thực ra tôi rất khó chịu với Axya; tôi chẳng những đã bực bội lại còn thêm cả tiếng cười gượng gạo và dằn dấp ồng ẹo kỳ quái kia nữa chứ. Tuy nhiên tôi vẫn làm ra vẻ như không hay biết gì hết, và kể lại với Gaghin những chi tiết trong chuyến du lịch nhỏ của tôi. Anh cũng cho tôi biết những việc anh đã làm lúc vắng tôi. Nhưng câu chuyện giữa chúng tôi vẫn

rời rạc , gượng gạo. Axya trở vào phòng rồi lại ra ngay. Cuối cùng tôi cáo lỗi là có việc bận gấp nên đã đến lúc phải ra về. Thoạt tiên Gaghin cố giữ tôi, nhưng sau đó một lát ,anh chăm chú nhìn tôi và xin được tiễn chân tôi. Lúc ở phòng ngoài Axya bỗng nhiên bước lại gần tôi và đưa tay ra tạm biệt tôi; tôi khẽ nắm những ngón tay của nàng và hơi nghiêng người đi để chào nàng . Hai đứa chúng tôi lên đò vượt qua sông Ranh, và khi đi ngang qua cây tần bì yêu quý của tôi, nơi có bức tượng Đức mẹ đồng trinh, chúng tôi ngồi xuống một tảng đá và ngắm cảnh. Đó là nơi hai đứa chúng tôi đã nói với nhau câu chuyện đáng ghi nhớ.

Lúc đầu chúng tôi chỉ trao đổi với nhau vài ba câu cụt ngắn rồi lại im lặng nhìn ra dòng sông sáng lấp lánh.

- Anh hãy nói thử xem anh có nhận xét gì về Axya, - đột nhiên Gaghin khơi chuyện, trên môi nở một nụ cười thường thấy ở anh, - có đúng là anh thấy cô bé ấy kỳ dị không ?

- Đúng thế, - tôi trả lời anh nhưng trong lòng vẫn cứ ngẩn ngại băn khoăn ; tôi không ngờ rằng anh lại nói đến nàng.

- Để xét đoán về Axya, cần phải hiểu tương đối rõ về cô ấy, - anh nói , - Axya có một tấm lòng đôn hậu, nhưng đầu óc cô bé ấy nghèo nàn. Sống hòa hợp được với cô ấy không phải là chuyện dễ. Tuy nhiên, cũng không thể kết tội cô bé một khi anh biết rõ tiểu sử của cô ấy...

-Tiểu sử của cô ấy ? – tôi hỏi cắt ngang câu chuyện của anh... chẳng nhẽ cô ấy không phải là...của anh ?

Gaghin liếc nhìn tôi

-Anh có nghĩ rằng cô ấy không phải là em gái tôi chứ ?

- anh nói tiếp không để ý đến câu hỏi của tôi : - nó đúng là

em gái tôi, là con gái của cha tôi. Anh hãy tin lời tôi. Tôi thấy tin anh và anh kể cho nghe đầu đuôi câu chuyện: Cha tôi là một người nhân hậu, thông minh lại có học, nhưng cũng là một người bất hạnh. Số phận vây bủa ông cũng không lấy gì làm ghê gớm lắm, nếu so với người khác; nhưng ông đã bị gục ngay từ nhất búa đầu tiên. Ông lấy vợ sớm, lấy vì yêu, sau đó chẳng bao lâu thì vợ ông, tức mẹ tôi, qua đời; khi bà cụ mất tôi mới có sáu tháng. Cha tôi đưa tôi về nông thôn và suốt hai mươi năm liền ông cụ không đi đâu ra khỏi làng. Ông đích thân dạy dỗ tôi và có lẽ ông sẽ chẳng bao giờ chịu sống xa tôi, nếu chú tôi, tức em trai của ông cụ không ghé về quê thăm chúng tôi. Suốt đời chú tôi sống ở Pêterbua và giữ một chức vị khá quan trọng ở đó. Chú tôi khuyên nhủ cha tôi hãy giao tôi cho ông, bởi vì dù có cách nói nào cha tôi cũng không chịu rời bỏ nông thôn. Chú tôi có nói với cha tôi rằng trẻ nhỏ ở lứa tuổi tôi sống ở một nơi hoàn toàn tách biệt là một điều rất có hại, và với một ông thầy lười biếng và luôn luôn sầu não như cha tôi nhất định tôi sẽ thua kém những bạn cùng tuổi, và ngay cả tính tình của tôi cũng dễ bị hư hỏng. Cha tôi ra sức phản đối trước những lời khuyên nhủ của chú tôi, thế nhưng rút cuộc ông cũng đã nhượng bộ. Tôi khóc lóc khi chia tay với người; tôi yêu cha tôi mặc dù chẳng bao giờ tôi thấy một nụ cười nở trên môi người. Nhưng sau khi đã lọt vào Peterbua, chẳng mấy chốc tôi đã quên ngay cái tổ ấm tối tăm và buồn thảm của gia đình tôi. Tôi vào trường võ bị, rồi từ trường võ bị chuyển sang trung đoàn cận vệ. Mỗi năm tôi về quê vài ba lần và cứ mỗi lần về tôi lại thấy cha tôi càng ngày càng rầu rĩ hơn, càng ẩn sâu vào nội tâm, đắm chìm đến

mức rụt rè, sợ sệt. Ngày nào người cũng đi nhà thờ và hầu như không còn biết nói năng là gì. Có lần về thăm nhà (lúc ấy tôi đã ngoài hai mươi tuổi) lần đầu tiên tôi thấy cô bé khoảng lên mười, mắt đen và gầy còm ở nhà tôi, đó là Axya . Cha tôi có nói rằng đó là cô bé mồ côi, và cha tôi nhận về nuôi, - chính người đã nói với tôi như vậy. Tôi không để ý gì đến cô bé; trông nó hoang dã, lạnh lợi và lẳng lì như một con thú, và khi tôi vừa bước chân vào căn phòng ưa thích của cha tôi, một căn phòng lớn và tối tăm, nơi mà ngay cả ban ngày cũng phải đốt đèn, và cũng là nơi mẹ tôi đã trút hơi thở cuối cùng, là lập tức cô bé lẩn ngay vào sau ghế bành kiểu Vonger của cha tôi hoặc núp vào sau tủ sách. Sau đó trong vòng ba bốn năm liền tôi không có dịp về quê vì bận việc. Tháng nào tôi cũng nhận được của ông cụ một lá thư ngắn ngủi; ông cụ rất ít khi nhắc đến Axya, nếu có cũng chỉ vài lời thoáng qua. Cha tôi đã ngoài năm mươi nhưng trông người hãy còn trẻ. Anh thử tưởng tượng xem sự việc xảy ra với tôi mới đáng sợ biết chừng nào: đột nhiên tôi nhận được một lá thư của viên quản lý, ông ta báo cho tôi biết bệnh tình trầm trọng gần đất xa trời của cha tôi và khẩn khoản yêu cầu tôi về ngay, càng sớm càng tốt, nếu tôi còn muốn chia tay với ông cụ lần cuối cùng; lá thư đã viết rõ ràng như vậy, có còn gì đáng nghi ngờ nữa đâu. Tôi ngồi trên mình ngựa phi như bay và tôi đã về đến nhà kịp lúc cha tôi còn sống, nhưng đang trong những giây phút hấp hối. Khi gặp lại tôi người hết sức vui mừng, người đưa hai cánh tay gầy guộc ra ôm lấy tôi, nhìn thẳng vào mắt tôi hồi lâu bằng một cái nhìn kỳ lạ; nửa như thăm thú , nửa như van nài, và sau khi yêu cầu tôi hứa sẽ thực hiện lời dặn cuối cùng của người,

rồi mới sai người lão bộc già của người dân Axya tới : con bé run lẩy bẩy tưởng như khó lòng đứng nổi .

- Đấy, - Cha tôi ráng sức nói với tôi : - cha giao cho con đưa con gái của cha, em gái của con. Iacóp sẽ nói cho con rõ đầu đuôi câu chuyện, - ông cụ nói thêm và đưa tay chỉ người lão bộc.

- Axya khóc nức lên và ngã gục mặt xuống giường ...
Nửa giờ sau cha tôi qua đời.

Còn câu chuyện mà tôi được biết qua lời kể của Iacóp thì thế này: Axya là con gái của cha tôi với người hầu gái cũ của mẹ tôi tên là Tachiana. Tôi còn nhớ rất rõ bà Tachiana ấy, tôi nhớ cả cái thân hình cao cao cân đối của bà, nhớ cả khuôn mặt thông minh, nghiêm nghị và đoan trang với cặp mắt to của bà. Bà có tiếng là một cô gái kiêu hãnh và khó gần. Cứ theo như điều tôi có thể hiểu được qua những câu nói lấp lửng vì sợ hãi của Iacóp thì sau khi mẹ tôi mất được vài ba năm cha tôi bắt đầu đi lại với bà Tachiana. Bấy giờ bà không ăn ở trong nhà chủ nữa, mà ở trong một căn nhà gỗ với người chị đã có chồng làm nghề nuôi gia súc. Cha tôi gần bó với bà rất tha thiết, và sau khi tôi rời khỏi nông thôn thậm chí cha tôi còn muốn cưới bà, nhưng chính bà lại là người không nhận lời lấy cha tôi, bất kể những lời cầu khẩn của người.

- Bà Tachiana Vaxilievna quá cố, - Lão Iacóp đứng bên cửa ra vào, hai tay chắp ra phía sau và nói: - bà là người biết điều và không muốn làm phật lòng ông nhà. Bà nói : tôi làm vợ ông sao được. Bà lớn gì cái thá tôi. Bà Tachiana đã nói với ông nhà như vậy, nói trước mặt con...

- Bà Tachiana thậm chí cũng không muốn dọn về đây và cứ sống với bà chị, cả Axya cũng vậy. Khi còn bé tôi

chỉ thấy bà Tachiana vào những ngày lễ ở nhà thờ. Đầu quần chiếc khăn mầu xám, trên vai vắt cái khăn san vàng, bà đứng trong đám đông, bên cạnh cửa sổ nhà thờ, - khuôn mặt nhìn nghiêng của bà nom nghiêm nghị nổi bật trên tấm kính mờ, - bà cầu nguyện, vẻ mặt bà nom vừa nghiêm trang vừa thành kính và bà lễ theo lối cổ, cúi rạp người xuống; Khi chú tôi đưa tôi đi, Axya mới lên hai, nhưng đến năm lên chín thì cô bé mất mẹ.

Bà Tachiana vừa qua đời, cha tôi đón ngay Axya về nhà. Trước đó cha tôi cũng đã tỏ ý muốn để Axya ở với mình, nhưng bà Tachiana đã từ chối không thực hiện ý nguyện đó của người. Anh cứ tưởng tượng xem cái gì đã xảy ra với Axya khi người ta đón nó về với ông chủ. Cho đến nay nó vẫn không thể quên được cái giây phút đầu tiên khi người ta mặc cho nó cái áo dài bằng lụa và hôn tay nó. Khi còn nhỏ ma bà mẹ, nó bị bắt nạt bắt nết rất nghiêm khắc; ở với cha tôi nó được tự do hoàn toàn. Ông cụ là thầy giáo của nó, tức là không chăm ẵm nó; nhưng ông cụ yêu nó tha thiết và không bao giờ cấm đoán nó điều gì: trong thâm tâm ông cụ cho là mình có lỗi với nó. Chẳng mấy chốc nó đã hiểu ra rằng nó là nhân vật chính trong nhà, nó biết ông chủ là bố nó; nhưng cũng chẳng bao lâu sau nó lại nhận ra cái địa vị hư danh của nó, lòng tự ái của nó phát triển mạnh, đồng thời phát triển cả tính đa nghi; những thói xấu tiềm ẩn và thấm sâu vào tâm hồn nó, tính giản dị không còn; nó muốn bắt cả cái thế gian này phải quên cội nguồn của nó đi (chính nó đã có lần thú nhận với tôi điều đó) nó lấy làm xấu hổ vì mẹ, rồi lại xấu hổ vì mình đã xấu hổ vì mẹ và cũng lại thấy tự hào vì mẹ. Anh thấy đấy, nó biết quá nhiều và biết những cái

mà lý ra ở tuổi nó chưa nên biết... Nhưng phải chăng lỗi là tại nó ? Sức sống hừng hực của tuổi thanh xuân đang cháy bùng lên trong người nó, máu nóng đang sôi sùng sục, nhưng bên cạnh nó không có ai gần gũi có thể điều khiển được nó, nó hoàn toàn tự do về đủ mọi phương diện! Nhưng dẫn dắt nó đâu phải là chuyện dễ dàng ? Nó muốn tỏ ra không thua kém các tiểu thư khác; nó lao vào sách vở. Liệu có thể tìm được điều gì đúng đắn ở trong đó cơ chứ ? Một cuộc đời bắt đầu không đúng ắt sẽ phát triển lệch lạc, nhưng trái tim nó chưa bị hư hỏng, khối óc nó vẫn còn nguyên vẹn.

Và thế là một đứa bé hai mươi tuổi đầu như tôi đã phải đèo bồng một cô bé mười ba ! Mấy ngày đầu sau khi cha tôi mất, tôi chỉ nói khẽ nó cũng đã run bắn lên, sự âu yếm, vuốt ve của tôi chỉ làm nó thêm buồn, nhưng chẳng bao lâu sau nó đã quen hơi bên tiếng với tôi.

Về sau, khi đã tin chắc rằng tôi thực sự nhận nó là em và yêu quý nó đúng như một người em gái, thực tình nó đã gần bó với tôi rất thiết tha; trong tâm hồn nó không có thứ tình cảm nào nữa rồi.

Tôi đưa nó về Pêterbua. Tôi cảm thấy đau lòng khi phải sống xa nó, nhưng sống chung với nó thì không thể được. Tôi gửi nó vào học ở một trường ký túc khá nhất; và Axya cũng hiểu được rằng việc xa cách của chúng tôi là cần thiết. Sau đó nó quen dần và đã sống ở trong trường học được bốn năm; nhưng trái với sự mong đợi của tôi, nó hầu như vẫn không thay đổi gì. Bà hiệu trưởng thường phàn nàn với tôi về nó: « quở phạt cô ấy thì không nên, - bà ta nói, - nhưng dỗ dành thì cô ấy lại không nghe. » Axya rất tinh ý, học khá, khá nhất trường, nhưng không thể hòa

hợp với mọi người, bướng bỉnh và mặt mũi lúc nào cũng cau có... Tôi không thể kết tội nó quá đáng: ở địa vị nó, hoặc nó phải xun xoe, ve vãn hoặc phải bền lên ngưỡng ngưỡng. Trong số bạn gái của nó, nó chỉ thân với một cô bé không lấy gì làm đẹp, bị bạn bè xa lánh và nghèo túng. Những tiểu thư khác cùng học với nó, phần lớn thuộc các dòng họ khá giả; không thích nó, nói xỏ nói xiên nó và hay châm chọc nó mỗi khi có dịp. Đối với bọn tiểu thư đó, một sợi tóc Axya cũng không chịu lép. Một hôm trong giờ học luật Thiên chúa, giáo sư nói về những thói xấu, Axya đã lớn tiếng nói: « Nịnh hót và hèn nhát là những thói xấu xa tồi tệ nhất ! » Tóm lại là nó cứ đi theo con đường riêng của nó; duy có điều đáng mừng là tư cách của nó có khá hơn; tuy nhiên ngay về mặt này hình như nó cũng không thành đạt lắm.

Cuối cùng nó đã sang tuổi mười bảy ; không thể gửi nó lâu hơn ở trong trường ký túc được nữa. Tôi rơi vào một tình huống khá nan giải. Bỗng nhiên trong đầu tôi nảy ra một ý hay : xin phục viên rồi đi ra nước ngoài một hoặc hai năm, và đưa cả Axya cùng đi. Tôi nghĩ sao và làm vậy, rồi rút cuộc là hai anh em tôi lưu lạc đến bên bờ con sông Ranh này. Ở đây tôi đang cố gắng vẽ, còn cô bé thì vẫn cứ chơi bởi lêu lổng và nghịch ngợm như xưa. Bây giờ thì tôi hy vọng rằng anh sẽ không xét đoán nó một cách quá nghiêm khắc; còn cô bé của tôi thì bề ngoài làm ra vẻ đối với nó chẳng có gì quan trọng, nhưng thực ra lại run sợ trước tất cả mọi lời nhận xét của bất cứ ai, nhất là của anh.

Trên môi Gaghin lại nở một nụ cười lặng lẽ vốn thấy ở anh. Tôi xiết chặt tay anh.

- Tất cả là như vậy, - Gaghin lại nói tiếp : - nhưng phải sống với nó là một cái họa cho tôi. Nó quả là một thứ thuốc nổ chính hiệu. Cho đến nay nó chưa thích ai, nhưng thật là một điều tai họa, nếu nó lại yêu một người nào đó. Đôi khi tôi cũng không biết cư xử thế nào với nó. Mỗi đây chắc nó vừa nghĩ ra một chuyện gì đó : bỗng dưng nó ra sức quả quyết với tôi rằng tôi đối xử với nó lạnh nhạt hơn xưa, và rằng nó chỉ yêu một mình tôi thôi, mãi mãi cũng chỉ yêu một mình tôi mà thôi...và khi nói ra điều đó nó khóc lóc nghe mới thảm thiết.

- À ra thế..., tôi buột miệng thốt lên nhưng đã kịp dừng lại ngay.

- Nhưng anh hãy cho biết - tôi hỏi Gaghin, - vì câu chuyện giữa chúng ta hoàn toàn cởi mở, lẽ nào cho tới nay cô ấy quả thực chưa thích ai ? Ở Pêterbua cô ấy đã gặp khá nhiều chàng trai rồi đó sao ?

- Cô bé tuyệt nhiên không thích bọn người đó. Không, Axya cần một người anh hùng, một con người phi thường hay một anh chàng chân cừu đẹp trai trong khe núi, nhưng thôi, tôi cứ chuyện phiếm mãi làm anh lỡ mất việc, - Gaghin nói thêm và đứng dậy.

- Hay là, - tôi nói, - Chúng ta quay lại chỗ anh đi, tôi không muốn về nhà.

- Thế còn công việc của anh thì sao ?

- Tôi làm thỉnh; Gaghin cười hờn hậu, và chúng tôi cùng nhau trở lại thành phố L. Vừa nhìn thấy khu vườn nho quen thuộc và ngôi nhà trắng trên đỉnh đồi tôi thấy trong tôi có gì ngọt ngào, đúng là vị ngọt tựa hồ như ai đó vừa lẳng lẽ rưới vào hồn tôi một chút mật ong. Sau khi nghe chuyện của Ga ghin tôi thấy lòng mình thanh thản.

IX

Axya gặp chúng tôi ở ngay bên ngưỡng cửa; tôi lại cố chờ đợi tiếng cười của nàng; nàng bước ra đón chúng tôi, toàn thân tái nhợt, vẻ mặt ưu tư, cặp mắt nàng nhìn xuống.

- Vẫn anh ấy, - Gaghin nói: - và nhớ là chính anh ấy muốn trở lại đây.

Axya nhìn tôi với ánh mắt dò hỏi. Lần này thì tôi chìa tay cho nàng và xiết chặt những ngón tay nhỏ nhắn giá lạnh của nàng; tôi cảm thấy xót thương nàng, giờ đây tôi đã hiểu nhiều điều về nàng, những điều trước kia đã làm tôi hiểu sai về nàng: Nỗi băn khoăn dằn vặt trong lòng nàng, sự vụng về trong cư xử, tính thích chơi trội của nàng, thì giờ đây tôi đã hiểu rõ tất cả. Tôi nhìn thẳng vào tâm hồn đó: Một cái ách vô hình luôn luôn đè nặng lên tâm hồn nàng, lòng tự ái non dại bị vỡ tung ra và đảo lộn lên một cách đáng sợ, nhưng toàn bộ con người nàng vẫn muốn vươn tới sự thật. Tôi hiểu tại sao cái cô bé kỳ dị ấy lại làm tôi say mê; tôi say mê nàng đâu có phải chỉ vì cái vẻ đáng yêu gần như hoang dã toát ra trên khắp cơ thể mảnh mai của nàng: Tôi thích tâm hồn nàng.

Gaghin lại bắt đầu miệt mài trên những bức vẽ của anh; tôi mời Axya đi dạo trong vườn nho; nàng chấp thuận ngay với thái độ vui vẻ gần như ngoan ngoãn. Chúng tôi tụt xuống lưng chừng đồi và ngồi lên một phiến đá rộng.

- Thế ông có buồn khi xa vắng em và anh trai em không?
- Axya hỏi.

- Thế vắng tôi hai anh em cô có buồn không ? – Tôi hỏi lại .

Axya liếc nhìn tôi .

- Có , - nàng trả lời, - ở trên núi thích lắm phải không ông ? – Sau đó nàng lại nói luôn : - Núi mới cao chứ nhỉ ? Cao hơn mây ? Ông kể cho em nghe với , ông đã thấy những gì. Ông đã kể cho anh trai em nghe , nhưng em chẳng được nghe gì cả.

- Cô đã tự ý bỏ đi , - Tôi nói .

- Em đã bỏ đi ... Bởi vì ... Bây giờ thì em sẽ không bỏ đi nữa đâu , - Nàng nói thêm và giọng nàng nghe trĩu mến và gửi gắm : - Hôm nay ông bức mình lắm !

- Tôi ?

- Ông .

- Vì sao cơ , cô làm ơn ...

- Em không biết, nhưng hôm nay ông bức lắm và vì bức mà bỏ đi. Em rất khổ tâm vì ông đã bỏ đi , nhưng em cũng lại rất sung sướng khi thấy ông trở lại .

- Và tôi cũng sung sướng vì mình đã trở lại .

Axya nhún vai y như một đứa trẻ khi chúng có điều gì vui thích .

-Ồ, em đoán ra chứ, - nàng nói tiếp :- ngày xưa chỉ nghe một tiếng ho ở phòng bên cửa cha em thôi em cũng đoán được là em có làm người vừa lòng hay không .

Cho đến hôm nay Axya chưa hề nói với tôi về cha mình. Điều này làm tôi sửng sốt.

- Cô yêu cụ nhà lắm phải không?- tôi hỏi nàng và bỗng nhiên cảm thấy sượng sùng vì sự hờn giận quá đáng của tôi.

Nàng im lặng và cũng đỏ rần mặt lên. Cả hai chúng tôi

đều im lặng. Xa xa một con tàu đang nhả khói chạy trên sông Ranh. Chúng tôi cùng nhìn ra con tàu.

- Sao ông chẳng kể chuyện gì cho em nghe với ? - Axya thì thầm.

- Thế tại sao hôm nay, vừa trông thấy tôi cô lại cười ? - tôi hỏi nàng.

- Chính em cũng không biết nữa. Đôi khi em muốn khóc, nhưng em lại cười. Ông đừng phán xét em ...vì điều em đã làm. Chà, người ta kể câu chuyện cổ tích về nữ thần Lôrlây⁽¹⁾ như thế nào nhỉ ? Chính kia là vách đá của nữ thần hiện ra đó chẳng ? người ta bảo rằng trước hết nữ thần nhận chìm tất cả, rồi sau đó chính nữ thần cũng thích tự lao mình xuống nước. Em thích câu chuyện cổ tích ấy lắm. Bà Lunze kể cho em nghe đủ thứ chuyện cổ tích. Nhà bà Lunze có con mèo đen mắt vàng...

Axya ngẩng đầu lên và hất lại mái tóc.

-Chà, em cảm thấy vui thích quá, - nàng nói .Giữa lúc đó những âm thanh đơn điệu, rời rạc từ đâu đó vọng lại chỗ chúng tôi. Hàng trăm người đồng thanh nhắc đi nhắc lại khúc hát cầu nguyện về khoan thai từ tốn : ở phía dưới một đoàn người rước tượng thánh đang lũ lượt đổ dài trên đường phố, tay mang cờ và thánh giá...

- Giá mà được đi trong dòng người kia, - Axya nói, tai lắng nghe tiếng hát đang tắt dần.

- Hóa ra cô cũng mộ đạo thế cơ đấy ?

- Đi đâu đó thật xa, để cầu nguyện, - nàng nói tiếp : - nếu không ngày tháng cứ qua đi, cuộc đời rồi cũng qua đi,

(1) Truyền thuyết dân gian về nàng tiên ở mỏm đá. Trong thơ ca cổ Lôrlây của Bantanô và Lôrlây của Hainơ (ND).

và thử hỏi chúng ta đã làm được những gì ?

- Cô quả là một người hiếu danh, - tôi nói: - Cô muốn sống một cuộc đời không đến nỗi vô ích; muốn để lại dấu tích của mình trên thế gian ...

- Lẽ nào lại không làm được điều đó ?

Xuýt nữa thì tôi nhại lại mấy tiếng « không làm được »... Nhưng nhìn vào cặp mắt sáng của nàng, tôi chỉ khẽ nói :

- Cô hãy thử làm xem.

- Có phải, - Axya nói sau một lát im lặng, và trong cái giây phút im lặng ấy trên gương mặt đã trở lên tái nhợt của nàng thoáng hiện lên những suy tưởng gì không rõ. - Có phải ông thích người đàn bà ấy... Ông còn nhớ không, người đàn bà mà anh trai em đã nâng cốc chúc sức khỏe ở tòa thành cổ, khi chúng ta mới quen biết nhau được hai ngày ấy?

Tôi cười :

- Anh Gaghin nói đùa đấy; tôi chẳng thích một người đàn bà nào cả; ít ra thì hiện nay tôi chẳng thích một bà nào cả.

- Nhưng ông thích cái gì ở người đàn bà? - Axya hỏi, đầu ngửa lật ra phía sau với cái vẻ tò mò ngờ nghệch.

- Câu hỏi nghe mới kỳ lạ làm sao chứ !- tôi nói.

Axya tỏ ra hơi bối rối.

- Lẽ ra em không nên hỏi ông câu ấy, có phải thế không ạ? Mong ông đừng giận, em quen nói huyên thuyên tất cả những gì nảy ra trong đầu em. Chính vì thế mà em ngại nói.

- Lạy Chúa, cô cứ nói đi, đừng ngại. - Tôi khích lệ nàng: -Tôi rất sung sướng vì dấu sao thì cô cũng đã không còn bên lên nữa.

Axya gục đầu xuống và khúc khích cười, tiếng cười của nàng nghe sao mà êm ái và nhẹ lâng lâng; sau tiếng cười ấy của nàng suốt đời tôi không bao giờ còn nghe thấy tiếng cười của bất kỳ người nào khác tương tự như vậy nữa.

- Nào, ông hãy kể đi, - nàng vừa nói vừa đưa tay vuốt vuốt những nếp áo dài và phủ lên chân mình, đúng là nàng còn muốn ngồi lâu : - ông kể chuyện hay đọc một cái gì đó cũng được, ví dụ như ông đọc một đoạn trong «Ônêghin » ấy chẳng hạn, ông còn nhớ không...

Nét mặt nàng bỗng trở lên tư lự... và nàng cất tiếng đọc, giọng nhỏ nhẹ :

« Nơi ấy giờ đây chỉ còn cây thánh giá

Và bóng cây trên nấm mồ người mẹ xấu số của tôi »

- Puskin có viết như thế đâu, - tôi nói.

- Nhưng em lại muốn là Tachiana, - nàng nói tiếp vẻ mặt vẫn đắm chiêu, - ông kể đi! – nàng hồ hởi khích lệ tôi.

Nhưng tôi còn tâm trí đâu nữa mà kể. Tôi nhìn nàng, tất cả thân hình nàng đều nhuốm trong ánh nắng vàng rực rỡ, mọi đường nét trên cơ thể nàng đều thanh tú và dịu dàng. Cảnh vật xung quanh chúng tôi cứ rực lên một niềm sung sướng : dưới chân chúng tôi là đất và nước, phía trên là bầu trời cao, ngay cả đến bầu không khí dường như cũng lộng lẫy hẳn lên.

Cô hãy nhìn xem, trời đẹp chưa kìa ! – Tôi nói và giọng tôi bất giác cũng lạc hẳn đi

-Vâng, trời đẹp quá ! – Nàng cũng nói bằng một giọng nhỏ nhẹ, nhưng nàng không nhìn tôi, - Giá như em và ông, giá như chúng mình là những cánh chim – chúng ta sẽ cất cánh bay lên thật cao, bay mãi ...được tắm mình

trong bầu trời xanh kia nhỉ ...Nhưng chúng ta lại không phải là chim .

- Nhưng chúng ta có thể rồi đây cũng có cánh lắm chứ. – tôi nói .

- Sao lại thế được nhỉ?

- Cô cứ sống đi, rồi sẽ thấy. Có những tình cảm nâng bổng ta lên khỏi mặt đất .Đừng lo, mai này rồi cô cũng sẽ có cánh cho mà xem.

-Nhưng ông cũng đã từng có cánh rồi sao ?

- Biết nói với cô thế nào bây giờ nhỉ... có lẽ cho đến lúc này tôi chưa hề biết bay.

Về mặt Axya lại trở nên đắm chiêu tư lự. Tôi khẽ ngả người về phía nàng.

-Ông có biết nhảy vanxơ không nhỉ ? Đột nhiên nàng hỏi.

-Có chứ, -Tôi trả lời nàng, nhưng trong lòng hơi bối rối.

-Vậy thì chúng ta đi thôi, ông... Em sẽ bảo anh trai em chơi mấy điệu vanxơ cho chúng ta nhảy... chúng ta sẽ tưởng tượng rằng mình đang bay, hình dung là mình có cánh.

Nàng chạy trở về nhà và tôi cũng chạy theo nàng, và thế là mấy phút sau chúng tôi đã quay cuồng trong một gian phòng hẹp, bước theo tiếng nhạc van xơ ngọt ngào của Lannerơ. Axya nhảy rất đẹp và nàng nhảy rất say sưa. Qua phong thái mềm mại, trinh bạch của nàng tôi bỗng nhận ra tất cả những gì là nét na thùỵ mị của một người thiếu nữ. Thời gian qua đi đã lâu vậy mà tôi vẫn không thể nào quên được cái cảm xúc khi tôi đặt tay lên người nàng, tôi vẫn cảm thấy hơi thở của nàng dồn dập ở sát ngay bên cạnh người tôi , vẫn còn nhìn thấy đôi mắt sẫm màu, lim dim gần như nhắm lại , bất động trên khuôn

mặt nhợt nhạt nhưng hồ hởi của nàng, đôi mắt ấy nổi bật lên giữa những món tóc quần của nàng.

X

Cả ngày hôm ấy qua đi tưởng như không còn có gì đẹp hơn. Cả hai chúng tôi đều vui vẻ như trẻ con. Axya tỏ ra rất nết na và thùy mị. Gaghin sung sướng ngắm nhìn nàng. Tôi ra về rất muộn. Khi ra đến giữa dòng sông Ranh tôi bảo người lái đò cho thuyền trôi theo dòng nước. Ông già gác mái chèo lên – và dòng sông hùng vĩ đưa chúng tôi đi. Tôi đưa mắt nhìn khắp bốn xung quanh và nghe ngóng, tôi hồi tưởng lại những gì đã xảy ra và cảm thấy trong tôi bỗng dấy lên một nỗi niềm xao xuyến êm đềm... Tôi ngược mắt nhìn lên trời - nhưng cả trên chốn cao xa kia cũng chẳng lấy gì làm yên tĩnh : trời đầy sao và hình như lúc nào cũng đang đưa chao đảo và luôn luôn giật mình ; tôi cúi nhìn xuống mặt nước ... nhưng cả dưới lòng sông, trong cái khoảng sâu tăm tối và lạnh lẽo ấy cũng chỉ thấy những vì sao đang đưa, run rẩy ; tôi có cảm giác là dù ở đâu thì cũng vẫn chỉ là quang cảnh ấy – cái trạng thái lo âu, bồn chồn, và ngay cả trong tôi nỗi xốn xang đang biến dần thành niềm khắc khoải. Tôi ngồi chống tay lên mạn thuyền... tiếng gió thổi rì rầm, tiếng nước khẽ róc rách ở phía sau con thuyền làm cho tôi càng bồn chồn, bứt rứt, và làn gió dịu mát do sóng phả lên cũng chẳng làm cho lòng tôi dịu vợi; tiếng họa mi thánh thót ở hai bên bờ sông, và những âm thanh ấy cứ thấm sâu mãi vào lòng tôi có

khác nào một thứ thuốc độc có vị ngọt. Hai dòng lệ sôi lên trong khóe mắt, nhưng đâu có phải là những giọt lệ của một niềm vui vô nguyên cớ. Tôi hiểu rằng đó không phải là một cảm xúc mơ hồ vừa nếm trải của những gì mong mỗi mộng lung, khi tâm hồn ta giương rộng cánh, ngân vang, khi ta cảm thấy rằng mình hiểu tất cả và yêu hết thấy...Không trong tôi vừa bùng lên một niềm khát khao tìm hạnh phúc. Tôi chưa biết đó là hạnh phúc gì, tôi chỉ biết đó là hạnh phúc, hạnh phúc tốt cùng – đó là điều tôi mong muốn, đó cũng là điều làm cho tôi khổ tâm...Con đò cứ lững lờ trôi theo dòng nước và ông lão lái đò ngồi ngủ gục trên tay chèo

XI

Hôm sau, trên đường sang nhà Gaghin tôi không tự hỏi rằng mình có yêu Axya say đắm hay không, nhưng tôi nghĩ ngợi rất nhiều về nàng ; số phận nàng đã chế ngự tâm hồn tôi, tôi sung sướng vì cuộc gặp gỡ bất ngờ của ba chúng tôi, tôi có cảm tưởng là cho đến tận ngày hôm qua tôi mới được biết nàng ; trước kia nàng đã đứng quay lưng lại phía tôi. Để rồi khi nàng đã thổ lộ lòng mình với tôi, thì hình ảnh nàng lại rực rỡ trong cái ánh sáng làm xiêu lòng người, đối với tôi thì hình ảnh đó mới mẻ biết chừng nào, sức cảm hóa của nó cứ kín đáo hiện ra một cách dè dặt...

Lòng đầy náo nức, tôi bước đi trên con đường quen thuộc, mắt dán vào ngôi nhà trắng ở phía xa. Đừng nói đến tương lai mà ngay cả ngày mai sẽ như thế nào tôi cũng không

buồn nghĩ đến nữa ; lòng tôi thanh thản nhẹ lâng lâng.

Tôi vừa bước vào phòng thì toàn thân Axya đã đổ rần lên; tôi thấy nàng lại trang điểm, nhưng vẻ mặt nàng không tương xứng với cách trang điểm của nàng : vẻ mặt ấy buồn. Còn tôi thì trở lại đây với một tâm trạng vui vẻ biết chừng nào ! Không những thế, tôi còn có cảm tưởng là nàng lại sắp sửa bỏ chạy như mọi khi, nhưng lần này thì nàng lại đã gắng sức dần lòng ngồi lại, Gaghin đang ở trong trạng thái say sưa và bức bối vì nghệ thuật – một trạng thái đặc biệt như người lên cơn động kinh bất chợt ập đến chế ngự những nhà nghệ sĩ kiểu nghiệp dư khi họ tưởng rằng họ có thể, nói theo lời họ : « túm được cái đuôi của bản thể ». Đầu tóc bù xù, quần áo nhem nhuóc bết bết những thuốc mầu, Gaghin đang đứng trước những tấm vải căng trên khung gỗ, và vừa vung tay bút khoát một đường trên tấm vải, vừa gật đầu chào tôi với cái vẻ gần như giận dữ, sau đó anh lùi ra xa, nheo mắt ngắm nghía rồi lao trở lại bên bức tranh. Tôi không muốn quấy rầy anh và ngồi xuống cạnh Axya. Nàng từ từ đưa cặp mắt xăm lên nhìn tôi.

- Hôm nay cô không được vui như hôm qua, - tôi nói, sau khi đã cố làm cho nàng cười, nhưng vô ích.

Không, không vui như hôm qua, - nàng trả lời, giọng uể oải và khô khan : - nhưng không sao. Đêm qua em mất ngủ, em nghĩ ngợi suốt đêm.

- Nghĩ gì vậy ?

- Chà em cứ nghĩ ngợi miên man . Đó là cái thói quen của em từ thuở bé, ngay từ ngày em còn ở với mẹ...

Nàng gắng gượng nói ra tiếng « mẹ », rồi sau đó lại nhắc lại :

- Khi còn ở với mẹ, em cứ suy nghĩ mãi là tại sao không

một người nào có thể đoán biết được rằng chuyện gì sẽ đến với mình ; và đôi khi người ta biết trước được điều rủi đấy, nhưng không sao tránh khỏi; và đôi khi tại sao người ta không thể nói hết sự thật ? ...Sau đó em lại nghĩ em chẳng có chút hiểu biết gì hết, em cần phải học hỏi. Cần cải tạo lại con người em, em đã tiếp thụ một nền giáo dục rất xấu. Em không biết chơi dương cầm, không biết vẽ, thậm chí may vá, thêu thùa em cũng vụng về. Em chẳng có chút khả năng gì hết, phải tiếp xúc với em chắc là dễ chán lắm.

- Cô suy xét về bản thân không đúng đâu, - tôi nói, - Cô đọc nhiều, lại có học thức và với trí thông minh của cô...

- Em mà thông minh ấy ư ? - Nàng hỏi lại với cái giọng có vẻ thích thú ngờ nghệch đến nỗi bất giác tôi đã bật cười, nhưng nàng thì thậm chí cũng không buồn nhếch mép, - Anh ơi, em mà thông minh ấy ư ? - Nàng hỏi Gaghin.

Nhưng anh không trả lời và chỉ chăm chú vào công việc; một tay giờ cao và luôn luôn thay đổi bút vẽ.

- Chính em đôi khi cũng không biết đầu óc mình ra sao nữa ; nàng nói tiếp, nét mặt vẫn đăm chiêu như vậy. - Lay Chúa, đôi khi em sợ hãi cả bản thân mình. Chao ôi, em muốn giá như mà...phụ nữ không nên đọc nhiều có đúng thế không ạ ?

- Không cần đọc nhiều, nhưng...

- Ông hãy chỉ bảo cho em là em nên đọc cái gì ? Ông hãy nói đi, em nên làm cái gì bây giờ ? Em sẽ làm tất cả những gì mà ông chỉ bảo, - nàng quay lại phía tôi và nói thêm, trên mặt nàng biểu lộ một niềm tin chân chất.

Tôi lúng túng, không tìm được lời lẽ để nói ngay với

nàng.

- Nói chuyện với em ông không chán đấy chứ ?

- Xin cô đừng nói thế, - tôi thốt lên.

- Chà, cảm ơn ông ! - nàng nói : - Vậy mà em cứ tưởng là ông chán lắm cơ đấy.

Và bàn tay nhỏ nhắn nóng hôi hổi của nàng xiết chặt bàn tay tôi.

- Anh N này, - Giữa lúc đó thì Gaghin gọi tôi : - cái nền này không xấu quá chứ ?

Tôi đi lại chỗ anh đang vẽ. Axya đứng dậy và lảng đi chỗ khác.

XII

Một giờ sau nàng quay lại, đứng ở bên cửa ra vào và đưa tay vẫy gọi tôi.

- Ông nghe em nhé. - nàng nói : nếu như em chết liệu ông có thương em không ?

- Hôm nay cô nghĩ ngợi thế nào ấy! - Tôi nói.

- Em cứ tưởng là mình sắp chết ; đôi lúc em có cảm tưởng là mọi vật xung quanh đang giã biệt em. Chết còn hơn là sống như thế này... Chao ôi, ông đừng nhìn em như thế. Em nói thực đấy, không phải em muốn vờ vĩnh với ông đâu. Nếu không em lại sẽ sợ ông đấy.

- Chẳng lẽ đã có lúc cô sợ tôi ư ?

- Nếu em có khác người như thế này, thì quả thật đó không phải là lỗi tại em, - nàng nói, - ông thấy đấy, ngay cả cười em cũng không thể...

- Cho đến lúc chiều tối nàng vẫn cứ buồn bã và âu sầu. Một chuyện gì đó đã xảy ra trong lòng nàng, nhưng tôi không hiểu đó là cái gì. Nàng luôn đưa mắt ngó nhìn tôi; lòng tôi se lại trước ánh mắt bí ẩn ấy của nàng. Nàng tỏ ra điềm đạm, nhưng mỗi khi nhìn nàng tôi lại muốn thổ lộ hết lòng mình với nàng để nàng khỏi xúc động. Tôi nhìn nàng và tôi đã nhận ra những đường nét kiêu diễm làm xúc động lòng người trong cái sắc thái tái nhợt của nàng, trong những cử chỉ chậm rãi, e dè của nàng, nhưng không hiểu tại sao nàng lại tưởng tôi khó ở.

- Ông hãy nghe em nói nhé, - nàng nói trước khi chia tay: - em cứ bị một ý nghĩ giằng vò là ông coi em như một cô gái nhẹ dạ... Từ nay về sau ông hãy tin những điều em nói với ông, có điều là ông hãy thật lòng với em; còn với ông thì bao giờ em cũng nói thật, em lấy danh dự mà hứa với ông.

- « Lời hứa danh dự » ấy của nàng làm tôi bật cười.

- Chà, ông đừng cười, - nàng nói, giọng hồ hởi; - nếu không em sẽ nói lại với ông những lời mà hôm qua ông đã nói với em: « tại sao cô lại cười thế ? » - và sau một lát im lặng nàng nói thêm: - Ông có nhớ hôm qua ông nói với em về đôi cánh không? ... Em đã có cánh nhưng chẳng biết bay đi đâu.

- Xin cô đừng nói thế, - Tôi nói, - trước mặt cô mọi ngã đường đều rộng mở...

Axya nhìn thẳng vào mặt tôi và chăm chú nhìn vào tận mắt tôi.

- Hôm nay ông nghĩ không tốt về em, - nàng chau mày nói.

- Tôi ? nghĩ xấu về cô !...

- Làm sao mà mặt mũi hai người ngó ỉu xiu như ngâm nước thế kia ? – Gaghin cắt ngang câu chuyện của chúng tôi: - Thế có thích nhảy vanxơ nữa không nào, tôi chơi nhạc cho mà nhảy như hôm qua nhé ?

- Không, em không nhảy nữa đâu . – Axya từ chối, nàng xiết chặt tay tôi: - Hôm nay thì chẳng vì nguyên cớ gì mà nhảy cả !

- Cứ yên tâm, anh không bắt em phải nhảy đâu...

- Chẳng vì nguyên cớ gì hết, - Nàng nhắc lại , toàn thân nàng lại tái nhợt đi...

.....
Khi đã ra đến gần bờ sông, trước mặt tôi là dòng sông Ranh đang cuộn cuộn trôi đi những đợt sóng tối đen, tôi cứ nghĩ ngợi miên man: « chẳng nhẽ nàng lại yêu tôi ! »

XIII

« Chẳng nhẽ nàng lại yêu tôi ? », sáng hôm sau khi vừa thức giấc tôi đã tự hỏi mình câu hỏi ấy. Tôi không muốn xét mình. Tôi cảm thấy hình ảnh nàng, hình ảnh của “cô gái với tiếng cười gương gạo » ấy đã choán hết tâm trí tôi và cũng chẳng dễ gì xóa bỏ ngay được hình ảnh đó trong giấy lát. Tôi lại sang thị trấn L. và ở lại bên đó suốt ngày, nhưng tôi chỉ gặp Axya trong chốc lát. Nàng không được khỏe, nàng bị nhức đầu. Nàng chỉ xuống nhà một lát, đầu quần băng, nom nàng xanh xao, yếu đuối, cặp mắt nàng nom như nhắm hẩn lại; trên môi nở một nụ cười yếu ớt, nàng nói với tôi: - rồi sẽ khỏi ngay thôi mà, có gì ghê gớm

lắm đâu, tất cả rồi cũng sẽ qua đi, có phải thế không ông?
– Nói dứt lời nàng bỏ đi ngay. Tôi cảm thấy trong lòng
ngao ngán, tựa hồ như trong tôi đang xảy ra một chuyện
đáng buồn và tôi thấy lòng mình trống trải; thế nhưng tôi
vẫn ở đó rất lâu cho đến khuya mới ra về, tuy vậy tôi
cũng chỉ gặp nàng một lần duy nhất ấy mà thôi.

Sáng ngày hôm sau, ngay từ sáng sớm tôi đã rơi vào tình
trạng nửa tỉnh nửa mê. Tôi muốn làm việc nhưng chẳng
làm được việc gì hết, tôi lại muốn nghỉ ngơi và chẳng nghĩ
ngợi gì hết... nhưng cũng không xong. Tôi lang thang chán
trong thành phố rồi lại về để một lát sau lại ra đi.

- Thưa ông, ông có phải là ông N. không ạ ? – Tôi chợt
nghe thấy tiếng một chú bé hỏi ở phía sau. Tôi quay lại;
trước mặt tôi là một chú bé. - Ông có thư của tiểu thư
Annette ⁽¹⁾ - Chú bé nói và trao cho tôi lá thư.

Tôi mở phong thư và nhận ra ngay nét chữ viết tháu của
Axya . « Em rất mong được gặp ông, - nàng viết, - Hôm
nay vào lúc bốn giờ ông hãy đến chỗ chờ canh xây bằng
đá ở bên đường đến tòa lâu đài cổ. Hôm nay em đã phạm
một điều khinh xuất lớn... Ông đến nhé, hãy vì Chúa, ông
sẽ rõ tất cả ... Ông hãy nói với chú bé cầm thư này: “Được”

- Có phúc đáp chứ ạ ? – Chú bé hỏi tôi.

- Hãy thưa lại rằng : được. – Tôi trả lời. Và chú bé bỏ
chạy đi.

⁽¹⁾ Annette tức Anna (Axya)

XIV

Tôi trở về phòng, gieo mình xuống ghế và nghĩ ngợi. Lòng tôi thổn thức. Tôi đọc đi đọc lại không biết bao nhiêu lần lá thư của Axia – tôi nhìn đồng hồ: còn lại chưa đầy hai mươi phút nữa thôi là đến giờ hẹn rồi.

Cửa ra vào bật mở – Gaghin bước vào.

Mặt mày anh ủ rũ – anh nắm lấy tay tôi và siết chặt. Anh tỏ ra rất bối rối.

- Anh làm sao thế ? – Tôi hỏi anh.

Gaghin kéo ghế và ngồi đối diện với tôi.

- Cách đây bốn hôm, - anh bắt đầu nói, giọng nghẹn ngào, ấp úng, và trên môi anh nở một nụ cười gượng gạo: - tôi đã làm anh ngạc nhiên vì câu chuyện của tôi ; hôm nay tôi lại làm anh còn kinh ngạc hơn... Với người khác, chắc hẳn tôi không dám... nói thẳng như thế này... Nhưng anh là một người cao thượng, anh lại là bạn của tôi có đúng không nào ? Vậy thì anh hãy nghe nhé : em gái tôi, Axya, yêu anh.

Tôi giật bắn người lên và nhồm dậy...

- Em gái anh , anh bảo là...

- Vâng, đúng thế, - Gaghin ngắt lời tôi. Tôi nói với anh là cô bé nó đã phát rồ và nó cũng đã làm tôi phát điên. Nhưng may thay, nó không biết nói dối, và tin tôi. – Hừ, tâm hồn cô bé ấy mới kỳ lạ làm sao chứ ... nhưng nó tự giết chết nó mất thôi, nhất định là thế.

- Nhưng anh lầm đấy. – Tôi nói.

- Không, tôi không lầm đâu. Hôm qua, anh biết không,

nó nằm suốt ngày, không ăn uống gì hết, tuy vậy, nó không hề than thở gì cả.. nó chưa hề biết than thở là gì.- Tôi cũng chẳng lấy thế làm bận tâm, mặc dù đến chiều nó có hơi sốt. Sáng sớm nay, vào lúc hai giờ đêm bà chủ nhà đã gọi tôi dậy : ông hãy vào ngay – bà ta nói, - xem tiểu thư thế nào, tiểu thư làm sao mà nghe nguy kịch lắm.- tôi chạy vào phòng Axya và thấy nó vẫn mặc nguyên cả áo sống, người nóng hừng hực, nước mắt đầm đìa; đầu nóng như lò than , hai hàm răng đập vào nhau kêu lập cập. « Em làm sao thế ? – tôi hỏi : - em bị ốm hay sao thế ? » - Nó đã ôm chầm lấy cổ tôi và van xin hãy đưa nó đi khỏi nơi này ngay, càng sớm càng tốt, nếu còn muốn cho nó sống... Tôi không hiểu gì hết, ra sức dỗ dành nó...nó khóc mỗi lúc một to... và bỗng nhiên qua tiếng nức nở của nó tôi nghe thấy...Hừ, vẫn tất là qua tiếng khóc của nó tôi đã nhận thấy một cách rõ ràng là nó yêu anh. – Tôi cảm chắc với anh rằng, cả anh lẫn tôi, những con người chín chắn, chúng ta không thể hình dung được tình cảm của nó sâu sắc đến mức nào, và những tình cảm ấy của nó bùng lên với sức mạnh ghê gớm biết chừng nào, tình cảm đó ập đến với nó cũng bất ngờ và không gì ngăn cản nổi như một cơn giông vậy. - Anh là một người rất dễ cảm, - Gaghin nói tiếp, - nhưng tại sao nó lại yêu anh đến thế, điều đó thú thực là tôi không hiểu. Nó có nói với tôi rằng là nó thấy quý mến anh ngay từ phút ban đầu. Chính vì thế mà cách đây mấy hôm nó vừa khóc lóc vừa đoán chắc với tôi rằng ngoài tôi ra nó không muốn yêu ai nữa. – nó cứ đinh ninh rằng anh khinh nó, có lẽ anh đã biết rõ nó là ai ; có lần nó đã hỏi xem tôi có nói gì về tiểu sử của nó không – dĩ nhiên là tôi bảo không, nhưng tính nhạy cảm của nó mới thật đáng sợ.

Nó chỉ mong có một điều : đi, đi ngay tức khắc. – Tôi đã ngồi lại với nó cho đến sáng ; nó bắt tôi hứa rằng ngày mai chúng tôi sẽ lên đường, không nấn ná ở đây thêm một ngày nào nữa và lúc bấy giờ nó mới ngủ được. Tôi đã suy nghĩ kỹ, và quyết định là sẽ nói với anh. Theo tôi, Axya có lý, tốt nhất là cả hai chúng tôi đều phải đi khỏi nơi này. Và lẽ ra hôm nay tôi đã phải đưa nó đi rồi nếu trong óc tôi không chợt nảy ra ý định làm tôi nán lại. Có thể... Biết đâu đấy ? Lỡ anh cũng thích em gái tôi thì sao ? Nếu vậy thì vì lẽ gì tôi lại phải đưa nó đi ?

- Và thế là tôi quyết định...sau khi đã gác chuyện sĩ diện sang một bên... Hơn nữa, chính tôi cũng nhận ra đôi chút...Tôi quyết định...hỏi thẳng anh...- Gaghin tội nghiệp tỏ ra vô cùng bối rối. – Mong anh thứ lỗi, - anh nói thêm : - tôi chưa hề vấp phải một tình huống nan giải như thế này bao giờ.

Tôi cầm lấy tay anh.

- Anh muốn biết, - tôi nói, giọng rần rở : - là tôi có thích em gái anh không chứ gì ? – Có, tôi có thích cô ấy...

Gaghin ngược mắt nhìn tôi, - Nhưng – anh nói, giọng ngập ngừng, bối rối : - như vậy tức là anh không lấy nó ?

- Sao anh lại muốn tôi trả lời anh ngay câu hỏi ấy ? Anh hãy tự xét xem, lúc này liệu tôi có thể...

- Tôi biết, tôi biết, - Gaghin ngắt lời tôi, - tôi không có quyền đòi hỏi anh trả lời, và câu hỏi của tôi quả là quá khiếm nhã... Nhưng anh bảo biết làm thế nào khác ? . Không nên đùa với lửa. Anh chưa biết rõ Axya đấy thôi; nó đang ốm vậy mà bỏ đi, hẹn gặp anh...Giá là cô gái khác, nó đã biết che giấu và chờ đợi, nhưng nếu như vậy đã không phải là nó. Với nó đây là lần đầu, tai họa chính là ở chỗ

đó ! Nếu như anh được chứng kiến sáng hôm nay nó đã khóc nức nở dưới chân tôi như thế nào thì chắc anh đã hiểu được cái mối họa của tôi.

Tôi nghĩ ngợi. Những lời nói của Gaghin “ hẹn gặp anh ” cứ như những mũi dao đâm nhói vào lòng tôi. Tôi cảm thấy xấu hổ nếu không thẳng thắn đáp lại tấm lòng cởi mở trung thực của anh.

- Vâng, cuối cùng tôi đã nói : - anh nói đúng. Cách đây một giờ tôi có nhận được của em gái anh một lá thư nhỏ. Đây , lá thư của cô ấy đây.

Gaghin cầm lấy lá thư, anh đọc lướt qua và để hai tay rơi thông xuống đầu gối. Vẻ kinh ngạc lộ rõ trên mặt anh nom thật tức cười, nhưng tôi đâu có nghĩ đến chuyện cười.

- Anh, tôi xin nhắc lại, anh là một người cao thượng – Gaghin nói, -nhưng biết làm thế nào bây giờ ? Làm thế nào hả ? Nó muốn ra đi, nhưng lại viết thư cho anh và tự trách mình là khinh xuất...nó đã kịp viết lá thư này vào lúc nào nhỉ ? Nó muốn gì ở anh ?

Tôi an ủi anh, và chúng tôi bắt đầu bàn bạc xem nên làm thế nào với một thái độ rất mực lạnh lùng.

Và cuối cùng chúng tôi đã thỏa thuận với nhau là để tránh rủi ro, tôi thẳng thắn nói rõ với Axya, Gaghin phải ngồi nhà và không được để lộ cho nàng biết là anh đã đọc lá thư của nàng ; chúng tôi ước hẹn là đến chiều thì sẽ gặp lại nhau.

- Tôi hoàn toàn hy vọng ở anh, - Gaghin nói và xiết chặt tay tôi ; - anh sẽ cứu vớt cả nó lẫn tôi. Nhưng dẫu sao thì ngày mai chúng tôi vẫn cứ ra đi.- anh nói thêm và đứng dậy,- bởi vì anh sẽ không lấy nó đâu.

- Anh hãy cho tôi nghĩ thêm đến chiều, - tôi nói.

- Anh cứ việc nghĩ, nhưng anh sẽ không lấy nó đâu.

Anh ra về, còn tôi thì gieo mình xuống đi vắng và nhắm mắt lại. Đầu óc tôi quay cuồng; quá nhiều ấn tượng cùng ập đến một lúc làm cho ý nghĩ của tôi cứ rối lên như tơ vò. Tôi bất bình với thái độ cởi mở của Gaghin, tôi tức giận Axya, tình yêu của nàng vừa làm cho tôi sung sướng, lại vừa làm cho tôi bối rối. Tôi không hiểu cái gì đã buộc nàng phải bộc lộ hết với anh trai; việc cần phải quyết định trong chốc lát gần như chỉ trong khoảnh khắc làm cho tâm can tôi cứ rối lên bởi bởi...

« Liệu có thể cưới một thiếu nữ mười bảy tuổi với tính tình như nàng được chăng ! » - Tôi vừa nói vừa đứng dậy.

XV

Tôi vượt sông Ranh vào một giờ đã định trước, và người đầu tiên gặp tôi ở bên bờ kia chính là chú bé đã tìm gặp tôi lúc sáng. Chú bé rõ ràng là có ý chờ tôi.

- Ông có thư của tiểu thư Annette, - Chú bé nói giọng nhỏ nhẹ và trao cho tôi bức thư khác.

Axya báo cho tôi biết việc thay đổi địa điểm cuộc hẹn hò. Sau một giờ rưỡi nữa tôi phải đến nhà bà Lunze, chứ không phải đến chỗ chòi canh, tôi sẽ gõ cửa ở tầng dưới và lên tầng ba.

- Thư ông lại « được » chứ ạ ? - Chú bé hỏi tôi.

- « Được » - Tôi nhắc lại và lưỡng lự bước đi dọc theo bờ sông Ranh. Quay về nhà rồi lại sang thì không kịp, nhưng tôi cũng không thích lang thang trong thành phố.

Tôi biết sau bức tường thành có một khu vườn nhỏ, trong đó có lều cho khách chơi-ky và có bàn cho khách thích uống bia. Tôi rẽ vào khu vườn. Mấy người Đức đứng tuổi đang chơi ky – tiếng cầu gỗ lắt lẻo, thỉnh thoảng lại vang lên tiếng reo hò tán thưởng. Cô hầu bàn xinh xắn, cặp mắt đỏ hoe bê ra cho tôi một vại bia. Tôi ngó nhìn vào tận mặt cô. Cô ngoảnh mặt quay đi.

- Vâng đúng thế, - một người đàn ông to béo, ngồi cách tôi không xa, nói : Gankhen của chúng ta hôm nay rất đau buồn : vị hôn phu của nàng vừa bị xung lĩnh. Tôi ngấm nhìn cô hầu bàn, cô ta ngồi thu lu trong một góc và đưa tay lên che má. Hai hàng lệ chảy ròng ròng theo những ngón tay cô. Mỗi khi có người gọi bia cô bê ra cho khách rồi lại trở về ngồi vào chỗ cũ . Nỗi đau của cô đã tác động đến tôi : Tôi bắt đầu suy nghĩ về cuộc hẹn hò sắp tới, những ý nghĩ bản khoản, dằn vặt, những ý nghĩ buồn. Trên đường đi đến chỗ hẹn lần này lòng tôi nặng trĩu : Tôi sẽ chẳng được hưởng cái niềm vui sướng của một mối tình tương giao ; tôi biết mình phải giữ lời hứa, phải làm tròn nghĩa vụ nặng nề . « Với nó , đừng có đùa » – Những lời nói ấy của Gaghin cứ những mũi tên cắm sâu mãi vào tâm hồn tôi . Cách đây mới bốn hôm thôi, cùng trên con đò bồng bênh theo sóng trôi đi này trong lòng tôi đã chẳng day dứt vì nỗi khát khao hạnh phúc đó sao ? Hạnh phúc đã ở trong tầm tay, nhưng tôi lại do dự , tôi đã xua đuổi nó , tôi đã buộc lòng phải xua đuổi nó ... Sự xuất hiện đường đột của nó làm tôi bối rối . Chính Axya với cái đầu rực lửa của nàng , với cái quá khứ của nàng, với cái nếp gia giáo nửa vời của nàng, đó là một người đầy sức hấp dẫn nhưng cũng thật kỳ dị – quả thực , nàng đã làm tôi hoảng sợ.

Những tình cảm ấy của tôi cứ chống chọi nhau trong một thời gian khá lâu . Sắp đến giờ hẹn rồi . – « Tôi không thể cưới nàng, - cuối cùng tôi đã quyết : - Nhưng nàng không biết rằng chính tôi cũng yêu nàng » .

Tôi đứng dậy, - và sau khi đã đặt đồng taler⁽¹⁾ vào tay nàng Gankhen bất hạnh (nàng thậm trí không thêm cảm ơn tôi) Tôi lên đường đến nhà bà Lunze. Dáng chiều đã lan rộng khắp không gian , và ánh hoàng hôn hắt lên khoảng trời nhỏ hẹp ở bên trên dãy phố tối mờ mờ . Tôi vừa gõ nhẹ , thì cánh cửa đã bật mở ra ngay. Tôi bước qua ngưỡng cửa và rơi vào một vùng tối như bưng .

- Đi lối này , - có tiếng một bà già gọi tôi – có người đang đợi ông .

Tôi mò mẫm bước trong bóng tối, một bàn tay xương xẩu của ai đó dắt tay tôi.

- Có phải bà Lunze đấy không ? – Tôi hỏi.

- Chính tôi, - người đó trả lời, - chính tôi đây, hỡi chàng trai tuyệt thế giai nhân của tôi ạ.- Bà lão lại dắt tay tôi leo lên tầng trên, lần theo cái cầu thang dốc đứng, và dừng lại ở đầu cầu thang tầng ba – trong ánh sáng mờ mờ lọt qua ô cửa sổ nhỏ tôi đã nhận ra khuôn mặt nhăn nheo của bà quả phụ của viên thị trưởng. Một nụ cười nham hiểm ngọt xớt làm cho cái mồm móm mém vành rộng ra, làm cho đôi mắt dờ dẫm díp hẳn lại. Bà ta chỉ cho tôi lối cửa nhỏ. Tay run lấp bầy tôi mở cửa bước vào rồi khép lại.

Tôi lọt vào một căn phòng nhỏ tối tăm phải một lát sau tôi mới nhận ra Axya. Đầu trùm chiếc khăn san dài nàng ngồi trên chiếc ghế tựa đặt gần bên cửa sổ, đầu ngoẹo

⁽¹⁾ Đơn vị tiền Đức

hắn sang một bên và gần như muốn giấu hẳn đi, nom giống như con chim nhỏ trong lúc hoảng sợ. Hơi thở gấp và toàn thân nàng run lên bần bật. Tôi thấy thương nàng, một niềm thương cảm khó nói lên lời. Tôi bước lại gần nàng. Đầu nàng càng ngoẹo xuống thấp hơn...

- Anna Nikôlaievna⁽¹⁾ – tôi nói.

Nàng bỗng rướn thẳng người lên, muốn ngược mắt lên nhìn tôi, nhưng không được. Tôi nắm lấy tay nàng, bàn tay ấy lạnh và nằm yên trong tay tôi như một bàn tay chết.

- Em mong...- Axya thốt lên, và gắng mỉm cười nhưng đôi môi trắng bệch không chịu theo ý nàng,- em muốn...Không, em không thể...- nàng nói thêm rồi im lặng. Thực ra giọng nàng đứt quãng trong từng lời.

Tôi ngồi xuống cạnh nàng.

- Anna Nikôlaievna , - tôi nhắc lại và cũng không biết nói gì thêm.

Im lặng. Tôi vẫn nắm tay nàng và mắt nhìn thẳng vào mắt nàng. Toàn thân nàng vẫn co rúm lại như lúc nãy; hơi thở của nàng nghe khó nhọc và nàng khẽ cắn lén môi dưới để khỏi bật ra tiếng khóc, để kìm lại những giọt nước mắt đang sôi sục trong khóe mắt nàng...Tôi nhìn nàng: trong cái tư thế ngồi bất động đầy vẻ sợ hãi của nàng có cái gì như tuyệt vọng làm khơi động lòng người : hình như nàng phải khó khăn lắm mới lê bước được tới cái ghế tựa và cứ thế gieo mình ngồi phịch xuống. Lòng tôi tan nát.

- Axya, - tôi cất tiếng gọi khẽ nghe không thành tiếng...

Nàng từ từ ngược mắt lên nhìn tôi...Ôi ánh mắt của người đàn bà đang yêu, ai là người tả nổi ánh mắt ấy ? Ánh mắt

⁽¹⁾ Tên và phụ danh của Axya

ấy van vủ , gửi gắm, ánh mắt ấy dò hỏi, hiến dâng...Tôi không thể cưỡng nổi sức cám dỗ của ánh mắt ấy. Một ngọn lửa mãnh mai lướt qua như muôn vàn lưỡi kim nóng bỏng châm chích trên khắp người tôi ; tôi cúi xuống và áp mặt vào tay nàng...

Tiếng lòng thổn thức, rạo rực nghe như tiếng nấc rồi một bàn tay run lẩy bẩy mãnh mai như chiếc lá khẽ chạm vào tóc tôi. Tôi ngược mắt lên và nhìn vào mặt nàng. Nét mặt ấy bỗng nhiên biến sắc : trên đó không còn cái vẻ sợ sệt, ánh mắt xa vời vợi và cuốn theo cả tôi, cặp môi hé mở, vầng trán nhợt nhạt như đóa hoa cượng, và những món tóc lật ra phía sau hết như có một làn gió nhẹ đã thổi bạt chúng đi. Tôi mê mẩn, kéo nàng lại – bàn tay nàng ngoan ngoãn nghe theo, và toàn thân nàng cũng ngả theo bàn tay, chiếc khăn voan tuột xuống khỏi vai và đầu nàng khẽ ngã áp vào ngực tôi, kề sát ngay dưới đôi môi nóng bỏng của tôi...

- Em là của ông...- nàng thì thầm nghe không thành tiếng.

Hai tay tôi đã lướt quanh thân nàng...Nhưng bỗng nhiên hình ảnh của Gaghin vụt hiện lên như một ánh chớp làm tôi bừng tỉnh. – Chúng ta đang làm gì thế này ? – Tôi thốt lên và lùi lại phía sau như người lên cơn kinh giật...Anh trai cô...chính anh ấy đã biết rõ tất cả... Anh ấy biết hôm nay tôi gặp cô.

Axya lại gieo mình xuống chiếc ghế tựa.

- Đúng thế,- tôi vừa nói vừa đứng dậy và bỏ sang góc khác. – Anh trai cô biết rõ tất cả...Tôi buộc phải nói hết với anh ấy...

- Ông buộc phải nói ? – Nàng hỏi lại tôi giọng mơ hồ. Rõ ràng là nàng chưa thể thoát khỏi cơn bàng hoàng và

không hiểu hết ý tôi.

- Vâng, chính thế, - Tôi nhắc lại với giọng phũ phàng khó hiểu : - và trong việc này **lỗi** là tại cô, chỉ tại cô mà thôi. Tại sao cô lại tự nói ra điều bí mật của cô làm gì ? Ai bắt cô phải nói ra hết với anh cô ? Hôm nay chính anh ấy đã tự đến tìm tôi và kể lại cho tôi nghe câu chuyện mà cô đã nói với anh ấy . - Tôi cố gắng không nhìn Axya và bước những bước dài quanh phòng. Bây giờ thì hết, hết tất.

Axya đứng dậy khỏi chiếc ghế tựa.

- Khoan đã, - tôi thốt lên, - khoan đã, tôi mong cô hãy ở lại đã. Cô đang nói chuyện với một người chính trực.- Nhưng, hãy vì Chúa, cái gì làm cô xúc động đến thế ? Hay cô đã thấy tôi có gì thay lòng đổi dạ chẳng ? Tôi không thể nào che dấu khi ở trước mặt anh trai cô, anh ấy đã đến tìm tôi lúc sáng nay.

« Tôi nói cái gì vậy ? » tôi tự nhủ, và ý nghĩ cho rằng mình là tên lường gạt hèn hạ, rằng Gaghin biết hết cuộc gặp gỡ này của chúng tôi, rằng tất cả đều sai trái, tất cả đều sẽ bị phanh phui, - cứ thế đồn réo trong đầu tôi.

Em không nói gì với anh trai em cả, - Axya nói lý nhí, giọng hoảng hốt : anh ấy tự đến đấy.

- Cô hãy xét xem cô đã làm những gì nào, - tôi nói tiếp, - bây giờ thì cô lại muốn bỏ đi...

- Em buộc phải ra đi, - nàng vẫn nói giọng nhỏ nhẹ : em mời ông đến đây là cốt để từ biệt ông.

- Và cô tưởng rằng tôi sẽ thanh thản khi phải từ biệt cô hay sao ?

-Tôi hỏi lại nàng ?

- Nhưng ông nói ra với anh trai em làm gì ? - Axya nhắc

lại về bản khoán.

- Tôi đã nói với cô rằng tôi không thể hành động khác. Giá như chính cô không tiết lộ...

- Em đã tự giam mình trong một căn phòng khóa kín cửa, - Axya nói, giọng nàng nghe chất phác : - nhưng em không ngờ bà chủ nhà cũng có chìa khóa vào phòng em...

Lời hối lỗi thành thực ấy đã được nói qua miệng nàng vào cái giây phút ấy - bấy giờ xuýt làm tôi nổi giận...nhưng giờ đây mỗi khi hồi tưởng lại lòng tôi vẫn thấy xốn xang. Một cô gái chân thành, trung thực và bất hạnh !

- Thế đấy, bây giờ thì hết ! - tôi lại nói, - Thế là hết . Bây giờ thì chúng ta chỉ còn mỗi cách là chia tay nhau thôi. - Tôi trộm liếc nhìn Axya...trong phút chốc nét mặt nàng đã đỏ rần lên. Và tôi cảm thấy nàng lại bắt đầu ngưng ngừng và hoảng hốt. Thế nhưng tôi vẫn cứ đi đi lại lại và nói năng như một người trong lúc hôn mê. - Cô đã không để cho mỗi cảm tình vừa mới chớm nở được phát triển, chính cô đã tự bứt đi sợi dây liên hệ giữa chúng ta, cô không tin tôi ,có nghi ngờ tôi...

Trong khi tôi đang nói, Axya cứ ngả dần người về phía trước và bất thành linh nàng quỵ sụp xuống, gục đầu vào lòng bàn tay và khóc nức nở. Tôi chạy đến, định đỡ nàng đứng dậy, nhưng nàng không chấp thuận. Tôi không chịu nổi nước mắt đàn bà : hể nhìn thấy phụ nữ khóc là lòng dạ tôi cứ rối lên bởi bởi.

- Anna Nikôlaievna, - tôi cứ thế lặp đi lặp lại, - Thôi, tôi van cô, hãy vì Chúa, cô đừng khóc...- Tôi lại cầm lấy tay nàng...

Nhưng tôi vô cùng sửng sốt, đột nhiên nàng vùng đứng dậy rồi lao ra cửa như một ánh chớp và biến mất...

Mấy phút sau bà Lunze bước vào, trong khi tôi vẫn còn đứng trơ ra ở giữa phòng như người bị sét đánh. Tôi không thể nào hiểu nổi tại sao cuộc gặp gỡ của chúng tôi lại kết thúc một cách chóng vánh, ngu xuẩn như vậy – cuộc gặp gỡ kết thúc khi tôi chưa nói được một phần nghìn điều tôi muốn nói, cần nói, khi chính tôi cũng chưa biết rõ là cuộc gặp gỡ ấy rồi đây sẽ đi đến đâu...

- Tiểu thư đi rồi sao ?- Bà Lunze nói, cặp lông mày vàng rướn lên cao đến tận mái tóc già của bà.

Như một thằng ngây, tôi dương mắt lên nhìn bà và lặng lẽ bỏ đi.

XVIII

Gaghin bước ra đón gặp tôi.

- Anh có gặp em gái tôi không ? – anh lớn tiếng hỏi tôi ngay từ lúc tôi còn đang đi ở đằng xa.

- Chẳng lẽ cô ấy không có nhà sao ? – tôi hỏi.

- Không.

- Cô ấy vẫn chưa về?

- Chưa, tôi có lỗi, Gaghin nói tiếp, - tôi không chịu nổi : Trái với , lời giao ước giữa chúng ta, tôi đã đến chỗ chòi canh ; không thấy Axya ở đấy, có lẽ nó không đến đó chăng ?

- Cô ấy không đến chỗ chòi canh.

- Anh không gặp nó sao ?

Tôi đã thú nhận rằng tôi đã gặp nàng.

- Ở đâu ?

- Ở nhà bà Lunze. - Tôi đã chia tay với cô ấy cách đây một giờ, - tôi nói thêm, - tôi cứ tưởng cô ấy đã về nhà rồi.

- Chúng ta chờ vậy, - Gaghin nói.

Chúng tôi bước vào nhà và ngồi xuống cạnh nhau. Cả hai chúng tôi đều im lặng, cả hai đều thấy sợ sùng. Chúng tôi luôn đưa mắt ngó nhìn ra cửa, nghe ngóng. Cuối cùng Gaghin đứng dậy.

Chuyện chẳng bình thường đâu ! - anh thốt lên, - lòng tôi cứ như lửa đốt. Nó hành hạ tôi đến chết mất thôi, ôi lạy chúa ... chúng mình cùng đi tìm nó vậy.

- Chúng tôi ra khỏi nhà. Ngồiai sân trời đã tối hẳn .

- Anh đã nói những gì với cô bé ? - Gaghin vừa nói vừa kéo cái mũ xụp xuống tận mắt.

- Tôi gặp cô ấy cả thấy có năm phút, - tôi trả lời, - tôi nói với cô ấy những điều mà chúng ta đã thỏa thuận.

- Anh biết không ? Gaghin nói, - tốt hơn cả là chúng ta hãy chia tay nhau ; nếu cứ thế này e rằng lát nữa chúng ta sẽ gặp phải cô ấy mất. - Bất luận thế nào thì sau một giờ anh hãy quay lại đây.

- Tôi nhanh nhẹn xuống khỏi vườn nho và lao vào thành phố. Tôi rảo bước lướt qua khắp các phố phường, đưa mắt ngó khắp nơi, thậm chí ngó cả vào cửa sổ nhà bà Lunze, rồi trở lại sông Ranh và chạy theo dọc bờ sông ... Thoảng hoặc tôi có nhìn thấy loáng thoáng bóng dáng mấy người đàn bà nhưng không thấy Axya đâu cả. Giờ đây tôi bất rút không phải vì bức bối nữa - mà một nỗi sợ hãi thâm kín đang cấu xé tâm can tôi, và tôi cảm thấy đó không phải chỉ là sự sợ hãi... không, đó còn là lòng hối hận, là một niềm thương cảm cháy bỏng nhất: tình yêu - đó chính là tình yêu ! một mối tình thơ mộng nhất. Tôi bẻ ngón tay rồi

cất tiếng gọi Axya trong bóng tối giữa lúc trời đêm đang đen dần, thoát tiên tôi còn gọi khê, sau đó tôi gọi mỗi lúc một to, to mãi: tôi cứ nói đi nói lại mãi có tới hàng trăm lần rằng tôi yêu nàng, tôi nguyện sẽ không bao giờ sống xa nàng, tôi sẵn sàng hiến dâng tất cả mọi thứ trên đời này để lại được cầm bàn tay lạnh giá của nàng một lần nữa, để lại được nghe thấy tiếng nói nhỏ nhẹ của nàng, để lại được nhìn thấy nàng ở trước mặt tôi...nàng ở ngay trong vòng tay, nàng đã đến với tôi một cách quả quyết, đó là; một trái tim hoàn toàn vô tội và tha thiết yêu thương, nàng mang lại cho tôi trọn cả tuổi xuân của nàng...vậy mà tôi đã không ôm nàng vào lòng, tôi đã tự làm mất đi niềm hạnh phúc to lớn là được nhìn thấy khuôn mặt xinh đẹp của nàng rạng rỡ lên trong niềm sung sướng, một niềm vui êm đềm...ý nghĩ ấy đã làm tôi phát điên.

« Liệu nàng có thể đi đâu, liệu nàng có tự hủy hoại thân mình hay không ? » tôi thốt lên trong một nỗi niềm tuyệt vọng ... Bỗng tôi nhìn thấy một vật gì trắng trắng thấp thoáng ở chỗ mép bờ sông, - tôi biết rõ chỗ đó : ngôi mộ của một người chết đuối cách đây đã mười bảy năm , trên ngôi mộ có cây thập tự bằng đá đã lún sâu xuống đất tới phân nửa , với mấy hàng chữ đã phai mờ . - tim tôi se cứng lại ... Tôi lao tới chỗ cây thập tự : cái bóng trắng biến mất . Tôi thét gọi : « Axya !. » Tiếng thét man rợ của tôi đã làm cho chính tôi hoảng hốt - nhưng không ai trả lời ...

Tôi quyết định quay trở lại hỏi Gaghin xem anh đã tìm thấy nàng chưa.

XX

Tôi rảo bước lên đồi, lần theo lối mòn trong vườn mho và đã nhìn thấy ánh đèn trong căn phòng của Axya ...Ánh sáng đó đã làm cho tôi hơi yên lòng.

Tôi rảo bước về phía căn nhà; cửa dưới đã khóa; tôi gõ cửa. Cánh cửa sổ con của căn phòng không có ánh đèn, ở tầng dưới khê hé mở ra và Gaghin ló đầu ra.

- Anh đã gặp nàng chưa ? - tôi hỏi anh.

- Cô ấy về rồi, - anh trả lời tôi giọng thì thầm: - nó đang ở trên phòng và thay áo. Yên ổn cả.

- Lay chúa ! - Tôi thốt lên với một niềm sung sướng khó nói nên lời: - Lay chúa! Bây giờ thì mọi việc rồi sẽ rất tốt đẹp. Nhưng anh biết không chúng mình cần trao đổi lại với nhau thêm một chút .

- Để lúc khác, - anh khước từ và khê từ từ kéo cánh cửa sổ về phía mình : - để lúc khác, còn bây giờ thì thôi tạm biệt.

- Mai nhé, - tôi nói: - ngày mai rồi mọi việc sẽ tốt đẹp.

- Thôi tạm biệt, - Gaghin nhắc lại và hai cánh cửa sổ đóng lại.

- Xuýt nữa thì tôi lại gõ cửa gọi anh. Tôi muốn nói ngay lúc ấy với anh rằng tôi xin cưới em gái anh. Nhưng ai lại đi hỏi vợ vào lúc như vậy nhỉ..." Ngày mai, - tôi tự nhủ, - ngày mai tôi sẽ hạnh phúc..."

- Ngày mai tôi sẽ hạnh phúc ! Hạnh phúc không có ngày mai; hạnh phúc không có cả cái hôm qua; hạnh phúc không nhớ đến quá khứ. Không nghĩ đến tương lai; hạnh phúc

chỉ có hiện tại, và hạnh phúc cũng không phải là một ngày – mà đó chỉ là một khoảnh khắc.

- Tôi không còn nhớ là tôi đã trở về thị trấn Z như thế nào nữa. Tôi đã đi không phải bằng chân, và vượt sông cũng không phải bằng thuyền mà hình như có đôi cánh gì không biết, một đôi cánh mạnh vô song đã sải rộng nâng bổng tôi lên. Lúc đi ngang qua một bụi cây tôi chợt nghe thấy tiếng họa mi; tôi dừng lại và lắng nghe một hồi lâu : tôi có cảm tưởng là họa mi đang ca ngợi tình yêu của tôi và hạnh phúc của tôi.

XXI

Sáng hôm sau, khi tôi vừa tới gần căn nhà nhỏ quen thuộc thì cảnh tượng ở nơi đó đã làm tôi chóiang váng: tất cả các ô cửa sổ của căn nhà đó đều mở toang, và cả cửa ra vào cũng bỏ ngỏ; giấy má bay ngổn ngang trên bậu cửa ; người hầu gái tay cầm chổi hiện ra sau khung cửa ra vào.

Tôi bước lại gần cô...

- Họ đi rồi, - Cô ta nhanh nhẩu nói trước khi tôi kịp hỏi cô: Gaghin có nhà không ?

- Họ đi rồi sao ? - Tôi hỏi lại... - Họ đi rồi nghĩa là thế nào ? Đi đâu ?

- Họ đi sáng nay, vào lúc sáu giờ, và không nói là đi đâu. À hình như chính ông là ông N. có phải không ạ ?.

- Chính tôi là N. đây.

- Bà chủ có giữ một lá thư gửi ông. - Người hầu gái đi lên gác một lát và trở xuống với lá thư trong tay. - Đây ạ, xin ông nhận cho .

- Nhưng lẽ nào ... Sao lại có thể như thế được nhỉ ? ... -

Tôi bắt đầu kinh ngạc . Người hầu gái giường cặp mắt đờ đẫn nhìn tôi một lát rồi quay vào tiếp tục quét dọn .

Tôi mở phong thư . Đó là lá thư của Gaghin viết cho tôi, nhưng Axya thì không có đến một dòng . Mở đầu lá thư anh mong tôi đừng giận anh vì việc ra đi đường đột của anh ; anh tin rằng nếu suy nghĩ chín chắn ắt tôi sẽ ủng hộ quyết định này của anh . Anh không còn cách nào để thoát ra khỏi tình trạng có thể dẫn đến những hậu quả rất khó khăn và nghiêm trọng . – « Chiều qua, - anh viết, - khi hai đứa chúng mình cùng im lặng ngồi chờ Axya , tôi đã quyết định dứt khoát là phải ra đi. Có những định kiến mà tôi rất tôn trọng; tôi hiểu rằng anh không thể cưới Axya làm vợ. Axya đã nói hết với tôi; để làm yên lòng cô bé tôi đã phải nhượng bộ trước những yêu cầu thiết tha, ráo riết của nó.» – Cuối thư anh lấy làm tiếc rằng sự quen biết của chúng tôi chấm dứt quá nhanh, anh chúc tôi hạnh phúc, thân ái xiết chặt tay tôi và mong tôi đừng tốn công tìm kiếm hai người.

« Những định kiến gì chứ ?' – Tôi lớn tiếng quát, tưởng như anh có thể nghe thấy tiếng quát của tôi: - Sao lại có thể vô lý như thế được ! Ai cho anh cái quyền bắt cóc Axya của tôi...» Tôi đưa hai tay lên ôm lấy đầu...

Người hầu gái lớn tiếng gọi bà chủ: sự sợ hãi của cô đã làm cho tôi bừng tỉnh. Một ý nghĩ bùng lên trong đầu tôi : đi tìm họ, đi tìm, bất kể thế nào cũng phải đi tìm cho bằng được. Không thể chấp nhận một cái tát như vậy, không thể an phận trước sự kết cục như thế này được. Bà chủ cho tôi biết hai anh em Gaghin lên tàu thủy vào lúc sáu giờ sáng và đi xuôi theo dòng sông Ranh. Tôi tìm đến văn phòng đường thủy; ở đây người ta cho biết là hai người lấy

vé tàu đến Kiônno. Tôi trở về nhà thu xếp hành lý ngay tức khắc và lên đường đi theo họ. Trên đường trở về chỗ trọ tôi phải đi qua nhà bà Lunze... Khi đi ngang tôi chợt nghe thấy tiếng người gọi tôi. Tôi ngược lên và nhìn thấy bà quả phụ của viên thị trưởng đang đứng sau ô cửa sổ của chính căn phòng mà hôm qua tôi đã gặp Axya . Bà lão nhoẻn miệng nở một nụ cười nom rất khó chịu và gọi tôi. Tôi đã quay mặt định bỏ đi nhưng bà ta lại nói với theo tôi là bà hiện đang giữ một cái gì đó của người khác gửi cho tôi. Những tiếng đó đã làm cho tôi đứng sững lại và quay bước vào nhà bà. Làm sao có thể tả nổi những cảm xúc của tôi khi tôi lại nhìn thấy căn phòng ấy...

- Thực ra, - bà lão nói và trao cho tôi phong thư nhỏ: - già chỉ được trao cho cậu lá thư này với điều kiện là nếu cậu tự ý rẽ vào tìm già, nhưng già thấy cậu là một chàng trai dễ thương nên chẳng nề. Thôi cậu cầm lấy.

Tôi cầm lấy phong thư.

Trên mẫu giấy nhỏ xíu chỉ vắn vện có mấy dòng viết vội bằng bút chì:

“ Xin vĩnh biệt, chúng ta sẽ không bao giờ gặp nhau nữa đâu. Em ra đi không phải vì kiêu ngạo – không, em ra đi vì không còn cách nào khác. Hôm qua , khi em khóc trước mặt ông, giá như ông nói với em một tiếng, chỉ một tiếng thôi – thì em đã ở lại rồi. Nhưng ông đã không nói. Có lẽ như vậy lại hóa hay... Thôi vĩnh biệt !”

Một tiếng... Ôi, tôi là một thằng điên ! Đó chính là cái tiếng... cái tiếng mà tôi đã hoài công nhắc đi nhắc lại trong nước mắt suốt đêm qua, cái tiếng mà tôi đã phung phí ném đi theo gió, tôi đã nói đi nói lại giữa đồng không mông quạnh... nhưng tôi đã không nói tiếng đó với nàng,

tôi đã không nói với nàng rằng tôi yêu nàng... Vâng, chính tôi đã không thể nói ra cái tiếng đó vào lúc ấy. Khi gặp nàng trong căn phòng bê bết ấy tôi vẫn chưa ý thức được một cách rõ ràng về mối tình của tôi; ngay cả khi tôi cùng anh trai nàng ngồi chìm đắm trong im lặng nặng nề và ngượng ngập, ý thức ấy vẫn chưa bừng tỉnh ở trong tôi... Ý thức ấy chỉ bừng lên sau một hồi lâu khi tôi thấy hoảng hốt vì có thể có chuyện rủi ro đến với nàng, tôi bắt đầu đi tìm kiếm nàng và gọi tên nàng... Nhưng đến lúc ấy thì đã muộn. « Nhưng làm sao lại có thể như thế được » có người đã nói với tôi như vậy; tôi không biết trong thực tế có thể xảy ra một trường hợp nào như vậy không, - tôi chỉ biết rằng đó là sự thật. Axya đã không bỏ đi nếu ở nàng có lấy chút gì kiêu sa, điệu bộ, dù chỉ là chút ít thôi, và nếu cái địa vị của nàng không phải chỉ là hư danh. Nàng đã không thể chịu đựng nổi cái mà bất kỳ cô gái nào khác có thể chịu đựng được; tôi đã không hiểu được điều đó. Vị thiên thần độc ác của tôi đã chặn ngang môi tôi, không cho tôi thốt lên lời thú nhận trong lần gặp gỡ cuối cùng của tôi với Gaghin trước khung cửa ô tối đen, và thế là sợi dây cuối cùng tôi còn có thể bầu vuu cũng đã tuột khỏi tay tôi.

Tôi trở lại thành phố L, ngay hôm đó với chiếc va ly nhỏ trong tay và đáp tàu thủy đi Kiônno. Tôi còn nhớ là khi con tàu rời bến, khi tôi thắm chia tay với những con đường nhỏ ấy, với những nơi chốn tôi không bao giờ có thể quên được ấy, - tôi lại nhìn thấy nàng Gankhen đang ngồi bên bờ sông, trên một tảng đá. Sắc mặt nàng nhợt nhạt, nhưng không âu sầu; một chàng trai trẻ nom rất điển trai đang đứng cạnh nàng, vẻ mặt tươi cười đang nói với nàng điều gì không rõ; ở phía bên kia sông Ranh đức Mẹ đồng trinh

nhỏ nhắn của tôi vẫn buồn bã lộ ra sau đám lá xanh đen của cây tần bì cổ thụ.

XXII

Ở Kiônno tôi đã tìm ra dấu vết của hai anh em Gaghin; tôi được biết là họ đi Lônđôn; tôi lại lên đường đi theo họ; nhưng ở Lônđôn mặc dù tôi đã ra sức tìm kiếm vẫn đều vô ích. Sau một thời gian dài cố công tìm kiếm, tuy trong thâm tâm tôi vẫn chưa muốn thôi, vẫn hăm hở lần theo dấu vết của hai người, cuối cùng tôi cũng đành từ bỏ hy vọng tìm ra họ.

Rồi từ đó trở đi tôi không bao giờ gặp lại họ nữa – tôi không bao giờ còn thấy Axya nữa. Có những tin tức mơ hồ vẳng đến tai tôi về anh trai nàng, nhưng với tôi thì nàng đã vĩnh viễn biến mất kể từ sau lần gặp gỡ ấy. Thậm chí tôi cũng không biết rằng nàng có còn sống hay không. Mấy năm nay, có lần đang ở sân ga nước ngoài, tôi đã thoáng nhìn thấy một người đàn bà ngồi trên toa xe lửa có khuôn mặt đã làm sống lại ở trong tôi những nét không bao giờ quên... nhưng chắc rằng tôi đã bị sự trùng hợp ngẫu nhiên đánh lừa. Trong tâm trí tôi Axya vẫn là một thiếu nữ mà tôi đã gặp vào cái thời tươi đẹp nhất của đời tôi, trong ký ức tôi nàng vẫn toàn vẹn như trong buổi gặp gỡ cuối cùng của chúng tôi khi nàng ngồi ngả người vào lưng chiếc ghế tựa thấp.

Và lại cũng phải thú nhận rằng nỗi sầu tư của tôi về nàng kéo dài cũng không đến nỗi quá lâu: thậm chí tôi còn có ý nghĩ cho rằng số phận đã khéo sắp đặt, đã không để tôi gần bó với nàng; tôi yên phận với ý nghĩ là với một

người vợ như vậy chắc chắn tôi chẳng sung sướng gì.. Hồi ấy tôi còn trẻ – và tương lai đó là một cái gì ngăn ngui, thoáng chốc, thế nhưng tôi lại cứ cho rằng nó dài vô cùng vô tận. Tôi nghĩ : Lẽ nào cái gì đã qua sẽ không bao giờ còn có thể lặp lại, mà còn lặp lại một cách tốt hơn, đẹp hơn được nữa sao ?... Sau đó tôi còn quen biết nhiều người đàn bà khác, - nhưng tình cảm mà Axya đã khơi lên ở tôi, một thứ tình cảm sâu sắc, bồi hồi và thơ mộng ấy, - thì quả là không bao giờ còn lặp lại nữa. Thật vậy! đối với tôi không có cặp mắt nào có thể thay thế được cặp mắt có lúc đã nhìn tôi đắm đuối vào cái thuở xa xưa ấy, không có trái tim nào đã từng nép chặt vào lòng tôi lại làm cho trái tim tôi thổn thức một cách êm ái và ngọt ngào như vậy. Bị kết vào cái án cô độc của một kẻ tử cố vô thân tôi đang sống nốt những năm dài chán ngắt; nhưng tôi vẫn giữ những bức thư và nhành hoa phong lữ đã khô héo của nàng – đó chính là nhành hoa mà nàng đã ném từ cửa sổ xuống cho tôi từ cái thuở xa xưa ấy, tôi vẫn nâng niu như một kỷ niệm thiêng liêng. Cho đến bây giờ nhành hoa ấy vẫn còn thoang thoảng mùi hương , nhưng bàn tay đã trao cho tôi nhành hoa ấy, bàn tay mà tôi đã được đưa lên môi hôn chỉ một lần thôi ấy, có thể đã rút nát từ lâu dưới một nắm mồ... Và bản thân tôi – cái gì đã đến với tôi ? Tôi đã để lại gì sau những ngày vui tươi và huyền ảo ấy, sau những ước mơ và hy vọng cao xa ấy ? Mùi hương thoang thoảng của một loài thảo mộc tầm thường cứ thế trải qua tất cả những niềm vui và nỗi khổ của con người - sống lâu hơn cả bản thân con người.

MỐI TÌNH ĐẦU

Tặng P.V. Annhenkôp.

Khách khứa ai về nhà nấy đã lâu. Đồng hồ điểm mười hai giờ rưỡi. Trong phòng chỉ còn lại chủ nhân, Xecgây Nikôlaievits và Vladimia Pêtrovit.

Chủ nhân bấm chuông gọi người nhà dọn bàn sau bữa ăn tối.

– Thế là đã quyết định rồi nhé, – ông ta châm điếu xì gà rồi ngồi ngả vào chiếc ghế bành và thốt ra, – mỗi người chúng ta đều phải kể lại mối tình đầu của mình. Bây giờ đến lượt anh đấy,

Xecgây Nikôlaievits, một người tròn trĩnh, có khuôn mặt phương phi trắng trẻo, thoạt tiên ông ta nhìn chủ nhà rồi ngược mắt lên trần.

– Tôi không có mối tình đầu, – Cuối cùng ông ta lên tiếng, – tôi bắt đầu ngay từ mối tình thứ hai.

– Sao lại như vậy được ?

– Rất đơn giản thôi. Hồi mười tám tuổi, lần đầu tiên tôi theo đuổi một tiểu thư rất dễ thương; nhưng câu chuyện tôi theo đuổi cô ta đối với tôi dường như chẳng mới lạ gì, giống hệt những chuyện sau này tôi theo đuổi những người khác. Nói cho đúng, lần đầu tiên và cũng là lần cuối cùng,

vào khoảng lên sáu , tôi đã cảm mến người vú nuôi của mình: nhưng chuyện ấy đã lâu lắm rồi. Những chi tiết về quan hệ giữa chúng tôi cũng đã mờ nhạt trong trí nhớ của tôi, mà giá tôi còn nhớ thì hỏi điều đó có lý thú gì cho ai ?

– Thế thì làm sao bây giờ ? – Chủ nhân lên tiếng – Mỗi tình đầu của tôi cũng không có gì đáng kể: trước khi làm quen với Anna Ivanôpna, nhà tôi hiện nay, tôi chưa yêu ai cả, – mọi việc của chúng tôi đều trôi chảy : các cụ mỗi manh cho chúng tôi, rồi chúng tôi yêu nhau rất nhanh và thành vợ thành chồng cũng mau mắn. Câu chuyện của tôi chỉ cần kể đôi lời cũng đủ. Thưa các bạn tôi xin thú thật, khi nêu lên chuyện mối tình đầu là tôi hy vọng ở các vị, không dám nói là những ông già chưa vợ , mà những chàng trai độc thân cũng chẳng còn trai trẻ gì nữa. Chẳng nhẽ anh không có chuyện gì kể cho vui sao, Vladimira Petrovits?

– Mối tình đầu của tôi quả thật cũng thuộc vào loại không phải hoàn toàn bình thường, – Vladimira Petrovits, một người trạc tuổi bốn mươi, tóc đen lốm đốm hoa râm, trả lời ngập ngừng.

– A ! – Chủ nhân và Xécgây Nikôlaievits cùng kêu lên – Vậy thì càng tốt... Anh hãy kể đi.

– Các bạn bằng lòng hay không tôi cũng chẳng kể đâu; vì tôi không có tài kể chuyện; câu chuyện sẽ khô khan và cộc lốc, nếu không cũng dài dòng và giả tạo. Nếu các bạn vui lòng tôi sẽ viết lại những điều tôi nhớ vào một quyển vở – và sẽ đọc để các bạn nghe.

– Đầu tiên các ông bạn không bằng lòng nhưng Vladimira Petrovits cứ giữ ý mình. Hai tuần sau họ lại gặp nhau và Vladimira Petrovits đã giữ đúng lời hứa.

Và đây là những điều đã viết trong quyển vở của ông ta

I

Lúc đó tôi mười sáu tuổi. Câu chuyện xảy ra vào mùa hè năm 1883.

Tôi sống với cha mẹ tôi ở Matxcơva. Gia đình thường thuê biệt thự ở gần đồn biên phòng Kaluska đối diện với Nexkutronôi. Tôi chuẩn bị thi vào đại học tổng hợp, nhưng học hành rất ít và chẳng vội vã gì.

Không ai chạm đến tự do của tôi. Tôi muốn làm gì tùy ý, nhất là từ khi tôi đã từ biệt với một gia sư cuối cùng, người Pháp, ông ta không thể nào tưởng tượng được rằng mình đã rơi xuống nước Nga như một quả bom (comme une bombe) và hết ngày này sang ngày khác, ông ta cứ nằm lì trên giường với vẻ mặt hậm hực. Cha tôi đối với tôi không có gì khác thường; Mẹ tôi hầu như không để ý đến tôi, mặc dù ngoài tôi ra bà không còn một người con nào khác, công việc đã choán hết cả thời gian của mẹ tôi. Cha tôi là người rất đẹp và còn trẻ, ông đã lấy vợ theo tính toán, bà già hơn ông đến chục tuổi. Mẹ tôi đã sống một cuộc đời buồn thảm: bà luôn luôn lo lắng, ghen tuông, giận dữ – nhưng không phải trong những lúc có mặt cha tôi; bà rất sợ ông, còn ông thì cư xử một cách nghiêm khắc, lạnh nhạt, xa lánh. Tôi chưa hề thấy một người nào bình thản một cách tế nhị, tự tin, và độc đoán hơn thế.

Không khi nào tôi quên được những tuần đầu tiên ở biệt thự. Trời tuyệt đẹp, chúng tôi ở thành phố dời về đây

vào hôm mồng chín tháng năm, giữa ngày thánh Nikôlai. Tôi dạo chơi – khi thì trong vườn biệt thự, khi thì đi dọc theo vườn Nexkutronôi, khi thì ở phía sau đồn biên phòng; tôi thường mang theo một cuốn sách gì đó – như cuốn giáo khoa của Kaidanốp chẳng hạn nhưng ít khi giở ra xem, mà thường hay đọc to lên những vần thơ, những bài thơ này tôi thuộc lòng rất nhiều, máu trong người tôi rạo rực, trái tim tôi rung động êm ả và ngộ nghĩnh, tôi cứ chờ đợi, sợ sệt điều gì, chuyện gì cũng thấy lạ lùng và sẵn sàng đối phó; những mơ ước hão huyền bùng lên và cứ quần lầy những ý nghĩ khác nào những con én trong buổi bình minh lướt quanh gác chuông vậy; tôi tư lự, cảm sâu và đến nỗi còn khóc lên nữa; nhưng xuyên-quá nỗi buồn và những giọt lệ kia vẫn toát lên cái cảm giác hớn hở của cuộc sống đang độ xuân xanh sôi sục, như những ngọn cỏ mùa xuân, quện theo những bài thơ du dương và vẻ đẹp của những buổi chiều tà.

Bấy giờ tôi có một con ngựa đua, tôi tự thắng yên và cứ thế một mình đi thật xa, tôi cho phi nước đại và tưởng tượng mình là một chàng hiệp sĩ trong cuộc đua tài – những luồng gió thổi qua tai mới vui làm sao! – hoặc tôi ngửa mặt lên trời để đón lấy những tia sáng huy hoàng và cả bầu trời xanh vào tâm hồn đang mở rộng.

Tôi còn nhớ, hồi đó hình ảnh phụ nữ, bóng dáng tình yêu đối với phụ nữ hầu như chưa khi nào hiện ra rõ ràng trong trí não tôi, nhưng trong tất cả những điều tôi suy nghĩ, trong tất cả những điều tôi cảm thấy, đều ẩn giấu một linh cảm then thò, mờ ảo về một điều gì mới mẻ, ngọt ngào và ủy mị, một cái gì thuộc về nữ giới không nói ra

được ...

Linh cảm đó, sự đợi chờ đó thấm vào toàn cơ thể tôi : tôi thở bằng nó , nó lan theo khắp mạch máu trong người tôi, trong từng giọt máu ... nó sắp phải được thực hiện .

Biệt thự chúng tôi gồm có một ngôi nhà chính bằng gỗ có nhiều cột và hai căn hồi thấp : căn hồi bên trái là một cái xưởng nhỏ làm giấy bồi tường rẻ tiền . Tôi thường ra đây xem mười chú bé gầy guộc , đầu tóc rối mù , quần áo đầy những dầu mỡ với vẻ mặt bơ phờ chuyên đánh đu lên những chiếc đòn bẩy bằng gỗ đè mạnh xuống mấy khúc gỗ hình bốn cạnh của chiếc máy ép , dùng sức nặng của những tấm thân gầy guộc của mình để in những hình vẽ sặc sỡ lên tấm giấy bồi . Căn hồi bên phải để trống và thường cho thuê . Một hôm – vào khoảng ba tuần , sau ngày mừng chín tháng năm – những cánh cửa chớp ở căn hồi ấy đã mở toang , phía trong thấp thoáng những khuôn mặt đàn bà – một gia đình nào đó đã đến ở . Tôi còn nhớ, ngay hôm đó , trong bữa ăn, qua người đầy tớ , mẹ tôi hỏi han những người hàng xóm mới đến của chúng tôi là ai và sau khi nghe tên nữ bá tước Zaxêkina, mẹ tôi nói khẽ không khỏi để lộ vẻ kính trọng ! «A! Nữ bá tước à ... – sau đó lại nói thêm : – có lẽ một bá tước nghèo nào đó».

– Thưa bà, họ đi ba chiếc xe thuê đến đây, người đầy tớ vừa đưa thức ăn một cách kính cẩn, vừa nói xen vào, – thưa bà, họ không có xe nhà, còn đồ đạc cũng xoàng xĩnh lắm .

– Ủ, – Mẹ trả lời tôi, – mà như thế lại hay.

Cha tôi lạnh lùng đưa mắt nhìn, mẹ tôi im bặt.

Đúng vậy , nữ bá tước Zaxêkina không thể là một người đàn bà giàu có: căn hộ bàta thuê đã cũ kỹ, nhỏ hẹp, thấp

lup xup, cho nên ngay cả những người chỉ hơi dư dật chút ít thì họ cũng chẳng vào ở đấy làm gì. Tuy nhiên, lúc bấy giờ những chuyện ấy tôi đều bỏ ngoài tai. Cái danh hiệu bá tước cũng ít tác động đến tôi: tôi mới đọc xong « Những tên kẻ cướp » của Sinle.

II

Tôi đã quen chiều chiều vác súng đi dạo trong vườn và gác quạ. Từ lâu tôi ghét loài chim khôn ngoan, độc ác và ranh mãnh này. Ngày hôm ấy, cái ngày đã nói ở trên, tôi cũng ra vườn – và sau khi đã uống công đi suốt cả mấy rặng cây (mấy chú quạ đã nhận ra tôi nên chỉ đậu từ xa mà kêu lên từng hồi ngắt quãng), vô tình tôi bước lại gần một hàng rào thấp, ngăn cách khu nhà chúng tôi ở với một khoảng vườn hẹp, chạy dài ra phía sau căn hồi ấy. Tôi cầm cúi đi. Bỗng nhiên nghe tiếng nói chuyện; tôi đưa mắt nhìn qua hàng rào và tôi đã đứng trơ như đá... Trước mặt tôi là một cảnh tượng lạ lùng.

Cách tôi mấy bước – trên khoảng vườn cây tối thưa thớt, một thiếu nữ cao và cân đối trong bộ áo kẻ sọc màu hồng, đầu quấn khăn trắng, đang đứng giữa mấy khóm phúc bồn xanh tốt : chung quanh nàng, bốn chàng trai chen chúc nhau, nàng cầm mấy bông hoa nhỏ màu xám lẫn lượt đập vào trán họ. Tôi không biết những bông hoa ấy tên là gì, nhưng trẻ con đều biết loại hoa ấy: những bông hoa giống như những chiếc túi nhỏ và khi đem đập vào một vật gì cứng chúng sẽ nổ thành một tiếng kêu giòn. Mấy chàng trai này sẵn lòng để nàng đập những bông hoa vào

trán mình – Trong mọi cử chỉ của thiếu nữ (tôi nhìn nàng từ phía trên) đều có một vẻ đẹp mê hồn, đầy sức quyến rũ, dịu dàng và đáng yêu, làm tôi suýt nữa phải kêu lên vì ngạc nhiên và thích thú, tưởng như ngay lúc đó tôi có thể đổi mọi thứ trên đời để được những ngón tay tuyệt đẹp kia đập lên trán mình. Cây súng của tôi đã tuột xuống cổ, tôi đã quên tất cả, tôi nhìn như nuốt chửng tấm thân cân đối, cái cổ và cả đôi bàn tay tuyệt đẹp kia, cả mớ tóc mầu hạt dẻ, hơi lòa xòa bên dưới chiếc khăn quàng trắng, cả hai con mắt lim dim lạnh lợi, cả những sợi lông mịn, cả cái má dưới hàng mi...

– Chàng trai, này chàng trai, – Bỗng nhiên có ai nói bên cạnh tôi – chẳng nhẽ anh được phép nhìn những tiểu thư chưa quen biết như vậy hay sao ?

Tôi giật mình, đứng ngậy người ra... Bên hàng rào ngay cạnh tôi có một người tóc đen cắt ngắn đang đứng nhìn tôi mĩa mai. Đúng giây phút ấy thiếu nữ quay lại chỗ tôi. Tôi nhìn thấy cặp mắt to mầu xám trên khuôn mặt hoạt bát, sinh động – và cả bộ mặt đó bỗng nhiên rung rinh, cười cợt, hai hàm răng trắng ánh lên, đôi mày hình như nhếch lên một cách ngộ nghĩnh... Tôi đỏ bừng mặt, liền chộp lấy khẩu súng dưới đất rồi chạy thẳng về phòng mình, phía sau tôi một chuỗi cười giòn giã, nhưng không độc ác vọng theo, tôi gieo mình xuống đệm rồi lấy hai tay bưng mặt, tim tôi đập dồn dập, tôi vừa xấu hổ, vừa vui sướng : chưa bao giờ tôi hồi hộp đến thế.

Nằm nghỉ một lúc, tôi chải chuốt sửa sang và xuống nhà dự buổi trà chiều. Hình ảnh người thiếu nữ cứ phảng phất trước mặt tôi, tim tôi không đập từng hồi nữa, mà hình như đã xe lại một cách khác thường.

– Con làm sao thế ? – cha tôi hỏi đột ngột – có bắn chết được con nào không ?

– Tôi đã muốn kể cho cha tôi nghe hết đầu đuôi, nhưng tôi đã nén lại và chỉ mỉm cười một mình. Lúc đi ngủ, không hiểu vì sao tôi đứng một chân lên quay người đến ba vòng, bôi kem, nằm xuống giường và cả đêm ngủ say như chết. Lúc trời gần sáng, khi tỉnh dậy trong giây lát, tôi nhồm đẩu lên, đưa mắt nhìn quanh với vẻ khoái chá – rồi lại thiếp đi.

III

Buổi sáng, khi vừa thức dậy, ý nghĩ đầu tiên của tôi là: « Làm thế nào để làm quen với họ được » – Trước buổi trà trưa, tôi đã ra vườn, nhưng không đi gần quá đến bờ rào và cũng không trông thấy ai cả. Sau buổi trà, tôi ra phố, dạo qua trước biệt thự mấy lần và từ xa đưa mắt nhìn vào cửa sổ, nhưng tôi lại vội vàng sợ hãi lảng ra xa. « Nhưng cũng phải làm quen với họ chứ – tôi vừa nghĩ vừa đi lang thang trên cánh đồng đất cát chạy dài trước vườn Nexkutronôi, – nhưng bằng cách nào ? Chính đấy mới là vấn đề ». Tôi nhớ lại thật tỷ mỉ cuộc gặp gỡ hôm qua: không hiểu vì sao tôi đã hình dung được một cách thật rõ ràng cái cảnh tượng nàng cười tôi như thế nào... Trong khi tôi đang lo lắng và tính mưu nghĩ kế thì số phận đã giun giủi tôi gặp điều may mắn.

Lúc tôi đi vắng, mẹ tôi đã nhận được của bà hàng xóm mới đến một phong thư màu xám, gần xi nâu cần thận,

một thứ xi chỉ dùng để gắn những giấy báo của bưu điện và nút chai rượu vang loại rẻ tiền. Trong bức thư câu cú sai lệch và nguệch ngoạc, nữ bá tước tỏ ý nhờ mẹ tôi giúp đỡ: theo lời nữ bá tước thì mẹ tôi quen thân với những người tai mất mà số phận của bà và các con cái bà đều phụ thuộc vào họ, bởi vì bà có những việc kiện tụng quan trọng. Nữ bá tước viết: « Tôi thưa chuyện với bà, như một người đàn bà tử tế thưa chuyện với một người tử tế, và hơn nữa tôi lấy làm hân hạnh được lợi dụng trường hợp này» . Cuối thư, nữ bá tước ngỏ lời xin gặp mẹ tôi. Tôi về nhà giữa lúc mẹ tôi đang bực mình: cha tôi không có nhà, bà chẳng có ai để bàn bạc. Không trả lời một « người đàn bà tử tế», hơn nữa lại còn là một nữ bá tước, thì không thể được, còn trả lời thì trả lời ra sao – mẹ tôi lúng túng. Viết thư bằng tiếng Pháp thì bà thấy không đúng chỗ, còn chính tả tiếng Nga thì mẹ tôi cũng không được thạo lắm – mẹ tôi cũng biết điều đó – và không muốn để người ta chê cười. Mẹ... tôi rất mừng là khi tôi bước vào bà liền sai tôi sang nhà nữ bá tước để thưa lại với bà ta rằng mẹ tôi bao giờ cũng sẵn sàng làm vừa lòng nữ bá tước tùy theo sức của mình và kính mời nữ bá tước sang nhà chúng tôi chơi vào khoảng một giờ trưa. Những ước mong thầm kín của tôi đã thành đạt một cách nhanh chóng bất ngờ làm tôi vừa sung sướng lại vừa hoảng sợ ; tuy thế tôi cũng không để lộ vẻ lúng túng – tôi liền trở về phòng để thất chiếc ca- vát mới và mặc áo ngoài : ở nhà tôi vẫn còn phải mặc áo ngắn và bẻ cổ áo ra ngoài, mặc dù tôi đã thấy rất khó chịu.

IV

Trong gian phòng ngoài chật chội và không lấy gì làm sạch sẽ của nhà hồi, tôi vừa bước vào người run từ đầu đến chân, tôi gặp một người lão bộc tóc bạc, khuôn mặt màu da bánh mật, đôi mắt cau có, tí hý như mắt lợn, những nếp nhăn nheo hằn sâu trên trán và thái dương mà trong đời chưa bao giờ tôi trong thấy. Y đang bưng chiếc đĩa đựng bộ xương cá mòi ăn thừa ra vừa lấy chân khép cánh cửa dẫn sang một căn buồng khác vừa hỏi tôi cộc cằn:

– Cậu hỏi gì ?

– Nữ bá tước Zaxêkina có nhà không ? – tôi hỏi.

– Vonhiphati ! – Một giọng đàn bà lạnh lạnh từ phía trong gọi ra.

Người đầy tớ lẳng lẽ quay lưng lại phía tôi, để lộ hẳn chiếc lưng áo hầu phòng rách nát với một chiếc khuy độc nhất đã bạc màu có in dấu hiệu của chủ nhân, y đặt đĩa xuống sàn rồi đi thẳng.

– Đã ra phố rồi chứ – vẫn một giọng đàn bà ấy hỏi. Người đầy tớ lúng búng điều gì – A ?... Có ai đến phải không ?... – Lại nghe có tiếng hỏi – cậu bên hàng xóm chứ gì ? Nào, mời cậu ấy vào đây.

- Xin mời cậu vào phòng khách, – người đầy tớ lại xuất hiện

trước mặt tôi và cầm lấy chiếc đĩa dưới sàn.

Tôi bước vào « phòng khách »

Tôi đã đứng giữa một căn phòng nhỏ không được sạch sẽ lắm; đồ đạc sơ sài hình như kê ra chỉ để tạm bợ mà thôi.

Bên cửa sổ, một người đàn bà không đẹp trạc tuổi năm mươi, tóc để giản dị, ngồi trên chiếc ghế một bên thành ghế đã gãy, trong mặc chiếc áo dài đã cũ màu xanh, cổ quàng một chiếc khăn hình cánh bướm sặc sỡ. Đôi mắt đen nhỏ của bà chiếu thẳng vào tôi.

Tôi bước lại và cúi đầu chào.

– Thưa bà có phải tôi đang được hân hạnh thưa chuyện với nữ bá tước Zaxêkina không ?

– Tôi là nữ bá tước Zaxêkina; còn cậu là con trai ngài V?

– Thưa vâng ạ, tôi đến nữ bá tước theo lời dặn của mẹ tôi.

– Mời cậu ngồi chơi. Vonhiphati ! lão có thấy chùm chìa khóa của ta ở đâu không ?

Tôi nói lại lời đáp của mẹ tôi với nữ bá tước Zaxêkina. Nữ bá tước vừa nghe tôi nói vừa lấy mấy ngón tay mũm mĩm hồng hào gõ vào khung cửa sổ, khi tôi nói xong, nữ bá tước lại chăm chú nhìn tôi một lần nữa.

– Quý hóa quá: nhất định tôi sẽ đến, – cuối cùng nữ bá tước nói – cậu còn trẻ quá ! cho phép tôi hỏi, cậu bao nhiêu tuổi ?

– Mười sáu ạ. – tự nhiên tôi trả lời hơi ngượng ngập.

Nữ bá tước lấy trong túi ra những mảnh giấy đã cẩu bẩn, đặt xít những chữ, đưa hai tay nâng chúng lên tận mũi và bắt đầu lần từng từ một.

Lứa tuổi đẹp, – nữ bá tước vừa nói một cách đột ngột, vừa xoay mình lại và cứ xê nhích mãi trên chiếc ghế. – cậu cứ tự nhiên, ở nhà tôi giản dị lắm.

“ Quá giản dị đi chứ ”, – tôi nghĩ bụng và đưa mắt nhìn cái hình dáng khó trông của bà với vẻ ác cảm vô cớ.

Giữa lúc ấy cánh cửa khác vào phòng mở toang, bên

ngưỡng cửa hiện ra một thiếu nữ mà tôi thấy trong vườn. Nàng giơ một tay lên cao, và trên khuôn mặt nàng thoáng điểm một nụ cười dịu ngọt.

– Con gái tôi đấy, – Nữ bá tước khẽ nói, bà lấy khuỷu tay chỉ vào nàng. – Zinaida, đây là cậu con trai ngài V., hàng xóm của chúng ta. Tên cậu là gì xin cho biết.

– Vladimira – tôi vừa đứng dậy vừa trả lời lí nhí vì hồi hộp.

– Còn phụ danh?

– Pêtrôvitx.

– Vâng ! tôi có một người quen làm cảnh sát trưởng thành phố cũng tên là Vladimira Pêtrôvitx. Vônhiphati ! Đừng tìm chìa khóa nữa, trong túi ta đây rồi.

Người con gái trẻ tuổi vẫn nhìn tôi với nụ cười dịu ngọt như trước, nàng khẽ nhún đôi mày và hơi nghiêng đầu sang một bên.

– Con đã trông thấy mơ-xi-ơ Vônđêmơ, – nàng bắt đầu nói (giọng nói trong sáng như tiếng bạc của nàng thấm vào thân tôi một cảm giác lạnh giá ngọt ngào) – Anh cho phép tôi được gọi anh như vậy chứ ?

– Xin tiểu thư tự nhiên, – tôi khẽ nói.

– Thấy ở đâu ? – nữ bá tước hỏi.

Tiểu thư không trả lời mẹ.

– Bây giờ anh có bận không ? nàng khẽ nói, mắt vẫn nhìn tôi.

– Tôi chẳng bận gì cả.

– Anh có muốn giúp tôi gỡ len không ? Anh lại đây , vào phòng tôi.

Nàng gật đầu mời tôi và bước khỏi phòng khách. Tôi bước theo nàng.

Trong gian phòng mà chúng tôi bước vào, đồ đạc tốt hơn đôi chút và sắp đặt khéo léo. Tóm lại, trong giây phút đó hầu như tôi không thể nhận xét được điều gì nữa : tôi cử động như người trong mộng và cảm thấy trong toàn cơ thể mình một cảm giác vô cùng may mắn đến đờ đẫn cả người.

Bá tước tiểu thư ngồi xuống, nàng lấy ra một con len đỏ và chỉ cho tôi ngồi xuống một chiếc ghế đối diện với nàng, nàng cố gắng tháo cho được con len và đặt lên tay tôi. Nàng làm tất cả công việc đó lặng lẽ, với một vẻ chậm chạp thật ngộ nghĩnh, với nụ cười trong sáng dịu dàng và ranh mãnh trên đôi môi hé mở. Nàng bắt đầu cuộn len vào một con bài đã gấp đôi lại và bỗng nhiên đưa mắt nhìn tôi bằng một cái nhìn nhanh và trong sáng khiến tôi vô tình phải cúi mặt xuống. Khi đôi mắt thường ngày vẫn hơi nheo lại, mở to ra đến hết mức của nó, thì khuôn mặt nàng bỗng thay đổi hẳn : hình như ánh sáng đã tràn ngập trên khuôn mặt đó.

– Mơ-xi-ơ Vondơmarơ, hôm qua anh nghĩ gì về tôi? – nàng hỏi với vẻ hơi ngập ngừng – có lẽ anh đã kết tội tôi chứ gì ?

– Tôi?... bá tước tiểu thư... tôi chẳng nghĩ gì cả... làm sao tôi lại có thể... tôi trả lời rồi.

– Anh nghe tôi nói nhé, – nàng nói, – anh chưa biết tôi đấy thôi : tôi là một người rất lạ lùng; tôi muốn bao giờ anh cũng nói thật với tôi. Tôi đã biết anh mười sáu tuổi : anh đã thấy đấy, tôi lớn tuổi hơn anh nhiều, vì vậy bao giờ anh cũng phải nói đúng sự thật với tôi... và nghe tôi, – nàng nói thêm – Anh hãy nhìn tôi xem – tại sao anh không nhìn tôi.

Tôi càng lúng túng hơn trước, nhưng cũng đưa mắt lên nhìn nàng. Nàng mỉm cười, không phải với nụ cười trước kia, mà với một nụ cười khác, nụ cười khích lệ.

– Anh hãy nhìn tôi, điều đó không làm tôi khó chịu đâu, nàng nói nhỏ và hạ thấp giọng với vẻ dịu dàng, – tôi thích khuôn mặt của anh; tôi cảm thấy trước rằng chúng ta sẽ là bạn thân của nhau. Thế anh có thích tôi không? – nàng nói thêm vẻ ranh mãnh.

– Bá tước tiểu thư... – tôi bắt đầu nói.

– Thứ nhất, anh hãy gọi tôi Zinaïda Alếchxăngdrópna, thứ hai, – vì sao trẻ con lại có thói quen (nàng chữa lại) – vì sao thanh niên lại có thói quen không nói thẳng những điều họ cảm nghĩ nhỉ? Cái đó chỉ thích hợp với người lớn tuổi thôi. Vì thật ra anh thích tôi phải không?

Tuy tôi thấy rất dễ chịu khi nàng nói cời mở với tôi như vậy, nhưng dù sao, tôi cũng thấy hơi bức mình. Tôi muốn tỏ ra cho nàng biết rằng không phải nàng đang giao thiệp với một cậu thiếu niên, nên đã hết sức làm ra vẻ suồng sã và người lớn, tôi nói:

– Tất nhiên tôi rất thích chị, Zinaïda Alếchxăngdrópna; tôi không muốn giấu điều đó.

Nàng bèn lắc đầu một cách đầy ý nghĩa.

– Anh có gia sư không? – bỗng nhiên nàng hỏi.

– Không, đã từ lâu tôi không có gia sư nữa. Tôi đã nói dối, tôi mới từ gĩa ông gia sư người Pháp cách đây chưa đầy một tháng.

– Ô tôi biết mà – anh đã hoàn toàn là một người lớn rồi.

Nàng khẽ đánh vào mấy ngón tay tôi.

– Giữ cho thẳng – Nàng lại cuộn len với vẻ chăm chú.

Nhân lúc nàng đưa mắt nhìn lên, tôi bắt đầu nhìn nàng,

bàn đầu còn nhìn trộm , sau đó cử bạo dạn dần. Tôi càng thấy khuôn mặt nàng đẹp hơn : tất cả trên khuôn mặt đó đều thanh tú, thông minh và đáng yêu. Nàng ngồi quay lưng ra cửa sổ, ở đấy che bức rèm trắng, xuyên qua bức rèm ánh nắng chiếu những tia nắng dịu dàng rơi vào mái tóc hồng vàng óng của nàng, vào cái cổ trắng bạch , vào đôi vai tròn trĩnh và bộ ngực hiền lành êm ả của nàng. Tôi nhìn nàng – và đối với tôi nàng đã trở nên gần gũi và thân yêu biết chừng nào ! Tôi có cảm giác như biết nàng từ lâu và trước khi gặp nàng thì tôi chưa hề biết gì và chưa hề sống bao giờ... Nàng bận chiếc áo dài màu tối, đã tàng và đeo một chiếc tạp dề; tôi cảm thấy hình như tôi sẽ sẵn sàng vuốt ve từng nếp áo và tạp dề của nàng. Những chiếc mũi giấy của nàng lộ ra dưới nếp áo dài; tôi có thể kính cẩn nghiêng mình trước những mũi giấy ấy... «Ấy thế là bây giờ tôi đã ngồi trước mặt nàng, – tôi nghĩ bụng, – tôi đã làm quen được với nàng... Trời ơi, sung sướng biết bao!» Chút nữa thì tôi đã nhồm dậy vì hoan hỉ, nhưng tôi chỉ ngồi đung đưa đôi chân như một đứa trẻ đang nhắm nháp một thứ bánh ngọt ngon lành.

Tôi thấy dễ chịu như cá gặp nước và tôi có thể ngồi mãi không ra khỏi căn phòng này, không rời bỏ chỗ ngồi này.

Đôi mi mắt nàng từ từ ngước lên và cặp mắt trong sáng lại ánh lên triu mến trước mặt tôi – rồi nàng khẽ bật tiếng cười.

– Anh nhìn tôi thế à ? – nàng nói chậm rãi và lấy ngón tay dọ tôi.

Tôi đỏ mặt... « Nàng hiểu tất cả, nàng trông thấy tất cả, ý nghĩ ấy thoáng qua trong đầu óc tôi – và nàng không hiểu tất cả, không trông thấy tất cả sao được ! ».

Bỗng nhiên có tiếng động ở phòng bên – tiếng chạm sàn lách cách.

– Zina⁽¹⁾! Nữ bá tước gọi ở ngoài phòng khách. – anh Belozôrốp đem mèo lại cho con đấy.

– Mèo à ! Zinaïda kêu lên, rồi đứng phắt dậy, ném cuộn len lên đầu gối tôi và chạy ra ngoài.

Tôi cũng đứng dậy, đặt con len đang gỡ ra và cuộn len đã cuốn lại lên thành cửa sổ, rồi bước ra phòng khách và đứng lại ngớ ngàng. Một con mèo nhỏ mầu khoang đang nằm duỗi cẳng ra giữa nhà. Zinaïda quỳ trước mặt nó và thận trọng nâng mặt nó lên. Cảnh nữ bá tước là một thanh niên tóc quăn hoe vàng, một khinh kỵ binh có khuôn mặt hồng hào và cặp mắt lỗi, anh ta đứng choán mất gần hết cả khoảng cách giữa hai cửa sổ.

– Con mèo ngộ nghĩnh quá ! – Zinaïda nói, – mắt nó không xám, mà lại xanh, hai tai thật là to ! cảm ơn anh Victor Egoruts ! Anh thật đáng mến.

Tôi nhận ra chàng khinh kỵ binh là một trong những thanh niên mà tôi đã nhìn thấy hôm trước, y mỉm cười và nghiêng mình đáp lễ làm cho những chiếc đinh thúc ngựa kêu lộp cộp và những vòng dây đeo kiếm kêu xúng xoảng.

– Hôm qua chị đã ngỏ lời là muốn có một con mèo vằn, tai to... thế là tôi đã tìm được. Lời nói của chị là một mệnh lệnh – rồi anh ta lại nghiêng mình.

Con mèo con kêu yếu ớt và bắt đầu đánh hơi trên mặt sàn.

– Nó đói mà ! Zinnaïda kêu lên – Vônhiphati ! Xônhia ! đem sữa lại đây.

(1) Tức Zinaïda, đây là tên gọi trong gia đình, người thân

Người đẩy tờ giấy trong bộ áo vàng, quàng chiếc khăn đã phai màu mang sữa vào phòng và đặt xuống trước mặt con mèo. Con mèo rùng mình, nhón nhó rồi bắt đầu uống sữa.

– Lưỡi nó hồng quá nhỉ – Zinnaïda nhận xét, nâng cúi đầu gần sát xuống mặt sàn và nghiêng ngó nhìn sát vào tận mũi nó.

Con mèo no nê kêu meo meo, nhón nhén chân về kiểu cách. Zinnaïda đứng dậy, quay lại nói với người hầu gái :

– Đem nó đi.

– Phải cho tôi hôn tay vì con mèo chứ.

Chàng lính khinh kỵ vừa nói vừa nhe răng cười, sau khi đã đem cả tấm thân hộ pháp bó chặt trong bộ quân phục mới, nhích lên phía trước.

– Cả hai tay chứ ! – Zinaïda nhận lời và chìa cả hai tay cho chàng. Khi anh ta hôn tay, nàng đưa mắt nhìn tôi qua vai.

Tôi đứng ngây tại chỗ và cũng không biết mình có nên cười không, có nên nói gì chẳng, hay là chỉ câm lặng như vậy. Bỗng nhiên, qua cánh cửa để ngỏ gian phòng phía trước tôi nhìn thấy hình dáng của Phêđo, người đẩy tờ nhà tôi. Hấn ra hiệu cho tôi. Tôi vội chạy ra như một cái máy.

– Gì thế mà ? – tôi hỏi.

– Bà sai tôi đi gọi cậu về, – hấn nói thầm với tôi – bà đang giận, vì cậu không về báo tin xem họ trả lời ra sao ?

– Thế tao ở đây lâu rồi à ?

– Hơn một tiếng rồi.

– Hơn một tiếng rồi ! – tôi vô tình nhắc lại rồi trở vào phòng khách, nghiêng đầu chào mọi người và khẽ nện gót giày vào nhau.

– Cậu đi đâu đấy ? – nữ bá tước hỏi tôi, bà nhìn tôi từ phía sau chàng lính khinh kỵ

– Cháu phải về a! cháu sẽ nói với mẹ cháu là đến hai giờ bà sẽ sang nhà cháu – tôi nói thêm và hướng về phía bà già.

– Được, cậu cứ nói như vậy.

Nữ bá tước vội vàng lấy hộp thuốc lá và hít mạnh đến nỗi tôi cũng phải giật mình.

– Cậu cứ nói như vậy, – bà vừa nhắc lại vừa nhấp nháy mắt và khịt mũi.

Tôi cúi chào một lần nữa, rồi quay gót bước ra khỏi phòng với một cảm giác ngượng ngùng ở sau lưng, cảm giác của một thiếu niên, biết rằng có người đang nhìn theo mình.

– Moxior vôngdemarơ, xem đấy nhé, nhớ sang chơi nhà tôi nhé, – Zinaitđa nói với theo rồi lại phá lên cười.

«Tại sao nàng cứ cười luôn như vậy», tôi nghĩ bụng trong lúc ra về cùng với Phêđô, hẳn không nói với tôi câu gì, nhưng bước theo sau với vẻ không bằng lòng. Mẹ tôi mắng tôi và ngạc nhiên: không hiểu tôi có thể làm gì bên nhà nữ bá tước lâu đến thế ? Tôi không trả lời câu nào và đi về phòng mình. Bỗng nhiên tôi trở nên rất buồn...Tôi cố không khóc... Tôi đã ghen với anh chàng lính khinh kỵ.

V

Giữ lời hứa, nữ bá tước sang thăm mẹ tôi và mẹ tôi không ưa bà ta. Tôi không có mặt trong cuộc gặp gỡ, nhưng trong bữa ăn mẹ tôi đã kể chuyện lại với bố tôi rằng mẹ

tôi cảm thấy nữ bá tước Zaxêkina *une femme très vulgaire*⁽¹⁾, rằng mẹ tôi đã chán ngấy bà ta vì những lời nài nỉ chạy chọt cho bà ta với bá tước Xerghi, rằng công việc của bà ta toàn là những việc kiện tụng và những việc – *des vilaines affaires d'argent*⁽²⁾ – rằng bà ta hẳn là một người hay kiện tụng. Nhưng mẹ tôi cũng nói thêm rằng có mời bà ta và cô con gái đến ngày mai sang xơi cơm (nghe tiếng «với cô con gái», tôi liền cúi mũi vào đĩa thức ăn) vì dù sao bà ta cũng là hàng xóm, và là người có tên tuổi. Đến đây cha tôi liền nói với mẹ tôi rằng bây giờ ông đã hơi nhớ ra bà ấy là ai; rằng hồi trẻ ông có biết một bá tước Zaxêkin đã quá cố, một người có học vấn cao, nhưng trống rỗng và hủ bại; rằng bạn bè thường gọi ông ta là «le Parisien»⁽³⁾ vì ông ta đã từng cư trú lâu tại Paris; rằng ông ta là một người rất giàu, nhưng đánh bạc đến mất sạch cả cơ nghiệp – và không hiểu vì sao, đâu như vì chuyện tiền nong thì phải, ông ta đã lấy con gái một công chức nào đó – mặc dù ông ta còn có thể chọn được chỗ khá hơn – cha tôi nói thêm và cười một cách lạnh lùng – lấy vợ xong, ông ta trở thành một tay giàu có rồi phá sản hoàn toàn.

– Xem chừng bà ta có ý muốn vay tiền – mẹ tôi nhận xét.

– Rất có thể như vậy, – cha tôi nói một cách bình thản

– Bà ta nói tiếng Pháp được chứ?

– Rất tồi.

– Ừ. Nhưng cái đó chẳng quan hệ gì. Hình như mình nói với tôi là có mời cả cô con gái bà ta nữa; không biết ai đã

⁽¹⁾ Một người đàn bà rất tầm thường (tiếng Pháp)

⁽²⁾ Những việc tiền nong bẩn thỉu (tiếng Pháp)

⁽³⁾ Dân Paris (tiếng Pháp)

nói với tôi rằng cô ta là một cô gái đáng yêu và có học thức.

– A, thế ra cô ta không giống mẹ.

– Không giống cả bố nữa, ông ta cũng có học nhưng gốc nghèo – cha tôi nói.

Mẹ tôi thở dài và suy nghĩ, Cha tôi im lặng. Tôi rất ngưỡng mộ trong suốt câu chuyện.

Sau bữa ăn, tôi ra vườn, nhưng không mang theo súng săn. Tôi tự hứa với mình không lại gần « khu vườn nhà Zaxêkin », nhưng một sức mạnh không gì cản được đã lôi cuốn tôi đến đấy – và không phải là vô ích, Tôi chưa kịp tiến sát lại bờ rào thì đã trông thấy Zinaïda. Lần này nàng chỉ có một mình. Nàng cầm trong tay một cuốn sách và chậm chạp bước theo con đường nhỏ. Nàng không nhìn thấy tôi.

Chút nữa tôi đã để nàng đi qua, nhưng bỗng nhiên tôi chợt nhớ ra và bật lên tiếng ho.

Nàng quay lại, nhưng không dừng bước mà chỉ lấy tay kéo lại giải băng rộng màu xanh da trời trên chiếc mũ tròn bằng rơm của mình, nàng nhìn tôi khẽ mỉm cười rồi lại dán mắt vào cuốn sách.

Tôi bỏ mũ, đứng tần ngần trong chốc lát rồi đi thẳng với một tâm trạng nặng nề, « *Que suis-je pour elle ?* »⁽¹⁾ tôi nghĩ vậy bằng tiếng Pháp (có Trời biết tại sao). Nghe tiếng chân quen thuộc phía sau, tôi nhìn lại – cha tôi với dáng đi nhanh nhẹn, nhẹ nhàng vốn có đang bước lại phía tôi.

– Bá tước tiểu thư đấy ư ? – cha tôi hỏi.

– Vâng, bá tước tiểu thư.

¹⁾ Minh là cái gì đối với nàng (tiếng Pháp)

– Thế con biết cô ấy à ?.

– Con thấy cô ấy sáng nay bên nhà nữ bá tước.

Cha tôi dừng bước quay ngoắt gót giày trở lại. Khi đã đến ngang hàng với Zinaitđa, cha tôi nghiêng đầu chào nàng một cách lịch sự. Nàng cũng nghiêng đầu đáp lễ, vẻ mặt không khỏi để lộ đôi chút ngạc nhiên và nàng đã bỏ sách xuống. Tôi thấy nàng đã đưa mắt nhìn theo cha tôi như thế nào. Cha tôi bao giờ cũng ăn mặc rất trang nhã, độc đáo và giản dị; nhưng chưa khi nào tôi cảm thấy hình dáng cha tôi lại cân đối đến thế, chưa khi nào tôi thấy ông đội chiếc mũ màu xám trên mái tóc quần đã thưa dần lại đẹp đến thế.

Tôi bước đến chỗ Zinaitđa, nhưng nàng chẳng buồn nhìn tôi, nàng đưa sách lên đọc và đi thẳng.

VI

Suốt buổi tối hôm đó và cả sáng hôm sau tôi ở trong trạng thái âm thầm rầu rĩ. Tôi còn nhớ, yoi cố gắng để làm việc và lấy sách của Kaidanốp ra đọc – nhưng những dòng chữ to và những trang sách của cuốn giáo khoa nổi tiếng đó cứ loáng lên trước mặt tôi một cách vô ích. Đến mười lần liền tôi đọc giòng chữ: « Juli Xêzarơ hơn người ở lòng can đảm trong chiến đấu » – tôi không hiểu gì hết và ném sách đi. Trước bữa ăn tôi lại bôi kem, mặc áo đuôi tôm và thắt cavát.

– Để làm gì thế con ? – mẹ tôi hỏi – con chưa phải là

sinh viên, mà ai biết được con có thi đậu hay không. Còn chiếc áo ngắn kia thì may cho con đã lâu rồi đấy hử ?
Đem vứt nó đi à !

– Sẽ có khách, – tôi thì thâm gân như thất vọng.

– Rõ vớ vẩn ! khách nào kia chứ !

Lúc ấy đành phải nghe lời. Tôi thay áo đuôi tôm và mặc áo ngắn vào nhưng không tháo cavát ra. Nữ bá tước và cô con gái đến trước nửa giờ; bà mặc bộ áo dài màu xanh mà tôi đã biết, phía trên vắt ngang một chiếc khăn san vàng, đầu đội mũ lưới với những dải lụa màu lửa. Bà bắt đầu nói ngay đến những kỳ phiếu của mình, thở dài, than vãn về cảnh túng bấn, « tỏ lời khấn khoản », nhưng không hề mảy may ngượng ngùng. Bà vẫn ngửi hít thuốc lá rất mạnh, vẫn xoay người vịn vịn một cách tự nhiên trên ghế. Hầu như bà quên hẳn mình là một nữ bá tước. Nhưng trái lại, cách cư xử của Zinaïda rất nghiêm khắc, hầu như ngạo mạn, cách cư xử của một bá tước tiểu thư thực thụ. Trên khuôn mặt nàng lộ rõ vẻ bình thản lạnh lùng và trịnh trọng; tôi không nhận ra nàng nữa, không nhận ra ánh mắt, nụ cười của nàng, mặc dù trong dáng dấp mới mẻ này tôi cảm thấy nàng tuyệt đẹp. Nàng mặc bộ áo dài mỏng bằng len với những đốm hoa màu xanh nhạt; tóc nàng xõa từng món dài xuống má – theo kiểu Anh; mái tóc như vậy rất hợp với vẻ lạnh lùng trên khuôn mặt nàng. Trong bữa ăn, cha tôi ngồi cạnh và tiếp nàng với vẻ lịch thiệp điềm đạm và thanh lịch vốn có của mình. Tỉnh thoảng ông đưa mắt nhìn nàng – và tỉnh thoảng nàng cũng đưa mắt nhìn ông, nhưng thật lạ lùng, nàng nhìn với vẻ hầu như thù địch. Hai người nói chuyện với nhau bằng tiếng Pháp; tôi còn nhớ, tôi ngạc nhiên vì giọng nói rất

đúng của Zinaitđa. Vẫn như trước, trong bữa ăn nữ bá tước không chút dụt dề bà ta ăn nhiều và khen ngợi các món ăn. Mẹ tôi rõ ràng là cảm thấy khó chịu và trả lời bà ta với vẻ khinh rẻ và buồn rầu; thỉnh thoảng cha tôi khẽ chau mày. Mẹ tôi cũng không thích Zinaitđa.

– Cô ta có vẻ kهن kiêu thế nào ấy, – Hôm sau mẹ tôi nói như vậy – mà thử nghĩ xem – có gì mà ra vẻ tự hào – *avec sa mine griset !*⁽¹⁾

– Rõ ràng là mình chưa thấy những cô gái hạ lưu lẳng lơ bao giờ, cha tôi nhận xét mẹ tôi như vậy.

– Thế càng may !

– Tất nhiên là càng may... nhưng thế thì làm sao mình lại có thể xét đoán về người ta được ?

Zinaitđa không hề chú ý đến tôi. Chỉ một lát sau bữa ăn nữ bá tước đã đứng dậy từ biệt.

– Tôi hy vọng ở sự che chở của ông bà, Maria Nikôlaiepna và Piôtr Vavilits – bà ta dài giọng nói với bố mẹ tôi. Biết làm sao bây giờ ! Đã có một thời, nhưng thời ấy đã qua rồi. Và tôi – nữ bá tước – bà ta nói thêm, với giọng cười khó chịu, – cần gì danh giá, khi chẳng có miếng mề ăn.

Cha tôi chào bà ta một cách kính trọng và tiễn chân ra đến cửa phòng ngoài. Tôi đứng ngay dậy trong bộ quần áo ngắn cũn cỡn của mình và nhìn xuống sàn như một kẻ bị tuyên án tử hình. Cách cư xử của Zinaitđa đối với tôi đã giết chết tôi thật sự. Nhưng tôi đã ngạc nhiên làm sao, vì khi đi qua chỗ tôi nàng đã nói thầm với tôi rất nhanh và trong khóe mắt vẫn để lộ một vẻ triu mến như trước.

– Tám giờ anh sang tôi chơi, anh nghe chứ, nhất định

⁽¹⁾ Với dáng dấp của một cô gái hạ lưu lẳng lơ (tiếng Pháp)

đấy...

Tôi chỉ kịp dang tay ra – nhưng nàng đã quàng chiếc khăn san trắng lên đầu và đi thẳng.

VII

Đúng tám giờ, tôi đã mặc áo đuôi tôm, chải tóc bông và bước vào phòng ngoài nhà nữ bá tước. Người lão bộc nhìn tôi vẻ cau có và cũng chẳng buồn đứng dậy khỏi chiếc ghế dài nữa. Trong phòng khách vang lên những giọng nói vui vẻ. Tôi mở cửa và sững người ra vì ngạc nhiên. Ngay giữa nhà, bá tước tiểu thư đang đứng trên ghế, tay cầm một chiếc mũ phớt đưa ra phía trước; năm người đàn ông đang vây quanh chiếc ghế. Họ cố thọc tay vào trong mũ, còn nàng lại nâng cao nó lên và lắc mạnh. Nhìn thấy tôi nàng bèn kêu lên:

– Khoan đã, khoan đã, có khách mới, phải đưa phiếu thăm cho anh ấy nữa, – nói đoạn nàng nhẹ nhàng nhảy xuống ghế rồi cầm lấy tay áo tôi – mời anh vào, – nàng nói – sao lại đứng ở đây ? Messieurs⁽¹⁾, cho phép tôi giới thiệu : đây là mợ-xi-ơ Vônđemard, con trai vị hàng xóm chúng tôi. Và đây, nàng quay về phía tôi nói thêm và lần lượt chỉ vào từng người khách, – công tước Malépki, bác sỹ Lusin, nhà thơ Maïdanôp, đại úy hồi hưu Niromaxki và chàng kỵ binh Belôvzôrôp mà anh đã gặp. Xin hãy yêu mến và quý trọng nhau.

Tôi ngượng đến nỗi chẳng chào hỏi ai cả; tôi nhận ra

⁽¹⁾ Thưa các ông (tiếng Pháp)

bác sỹ Lusin, người có nước da ngăm ngăm, tóc đen, mà hôm trước trong vườn đã làm tôi xấu hổ một cách thảm hại; những người khác tôi đều không quen.

– Công tước ! hãy viết phiếu thăm cho mơ-xi-ơ Vônđemarơ đi.

– Như vậy thì không công bằng vì anh ta không chơi bốc thăm với chúng ta, – công tước phản đối, hơi lơ lớ giọng Ba lan, ông ta rất đẹp trai, tóc nâu, ăn mặc rất diện, đôi mắt màu nâu xám sắc sảo, chiếc mũi hẹp trắng trẻo và để bộ ria mép thanh tú trên cái miệng nhỏ nhắn.

– Không công bằng, – Belôvzôrôp và người gọi là đại úy bồi hưu cũng nhắc lại, ông này chừng bốn mươi tuổi, mặt rỗ chằng rỗ chịt, tóc quăn như người Ả rập, lưng hơi gù, chân vòng kiềng, mặc quân phục không phù hiệu để hở cả khuy áo.

– Anh cứ viết phiếu thăm đi, đã bảo mà – bá tước tiểu thư nhắc lại – Cái gì mà làm loạn lên thế ? Mơ-xi-ơ Vônđemarơ lần đầu đến với chúng ta, hôm nay đối với anh ấy không có luật lệ nào cả. Chẳng có gì phải cầu nhàu, anh cứ viết phiếu đi, tôi muốn vậy.

Công tước nhún vai, nhưng rồi cũng cúi đầu tuân theo, y đưa bàn tay trắng trẻo đeo dây nhẫn quý ra cầm lấy bút, xé một mảnh giấy và bắt đầu viết.

– Ít ra cũng cho phép tôi nói rõ để anh Vônđemarơ hiểu đầu đuôi ra sao chứ, – Lusin bắt đầu nói với giọng điệu cợt, – nếu không anh ấy đã mụ cả người đi rồi. Thế này nhé, anh bạn trẻ, chúng tôi chơi bốc thăm; bá tước tiểu thư phải chịu phạt, ai mà bốc được phiếu hạnh phúc thì được quyền hôn tay nàng. Anh đã hiểu tôi nói gì rồi chứ ?

Tôi chỉ nhìn ông ta và vẫn đứng ngây ra như tượng, bá

tước tiểu thư lại bước lên ghế và bắt đầu lúc lắc chiếc mũ. Tất cả mọi người đều bầu đến chỗ nàng – cả tôi cũng theo họ.

– Anh Maidanôp – anh là một nhà thơ, anh phải là người cao thượng và hãy nhường phiếu của mình cho mơ-xi-ơ Vônđemarơ, để anh ấy có thể bốc thăm được hai lần chứ không phải một – Bá tước tiểu thư nói với người thanh niên cao lớn có khuôn mặt gầy gò, đôi mắt ti hí đờ đẫn và mái tóc đen quá dài.

Nhưng Maidanôp lắc đầu từ chối, làm cho những sợi tóc xòa xuống. Tôi thò tay vào trong mũ sau cùng, tôi bốc một phiếu thăm và mở ra xem... Trời ơi ! tôi cảm thấy hồi hộp quá vì khi nhìn thấy trong tờ phiếu thăm ấy viết: hôn đi !

– Hôn đi ! – tôi kêu lên một cách vô tình.

– Hoan hô ! anh ấy được cuộc rồi, bá tước tiểu thư vội nói – tôi sung sướng quá ! nàng bước xuống ghế và nhìn thẳng vào mắt tôi một cách thẳng thắn, dịu dàng đến nỗi làm cho tim tôi đập thình thịch. Còn anh có mừng không ?

– Nàng hỏi tôi.

– Tôi ấy à ? – Tôi lúng túng .

– Bán cái phiếu của anh cho tôi, tôi sẽ trả anh một trăm rúp –bỗng nhiên Belôvzôrôp nói bóp chặt vào tai tôi. Tôi trả lời chàng lính khinh kỵ bằng một cái nhìn khó chịu làm Zinaitđa phải vỗ tay, còn Lusin thì kêu lên : giỏi đấy !

–Nhưng mà, Lusin nói tiếp, tôi là người chuyên về việc lễ tân, nên bắt buộc phải trông coi việc thi hành mọi thể lệ. Mơ-xi-ơ Vônđemarơ, mời anh quì một gối xuống. Chúng tôi đã qui định như vậy.

Zinaitđa đứng trước mặt tôi, nàng hơi nghiêng đầu sang

bên, hình như để nhìn tôi được rõ hơn và chìa tay cho tôi với vẻ trịnh trọng. Tôi mờ cả mắt; tôi muốn quì một gối, nhưng lại quì cả hai gối xuống – và tôi đã chạm môi mình vào những ngón tay của Zinaitđa, lúng túng đến nỗi làm cho đầu mũi mình bị xước da vì móng tay nàng.

– Được rồi ! – Lusin kêu lên và giúp tôi đứng dậy.

Trò chơi bốc thăm vẫn tiếp tục. Zinaitđa để tôi ngồi cạnh nàng. Nàng nghĩ ra biết bao nhiêu kiểu phạt! lúc đó nàng còn nghĩ ra cách trình bày một «pho tượng» – và nàng đã chọn anh chàng bất nhả Niromatxki làm đối tượng, nàng bảo anh ta phải nằm xấp xuống và còn phải rúc đầu vào ngực nữa. Tiếng cười không giãu nào ngớt. Cảnh ồn ào hò hét, sự vui đùa tự nhiên và huyền ảo, gần như điên cuồng, sự tiếp xúc chưa từng có với những người không quen biết này đối với một đứa trẻ cấm cung được dạy dỗ nghiêm chỉnh ở một gia đình khá giả, nề nếp làm tôi rạo rực. Tôi như người say rượu. Tôi đâm ra cười nói to hơn những người khác đến nỗi nữ bá tước đang ngồi trong phòng bên với một viên quản lý nào đó từ thành Jvecxk được gọi về dự cuộc họp, cũng phải bước ra nhìn tôi. Nhưng tôi cảm thấy sung sướng đến nỗi, như người ta thường nói, chẳng chú ý đến ai, chẳng coi vào đâu những chuỗi cười nhạo báng; những cái nhìn soi mói. Zinaitđa vẫn đối xử đặc biệt với tôi và không để tôi rời khỏi nàng. Có lần tôi bị phạt ngồi cạnh nàng, cùng trùm kín một cái khăn lụa : tôi phải nói điều bí mật với nàng. Tôi còn nhớ khi hai mái đầu chúng tôi bỗng nhiên cùng lạc vào trong khoảng tối mờ mờ, ngọt ngào sức nức hương thơm, đôi mắt nàng ánh lên thân mật, dịu hiền, cặp môi hé mở của nàng thở ra nóng hổi, hai hàm răng nàng lộ ánh lên, những sợi tóc nàng

chạm vào làm tôi phát buồn. Tôi im lặng. Nàng mỉm cười bí hiểm, ranh mãnh và cuối cùng thì thăm với tôi : « Nào làm sao ? », còn tôi chỉ đỏ mặt lên, cười và quay đi và gần như ghen thờ. Chơi bắt thăm đã chán, chúng tôi bèn chơi đấm tay. Trời ơi, tôi thấy phẩn chấn biết chừng nào, mỗi khi đưa mắt liếc đi nơi khác bị nàng đập vào những ngón tay một cái thật nhanh và mạnh, sau đó tôi cố tình làm ra vẻ như mình đang liếc đi nơi khác, nhưng nàng chỉ nhại lại tôi chứ không hề đụng đến những bàn tay tôi đặt trước mặt

Chúng tôi còn nghĩ ra biết bao nhiêu trò chơi trong buổi tối ấy nữa ! Nào chúng tôi chơi dương cầm, nào hát, nào nhảy, nào dựng cảnh đoàn du mục Xư-gan. Người ta trùm lên người Niroxki một bộ da gấu và bắt uống nước lã với muối. Công tước Malépxki dùng quân bài biểu diễn cho chúng tôi xem nhiều trò ảo thuật và kết thúc bằng cách đem chia lại tất cả những quân bài ấy và dành cho mình toàn những chủ bài, rồi Lusin « rất hân hạnh được chúc mừng anh ta » Maidanốp trình bày một đoạn trong thi phẩm « kẻ giết người » của mình (việc này diễn ra giữa không khí lãng mạn lên cao độ nhất) mà anh ta có ý định khi xuất bản sẽ cho đóng bìa đen và in đầu đề bằng màu huyết dụ ; nhà viên chức từ thành Jvérxki bị lấy trộm chiếc mũ ngay trên đầu gối và ông ta bị buộc phải nhảy một điệu côđắc để chuộc lại chiếc mũ; họ đội mũ bon-nê của phụ nữ cho ông già Vônhiphati, còn bá tước tiểu thư lại lấy mũ phớt đội lên đầu ... Không thể kể hết mọi trò vui được .Chỉ có một mình Belôvrôp là hay đứng riêng trong góc phòng, y cau có và giận dữ... Thỉnh thoảng trong khúc mắt của y máu dồn lên đỏ hoe, cả người đỏ như, và tưởng

như y sẽ đâm bổ lại chúng tôi, ném tung chúng tôi ra bốn phía như những chiếc dầm gỗ; nhưng bá tước tiểu thư đã đưa mắt nhìn y, lấy ngón tay dọa y, nên y lại đứng yên như người bị đóng đinh trong góc phòng.

Cuối cùng chúng tôi đều mệt nhoài. Bá tước tiểu thư là một cây đùa, như nàng tự nói – không một tiếng kêu nào làm cho nàng bối rối, – thế mà bây giờ nàng cũng đã cảm thấy mệt mỏi và muốn được nghỉ ngơi. Đến mười hai giờ khuya người nhà dọn bữa tối lên gồm có một miếng pho mát cũ khô khốc, một ít bánh rán đã nguội ngắt nhân dăm bông băm nhỏ mà tôi cảm thấy ngon hơn bất kỳ loại ba-tê gan nào; rượu vang thì vắn vện chỉ có một chai, mà cái chai thật lạ lùng : màu tối om, cái cổ to phình ra, còn rượu trong chai thì màu hồng : tóm lại, không ai uống thử rượu ấy cả. Một nhọc và sung sướng đến phờ phạc cả người, tôi bước ra khỏi căn hồi ; lúc chia tay Zinaida xiết chặt tay tôi và mỉm cười một cách bí ẩn .

Đêm tối tỏa hơi ấm nặng nề vào khuôn mặt nóng bừng của tôi ;hình như sắp có cơn dông ; những đám mây đen mỗi lúc một to lên và trườn đi trên nền trời; những đường viền đục như khói luôn luôn thay đổi hình dạng. Một làn gió nhẹ rì rào lay động trên những thân cây tối om, và ở xa xa đâu đó, mãi tận chân trời, tiếng sấm dường như đang cầu nhau một mình giận dữ và căm giận .

Qua cửa sau, tôi mò về phòng. Người đầy tớ của tôi ngủ ngay trên sàn, tôi phải bước qua người hắn ;anh chàng liến tỉnh dậy, trông thấy tôi và y bảo rằng mẹ tôi lại nổi nóng và định sai người đi gọi tôi về, nhưng cha tôi đã ngăn lại (lúc đi ngủ, không khi nào tôi không chờ mẹ tôi và không

xin mẹ tôi cầu phúc cho). Biết làm thế nào !

Tôi bảo người đầy tớ rằng tôi sẽ tự cởi quần áo và đi ngủ, – rồi tôi tắt nến. Nhưng tôi không cởi quần áo và cũng không đi nằm.

Tôi reo mình xuống dưới và ngồi rất lâu như một kẻ đang mê mẩn. Những điều tôi cảm thấy thật là mới mẻ và ngọt ngào... Tôi cứ ngồi, khẽ đưa mắt nhìn quanh và chẳng hề động dậy, tôi thở chậm chạp và khi thì cười thầm, khi thì lạnh cả người vì nghĩ rằng mình đã yêu, và nàng chính là tình yêu. Trong bóng tối, khuôn mặt của Zinaïda nhẹ nhàng lờn vờn trước mặt tôi – lờn vờn mà chẳng chịu lướt qua; cặp môi nàng vẫn cười bí ẩn, đôi mắt vẫn nhìn tôi nghiêng nghiêng như dò hỏi, đăm chiêu và dịu dàng... như trong giây phút tôi từ biệt nàng. Cuối cùng, tôi đứng dậy, rón rén bước lại giường, tôi không cởi quần áo và thận trọng ngả đầu trên chiếc gối, dường như sợ rằng chỉ một cử động mạnh cũng sẽ làm rung chuyển những điều đang tràn ngập lòng tôi...

Tôi nằm xuống nhưng chẳng hề nhắm mắt. Chỉ một lát sau, tôi nhận thấy có những tia sáng yếu ớt cứ luôn luôn rơi vào phòng. Tôi nhồm dậy và nhìn qua cửa sổ. Chiếc khung cửa sổ nổi bật hẳn lên bên những tấm kính trắng loáng đục mờ và huyền bí. « Có đông rồi » – tôi nghĩ bụng, – và đúng là có đông thật, nhưng cơn đông đã qua đi tận phía chân trời, đến nỗi tiếng sấm cũng không còn nghe thấy nữa; chỉ có những tia chớp dài loằng ngoằng yếu ớt như những cành cây nhiều nhánh lóc lên không ngồi trên nền trời : Chúng không những chỉ lóc lên, mà cứ rung mình chuyển động như những cánh chim ngắc ngoải. Tôi bèn đứng dậy, bước lại bên cửa sổ và đứng đấy cho đến

sáng...Những tia chớp không một lúc nào ngừng, đó là *một đêm chim sẻ* như trong dân gian thường nói. Tôi nhìn ra cánh đồng đất cát tĩnh mịch, nhìn sang khu vườn Nexkutronôi tối om, nhìn vào bức tường vàng nhạt của những ngôi nhà xa xa, tưởng như chúng cũng đều rung lên trong từng tia chớp yếu ớt...Tôi nhìn – và không thể nào rời mắt ta được ; những tia chớp lặng lẽ ấy, những tia sáng yếu ớt ấy, hình như đáp lại những ước mong lặng lẽ và thầm kín đang bùng lên trong lòng tôi. Trời sáng dần; bình minh đã hiện lên thành một vùng đỏ ửng. Mặt trời càng hiện rõ thì những tia chớp cũng nhạt nhạt và thưa dần : chúng ngày càng ít lung linh hơn và cuối cùng biến dần, chúng đã chìm trong ánh sáng huy hoàng rực rỡ của một ngày mới bắt đầu...

Và trong lòng tôi những tia chớp cũng biến đi. Tôi cảm thấy một sự yên lặng và mệt mỏi lạ thường...nhưng hình ảnh Zinaítđã thì vẫn cứ hiện ra với vẻ trang trọng trong tâm hồn. Chỉ có chính nó, cái hình ảnh ấy là có vẻ bình thản : như một con thiên nga cất cánh từ một đám cỏ trong bãi lầy, nó tách biệt hẳn với những hình dáng xấu xí khác ở chung quanh, và tôi đã ngã mình vào nó mà thiếp đi trong cảnh biệt ly đầy tình thương mến và tin cậy.

Ôi, những tình cảm dịu dàng, những âm thanh êm ái, lòng nhân hậu...và sự lắng xuống của một tâm hồn bị xúc động, một niềm vui thầm kín vì những cảm xúc đầu tiên của tình yêu, ôi, tìm đâu thấy nữa?

VIII

Sáng hôm sau, khi tôi đến ăn sáng, mẹ tôi mắng tôi ít

hơn là tôi tưởng – và bắt tôi phải kể lại chuyện đi chơi tối hôm qua như thế nào.

Tôi chỉ trả lời mẹ tôi qua loa, bỏ rất nhiều chi tiết và cố làm cho mọi chuyện hoàn toàn lành mạnh.

– Nhưng dù sao họ cũng không phải là những người *comme il faut*¹¹⁾ – mẹ tôi nhận xét, – và con chẳng có gì để giao du với họ, đáng lý ra thì con phải học để chuẩn bị thi mới phải.

Tôi thấy không cần phải thanh minh với mẹ tôi, vì tôi biết rằng sự lo lắng của mẹ tôi về việc học tập của tôi cũng chỉ giới hạn ở mấy lời ít ỏi ấy mà thôi ; sau bữa ăn sáng cha tôi cầm tay tôi cùng đi ra vườn và bắt tôi phải kể lại tất cả những điều tôi đã thấy ở bên nhà Zaxêkina.

Cha tôi có ảnh hưởng rất lạ lùng đối với tôi – và quan hệ giữa cha con cũng rất lạ lùng. Ông hầu như không dạy dỗ tôi, nhưng không bao giờ xúc phạm đến tôi ; ông tôn trọng tự do của tôi – và thậm chí có thể nói ông còn lịch sự với tôi là khác...Nhưng chỉ có điều là ông không để cho tôi được gần mình. Tôi yêu cha tôi, tôi ngắm nghía ông, và trời ơi, nếu tôi không cảm thấy bàn tay của ông luôn luôn muốn rời ra, thì tôi đã gắn bó với ông thắm thiết biết chừng nào. Nhưng để bù đắp vào đó, mỗi khi ông muốn, thì hầu như chỉ trong giây lát, chỉ cần một lời nói, một cử chỉ là ông có thể làm thức dậy trong tôi một lòng tin vô hạn đối với ông. Tâm hồn tôi mở rộng – tôi nói chuyện huyền thiên với ông như với một người bạn chín chắn, một ông thầy độ lượng... rồi sau đó, bỗng chốc ông lại bỏ mặc tôi – và bàn tay ông lại buông rời tôi – buông rời

¹¹⁾ Như ta mong muốn, đúng mực (tiếng Pháp)

một cách âu yếm và dịu dàng, nhưng buông rời hẳn...

Cũng có đôi lúc ông vui vẻ, và những lúc đó ông sẵn sàng nô đùa nghịch ngợm với tôi như một đứa trẻ (ông thích những hoạt động mạnh về thể xác) ; có một lần – và chỉ một lần ấy thôi ! – ông đã âu yếm tôi với một vẻ dịu dàng khiến tôi suýt ứa nước mắt...Nhưng ngay cả sự vui vẻ và dịu dàng của ông cũng đã biến đi không để lại một dấu vết gì – và những gì đã diễn ra giữa chúng tôi đều không để lại cho tôi một hy vọng gì vào tương lai – hết như tôi chỉ được thấy những điều đó trong mộng. Có khi, tôi ngẩng nhìn khuôn mặt sáng sủa, đẹp đẽ và thông minh của ông...mà tim tôi hồi hộp, và toàn bộ con người tôi cố vươn tới cho được như ông... dường như ông cũng cảm thấy những gì đang biến diễn trong lòng tôi, ông khẽ tát yêu vào má tôi – rồi bỏ đi, hoặc làm một việc gì đó, hay bỗng nhiên lại lạnh lùng, mà chỉ một mình ông biết phớt lạnh như vậy, còn tôi thì tức khắc cụt hứng và cũng lạnh toát cả người. Đôi khi những thay đổi đột ngột trong cách đối xử với tôi như vậy không phải là do những sự cầu xin thăm lặng nhưng dễ hiểu của tôi : những sự thay đổi đó thường đến đột ngột. Sau này khi nghĩ tới tính tình của cha tôi, tôi cho rằng ông chẳng thiết gì đến tôi và cũng chẳng thiết gì đến cuộc sống gia đình ; ông thích cái khác và hoàn toàn say sưa với những cái khác đó. Có lần ông đã nói với tôi : “ Hãy hưởng lấy những cái gì có thể hưởng được, đừng khuất phục ai, chỉ phụ thuộc vào bản thân mình mà thôi – đấy là tất cả những ý nghĩa của cuộc đời “. Có một lần khác, với danh nghĩa là một người trẻ tuổi theo phái dân chủ, tôi đã đưa ra bàn luận với ông về tự do (ngày hôm đó, như tôi thường gọi, là « ngày tốt », những

lúc đó có thể nói với ông chuyện gì cũng được)

– Tự do, – ông nhắc lại, – thế con có biết không, cái gì có thể đem lại tự do cho con người ?

– Cái gì ạ ?

– Ý chí, ý chí của bản thân mình, nó sẽ đưa lại quyền hành, cái đó còn hơn cả tự do. Biết mong muốn thì sẽ trở thành người tự do và điều khiển được kẻ khác.

Cái trước hết, và lớn nhất ở cha tôi là lòng ham sống và ông đã sống – và cũng có thể ông đã cảm thấy trước rằng mình không được sử dụng lâu « cái của quý » cuộc đời : ông đã mất lúc bốn mươi hai tuổi.

Tôi đã kể lại tỉ mỉ cuộc đi thăm gia đình Zaxêkina cho cha tôi nghe. Ông ngồi trên ghế dài, lấy đầu roi ngựa vờ lên mặt cát và nghe tôi kể chuyện nửa như chăm chú, nửa như thờ ơ. Đôi lúc ông bật cười nhìn tôi một cách vui vẻ, khôi hài và khích lệ tôi bằng những câu hỏi nhỏ và những lời phản đối. Thậm chí ban đầu tôi không dám nói tôi không dám nói tới tên Zinaïda, nhưng rồi không tự kiểm chế được và bắt đầu nói đến tên nàng. Cha tôi vẫn cười. Sau đó ông suy nghĩ điều gì, vươn vai và đứng dậy.

Tôi còn nhớ, khi bước ra khỏi nhà, ông sai người thắng ngựa. Ông là một kỵ sĩ giỏi – và trước ngài Rêri rất lâu, ông đã biết cách thuần phục những con ngựa hoang rợ nhất.

– Cha cho con đi với nhé ? – tôi hỏi ông .

– Không, – ông trả lời và trên khuôn mặt lại để lộ vẻ âu yếm thân nhiên như thường ngày – Nếu con muốn, thì cứ đi một mình ; và nói với người đánh xe là cha không đi nữa đâu.

Ông quay lưng lại phía tôi và nhanh nhẹn đi thẳng. Tôi

đưa mắt nhìn theo – ông đã ra khỏi cổng. Tôi nhìn thấy chiếc mũ của ông nhấp nhô dọc theo hàng rào : ông đã vào nhà Zaxêkina.

Ông ngồi trong nhà họ không quá một giờ, nhưng sau đó lại ra tỉnh ngay và mãi đến tối mới về nhà.

Sau bữa ăn trưa, chính tôi cũng sang nhà Zaxêkina. Trong phòng khách tôi chỉ thấy có nữ bá tước. Bà đang lấy que đan gài lên đầu vào chỗ phía dưới chiếc mũ lưới, thoạt thấy tôi, bà liền hỏi rằng tôi có thể chép lại cho bà một lá đơn hay không .

– Cháu xin vui lòng, – tôi trả lời và ngồi ghé xuống đầu ghế.

– Có điều là cậu hãy viết chữ to to một chút, – nữ bá tước khẽ nói và đưa cho tôi một tờ giấy đầy những nét gạch xóa, – thế hôm nay cậu có chép xong được không ?

– Cháu sẽ viết xong ngay hôm nay.

Cánh cửa từ phòng bên hé mở – và khuôn mặt Zinaitđa đã hiện ra qua khe hở – khuôn mặt nhợt nhạt, đắm chiêu với những món tóc hất ngược ra phía sau một cách cầu thả : nàng đưa cặp mắt to lạnh lùng nhìn tôi và khẽ đóng cửa lại.

– Zina, Zina ơi ! – bà cụ gọi.

Zina – không trả lời. Tôi mang lá đơn của bà cụ về và suốt buổi tối ngồi cắm đầu chép lại.

IX

«Mối tình » của tôi đã bắt đầu từ hôm đó. Hồi tưởng lại, lúc bấy giờ tôi cảm thấy một điều mà một người mới

bước chân vào đời phải cảm thấy: tôi không còn là một thiếu niên nữa, tôi là người đang yêu. Tôi đã nói là mối tình của tôi bắt đầu từ hôm ấy; nhưng tôi còn có thể nói thêm rằng những nỗi đau khổ của tôi cũng bắt đầu từ ngày ấy. Tôi khổ sở khi vắng Zinaitđa : tôi chẳng nghĩ được điều gì, làm được điều gì, suốt ngày tôi căng thẳng nghĩ đến nàng... Tôi đau khổ... Nhưng trong những lúc có mặt nàng tôi cũng không thấy lòng mình dễ chịu hơn. Tôi ghen tuông, tôi tự nhận ra sự thấp kém của mình. Tôi bực bội một cách ngây ngô và cũng nô lệ một cách ngây ngô, nhưng dù sao thì một sức mạnh không gì ngăn nổi vẫn kéo tôi đến với nàng – và mỗi lần bước qua cửa phòng nàng, tự nhiên tôi vẫn có một cảm giác lo âu hạnh phúc.

Zinaitđa đã đoán ngay được rằng tôi yêu nàng, và tôi cũng không nghĩ đến chuyện che giấu điều đó ; nàng đã coi mối tình của tôi là một nguồn an ủi, nàng đã chiều chuộng và giãi vò tôi làm tôi lú lẫn. Thật là dễ chịu khi mình là nguồn gốc, căn nguyên duy nhất, đầy uy lực và vô cơ của những niềm vui lớn lao nhất là những nỗi đau khổ sâu sắc nhất của kẻ khác – nhưng trong tay Zinaitđa tôi chẳng khác gì một thỏi sáp ong mềm mại. Tuy thế, không phải chỉ một mình tôi yêu nàng: tất cả những người đàn ông đến chơi nhà nàng đều phải điên dại về nàng – và nàng đã buộc chặt tất cả bọn họ lại vào chân mình. Nàng thấy vui vui khi gieo vào lòng họ những nguồn hy vọng hoặc những mối lo âu, khi nàng làm họ thất điên bát đảo vì cái tính đồng đánh của mình (cái đó nàng gọi là: cùng đầu người này với người khác) – còn họ cũng không hề nghĩ tới việc chống đối lại và vui lòng quy phục nàng. Trong toàn bộ con người sinh động và đẹp đẽ của nàng

vốn có một sự kết hợp thật quyến rũ giữa cái láu lĩnh và vô tư, cầu kỳ và giản dị, trầm lặng và tinh nghịch; trong bất kỳ việc gì mà nàng đã làm, những câu mà nàng đã nói, trong mỗi cử động của nàng đều được một vẻ đáng yêu tinh tế nhẹ nhàng, chỗ nào cũng thấy một bản năng nghệ sỹ độc đáo. Vẻ mặt nàng cũng luôn luôn thay đổi và lộ rõ tính chất nghệ sỹ: hầu như cùng một lúc khuôn mặt nàng vừa có vẻ hài hước đắm chiêu và say đắm. Những tình cảm khác biệt nhau hoàn toàn, nhẹ nhàng và thoáng qua như những bóng mây trong một ngày gió lộng và nắng ấm, luôn luôn hiện ra trong ánh mắt và trên môi nàng.

Mỗi một người đeo đuổi nàng đều cần thiết cho nàng, Belovzô rốp, anh chàng mà nàng thỉnh thoảng vẫn gọi là « con thú giữ của tôi », hay thỉnh thoảng chỉ gọi là “Belovzôrốp của tôi », – sẵn sàng vì nàng mà lao đầu vào lửa; không hy vọng gì ở trí thông minh và những phẩm cách khác của mình, anh chàng này cứ một mực cầu hôn với nàng và nói bóng nói gió rằng những người khác chỉ toàn tán nhảm mà thôi. Maidanôp đã đáp lại được những sợi tơ đàn thơ mộng trong tâm hồn nàng: đó là một người khá lãnh đạm hầu như hết những nhà sáng tác, y một mực quả quyết với nàng, và có thể, với cả bản thân mình rằng y quý trọng nàng, rằng y ca ngợi nàng trong những lời thơ vô tận và y đọc lên những lời thơ ấy cho nàng nghe với một vẻ hoan hỷ vừa gượng gạo vừa chân thành. Nàng cũng thông cảm cho y và chỉ cười y đôi chút mà thôi; nàng ít tin y và sau khi nghe những lời thơ tâm tình của y, nàng liền bắt y đọc thơ Putkin để thanh lọc không khí, như nàng thường nói. Luxin là một bác sỹ hay điều cốt, thô lỗ ngoài miệng, y biết nàng rõ hơn tất cả những người khác – và

cũng yêu nàng hơn tất cả, tuy y vẫn mắng nhiếc nàng khi vắng mặt và ngay cả trước mặt nàng. Nàng quý trọng y, nhưng cũng không tha y – và thỉnh thoảng với vẻ thích thú, vui đùa ác ý nàng đã từng cho y cảm thấy rằng y cũng là con rối trong tay nàng. Một hôm, khi tôi có mặt ở đây, nàng đã nói với y: « Tôi là người làm đom, tôi là kẻ nhẫn tâm, bản chất của tôi là nghệ sỹ, nhưng được rồi ! anh hãy đưa tay đây, tôi sẽ châm chiếc kim băng vào bàn tay anh, anh sẽ xấu hổ với người thanh niên này, anh sẽ đau, nhưng dù sao, thưa ngài, một con người chân thực, ngài vẫn phải cười ». Luxin đỏ mặt, y quay mặt đi, cần nói lại, nhưng tốt cuộc cũng chia tay cho nàng. Nàng bắt đầu châm vào tay y và đứng dậy, y bắt đầu cười... và nàng cũng vừa cười vừa cắm sâu chiếc kim băng và nhìn thẳng vào mặt y, nhưng y đã nhìn tránh sang bên một cách vô ích...

Đối với tôi khó hiểu hơn cả là quan hệ giữa Zinaïda và hầu tước Malépxki. Y là một người đẹp trai, nhanh nhẹn và thông minh, nhưng trong con người ấy có vẻ đáng nghi ngại, giả tạo khiến tôi, một thiếu niên mười sáu tuổi, cũng phải cảm thấy và tôi ngạc nhiên vì sao Zinaïda không nhận thấy điều đó. Mà có thể nàng cũng nhận thấy điều giả tạo đó và cũng không coi thường điều đó. Sự giáo dục không đúng đắn, những thói quen và giao du lạ lùng, sự luôn luôn có mặt của bà mẹ, cảnh nghèo khổ và bề bộn trong nhà, tất cả mọi thứ, từ cái tự do mà cô gái trẻ tuổi đó được hưởng, từ cái ý thức thấy mình hơn hẳn những người xung quanh đều làm cho tính cầu thả nửa như khinh thường và tính dễ dãi trong người nàng phát triển. Nhiều khi, bất kỳ có chuyện gì xảy ra – hoặc là lão Vônhiphati vào báo là hết đường, hay là chuyện vô vấn gì đó, hoặc là người ta

đơn đặt điều ong tiếng ve ở bên ngoài, hoặc khách khứa có to tiếng với nhau, nàng chỉ hất mạnh những món tóc quần rồi nói: rõ chuyện vật ! – và nàng cũng chẳng thấy phiền muộn gì.

Nhưng ngược lại, nhiều khi máu trong người tôi nóng ran lên mỗi lúc Malépxki tiến lại phía nàng, bước đi run rẩy ranh mãnh như một con cáo, rồi duyên dáng, đứng tựa tay vào lưng ghế của nàng, y bắt đầu ghé vào tai nàng thì thào và nhõn một nụ cười tự mãn và xiểm nịnh, – còn nàng thì khoanh tay trước ngực, chăm chú nhìn y, chính nàng cũng mỉm cười và lắc đầu.

– Vì sao chị thích tiếp đãi Malépxki đến thế ? – Có lần tôi đã hỏi nàng.

– Nhưng anh ta có bộ ria mép tuyệt biết chừng nào, – nàng trả lời. – Mà đấy không phải việc của anh.

– Anh đừng nghĩ rằng tôi yêu anh ta đâu, – một lần khác, nàng đã nói với tôi. – Không đâu: tôi không thể yêu những người như vậy được, những người mà tôi coi thường. Tôi cần một người, mà tự người đó phải chinh phục được tôi... Lạy chúa ban ơn để tôi không gặp phải con người ấy ! Tôi sẽ không rơi vào nanh vuốt của ai, không bao giờ !

– Vậy là chị sẽ không bao giờ yêu ai cả.

– Thế anh là gì đấy ? chẳng nhẽ tôi không yêu anh hay sao ? – Nàng nói và lấy đầu chiếc găng tay đập vào mũi tôi.

Phải, Zinaitđa chỉ đùa đờn tôi nhiều mà thôi. Suốt ba tuần lễ, ngày nào tôi cũng thấy nàng – và nàng đã làm tôi phải khốn khổ đến chừng nào ! Nàng ít sang nhà chúng tôi, tôi cũng không phàn nàn về điều đó: trong nhà chúng tôi nàng đã biến thành cô tiểu thư, thành nữ bá tước, còn

tôi thì bẽn lẽn với nàng. Tôi sợ lộ hết nỗi lòng với mẹ tôi; bà rất không ưa Zinaitda và soi mói theo dõi chúng tôi. Còn cha tôi thì tôi không sợ đến thế: ông hình như không chú ý đến tôi, mà cũng ít nói chuyện với nàng, nhưng hình như ông nói chuyện một cách rất thông minh và thâm thì. Tôi bỏ mặc không học hành, không đọc sách gì nữa – tôi bỏ cả việc đi dạo chơi ở những vùng lân cận, thôi cả cưỡi ngựa. Như một con bọ rừng bị buộc cẳng, tôi cứ quay tròn chung quanh căn hộ yêu quý ấy: tưởng như tôi có thể vĩnh viễn ở lại đấy... nhưng điều đó không thể được; mẹ tôi la rầy, đôi khi chính Zinaitda cũng đuổi tôi về. Lúc đó hoặc tôi nằm lì trong phòng hoặc ra tận cuối vườn, rồi tìm đến một ngôi nhà cao xây bằng đá lợp kính để trồng rau, ngôi nhà bỏ hoang nhưng vẫn còn nguyên vẹn, trên một bức tường xây vòng ra đường, tôi ngồi bõ thông chân xuống dưới hàng mấy giờ liền và cứ nhìn mãi, nhìn hoài, nhưng chẳng trông thấy gì cả. Cạnh tôi, mấy con bướm trắng lười biếng lượn quanh một cây gai bám đầy bụi; một chú chim sẻ nhí nhảnh đậu cách đấy không xa trên nửa viên gạch đỏ, chú ta xòe rộng chiếc đuôi, quay hết bên này sang bên kia và kêu lên bực tức; mấy con quạ đa nghi đậu tít trên một cành cây bạch dương trụi lá, thỉnh thoảng vẫn gào lên từng hồi; ánh nắng và gió nhẹ nhàng đùa giỡn trên cành lá thưa thớt của cây dương; chốc chốc tiếng chuông hiền hòa vau vau từ tu viện Đônxki vọng lại – còn tôi vẫn ngồi, vẫn nhìn, vẫn nghe – và lòng tràn ngập một cảm xúc không biết nên gọi là gì, nhưng trong đó có tất cả: niềm vui, nỗi buồn, linh cảm về tương lai, nhưng khát vọng và sự lo âu về cuộc đời. Nhưng lúc ấy tôi còn chưa hiểu gì và tôi cũng không biết gọi tên tất cả những

cảm xúc bề bộn trong lòng tôi là gì, hay cũng chỉ biết gọi tất cả những cái đó bằng một cái tên – Zinaitda.

Còn Zinaitda thì vẫn đùa giỡn với tôi như mèo vờn chuột vậy. Lúc thì nàng làm đố với tôi – còn tôi thì xao xuyến và lịm đi – lúc thì bỗng nhiên nàng ruồng bỏ tôi – và tôi không dám đến gần nàng, không dám nhìn nàng.

Tôi còn nhớ, mấy hôm liền nàng rất lạnh nhạt với tôi, tôi hoàn toàn trở nên rụt rè và sợ sệt khi bước sang căn hồi nhà nàng, tôi cố loay quanh ở chỗ nữ bá tước mặc dù chính lúc đó bà đang bận đọc và la lối : các khoản kỳ phiếu của bà không được như ý và đã hai lần bà phải phân trần với cảnh sát.

Một hôm, ở trong vườn, khi đi qua hàng rào quen thuộc tôi trông thấy Zinaitda; nàng ngồi yên trên cỏ không nhúc nhích, hai tay ôm đầu. Tôi muốn lặng lẽ bỏ đi nơi khác, nhưng bỗng nhiên nàng ngẩng đầu lên và ra hiệu cho tôi. Tôi đứng sững tại chỗ: thoát đầu tôi không hiểu nàng. Nàng ra hiệu gọi tôi lại. Tôi từ từ bước qua rào và mừng rỡ chạy lại với nàng; nhưng nàng đã đưa mắt bảo tôi dừng lại và chỉ cho tôi con đường mòn cách chỗ nàng ngồi độ vài bước. Trong cơn bối rối, không biết làm gì, tôi bèn quỳ xuống bên lề đường. Mặt nàng nhợt nhạt, lộ rõ vẻ buồn bã đắng cay, mặt nhọc phờ phạc, khiến lòng tôi thất vọng và tôi vô tình thốt lên:

– Chị làm sao thế ?

– Zinaitda với tay ngắt một ngọn cỏ đưa lên miệng cắn rồi lại ném ra xa.

– Anh rất yêu tôi à ? – cuối cùng nàng hỏi – Đúng thế không ?

– Tôi không trả lời gì cả – mà tôi trả lời để làm gì ?

– Đúng thế, – nàng nhắc lại và vẫn nhìn tôi như trước – Sự thế là như vậy; cũng đôi mắt ấy – nàng nói thêm rồi dăm chiêu suy nghĩ và đưa hai tay bưng lấy mặt – Tôi đã chán tất cả, – nàng khẽ nói, – giá tôi bỏ đi đến một nơi cùng trời cuối đất, tôi không thể chịu được cảnh này nữa, tôi không thể nào khuây khỏa được...và điều gì đang chờ đợi tôi trong tương lai... Ôi, lạy chúa, tôi đau khổ ... tôi đau khổ biết chừng nào !

– Vì sao ? Tôi rút rè hỏi nàng.

Zinaitđa không hề trả lời tôi mà chỉ nhún vai. Tôi vẫn quỳ yên và nhìn nàng lòng đầy ái ngại. Mỗi lời nói của nàng như kim đâm vào tim tôi. Trong giây phút ấy tưởng như tôi có thể đem đổi cả cuộc đời mình để nàng khỏi phải day dứt. Tôi nhìn nàng – nhưng dù sao cũng không hiểu được vì sao nàng đau khổ, tôi cố tưởng tượng thì bỗng nhiên, khi đã không thể kiềm chế được nỗi buồn, nàng đi sâu vào trong vườn rồi ngã lẫn ra như một ngọn cỏ bị xén ngang. Xung quanh, cây cối xanh tươi, bầu trời sáng sủa; gió rì rào trong cành lá, thỉnh thoảng làm lay động một cành phúc bồn vươn dài trên đầu Zinaitđa. Ở đâu đấy, mấy con bồ câu cất tiếng gù – và những chú ong bay vo ve là là trên đám cỏ thưa thớt. Từ phía trên, bầu trời ánh lên một màu xanh dịu dàng – nhưng tôi cảm thấy buồn biết chừng nào...

– Anh đọc thơ cho tôi nghe đi – Zinaitđa khẽ nói và tựa người vào khuỷu tay. – Tôi thích nghe anh đọc thơ. Anh đọc thơ như hát vậy, nhưng không sao, thế mới trẻ trung. Anh hãy đọc cho tôi nghe bài « Trên những ngọn đồi xứ Gruzia »⁽¹⁾. Nhưng trước hết anh hãy ngồi xuống đây.

(1) Một bài thơ của Puskin

Tôi liền ngồi xuống và đọc « Trên những ngọn đồi xứ Gruzia ».

-- « Rằng người không thể không yêu ». – Zinaitđa nhắc lại. – Đấy thì ca hay ở chỗ ấy : nó nói với chúng ta những điều không thể có được và những điều không những hay hơn những điều có thực, mà còn gần sự thật hơn là khác... Rằng người không có thể không yêu – Rằng tuy mong muốn nhưng không thể nào ! – nàng lại im bất rồi bỗng nhiên vùng đứng dậy. – Chúng ta đi thôi. Maidanốp đang ngồi trong nhà với mẹ tôi; anh ta đem đến cho tôi một thi phẩm của mình, tôi đã bỏ anh ấy ngồi một mình. Bây giờ anh ta cũng đau khổ... Nhưng biết làm thế nào được ! Đến một lúc nào đấy rồi anh sẽ biết... Chỉ có điều là đừng giận tôi nhé !

Zinaitđa vội vàng siết chặt tay tôi và chạy lên phía trước. Chúng tôi trở vào căn hồi. Maidanốp bắt đầu đọc cho chúng tôi nghe « Kẻ giết người » của anh vừa mới in xong, nhưng tôi không hề nghe anh đọc. Anh ta cao giọng ê a những câu thơ tứ tuyệt, vần điệu xen kẽ với nhau, kêu vang vang và trống rỗng như những tiếng nhạc ngựa, còn tôi vẫn nhìn Zinaitđa và cố hiểu cho được ý nghĩa những lời nàng nói hồi nãy. Bỗng nhiên Maidanốp xuống lên bằng giọng mũi:

Hay có thể, kẻ tình địch giấu tay.

Đã chinh phục lòng em trong phút giây ?

Rồi mắt tôi và mắt Zinaitđa gặp nhau. Nàng từ từ nhìn xuống và đỏ mặt. Tôi trông thấy nàng đỏ mặt, và tôi lạnh toát cả người vì hoảng hốt. Trước kia tôi đã từng ghen vì nàng, nhưng chỉ đến giây phút này, trong đầu tôi mới thoáng lên một ý nghĩ rằng nàng đã yêu : « Lạy chúa tôi!

nàng đã yêu ! »

X

Những nỗi đau khổ đa diết thực sự của tôi cũng bắt đầu từ giây phút ấy. Tôi bất rứt, nghĩ quanh, nghĩ quẩn – và luôn để tâm theo sát Zinaitda, tuy nhiên hết sức kín đáo. Nàng có nhiều thay đổi – điều đó thật đã rõ ràng. Nàng đi dạo chơi một mình và dạo chơi lâu. Đôi khi nàng không tiếp khách; nàng ngồi hàng mấy giờ liền trong phòng riêng. Trước kia không bao giờ như vậy. Bỗng nhiên, tôi đã trở nên – hay là tôi cảm thấy rằng mình đã trở nên tinh ý. « Có phải hẳn không ? hay chẳng nhẽ không phải hẳn ». Tôi vừa tự hỏi, vừa lo lắng đoán từ người này sang người khác trong số những người cảm mến nàng. Trong thâm tâm, tôi cảm thấy hầu tước Malepxki (mặc dù tôi cũng thấy xấu hổ với Zinaitda khi thú nhận điều đó) là nguy hiểm hơn cả.

Óc quan sát của tôi rất hẹp hòi thiếu cận và sự kín đáo của tôi có lẽ cũng chẳng đánh lừa được ai; ít ra thì chẳng bao lâu, bác sỹ Luxin cũng đã hiểu thấu tâm can tôi. Tuy nhiên trong thời gian cuối chính ông cũng thay đổi; ông ta gầy đi, vẫn cười nhiều như trước, nhưng hình như ông ta cười khô khan hơn – giờ đây vẻ bức tức nóng giận vô cớ đã thay thế cho tính châm biếm nhẹ nhàng và tính trơ trẽn cố tình trước kia.

– Anh bạn trẻ, vì sao anh cứ đến đây luôn như vậy, – có lần khi ngồi lại một mình với tôi trong phòng khách của

gia đình Zaxêkina, ông ta đã nói như vậy, (bá tước tiểu thư đi dạo chơi chưa về, còn nữ bá tước đang nói oang oang trên gác: bà đang mắng người hầu gái của mình) . Đáng lẽ ra một người tuổi còn trẻ như anh cần phải học tập, phải làm việc, nhưng ngược lại, anh đang làm những gì ?

– Ông không thể nào biết được, ở nhà tôi có làm việc hay không, – tôi trả lời ông ta không phải là không lộ vẻ trịch thượng, nhưng cũng không giấu được sự lúng túng.

– Còn làm ăn gì được nữa! Anh không còn tâm trí nào nữa. Nhưng tôi cũng không tranh cãi làm gì ... Vào tuổi anh, đấy là chuyện thường tình . Nhưng sự kén chọn của anh thật không hay. Chẳng nhẽ anh không nhìn thấy, nhà này là thế nào hay sao ?

– Tôi không hiểu ông nói gì cả, – tôi đáp lại.

– Anh không hiểu à ? Càng không có lợi cho anh .Tôi thấy mình có nhiệm vụ phải giữ gìn cho anh . Anh em chúng tôi , những thằng già chưa vợ thì có thể lui tới chỗ này được : làm gì được chúng tôi ? Chúng tôi là những kẻ được tôi luyện rồi, không gì có thể bẻ gãy được; còn anh , da dẻ đang còn non nớt , đối với anh không khí ở đây độc đấy – anh hãy tin tôi , anh có thể bị nhiễm độc đấy .

– Sao lại thế ?

– Như thế đấy . Anh tưởng rằng bây giờ anh khỏe mạnh sao ? Anh tưởng rằng bây giờ anh ở trong trạng thái bình thường sao ? Chẳng lẽ những gì anh cảm thấy ở đây là có lợi , là tốt cho anh sao ?

– Tôi cảm thấy gì mới được chứ ? – tôi nói vậy, nhưng trong thâm tâm cũng thú nhận rằng bác sĩ nói đúng .

– Này, anh bạn trẻ ơi, anh bạn trẻ ơi, – bác sĩ nói tiếp với

một điều bộ tướng như trong những lời nói ấy đã chứa đựng điều gì làm cho tôi bức tức – anh định đánh lừa ai ở đây, lạy Chúa , tuổi tôi bây giờ thì trong lòng nghĩ sao, ngoài mặt lộ ra như vậy. Tuy vậy, nhưng nói gì bây giờ ? Chính tôi cũng không lui tới đây làm gì, nếu tôi (bác sĩ cắn chặt hai hàm răng) ... Nếu tôi không phải là một kẻ kì quặc. Chỉ có điều làm cho tôi ngạc nhiên là : vì sao một người thông minh như anh mà cũng không nhìn thấy những gì đang diễn ra ở chung quanh mình ?

– Thế những gì đang diễn ra ? – Tôi hỏi cướp lời và chăm chú nghe .

Bác sĩ nhìn tôi với vẻ thương hại giấu cợt .

– Mình cũng là người tốt bụng ; – ông ta nói lẩm bẩm như tự nhủ mình, – cần phải nói cho anh biết điều đó lắm. Tóm lại, – ông ta cất cao giọng nói tiếp, – tôi nhắc lại với anh rằng : không khí ở đây không có lợi cho anh . Anh ở đây dễ chịu , nhưng phức tạp lắm ! Trong nhà lồng kính cũng tỏa ra một hương vị dễ chịu – nhưng sống ở đây thì không được . Nay ! anh hãy nghe đấy nhé, hãy lấy sách của Kaïdanốp ra mà học lại đi.

Nữ bá tước bước vào và bắt đầu than vãn với bác sĩ về bệnh đau răng. Sau đó Zinaïda cũng xuất hiện.

– Đấy, bác sĩ hãy cho cô bé một trận đi – nữ bá tước nói tiếp – suốt ngày uống nước lã với nước đá ; phổi thì yếu, chẳng lẽ như vậy là tốt cho nó hay sao ?

– Tại sao chị làm như vậy ? – Lusín hỏi .

– Uống như vậy thì làm sao ?

– Làm sao à ? Chị có thể bị cảm và chết .

– Thật à ? Chẳng nhẽ lại đến thế ? Thì đã sao nào – Đấy là con đường tất nhiên sẽ đến .

– À ra thế ! – bác sĩ khẽ nói .

Nữ bá tước ra ngoài .

– Như thế đấy, Zinaïda nhắc lại. – Chẳng nhẽ sống thế này là vui vẻ hay sao ? Các anh thử nhìn xung quanh xem ... Thế nào – tốt chứ ? Hay là các anh nghĩ rằng tôi không biết, không cảm thấy điều đó ? Uống nước lã với nước đá – điều đó làm cho tôi thích thú , còn anh thì có thể cứ khuyên tôi một cách đứng đắn rằng cuộc sống như vậy thì thật không nên mạo hiểm để đổi lấy một giây lát thú vị. – đấy là tôi chưa nói đến hạnh phúc.

– Vâng, – Lusin nhấn mạnh, – tính khí thất thường và không chịu lệ thuộc. Hai cái đó đang rút hết sinh lực của chị : bản chất của chị là thế đấy.

Zinaïda cười khanh khách .

– Châm mắt rồi, bác sĩ đáng mến. Ông quan sát tôi lắm; lạc hậu mất rồi. Xin hãy đeo kính vào. Bây giờ tôi còn nghĩ gì đến chuyện khó tính nữa: đánh lừa các anh và đánh lừa cả bản thân mình ... vui vẻ ở chỗ nào ! – còn nói đến không phụ thuộc ... Mơ-xi-ơ Vôđemarơ, xin đừng làm ra vẻ râu rĩ, – bỗng nhiên Zinaïda nói tiếp và giậm chân một cái, – bây giờ tôi không thể nào chịu được khi người ta thương hại tôi . – Nàng bước nhanh ra ngoài.

– Thật là có hại, không khí ở đây thật là có hại cho anh, anh bạn trẻ ạ, – Lusin còn nói như vậy với tôi một lần nữa.

XI

Tối hôm ấy cũng vẫn những người khách thường ngày

lại tụ tập ở nhà Zaxêkin, trong số đó có cả tôi.

Chúng tôi nói chuyện về thi phẩm của Maidanôp ; Zinaitda khen tác phẩm ấy một cách thật tình.

– Nhưng anh có biết không ? – Nàng nói với Maidanôp, – nếu tôi là chủ nhà thơ , – thì tôi đã chọn những ý thơ khác . Cũng có thể , tất cả những cái đó đều là vô nghĩa, – nhưng đôi khi tôi có những ý nghĩ kì lạ, nhất là những lúc về sáng, khi bầu trời trở nên vừa hồng vừa xám nhạt, khi tôi không ngủ được. Nếu tôi , thì tôi đã viết thế này ... Các anh sẽ không cười tôi chứ ?

– Không ! Không đâu ! – tất cả chúng tôi đều thốt lên một loạt.

– Tôi tưởng tượng rằng, – nàng nói tiếp, hai tay khoanh trước ngực, mắt nhắm chiuu nhìn về một phía. – trong đêm tối, cả một đoàn thiếu nữ đi trên một chiếc thuyền lớn trên dòng sông êm đềm. Ánh trăng chiếu sáng, họ mặc toàn đồ trắng và đội những vòng hoa trắng, họ hát, các anh có biết không, hình như họ hát lên bài ca tuổi trẻ của mình.

– Hiểu, tôi hiểu, chị cứ kể tiếp đi, – Maidanôp khẽ nói với vẻ quan trọng và mơ mộng.

– Bỗng nhiên – tiếng ồn ào , tiếng cười cợt, đèn đuốc, chiêng trống nổi lên ở trên bờ ... đó là một đoàn Vác-khan-ca⁽¹⁾ vừa chạy vừa hát và hò hét. Thưa ngài thi sĩ, đến đây công việc của ngài là phác họa nên một bức tranh ... còn tôi chỉ muốn cho những bó đuốc kia thật đỏ và cháy ngùn ngụt để cho những cặp mắt của bọn vác-khan-ca sáng long lanh dưới những vòng hoa đội trên đầu, những

(1) Quân lính của thần rượu và hội hè trong thần thoại Hy Lạp (ND)

vòng hoa này lại phải là những vòng hoa màu tối. Anh cũng đừng quên có rất nhiều những tấm da hổ và những chiếc ly rượu – và cả vàng nữa, rất nhiều vàng.

– Vàng ở những chỗ nào ? – Maidanốp hỏi, chàng hất mái tóc dày về phía sau và hai lỗ mũi mở rộng ra.

– Ở đâu à ? ở vai, ở tay, ở chân, ở mọi chỗ. Người ta nói rằng, ngày xưa đàn bà đeo vòng vàng ở cả cổ chân. Bọn vác-khan-ca gọi các thiếu nữ lại thuyền mình. Các thiếu nữ ngừng hát bài ca của họ – họ không thể tiếp tục hát được nữa, – nhưng họ không hề cử động : dòng nước đưa họ dạt vào bờ. Nhưng bỗng nhiên một người trong số những thiếu nữ ấy nhẹ nhàng đứng dậy... Cái đó phải tả cho thật hay : cô ta nhẹ nhàng đứng dậy dưới ánh trăng và các bạn gái của cô hoảng hốt như thế nào... Cô ta bước xuống khỏi thuyền, bọn vác-khan-ca vây quanh lấy cô, kéo cô vào đêm tối, vào bóng tối mịt mù... Anh hãy tưởng tượng, lúc ấy khói cuộn cuộn bốc lên và không còn trông thấy gì nữa. Chỉ còn nghe thấy tiếng reo của bọn họ, và vòng hoa của thiếu nữ còn rơi lại trên bờ.

Zinaitda ngừng kể («Ồi ! nàng đã yêu rồi ! » – tôi lại nghĩ vậy)

– Chỉ có thế thôi à ? – Maidanốp hỏi.

– Chỉ có thế – nàng trả lời.

– Cái đó không thể là đề tài cho cả một thi phẩm, – y trả lời về quan trọng, – nhưng tôi sẽ sử dụng ý nghĩ của chị cho một bài thơ trữ tình.

– Thuộc loại lãng mạn chứ ? – Malépxki.

– Tất nhiên, thuộc loại lãng mạn kiểu Bairon.

- Theo tôi, Huygô⁽¹⁾ hơn Bairôn⁽²⁾, Huygô hay hơn, -
hầu tước- trẻ tuổi khê nói không hề đắn đo.
- Huygô - một nhà văn loại nhất, Maidanốp đáp lời, -
Tônkôsêép, một người bạn tôi trong tác phẩm « En-
Trôvado » bằng tiếng Tây Ban Nha của mình...
- Ôi, đó là cuốn sách có những dấu hỏi lộn ngược chữ
gì? - Zinaitđa ngắt lời.
- Vâng, kiểu chữ người Tây Ban Nha như vậy. Tôi muốn
nói rằng Tônkôsêép ...
- Thôi ! Các anh lại tranh luận về chủ nghĩa cổ điển và
chủ nghĩa lãng mạn rồi, - một lần nữa Zinaitđa lại ngắt lời
y. - Tốt hơn chúng ta hãy chơi...
- Chơi bất thăm chữ gì? - Lusin cướp lời.
- Không, chơi bất thăm buồn lắm; chơi so sánh kia. (
Trò chơi này do chính Zinaitđa nghĩ ra: một vật nào đó
được nêu ra, mỗi người đều cố gắng đem so sánh nó với
một vật gì khác, nếu ai so sánh tốt hơn cả, người đó sẽ
được nhận phần thưởng).
- Nàng đến bên cửa sổ. Mặt trời vừa mới lặn : Trên bầu
trời, những áng mây dài dờ ỏi đang lơ lửng trên cao.
- Những áng mây này giống cái gì? - Zinaitđa hỏi và
không đợi chúng tôi trả lời, nàng đã nói : tôi thấy chúng
giống như những cánh bướm đồ thảm trên chiếc thuyền
vàng của Clêôpacta, khi nàng đi gặp Antônia⁽³⁾. Maidanốp,

(1) V. Hugo (1802-1885), đại văn hào Pháp (ND)

(2) Byron (1788-1824) Nhà thơ Anh nổi tiếng (ND)

(3) Clêôpacta (69-30 tr. công nguyên) nữ hoàng Ai cập, vợ của
Antônia (83-30 tr. công nguyên).

anh còn nhớ chứ, cách đây không lâu anh vừa kể với tôi chuyện ấy ?

Tất cả chúng tôi, như Pôlôni trong « Hăm-let »⁽¹⁾, đều cho rằng, những áng mây kia quả thật giống những cánh buồm nọ và quả quyết rằng không một ai trong chúng tôi sẽ tìm được một sự so sánh hay hơn thế nữa.

– Lúc ấy Antônia bao nhiêu tuổi nhỉ? – Zinaitđa hỏi.

– Có lẽ lúc ấy còn trẻ, – Malepxki trả lời.

– Vâng, còn trẻ, – Maidanốp nhắc lại một cách chắc chắn.

– Xin lỗi các anh, – Lusin kêu lên, – lúc ấy Antônia đã ngoài bốn mươi rồi.

– Ngoài bốn mươi rồi, – Zinaitđa nhắc lại, đưa mắt liếc nhanh Lusin.

Lát sau tôi ra về. « Nàng đã yêu rồi, – đôi môi tôi vô tình lại thì thầm như vậy – Nhưng yêu ai ? ».

XII

Ngày lại ngày trôi qua. Zinaitđa càng trở nên lạ lùng, khó hiểu. Một hôm tôi đến nàng, thấy nàng đang ngồi trên chiếc ghế nệm rơm, đầu tựa vào góc nhọn của chiếc bàn, thấy tôi, nàng bèn ngồi thẳng dậy... Mắt nàng ướt lệ.

– Ô! Anh! – nàng nói với nụ cười tàn nhẫn – Anh lại đây.

Tôi lại chỗ nàng : nàng đặt tay lên đầu tôi, rồi bỗng nhiên nắm lấy tóc tôi mà vò.

– Đau quá... – cuối cùng tôi phải thốt lên.

– Ô ! đau à ! Thế tôi không đau sao ? Tôi không đau

(1) Nhân vật trong tác phẩm kịch nổi tiếng của Sếchxpia.

đón gì ư ? – nàng nhắc lại.

– Ối ! – nàng bỗng kêu lên khi thấy nhỏ mất của tôi một món tóc nhỏ – Tôi làm gì thế này ? Mơ-xi-ơ Vônđemarơ tội nghiệp !.

Nàng thận trọng vuốt lại những sợi tóc vừa mới nhỏ lên, cuộn vào ngón tay rồi dặt vào bên trong chiếc nhẫn.

– Tóc của anh tôi sẽ lồng vào quả tim, dây chuyền và sẽ đeo ở trước ngực ; – nàng nói và trong khước mắt nàng đã ngấn lệ. Có thể điều ấy sẽ an ủi anh được chừng nào... còn bây giờ thì xin tạm biệt anh.

Tôi trở về nhà và thấy một cảnh bất hòa. Mẹ tôi đang phân trần điều gì với cha tôi : bà đang trách móc ông điều gì, còn ông, thì vẫn như thường lệ, yên lặng một cách lãnh đạm và lịch sự – rồi lát sau bỏ đi. Tôi không thể nào nghe rõ mẹ tôi nói gì, mà tôi còn bụng dạ nào để nghe ngóng nữa; tôi chỉ còn nhớ là sau khi nói chuyện với cha tôi, mẹ tôi cho gọi tôi vào phòng và tỏ vẻ rất không bằng lòng vì chuyện tôi thường luôn sang chơi nhà nữ bá tước, mà theo lời mẹ tôi thì đó là *une femme capable de tout*⁽¹⁾. Tôi đến đứng sát bên tay mẹ tôi (tôi vẫn thường làm như vậy, khi nào muốn cắt đứt câu chuyện) rồi lui về phòng mình. Những giọt nước mắt của Zinaïđa làm tôi hoàn toàn mất bình tĩnh, tôi tuyệt nhiên không biết mình đang suy nghĩ gì, và chính tôi cũng sắp khóc lên được : mặc dù đã mười sáu tuổi, dù sao tôi vẫn còn là đứa trẻ. Tôi không nghĩ gì đến Malépxki, mặc dù Belôvzrôp ngày càng trở nên dễ sợ hơn và y cứ nhìn ông hầu tước khéo léo y như sói nhìn cừu vậy; vâng, tôi không nghĩ gì và không nghĩ

(1) Một người đàn bà dám làm hết thảy mọi điều (tiếng Pháp)

đến ai nữa. Ý nghĩ của tôi tản mạn và chỉ tìm nơi ngồi một mình. Tôi thích nhất cảnh hoang vắng của ngôi nhà lồng kính. Có khi tôi leo lên bức tường cao, rồi ngồi lì ở đấy như một chàng trai bất hạnh, đơn độc và buồn nản đến nỗi tôi cảm thấy tự thương hại cho bản thân mình, – những cảm xúc đau khổ ấy đã làm tôi sung sướng, tôi đắm mình vào đó.

Một hôm tôi đang ngồi trên tường mắt nhìn về phía xa xôi và tai lắng nghe tiếng chuông vọng lại...bỗng nhiên tôi cảm thấy như có gì lướt qua trên người – gió cũng không ra gió, cũng không phải là tôi rung mình, mà hết như có một luồng hơi thổi đến, một cảm giác như có ai đến gần mình... Tôi đưa mắt nhìn xuống. Phía dưới, trên đường đi, Zinaitda đang vội vã bước, nàng trùm chiếc khăn mỏng màu xám và mang theo chiếc ô màu hồng trên vai. Chợt nhìn thấy tôi nàng dừng bước rồi hất vành mũ rơm ra phía sau và ngược đôi mắt dịu như nhung nhìn tôi.

– Anh làm gì ở đấy, ở trên cao như vậy ? – nàng hỏi tôi với một nụ cười khó hiểu – này, – nàng tiếp lời, – anh vẫn thường nói rằng anh yêu tôi, – vậy anh hãy nhảy xuống mặt đường với tôi, nếu quả thật anh yêu tôi.

Zinaitda chưa kịp nói xong những lời ấy, thì tôi đã bay xuống phía dưới, giống như có ai đẩy mình từ phía sau vậy. Bức tường cao gần hai xa-ghen⁽¹⁾. Tôi đã đặt chân xuống đất, nhưng cái nhảy quá mạnh đến nỗi làm tôi không thể nào đứng vững được : tôi ngã vật ra và ngất đi trong giây lát. Khi tôi tỉnh dậy, tuy không mở mắt, nhưng

(1) Đơn vị đo chiều dài của người Nga, 1 xaghen = 2.13m (ND)

tôi cảm thấy Zinaitda ở bên mình.

– Anh bạn bé bỏng đáng yêu của tôi, – nàng nói, và nghiêng mình trước mặt tôi – trong giọng nói của nàng lộ vẻ dịu dàng lo lắng, – sao anh có thể làm như vậy, sao anh lại có thể nghe lời như vậy...tôi yêu anh mà...anh đứng đây đi...

Ngực nàng thở sát với ngực tôi, đôi tay nàng chạm vào đầu tôi, và bỗng nhiên – điều gì đã đến với tôi lúc ấy ! – đôi môi mềm mại, tươi mát của nàng đã phủ lên khắp mặt tôi những chiếc hôn... và đôi môi ấy chạm vào môi tôi...Nhưng ngay lúc ấy, chắc là nhìn vào vẻ mặt của tôi, Zinaitda đoán được rằng tôi đã tỉnh lại, mặc dù tôi vẫn chưa mở mắt, – và nàng nhanh nhẹn đứng dậy rồi khẽ nói:

– Nào đứng dậy, anh chàng điên rồ, tình nghịch ; sao anh cứ nằm lì trên bụi cát như vậy ? – tôi đứng dậy.

– Anh đưa giúp tôi chiếc ô nào, – Zinaitda nói, – anh thấy chưa, tôi đã ném nó đi đâu mất rồi, – kìa anh đừng nhìn tôi như vậy...sao lại đại đột đến thế ? anh không bị sây sát gì chứ ? chắc hẳn anh bị toạc vào gai phải không ? Đã nói mà, anh đừng nhìn tôi như vậy... Kìa, anh ấy không hiểu, không trả lời gì cả, – nàng nói tiếp, giống như tự nói với mình. – Một-xi-ơ Vônđemahơ, anh hãy về nhà rồi thay quần áo đi, không được đi theo tôi đâu – nếu không tôi sẽ giận đấy và như vậy là sẽ không bao giờ...

Chưa kịp nói hết câu nàng đã nhanh nhẹn bỏ đi, còn tôi ngồi xuống đường...chân tôi không đứng vững nữa... tay tôi bị gai làm sây sát, lưng đau như, đầu óc quay cuồng, nhưng cảm giác sung sướng mà tôi được hưởng lúc bấy giờ, không bao giờ tôi gặp lại trong đời tôi nữa. Cảm giác ấy là một sự đau đớn ngọt ngào trong toàn cơ thể và cuối

cùng đã biến thành những bước nhảy nhót khoải chá cùng với những tiếng reo mừng . Đúng vậy : tôi còn là một đứa trẻ

XIII

Suốt ngày hôm ấy tôi vui vẻ và hân diện biết chừng nào, tôi giữ mãi một cách sinh động về mặt mình cảm giác về những cái hôn của Zinaitda, tôi nhớ lại từng lời nói của nàng với vẻ hân hoan đầy rung cảm, tôi ấp ủ nguồn hạnh phúc bất ngờ ấy đến nỗi tôi cảm thấy sợ hãi, đến nỗi không muốn gặp nàng, người đã mang lại những cảm xúc mới mẻ ấy. Tôi cảm thấy rằng không thể đòi hỏi gì hơn ở số phận nữa, rằng bây giờ chỉ còn có việc «bắt đầu thở hơi cuối cùng cho thỏa thích, rồi chết » . Ngày hôm sau, khi bước sang căn hồi, tôi cảm thấy vô cùng bối rối, nhưng vẫn cố giấu vẻ bối rối ấy một cách vô ích dưới chiếc mặt nạ suồng sã khiêm nhường có những người muốn tỏ ra rằng mình là kẻ biết giữ kín điều bí mật. Zinaitda tiếp tôi hết sức bình thường, không tỏ ra một chút gì hồi hộp, nàng chỉ lấy ngón tay dọa tôi và hỏi xem tôi có bị thương tích gì không. Tất cả mọi vẻ suồng sã khiêm nhường và kín đáo của tôi cùng với cả vẻ bối rối đều biến ngay tức khắc. Tất nhiên, tôi không hề mong chờ điều gì đặc biệt, nhưng vẻ bình thản của Zinaitda khác nào những gáo nước lạnh dội xuống đầu tôi. Tôi hiểu rằng , trước mắt nàng tôi chỉ là một đứa trẻ, – và tôi cảm thấy vô cùng đau lòng ! Zinaitda đi đi lại lại trong phòng, mỗi khi nhìn tôi, nàng lại mỉm

cười; nhưng ý nghĩ của nàng ở mãi đâu đâu, tôi thấy rất rõ điều đó... Tôi nghĩ bụng : « Mình phải gọi đến câu chuyện hôm qua, – thử hỏi xem nàng vội vã đi đâu như vậy, để biết cho ra nhẽ chứ... » , nhưng tôi chỉ phẩy tay và ngồi vào góc phòng.

Belôvzôrôp bước vào; tôi mừng được gặp anh ta.

– Tôi không tìm được cho chị một con ngựa đua, một con ngựa đua hiền lành, – y nói cục cằn, – anh Phơrây-tắc bảo đảm với tôi là có một con ngựa hiền – nhưng tôi không tin. Tôi sợ.

– Anh sợ cái gì, xin anh cho biết – Zinaitđa hỏi .

– Sợ gì à ? Chị không biết cưỡi ngựa. Lạy chúa che chở cho, nhờ xảy ra chuyện gì thì sao ? Vì sao chị lại nghĩ đến chuyện phiêu lưu ấy ?

– Này, đấy là việc của tôi, hỡi Mơ-xi-ơ thú dữ của tôi ạ. Nếu vậy, tôi sẽ hỏi Piôtr Vaxitievits (tên cha tôi là Piôtr Vaxitievits . Tôi ngạc nhiên vì nàng nhắc đến tên cha tôi một cách dễ dàng và tự nhiên như vậy, hình như nàng đã chắc chắn rằng ông sẵn sàng giúp nàng).

– À ra thế đấy, – Belôvzôrôp đáp lời – Chị muốn đi ngựa với ông ta chứ gì ?

– Với ông ta hay với người khác – điều đó có liên quan gì đến anh. Có điều là không đi với anh mà thôi.

– Không đi với tôi, – Belôvzôrôp nhắc lại – Tùy chị. Làm sao bây giờ ? Tôi sẽ đem ngựa lại cho chị.

– Nhưng anh hãy xem chừng, đừng có đem lại một con bò cái đấy. Tôi nói trước với anh rằng tôi muốn phi ngựa.

– Chị phi ngựa à, xin mời chị... Với ai vậy, chị đi với Malepxki phải không ?

– Tại sao lại không đi với anh ta được, hỡi chàng chiến

binh ? Thôi, anh hãy bình tĩnh lại, – nàng tiếp lời, – đừng làm mất như vậy. Tôi sẽ mời cả anh nữa. Anh biết không, bây giờ đối với tôi thì Malepxki – Phì ⁽¹⁾ – Nàng lắc lắc cái đầu.

– Chị nói vậy để an ủi tôi thôi, – Belôvzôrôp khẽ nói.
Zinaitđa nheo mắt:

– Điều đó an ủi anh à ? ... Ô... ô... ô chàng chiến binh, – cuối cùng nàng nói như vậy, tưởng như không tìm ra một lời nào khác. – còn n anh, Moxiơ Vônđemarơ, có đi với chúng tôi không ?

– Tôi không thích... đi chơi đông như vậy...– tôi nói lâu bầu, không ngược mắt nhìn lên.

– Anh thích nhất têtê-à-têtê ⁽²⁾ chứ gì ?... Ô, tự do sẽ đến với người phóng túng, thiên đường sẽ đến với người được giải thoát ⁽³⁾, – nàng thở dài khẽ nói. – Belôvzôrôp, anh hãy đi đi, chịu khó vậy nhé. Đến mai tôi cần ngựa rồi.

– Ủ, nhưng mà lấy đâu ra tiền ? – nữ bá tước nói xen vào.

Zinaitđa chau mày.

– Con không hỏi tiền mẹ: Belôvzôrôp sẽ tin con.

– Sẽ tin, sẽ tin... – nữ bá tước nói lâu bầu – rồi bỗng nhiên lớn tiếng gọi : Đunhiaska !

– Maman ⁽⁴⁾, con đã tặng mẹ một chiếc khánh để soi rọi cơ mà, – bá tước tiểu thư nói.

– Đunhiaska ! – bà cụ lại gọi.

(1) Một tiếng biểu thị sự coi thường (ND)

(2) Một với một (tiếng Pháp)

(3) Ý nói: chúc anh được như ý (ND)

(4) Mẹ (tiếng Pháp)

cơ mà, – bá tước tiểu thư nói.

– Dunhiaska ! – bà cụ lại gọi.

Belôvzôrôp tạm biệt; tôi cũng ra về cùng với anh ta. Zinaïđa không giữ tôi lại.

XIV

Sáng hôm sau tôi dậy sớm, chặt cho mình một chiếc gậy rồi đi về phía sau đồn biên phòng. Tôi tự nói: mình ra đi để giải sầu. Đây là một ngày tuyệt đẹp, sáng sủa và không nóng lắm; gió mát mẻ, rộn ràng lướt trên mặt đất, khẽ rì rào đùa rỡn, mọi vật đều lay động nhưng không ồn ào. Tôi lang thang mãi theo những triền núi, những cánh rừng; tôi không cảm thấy mình hạnh phúc, lúc ở nhà ra đi tôi đã định phó mặc thân mình cho tâm trạng buồn nản cuốn trôi, vì sự hồi tưởng về những lời không thể lãng quên, về những cái hôn lại xâm chiếm lòng tôi – nhưng tuổi trẻ, cảnh đẹp, không khí tươi mát, sự vui chân rảo bước, sự thú vị nằm một mình trên thảm cỏ khi đã làm xong phần việc của mình. Tôi thấy dễ chịu khi nghĩ rằng dù sao Zinaïđa cũng không thể có thái độ công bằng về chí cương quyết, về lòng dũng cảm của tôi... Tôi nghĩ « Nàng cho rằng những người khác hơn tôi thì cứ mặc nàng ! Nhưng những người khác chỉ nói rằng họ sẽ làm gì, còn tôi thì tôi đã làm ! Và tôi có thể làm được những gì cho nàng nữa ấy chứ... » . Tưởng tượng của tôi nổi dậy. Tôi bắt đầu tưởng tượng, tôi sẽ cứu nàng thoát khỏi tay kẻ thù như thế nào, toàn thân dầm dĩa những máu, tôi sẽ cứu nàng thoát khỏi hầm tối ra sao, tôi sẽ chết dưới chân nàng như thế nào. Tôi nhớ lại bức tranh treo trong phòng khách

ở nhà. Malêch – Adêlla đi cướp nàng Matindu , – và ngay lúc tôi lại chăm chú theo dõi một con chim gõ mõ sắc sảo xuất hiện, chú ta vất vả bò trên thân cây bạch dương khẳng khiu và nấp sau thân cây, chú ta thấp thỏm nhìn quanh hết sang phải lại sang trái, giống như một nhạc công đứng sau cây đàn công trở bát vậy.

Sau đó tôi cất tiếng hát bài « Tuyết không trắng » rồi lại hát sang một bài tình ca nổi tiếng thời bấy giờ: « anh đợi em khi làn gió nhẹ reo vui » , tiếp đó tôi bắt đầu đọc to đoạn Ecmăc nói với các vì sao trong vở bi kịch của Khômiarkôp⁽¹⁾ ; tôi định sáng tác ra một cái gì đó thuộc thể tài tình cảm, tôi đã nghĩ ra một câu để kết thúc cho bài thơ : « Ôi, Zinaitđa, Zinaitđa », nhưng không nghĩ thêm được câu nào nữa cả. Giữa lúc ấy, giờ ăn cơm trưa đã đến. Tôi xuống thung lũng, ở đấy có một con đường cát nhỏ ngoằn ngoèo dẫn tới thành phố. Tôi đi theo con đường đó...sau tôi có tiếng vó ngựa lộc cộc, tôi quay lại nhìn rồi đứng lại và bất giác ngả mũ : tôi nhận thấy cha tôi và Zinaitđa. Hai người đi ngựa sóng đôi. Cha tôi đang nói với nàng điều gì đó, ông nghiêng hẳn người về phía nàng và tỳ tay vào bõm ngựa, mỉm cười. Zinaitđa yên lặng nghe ông nói, nàng nghiêm khắc nhìn xuống và mím môi lại. Lần đầu tiên tôi thấy hai người đi riêng với nhau như vậy; chỉ một lát sau, từ chỗ ngoặt trong thung lũng, Belôvzôrôp đã xuất hiện trên lưng con ngựa ô, trong bộ binh phục khinh kỵ thất chèn . con tuấn mã lắc lắc cái đầu, phì phò rồi tung vó : người kỵ mã vừa kìm giây cương

(1) Khômiarkôp Alêcxây Xitêpanôvits (1804-1860), Nhà văn và nhà hoạt động xã hội Nga

vừa thúc mạnh. Tôi tránh sang bên. Cha tôi cầm lại dây cương, ngồi thẳng người không nghiêng về phía Zinaïda nữa, nàng chậm chạp đưa mắt nhìn ông – rồi cả hai cùng phi nhanh... Belôvzôrôp cũng lướt theo họ, thanh kiếm bên người y kêu lách cách. « Ông đồ như con tôm, – tôi nghĩ vậy, – còn nàng... tại sao nàng lại tái nhợt như vậy? đi ngựa suốt buổi sáng mà lại tái nhợt đi như vậy? ».

Tôi rào bước và kịp về nhà trước bữa ăn. Cha tôi đã thay quần áo, rửa rấy sạch sẽ, vẻ mặt tươi cười, ngồi xuống cạnh chiếc ghế bành của mẹ tôi và đọc cho bà nghe một bài văn châm biếm trong « Journal des Débats »⁽¹⁾ với giọng đều đều và oang oang của ông; nhưng mẹ tôi nghe ông lơ đãng và thoát nhìn thấy tôi, bà đã hỏi tôi đi biển đâu mất suốt ngày, và nói thêm rằng bà không thích khi nào người ta cứ bỏ đi chơi mà trời cũng chẳng biết đi đâu và trời cũng chẳng biết đi với ai. « Con đi chơi một mình mà », – tôi muốn trả lời như vậy, nhưng tôi nhìn thấy cha tôi và không hiểu vì sao tôi lại yên lặng.

XV

Suốt năm sáu ngày sau, tôi hầu như không thấy Zinaïda: nàng bị ốm, tuy vậy điều đó cũng không cản trở những vị khách thường ngày của căn hồi ấy lui tới – như họ thường nói – để thưởng thức. Tất cả đều có mặt, trừ Maidanôp, con người thường chán nản, buồn rầu mỗi khi không có dịp để vui chơi. Belôvzôrôp cau có ngồi vào một góc, cố

(1) Tên một tờ báo Pháp

áo cài kín và mặt mũi đỏ gay; trên khuôn mặt thanh tú của hầu tước Malepxiki luôn luôn nở một nụ cười hân học; quả thật y đã bị mất lòng Zinaitđa, ra sức cầu cạnh bà bá tước già, y cùng bà đi xe ngựa đến nhà viên tướng – tỉnh trưởng. Nhưng chuyến đi này cũng không có kết quả gì, và Malépxki còn gặp điều không hay; người ta nhắc lại cho y biết câu chuyện của y với các sĩ quan công binh nào đó – và khi phân trần y phải nói rằng hồi đó y còn là người chưa từng trải. Luxin mỗi ngày lui tới vài lần, nhưng không ngồi lâu; tôi hơi ngại ông ta sau buổi nói chuyện cuối cùng của chúng tôi, nhưng đồng thời lại cảm thấy thật sự muốn gần ông. Có lần cùng đi chơi với tôi trong vườn Nexikutronoi, ông ta tỏ ra rất hiền lành và dễ mến, ông nói cho tôi biết tên và tính chất của nhiều loại hoa cỏ khác nhau và bỗng nhiên, như người ta thường nói, chẳng có nguồn cớ gì, ông đập mạnh vào trán mình và reo lên: « Ô, tôi, một thằng ngốc, cứ tưởng rằng cô ta dỏm đáng! rõ ràng là hy sinh bản thân mình vì kẻ khác là một điều sung sướng ».

– Anh muốn nói gì vậy? – Tôi hỏi.

– Tôi không muốn nói gì với anh cả, – Luxin đáp lại hối hả.

Zinaitđa tránh mặt tôi: Sự có mặt của tôi gây cho nàng một ấn tượng khó chịu – tôi không thể không nhận thấy điều đó. Tự nhiên nàng xa lánh tôi... tự nhiên; điều đó mới thật là cay đắng, điều đó mới làm tôi đau khổ! Nhưng chẳng biết làm gì – tôi cố không cho nàng thấy mặt mà chỉ đứng ở một chỗ xa xa để châu chực nàng, nhưng không phải lúc nào cũng có thể được như vậy. Vẫn như trước, nàng có điều gì khó hiểu; vẻ mặt nàng thay đổi, chính

nàng cũng khác trước hoàn toàn.

Vào một buổi chiều ấm áp , êm đẹp, một điều thay đổi xảy ra đối với nàng đã làm tôi hết sức ngạc nhiên . Tôi ngồi trên một chiếc ghế thấp dưới bụi hương mộc xum xuê; đây là chỗ tôi ưa thích : từ đây có thể nhìn thấy cửa sổ phòng Zinaïda. Tôi ngồi đấy: trên đầu tôi, trong vòm lá sẫm tối, một chú chim nhỏ đang bận bịu xoay xở trong tổ; một con mèo xám vươn vai rồi lững thững bước vào vườn, và những con bọ dừa đầu tiên đã cất tiếng vo ve nặng nề trong không trung tranh tối tranh sáng. Tôi ngồi trông sang cửa sổ – và chờ đợi xem cửa sổ có mở ra chăng ; đúng vậy – cửa sổ hé mở và bên trong Zinaïda đã xuất hiện ra . Nàng mặc áo trắng – và toàn thân nàng, khuôn mặt nàng, vai và tay đều nhợt nhạt đến trắng bệch. Nàng đứng yên hồi lâu không cử động, dưới đôi mày nhíu lại, cặp mắt nàng nhìn thẳng không chớp. Tôi chưa hề thấy nàng có cái nhìn như vậy bao giờ. Sau đó nàng xiết hai tay lại với nhau thật chặt, đưa hai bàn tay ấy lên môi, lên trán – rồi bỗng nhiên, xòe rộng mấy ngón tay ra, vuốt lại những sợi tóc ở mang tai hất ngược ra phía sau rồi với về cả quyết nàng gật đầu mạnh một cái và đóng ập cửa sổ lại.

Ba hôm sau, nàng gặp tôi trong vườn. Tôi muốn tránh sang bên, nhưng chính nàng đã giữ tôi lại.

– Đưa tay cho tôi nào, – nàng nói với vẻ dịu hiền như trước, – đã lâu ta không trò chuyện với nhau.

Tôi đưa mắt nhìn nàng : đôi mắt nàng khê lấp lánh vẻ mặt tươi cười tưởng như sau một màn lụa mỏng.

– Chị còn chưa được khỏe phải không ? – Tôi hỏi nàng.
- Không, bây giờ tôi khỏe rồi, - nàng trả lời và ngắt một bông hồng nhỏ. - Tôi chỉ hơi mệt một chút, nhưng rồi sẽ

khỏe thôi.

– Rồi chị sẽ vẫn như trước chứ ? – tôi hỏi nàng.

Zinaitđa đưa bông hồng lên mặt – và tôi cảm thấy hình như ánh hồng rực rỡ của những cánh hoa, tỏa lên má nàng.

– Thế tôi đã thay đổi hay sao ? – nàng hỏi tôi.

– Vâng, chị đã thay đổi, – tôi khẽ trả lời.

– Tôi đã lãnh đạm với anh – tôi biết, – Zinaitđa bắt đầu nói, – nhưng anh không nên quan tâm đến điều đó... Tôi không thể đối xử khác được... Nhưng nói về chuyện ấy làm gì !

– Chị không muốn để tôi yêu chị sự việc là như vậy ! tôi thốt lên buồn rầu với vẻ sôi nổi tự nhiên.

– Không, anh cứ yêu tôi, nhưng đừng yêu như trước.

– Sao vậy ?

– Chúng ta sẽ là bạn thân – sẽ như vậy đấy ! – Zinaitđa cho tôi ngửi bông hồng – Anh nghe tôi nhé, tôi hơn tuổi anh nhiều – tôi có thể là cô anh, đúng thế; ừ nếu không phải cô, thì cũng là chị cả. Còn anh...

– Còn tôi đối với chị chỉ là một đứa trẻ, – tôi ngắt lời nàng.

– Vâng, một cậu bé, nhưng đáng yêu, thông minh mà tôi rất yêu, rất quý. Anh biết không ? Từ nay tôi coi anh là kiếm đồng⁽¹⁾ ; và anh đừng quên rằng, kiếm đồng không được rời chúa mình. Đây là danh hiệu cho chức vụ mới của anh, – nàng nói tiếp, rồi cài bông hồng vào khuyết áo ngực của tôi, – dấu hiệu đặc ân của tôi đối với anh.

– Trước kia tôi đã được hưởng những đặc ân khác của

(1) Thiếu niên hậu cần

chị cơ mà, – tôi lẩm bẩm.

– A ! – Zinaitda khê nói và liếc mắt nhìn tôi. – Trí nhớ của anh mới ghê chứ ! Thôi được ! còn bây giờ thì tôi sẵn sàng...

Rồi nghiêng mình về phía tôi, nàng in lên trán tôi một cái hôn trong trắng; dịu dàng.

Tôi chỉ còn biết nhìn nàng – còn nàng thì đã quay đi và nói : « Hồi kiếm đồng, hãy theo ta », – nàng bước vào căn hồi. Tôi bước theo nàng – như một người ngớ ngẩn . Tôi nghĩ : « chẳng nhẽ người con gái dịu dàng , khôn ngoan này – lại chính là Zinaitda, là người con gái mà tôi ao ước biết sao ? ». Tôi cảm thấy đáng đi của nàng cũng nhẹ nhàng hơn – Thân hình nàng cũng trở nên sang trọng và cân đối hơn...

Lạy Chúa tôi ! tình yêu lại bùng lên trong lòng tôi với một sức mạnh mới mẻ biết chừng nào !

XVI

Sau bữa ăn , khách khứa lại tụ tập trong căn hồi – và bà tước tiểu thư đã ra tiếp họ. Cả nhóm đều có mặt đông đủ như buổi tối đầu tiên không bao giờ tôi quên được ấy; cả Niơmaxki cũng mò đến; lần này Maidanốp đến sớm hơn tất cả mọi người – anh chàng mang đến những bài thơ mới. Lại bắt đầu chơi bất thãm, nhưng không còn những câu đùa tếu lạ lùng, không quá quẩn, không ồn ào như trước – tính chất Zư-gan đã biến mất. Zinaitda đã tạo cho cuộc họp mặt của chúng tôi một bầu không khí mới . Tôi ngồi cạnh nàng theo quyền hạn của kiếm đồng. Cuối cùng

nàng đề nghị rằng nếu ai bắt trúng thăm thì người ấy phải kể một giấc mơ của mình; nhưng chuyện đó không thành. Những giấc mơ hoặc là chẳng hay ho gì (Belôvzôrôp mơ thấy anh cho ngựa ăn cá chép và đầu ngựa lại bằng gỗ), hoặc là không tự nhiên bịa đặt. Maidanôp cho chúng tôi thưởng thức cả một câu chuyện dài : thời thì đủ cảnh những nhà mồ, những vị thiên thần với những cây đàn thất huyền, những bông hoa biết nói, những âm thanh từ xa vang lại. Zinaitđa không để cho anh ta kể hết.

– Nếu là chuyện bịa đặt – nàng nói – thì cứ để mỗi người phải kể ngay một câu chuyện mình nghĩ ra.

– Người phải kể đầu tiên lại là anh chàng Bêlôvzôrôp .

– Chàng khinh ky trẻ tuổi rồi.

– Tôi chẳng bịa được chuyện gì cả ! anh ta thốt lên.

– Những chuyện vợ vẫn ấy mà ! Zinaitđa đỡ lời – Nào, ví dụ anh hãy tưởng tượng rằng anh có vợ và anh hãy kể cho chúng tôi nghe anh sẽ tiêu khiển thời gian với vợ anh ra sao. Chắc anh sẽ nhốt chị ấy lại nhỉ ?

– Tôi sẽ nhốt cô ta lại .

– Và chính anh cũng sẽ ngồi đấy với chị ấy ?

– Và chính tôi nhất định cũng sẽ ngồi đấy với cô ta.

– Tuyệt. Này, nếu như chị ấy chán cảnh như vậy và thay lòng đổi dạ thì sao?

– Tôi sẽ giết cô ấy ngay.

– Nếu chị ấy bỏ trốn thì sao ?

– Tôi sẽ đuổi kịp và dù sao cũng giết chết.

– Vậy à. Thế giả thử tôi là vợ anh thì anh sẽ xử trí thế nào ?

Belôvzôrôp lặng yên.

– Tôi sẽ tự sát ...

Zinaitda phá lên cười.

– Tôi biết, đời anh trả được mấy nả .

Người bắt trúng thăm thứ hai là Zinaitda. Nàng ngước mắt nhìn lên trần nhà và đắm chiêu suy nghĩ.

– Đây, các anh hãy nghe xem tôi đã nghĩ ra chuyện gì nhé – cuối cùng nàng lên tiếng– ... Các anh hãy tưởng tượng một lâu đài thật đẹp một buổi tối mùa hè và một cuộc khiêu vũ khác thường. Cuộc khiêu vũ này do một nữ hoàng trẻ tuổi ban thưởng. Khắp mọi nơi đều là vàng, đá hoa cương, pha lê, lụa là, đèn nến, kim cương, hoa, thuốc hút và mọi thứ trang trí xa hoa.

– Chị thích những thứ xa hoa sao? – Lusin ngắt lời nàng.

– Những cái xa hoa thì đẹp, – nàng đáp lời, – tôi thích tất cả những cái đẹp.

– Thích hơn cả những cái tuyệt đẹp? – Anh ta lại hỏi.

– Chắc anh lại có mảnh khoe gì đây, tôi không hiểu. Đừng quấy tôi nữa. Vậy là có một cuộc khiêu vũ tuyệt vời. Khách khứa nhiều vô kể , họ đều là những người trẻ, đẹp, can đảm, tất cả đều say mê nữ hoàng đến điên dại.

– Trong số khách khứa ấy không có phụ nữ hay sao?

– Không – khoan đã nào – mà có đấy.

– Tất cả phụ nữ đều không xinh đẹp sao?

– Tất cả đều tuyệt đẹp. Nhưng tất cả đàn ông đều say mê nữ hoàng. Nữ hoàng cao và cân đối; trên mái tóc đen, nữ hoàng cái một chiếc châm nhỏ bằng vàng.

–Tôi nhìn Zinaitda– và trong giây lát ấy tôi có cảm giác như nàng cao hơn tất cả chúng tôi, vầng trán trắng và đôi mày nghiêm nghị của nàng toát ra một vẻ thông minh sáng ngời và quyền thế làm tôi chợt nghĩ rằng: « chính nàng là nữ hoàng ! » .

– Tất cả đều quán quýt quanh nữ hoàng–Zinaitda nói tiếp – trước mặt nàng mọi người đều không tiếc những lời nịnh hót tán dương nàng.

– Thế nữ hoàng thích những lời xu nịnh sao? – Lusin hỏi.

Anh quá quắt lắm! Chỉ toàn phá ngang... Ai là người không thích những lời xu nịnh?

– Tôi nghĩ đến điều đó. Không, sao lại có chồng làm gì?

– Tất nhiên, – Malépki cười lớn, – chồng để làm gì nhỉ?

– Silence!(1) – Maidanóp, anh chàng nói tiếng Pháp rất tồi thốt lên

– Merci (2), – Zinaitda nói với anh ta.– Thế là nữ hoàng ngồi nghe những lời nói ấy, thưởng thức âm nhạc, nhưng không để mắt tới một ai trong số khách.Từ trên xuống dưới, từ trần đến sàn, sáu chiếc cửa sổ đều mở rộng; phía ngoài là bầu trời tối sẫm với những vì sao sáng, và một khu vườn tối sẫm đầy những cây cổ thụ. Nữ hoàng nhìn ra vườn.Ở đây, bên mấy gốc cây có một đài phun nước: vòi nước tóe lên trong bóng đêm– trắng xóa và cao ngất như một bóng ma.Giữa những tiếng cười và tiếng nhạc, nữ hoàng vẫn nghe tiếng nước vỗ nhẹ nhàng.Nàng nhìn và nghĩ rằng:tất cả các người đều cao quý,thông minh, giàu có, các người vây quanh lấy ta, các người quý trọng từng lời nói của ta, các người sẵn sàng chết dưới chân ta, ta chiếm lĩnh các người... còn ngoài kia, bên cạnh đài phun nước, bên cạnh dòng nước rì rầm, có người đang đứng

(1) Yên lặng (tiếng Pháp)

(2) Cảm ơn (tiếng Pháp)

và mong đợi ta, đó là người ta yêu, đó là người chiếm đoạt được ta. Người đó không có quần áo sang trọng, không có ngọc ngà quý giá, không một ai biết đến người đó, nhưng người đó mong đợi ta và tin rằng ta sẽ đến, – và ta sẽ đến, không có một uy quyền nào có thể ngăn cản được ta một khi ta muốn đến với người đó và ở lại với người đó, muốn cùng với người đó biến đi trong bóng tối của khu vườn dưới tiếng rì rào của cành lá, tiếng róc rách của nước chảy...

Zinaitđa im tiếng.

– Đấy là một chuyện bịa chứ? – Malépxki ranh mãnh hỏi

Zinaitđa không buồn nhìn anh ta

– Thưa các vị, chúng ta sẽ làm gì, – bỗng nhiên Lusín cất tiếng nói, – nếu chúng ta là những người trong số khách ấy và được biết con người diễm phúc đứng bên đài phun nước kia?...

– Khoan đã, khoan đã, – Zinaitđa ngắt lời, – để tôi xin nói cho các anh nghe, mỗi người trong số các anh sẽ làm gì. Anh, Belôvzôrôp, sẽ thách người ấy đấu súng ; anh Maidanốp sẽ viết về người ấy một bài thơ châm biếm... Nhưng, không đâu, anh không biết viết thơ châm biếm : anh sẽ viết về người đó một bài về dài như kiểu Bécbe và sẽ đưa thi phẩm của anh vào tạp chí « Điện tín » . Anh, Niơ máxki, anh sẽ đến vay người đó... không, anh sẽ cho người đó vay tiền để kiếm lời ; anh, bác sĩ... – nàng dừng lại. – Đấy, còn anh thì tôi không biết anh sẽ làm gì?

– Với tư cách là thầy thuốc của hoàng gia, tôi khuyên nữ hoàng đừng truyền lệnh mở vũ hội, khi nàng không tha thiết gì đến khách khứa nữa.

– Có lẽ anh nói đúng. Còn anh, hầu tước ?

– Tôi ấy à ? – Malépxki nhắc lại với nụ cười nham hiểm vốn có của mình .

– Chắc anh sẽ mang đến cho người đó một chiếc kẹo tẩm thuốc độc.

Malépxki hơi nhăn mặt lại và trong giây lát để lộ vẻ buồn bã, nhưng rồi y lại phá lên cười ngay tức khắc.

– Còn đến lượt anh, Mớxiơ Vônđemarơ ...Zinaitđa nói tiếp – nhưng thôi, đủ rồi; chúng ta chơi trò khác vậy. Mớxiơ Vônđemarơ, với tư cách là kiểm đồng của nữ hoàng, anh phải nâng lấy vạt áo sau của nữ hoàng khi nữ hoàng chạy ra vườn mới phải , – Malépxki nói giọng độc địa.

Tôi đỏ bừng mặt, nhưng Zinaitđa đã nhanh nhẹn đặt tay lên vai tôi và nhướm dậy, nàng khẽ nói giọng hơi run run.

– Tôi chưa bao giờ cho phép ngài có quyền xác xược như vậy, bởi thế xin mời ngài đi khỏi cho. – Nàng chỉ tay đuổi y ra cửa .

– Thưa bá tước tiểu thư, tôi đâu dám thế, – Malépxki nói tiếp, – trong câu nói của tôi hình như không có gì là ...và tôi cũng không hề có ý xúc phạm tới tiểu thư...Mong tiểu thư xá lỗi cho.

Zinaitđa đưa mắt lạnh đạm nhìn y và cười khẩy lạnh lùng.

– Vâng, xin mời anh ở lại – nàng khẽ nói và vung tay một cách thờ ơ . – Tôi và Mớxiơ Vônđemarơ đã bực mình một cách vô ích. Anh thích châm chọc cho vui...

– Xin thứ lỗi cho tôi, – Malépxki nhắc lại một lần nữa, còn tôi, tôi nghĩ lại cử chỉ của Zinaitđa và nghĩ rằng, đến một nữ hoàng đương triều cũng không thể nào chỉ tay đuổi một kẻ bạo miệng ra cửa với một vẻ đường hoàng

như vậy.

Sau màn kịch nhỏ ấy, cuộc chơi bắt thăm còn tiếp tục một lúc ; mọi người đều cảm thấy hơi ngượng ngùng, không phải chỉ vì màn kịch ấy, nhưng còn vì một cảm giác khác tuy còn mơ hồ, nhưng thật là nặng nề. Không ai nói đến cảm giác đó, nhưng mỗi người đều cảm thấy nó ở ngay bản thân mình và ở cả người bên cạnh. Maidanốp đọc cho chúng tôi nghe những bài thơ của mình – và Malépxki đã khen những bài thơ ấy với một nhiệt tình quá đáng. « Bây giờ anh ta muốn tỏ ra là một người tốt biết chừng nào », – Lusin nói thầm với tôi. Một lát sau chúng tôi chia tay. Bỗng nhiên Zinaitđa trở nên trầm ngâm suy nghĩ ; nữ bá tước sai người vào báo rằng bà đau đầu; Niromáxxki thì than vãn về bệnh phong thấp của mình ...

Tôi nằm rất lâu mà không thể nào chợp mắt được, câu chuyện Zinaitđa vừa kể làm tôi ngạc nhiên .

- Chẳng nhẽ nàng mượn câu chuyện ấy để bóng gió điều gì ? Tôi tự hỏi, – nhưng nói bóng gió về ai, nàng nói bóng gió về chuyện gì ? Nếu quả nhiên có điều gì phải nói bóng gió ...thì kết cục sẽ ra sao ? Không, không, không thể như vậy, – tôi thì thầm, má nóng bừng bừng, hết nằm nghiêng bên này lại xoay người bên khác...Nhưng tôi nhớ lại vẻ mặt của Zinaitđa khi nàng nói chuyện...tôi nhớ lại Lusin đã kêu thốt lên ở Nexkutronôi, nhớ lại những thay đổi đột nhiên của nàng trong cách cư xử với tôi – và tôi đành chịu không đoán ra được .« Người ấy là ai ? ». Những tiếng ấy hình như cứ lớn vồn trước mắt tôi, như hiện hình trong bóng đêm, giống như một đám mây thấp báo điều chẳng lành, treo lơ lửng trên đầu tôi – và tôi cảm thấy nó đè lên người mình. Tôi hy vọng rằng, rồi nó sẽ tan đi.

Trong thời gian gần đây tôi đã quen với nhiều cái mới, đã nhìn thấy nhiều điều lạ ở gia đình Zaxêkina; sự lộn xộn của họ, những mẫu nến bằng mỡ cháy dở, những con dao và chiếc nĩa gãy, lão Vônhiphati râu rĩ, những cô đầy tớ gái rách rưới, những cử chỉ của nữ bá tước – tất cả cuộc sống lạ lùng ấy cũng không làm tôi ngạc nhiên nữa... Nhưng bây giờ, thì tôi không tài nào làm quen được với những điều tôi cảm thấy mơ hồ về Zinaitđa, – ...« Avanchiureroka »⁽¹⁾, – có lần mẹ tôi đã nói về nàng như vậy. Nàng là thần tượng của tôi, nàng tiên của tôi ; lại là avanchiureroka sao ! Cái tên gọi đó như thiêu đốt lòng tôi, tôi nằm sâu vào chiếc gối để cố tránh xa nó, tôi phẫn uất – nhưng đồng thời, còn gì mà tôi không bằng lòng, còn gì mà tôi chẳng cam chịu mất đi để có thể trở thành con người diễm phúc đứng bên đài phun nước !...

Máu trong người tôi nóng lên và tỏa khắp cơ thể. Tôi nghĩ : « Khu vườn đài phun nước ...Mình sẽ ra vườn ». Tôi nhanh nhẹn mặc quần áo và lên ra ngoài. Đêm tối đen, cây cối khẽ rì rào ; từ trên bầu trời tỏa xuống một vẻ lạnh lẽo êm êm, từ vườn tỏa ra mùi thơm của những ngọn rau thơm là. Tôi đi khắp mấy rặng cây. Tiếng chân bước nhẹ nhàng của tôi làm tôi vừa bối rối vừa phấn chấn. Tôi dừng lại, chờ đợi và lắng nghe nhịp tim mình đập – mạnh và nhanh. Cuối cùng tôi đến sát hàng rào và tựa vào một chiếc cọc nhỏ. Bỗng nhiên – hay đó chỉ là tôi cảm thấy ? – cách tôi mấy bước loáng thoáng một bóng dáng phụ nữ ...Tôi cố giương mắt nhìn vào bóng đêm – tôi nín thở. Gì thế nhỉ? Tôi nghe thấy những bước chân đi – hay đó chỉ là nhịp đập của tim tôi ? « Ai ở đấy ? » – tôi nói lầm bầm. Lại cái gì đây nhỉ ? phải chăng một tiếng cười cố nín

lại...hay vòm lá xì xào...hay một tiếng thở dài ngay sát mang tai ? Tôi hoảng hốt...« Ai ở đây ? » – tôi nhắc lại khế hơn trước.

Trong khoảnh khắc một cơn gió thổi mạnh ; trên nền trời ánh lên một vạch sáng : một vì sao đổi ngôi. « Zinaitđa chẳng ? » – tôi muốn hỏi như vậy, nhưng trên môi tôi, âm thanh đã bật hẳn. Và bỗng nhiên chung quanh đều lặng ngắt như tờ, như thường xảy ra vào lúc nửa đêm ...ngay trong vòm lá những con ve đã im tiếng – chỉ có ở đâu đấy, tiếng cửa sổ kêu cọt két. Tôi đứng yên, đứng yên một lát rồi trở về phòng, trở về với chăn đệm của mình đã lạnh ngắt. Tôi cảm thấy hồi hộp lạ thường : khác nào tôi đã tới chỗ hẹn hò – nhưng chỉ đứng đấy một mình đơn độc mà nhìn hạnh phúc của kẻ khác .

XVII

Hôm sau tôi chỉ thoáng nhìn thấy Zinaitđa : không hiểu nàng cùng với nữ bá tước đáp xe ngựa đi đâu. Nhưng tôi lại gặp Lusin, anh ta cũng chỉ chào hỏi qua loa và tôi gặp cả Malépxki nữa. Hầu tước trẻ tuổi nhe răng cười và nói chuyện thân mật với tôi. Trong số những người thường lui tới căn hộ chỉ có y là người lọt vào được nhà tôi và làm vừa lòng mẹ tôi . Cha tôi không thích y và đối xử với y đến mức độ nhục mạ.

– Ah, monsieur le page ! ⁽¹⁾ – Malépxki cất tiếng chào

(1) A, ngài kiểm đồng ! (tiếng Pháp)

– rất sung sướng được gặp anh. Nữ hoàng tuyệt đẹp của anh đang làm gì ?

Khuôn mặt tươi tỉnh , đẹp trai của anh ta lúc bấy giờ làm tôi khó chịu biết chừng nào – và anh ta nhìn tôi với vẻ coi thường – ông ọ đến nỗi làm tôi tuyệt nhiên không thêm trả lời.

– Anh vẫn giận à ? – anh ta nói tiếp. – Thật vô ích thôi , vì có phải tôi là người đã gọi anh là kiếm đồng đầu, mà kiếm đồng phải luôn ở cạnh nữ hoàng. Nhưng xin phép nói với anh, anh thi hành phận sự của mình tồi lắm.

– Sao lại như vậy ?

– Kiếm đồng không được rời chúa mình, kiếm đồng phải biết tất cả những công việc mà họ đang làm, họ còn phải quan sát các vị chúa của mình nữa, – anh ta hạ giọng nói thêm, – cả ban ngày và cả ban đêm nữa .

– Anh muốn nói gì ?

– Tôi muốn nói gì à ? Hình như tôi diễn đạt đã rõ ràng. Cả ban ngày và ban đêm nữa. Ban ngày còn có thể trông cậy vào cách này hay cách khác; ban ngày sáng sủa và đông người; nhưng ban đêm – chính đó mới là tai họa. Tôi khuyên anh đêm đêm đừng ngủ mà phải theo dõi, quan sát hết sức mình. Anh nhớ chứ – ban đêm , trong vườn, cạnh đài phun nước – đấy chính là chỗ cần phải tuần phòng . Rồi anh sẽ cảm ơn tôi.

Malépxki phá lên cười rồi quay đi . Có lẽ anh ta không để ý gì lắm đến điều đã nói với tôi ; anh ta nổi tiếng là kẻ giỏi lờ bịp và cũng lừng danh về cái tài đánh lừa người trong các buổi dạ hội trá hình , nhờ ở cái vẻ giả dối hầu như vô tình đã thấm vào xương vào máu anh ta...Anh ta chỉ muốn chế nhạo tôi ; nhưng mỗi lời nói của anh chẳng

khắc ghi một vị thuốc độc thấm vào các mạch máu tôi. Máu tôi bốc lên đầu « A ! ra thế ! – tôi nói một mình – được rồi ! Vậy là, mình muốn ra vườn cũng không phải là không có nguyên do ! Bỗng đứng lại để xảy ra chuyện đó thì không thể được ! ».- tôi lớn tiếng thốt lên và lấy tay đâm vào ngực mình, mặc dù thật ra tôi cũng không biết có chuyện gì . Tôi nghĩ : « Chính Malépxki có mò vào vườn hay không (có thể hẳn ta bép xép : hẳn lão xược nên nói như vậy) , – hay là một kẻ nào khác (hàng rào nhà tôi trong vườn rất thấp , chẳng khó khăn gì cũng có thể trèo qua được), nhưng chỉ không may cho kẻ nào gặp tôi ! Tôi chẳng cầu ai gặp phải tôi ! Tôi sẽ chứng minh cho cả thế gian và cho nàng, một kẻ bội tình) biết rằng tôi cũng biết trả thù !».

Tôi trở về phòng mình, lấy trong ngăn bàn viết ra một con dao Anh mới mua được ít lâu, tôi sờ vào lưỡi dao sắc, chau mày rồi cho dao vào túi với một vẻ cả quyết trang nghiêm và lạ lùng, tuồng như đó là một việc tôi vẫn thường làm không có gì đáng ngạc nhiên và cũng không phải là lần đầu. Tim tôi bị thót lại bực bội và biến thành đá; cho mãi đến nửa đêm tôi vẫn chau mày mím môi và cứ đi đi lại lại, tôi cho tay vào túi nắm chặt con dao đã nóng hơi người và sẵn sàng chờ đợi một điều gì khủng khiếp. Những cảm giác mới mẻ, lạ lùng ấy đã xâm chiếm tôi và còn làm cho tôi vui hẳn lên, thành ra tôi lại ít nghĩ đến Zinaïda . Nhiều ý nghĩ cứ ám ảnh tôi : Alékô, chàng xưan trẻ tuổi – « Đi đâu đấy, chàng trẻ tuổi đẹp trai ? – Hãy nằm yên...», và sau đó : « Toàn thân anh đầy những máu ...Ôi, anh đã

làm gì thế ? » – « không sao cả ! ⁽¹⁾ » .Tôi mỉm cười độc địa và nhắc lại lời đó : không sao cả. Cha tôi không có nhà; còn mẹ tôi, trong thời gian gần đây hầu như bà luôn luôn ở trong tình trạng bức tức ngấm ngấm, bà chú ý đến cái vẻ thần thờ của tôi mà hỏi tôi trong bữa ăn tối : « Con bức bội gì mà mặt sa sầm như vậy » ⁽²⁾ Tôi chỉ mỉm cười từ tốn để đáp lời và nghĩ bụng : « Giá thiên hạ biết chuyện!». Đồng hồ điểm mười một giờ ; tôi về phòng mình, nhưng không thay quần áo, tôi chờ đến nửa đêm ; cuối cùng mười hai giờ đã điểm. « Đến giờ rồi ! »– tôi nói lí nhí, đoạn sửa soạn lại quần áo cho gọn ghẽ, xắn cả tay áo lên, rồi ra vườn.

Tôi đã chọn cho mình một chỗ để ngồi gác . Ở cuối vườn, chỗ hàng rào chia ranh giới địa phận chúng tôi và gia đình Zaxêkin, hàng rào này chạy thẳng đến một bức tường chung, ở đấy có một cây tùng đứng lẻ loi. Dưới những cành tùng thấp, rậm rạp, trong bóng đêm, tôi có thể nhìn rõ phần nào những gì diễn ra chung quanh; ở đấy có một con đường nhỏ uốn khúc mà tôi luôn có cảm giác là một con đường bí ẩn : như một con rắn, nó lượn quanh dưới chân rào, mà ở đấy thế nào những bàn chân vượt rào cũng để lại dấu vết, rồi dẫn đến một ngôi nhà hóng mát hình tròn được kết lại bằng dây leo. Tôi tìm đếm cây tùng, nép mình vào thân cây và bắt đầu đứng gác.

Đêm yên tĩnh hết như đêm trước ; nhưng trên trời những

(1) Những câu trong truyện thơ “ Xư gan” của Puskin.

(2) Nguyên văn: “ Con bức bội gì mà gục mặt xuống như chuột rúc vào bột mỳ vậy ” (ND)

đám mây đen đã ít đi – và hình dáng các vòm cây, hình dáng các bông hoa trên cao, cũng nhìn thấy rõ hơn. Những phút chờ đợi đầu tiên thật là nặng nề, hình như khủng khiếp. Tôi rất căm quyết, và chỉ còn suy nghĩ : mình sẽ xử trí ra sao ? Sẽ quát lên : « Đi đâu? Đứng lại! Tự thú đi – hay là muốn chết! » – hoặc là chỉ việc đâm... Mỗi một âm thanh, mỗi một tiếng động nhỏ và mỗi tiếng rì rào đối với tôi đều có vẻ quan trọng, khác thường... Tôi sẵn sàng...Tôi nghiêng người về phía trước...Nhưng nửa giờ qua, một giờ qua,máu tôi đã dịu lại, đã nguội đi; ý nghĩ cho rằng mọi việc tôi làm đều vô ích, rằng tôi là một kẻ hơi buồn cười, rằng Malépxki chỉ đùa tôi mà thôi đã bắt đầu xâm nhập vào tâm chí tôi. Tôi rời khỏi chỗ nấp và đi vòng quanh khắp vườn. Hình như cảnh vật cũng cố tình, không nơi nào có lấy một tiếng động nhỏ; mọi vật đều yên tĩnh ; ngay con chó nhà tôi cũng cuộn tròn ngủ ngay cạnh cổng. Tôi bước đến căn nhà lồng kính hoang vắng nhìn ra cánh đồng xa tắp, tôi lại nhớ lại buổi gặp gỡ với Zinaitda và trầm ngâm suy nghĩ.

Tôi bỗng rùng mình... tôi cảm thấy hình như có tiếng mở cửa cọt kẹt, tiếp đó là tiếng động nhẹ của một cành cây khô nhỏ bé rơi xuống. Chỉ hai bước tôi đã tụt xuống khỏi bức tường hoang vắng–và tôi đã chết lịm ngay tại chỗ. Những bước đi nhanh nhẹn, nhẹ nhàng,nhưng thận trọng nghe rõ mồn một trong vườn . Những bước chân ấy tiến lại gần tôi. « Chính nó, chính nó, cuối cùng nó đã đến! » – Tim tôi hồi hộp. Tôi run rẩy rút dao trong túi ra, run rẩy mở lưỡi dao – những tia đom đóm quay cuồng trước mắt tôi, tóc trên đầu tôi dựng cả lên vì sợ hãi và giận dữ... Những bước chân tiến thẳng về phía tôi – tôi

khom lưng xuống, tôi vươn dài người về phía những bước chân... Một người hiện ra... Trời ơi !đấy là cha tôi!

Tôi nhận ra ông ngay tức khắc, mặc dù ông đã trùm kín cả người bằng một chiếc áo dài màu sẫm và kéo sụp mũ xuống mặt. Ông đi nhón chân nhẹ nhàng qua chỗ tôi. Ông không trông thấy tôi...mặc dù chỗ tôi nấp không có gì che khuất , nhưng tôi đã thu mình và cuộn tròn lại đến mức tưởng như sát ngang với mặt đất. Chàng ôtenlô ghen tuông chẳng ngại gì chuyện giết người bằng chốc biến thành một cậu học sinh... Tôi hoảng hốt trước sự xuất hiện bất ngờ của cha tôi đến nỗi ban đầu tôi không kịp để ý xem ông từ đâu ra và biến đi đâu. Chỉ đến khi cảnh vật chung quanh trở lại yên tĩnh ,tôi mới đứng thẳng người dậy và nghĩ bụng : « ban đêm cha mình ra vườn để làm gì ». Vì sợ hãi, tôi đã đánh rơi con dao xuống cỏ, nhưng cũng không buồn tìm nó nữa : tôi rất xấu hổ. Tôi đã tỉnh táo lại ngay. Tuy vậy, khi trở về nhà tôi còn ghé đến chiếc ghế dài của tôi dưới bụi cây hương mộc và đưa mắt nhìn sang cửa sổ phòng ngủ của Zinaitđa. Dưới ánh sáng yếu ớt tỏa xuống từ trên bầu trời khuya khoắt, những tấm kính nhỏ, hơi lồi ra trên khung cửa sổ, nom như nhuộm một màu xanh mờ nhạt. Bỗng nhiên – màu sắc những tấm kính ấy thay đổi... Qua những tấm kính ấy – tôi đã nhìn thấy, nhìn thấy thật rõ ràng – một chiếc rèm trắng đục thật trọng và từ từ hạ xuống, hạ xuống cho đến hết cửa sổ – rồi dừng lại và không hề lay động.

– Chuyện gì thế nhỉ ? Khi đã trở về phòng mình, hầu như vô tình tôi hỏi to lên như vậy. – Đó là một giấc mơ, một sự ngẫu nhiên hay là... – Những dự đoán bỗng nhiên xảy ra trong đầu óc tôi, mới mẻ và khủng khiếp quá, đến

nỗi tôi không dám nghĩ đến nữa.

XVIII

Buổi sáng thức dậy, tôi bị nhức đầu. Sự hồi hộp hôm qua đã biến mất. Nhưng thay thế vào đó là một nỗi ngơ ngác bàng hoàng và nỗi buồn chưa từng có – đúng là trong lòng tôi một cái gì đó đã bị chết đi.

– Kìa, tại sao mắt anh nhìn chẳng khác gì mắt một con thỏ đã bị rút mất nửa bộ óc ? – khi gặp tôi, Lusin đã nói vậy.

Lúc ăn sáng, tôi hết đưa mắt nhìn trộm cha tôi, rồi lại nhìn đến mẹ tôi : ông vẫn bình thản như thường ngày ; còn bà vẫn bức bối âm thầm như thường lệ. Tôi chờ đợi, xem ông có thân mật hỏi chuyện tôi như đôi lúc chẳng...nhưng ông cũng chẳng hề vuốt ve tôi với cái vẻ trìu mến lạnh lùng vốn có hàng ngày của ông . Tôi nghĩ bụng : « có nên kể cho Zinaitđa biết tất cả chẳng?...vì dù sao, giữa chúng tôi thế là chẳng còn gì nữa ». Tôi đến nàng, nhưng không những tôi không kể cho nàng biết điều gì – mà cũng chẳng có dịp nói chuyện với nàng như tôi mong muốn nữa. Một cậu con trai của nữ bá tước , học sinh trường trung học võ bị, chừng mười hai tuổi, từ Pêtecbuga về nghỉ hè với bà ; Zinaitđa lập tức giao cậu em cho tôi.

– Đây, anh Vônôđia đáng yêu của tôi. – nàng nói, – (lần đầu tiên nàng gọi tôi như vậy) đây sẽ là bạn của anh. Cậu em cũng tên là Vônôđia. Anh hãy thương yêu

nó ; nó còn dại lắm nhưng bụng dạ tốt lắm. Anh hãy chỉ cho nó biết vườn Nexkutronôi, hãy đi chơi với nó và che chở nó. Anh sẽ làm được điều đó, đúng thế không ? anh cũng là một người tốt biết chừng nào !

Nàng trườ mền đặt hai tay lên vai tôi – còn tôi thì đã đỡ dẫn người. Cậu bé ấy đến làm tôi cũng biến thành một cậu bé. Tôi yên lặng nhìn cậu học sinh võ bị, cậu ta cũng lặng lẽ chăm chú nhìn tôi. Zinaitđa phá lên cười và đẩy chúng tôi lại với nhau.

– Các cậu hãy hôn nhau đi !

Chúng tôi ôm hôn nhau.

– Tôi dẫn cậu ra vườn nhé ? – tôi hỏi cậu học sinh võ bị.

– Vâng ạ, – cậu ta trả lời bằng một giọng khàn khàn , một giọng đặc biệt của học sinh võ bị .

Zinaitđa lại phá lên cười...Lúc ấy tôi cũng kịp nhận thấy rằng trên khuôn mặt nàng chưa bao giờ có dáng đẹp kiều diễm đến thế. Tôi và cậu bé dắt nhau đi. Trong vườn chúng tôi có mấy chiếc đu cũ kỹ. Tôi đặt cậu ta ngồi trên một tấm gỗ mỏng manh và bắt đầu đu đưa. Cậu bé ngồi yên không cử động trong bộ quân phục nhỏ nhắn bằng vải thô với những đường viền rộng bằng kim tuyến và nắm chặt lấy những sợi dây đu.

– Cậu cởi khuy cổ ra, – tôi nói với cậu ta.

– Không việc gì đâu, chúng em quen rồi ạ, – cậu bé khẽ nói và bật lên tiếng ho.

Cậu ta giống chị : nhất là đôi mắt lại càng giống hơn nữa. Tôi rất vui lòng được chăm sóc cậu bé, nhưng đồng thời một nỗi buồn của tuổi niên thiếu cũng nhẹ nhàng day dứt tim tôi. Tôi nghĩ « Bây giờ quả thật tôi là một cậu bé, nhưng hôm qua... ».Tôi nhớ lại, hôm qua tôi đã đánh

rơi con dao ở chỗ nào, rồi bèn đi tìm. Cậu bé mượn tôi con dao ấy, cắt một cuống cỏ lớn rồi làm thành một chiếc còi và bắt đầu thổi. Chàng Ôtenlô cũng thổi theo.

Nhưng ngược lại, đến chiều tối, khi Zinaitđa tìm thấy chàng ta ở góc vườn và hỏi tại sao lại buồn như vậy, thì chính chàng Ôtenlô ấy đã khóc nức nở trên tay Zinaitđa. Nước mắt tôi trào ra tràn trề đến nỗi nàng phải hoảng sợ.

Anh làm sao thế, Vôlôđia, anh làm sao thế ? – nàng hỏi tôi và thấy tôi không trả lời mà vẫn cứ khóc, nàng bèn hôn lên má ướt đầm nước mắt của tôi.

Nhưng tôi quay ngoắt đi và khẽ thốt qua tiếng nức nở :

– Tôi biết cả rồi; tại sao chị lại đùa tôi như vậy ? ...Chị cần gì đến tình yêu của tôi ?

– Tôi có lỗi với anh, anh Vôlôđia ...– Zinaitđa khẽ nói.– ôi, tôi rất có lỗi...– nàng nói thêm, hai tay siết chặt lại với nhau.– tôi có biết bao điều hờ hững, đen tối, tội lỗi...Nhưng bây giờ tôi không đùa anh nữa, tôi yêu anh – anh đừng nghi ngờ vì sao và như thế nào...Nhưng anh biết chuyện gì ?

Lúc ấy, tôi biết nói gì với nàng ? Nàng đứng trước mặt tôi và đưa mắt nhìn tôi – còn tôi, chỉ cần nàng nhìn tôi thôi, tôi cũng đã thuộc về nàng hoàn toàn từ đầu đến chân...Mười lăm phút sau tôi cùng với cậu học sinh vô bị và Zinaitđa đuổi bắt nhau. Tôi không khóc nữa, mà đã cười đùa, mặc dù mi mắt mọng lên vì cười trào cả nước mắt ra ; – trên cổ, thay thế cho chiếc ca-vát tôi quàng một dải băng của Zinaitđa và tôi reo hò sung sướng mỗi khi nắm được sườn nàng. Nàng đã vui đùa tự nhiên với tôi hoàn toàn theo ý muốn của nàng.

XIX

Thật là khó khăn cho tôi nếu bắt tôi phải kể lại tỉ mỉ những gì đã xảy đến với tôi trong vòng một tuần lễ sau cuộc thám hiểm ban đêm không may mắn ấy. Đó là cả một thời gian kỳ lạ bức bối, một sự hỗn loạn mà trong đó những tình cảm, ý nghĩ trái ngược nhau, những mối nghi ngờ và những nguồn hy vọng, những niềm sung sướng và những nỗi đau khổ đều quay cuồng như một cơn lốc; nếu một thiếu niên mười sáu tuổi có thể nhìn thẳng vào bản thân mình, thì tôi lại sợ nhìn vào bản thân mình, tôi sợ nhận thức ra bất cứ việc gì; tôi chỉ biết vội vã sống cho chóng hết ngày; nhưng ban đêm lại ngủ được...tính nhẹ dạ của tuổi thơ ấu đã giúp tôi điều đó. Tôi không muốn biết người ta có yêu tôi không và cũng không muốn thú nhận với bản thân rằng người ta không yêu tôi; tôi tránh mặt cha tôi – nhưng tôi không thể nào tránh mặt Zinaitda được... Đứng trước mặt nàng người tôi như bị lửa đốt, nhưng tôi cần gì biết đến mình đang bị ngọn lửa nào thiêu đốt và tiêu hủy, một khi tôi cảm thấy dễ chịu trong khi bị thiêu cháy và tiêu hủy ấy. Tôi phó mặc tâm hồn theo mọi cảm xúc và tự dối lòng mình, tôi tránh nghĩ tới những hồi ức và nhắm mắt trước những gì tôi cảm thấy sẽ xảy đến trong tương lai...Nỗi đau khổ ấy chắc hẳn không thể nào kéo dài được...một tiếng sấm nổ vang đã kết thúc tất cả và ném tôi sang con đường mới.

Một hôm, sau buổi dạo chơi khá lâu, lúc trở về ăn cơm, tôi ngạc nhiên khi biết rằng tôi sẽ ăn cơm một mình, vì cha tôi đã đi vắng, còn mẹ tôi thì mệt, bà không muốn ăn và đã khóa cửa nằm trong phòng ngủ. Nhìn vẻ mặt của những người đầy tớ tôi đoán rằng đã có chuyện gì bất thường xảy ra ...Hỏi họ căn kẽ thì tôi không dám, nhưng tôi có một người quen thân là anh chàng Philip trẻ tuổi coi tử ăn, một anh chàng rất mê thơ và là một nghệ sĩ chơi đàn ghi ta, – tôi bèn hỏi anh ta. Qua anh chàng Philip, tôi được biết rằng giữa cha mẹ tôi đã xảy ra một chuyện khủng khiếp (vì trong phòng của những người đầy tớ gái có thể nghe được không sót một tiếng nào; nhiều câu nói bằng tiếng Pháp – nhưng người đầy tớ gái Masa đã sống năm năm liền với một bà thợ may người Pari , nên đã hiểu tất cả) ; rằng mẹ tôi trách cha tôi không chung thủy, trách cha tôi đã làm quen với cô tiểu thư hàng xóm, rằng lúc đầu cha tôi còn phân trần biện bạch, nhưng sau đó cũng nổi nóng lên và có nói một câu tàn nhẫn gì đó, « hình như về sự chênh lệch tuổi tác giữa hai ông bà», vì vậy mẹ tôi đã òa lên khóc; rằng mẹ tôi cũng có nhắc đến tờ kỳ phiếu nào đó đã đưa cho bà bá tước, và mẹ tôi đã nói năng rất không hay về bà ta và cả về cô con gái nữa, nhưng đến đây thì cha tôi đã nạt nộ mẹ tôi .

– Mọi việc không hay ấy xảy ra là do một bức thư nặc danh – Philip nói tiếp, – không biết là ai viết , chứ không thì làm sao mà những chuyện ấy lại vỡ lở ra được.

– Chẳng lẽ có chuyện đó sao ? – Tôi phải khó khăn lắm mới thốt lên lời, lúc ấy tay chân tôi lạnh toát và tự trong thâm tâm, ngực tôi đã rung lên.

Philip chớp mắt với vẻ quan trọng.

– Có chứ – những chuyện ấy thì chẳng đâu được đâu; kể ra thì lần này thì ông nhà cũng cẩn thận lắm đấy, nhưng cũng còn phải thuê xe ngựa chẳng hạn, hay là làm những việc khác nữa...không thể nào tránh được sự đụng chạm với người ngoài.

Tôi bảo Philip ra – rồi nằm vật xuống giường. Tôi không thốn thức, không tuyệt vọng ; tôi không tự hỏi mình xem những chuyện ấy đã xảy ra khi nào và xảy ra như thế nào ; tôi không ngạc nhiên vì sao trước kia và từ lâu tôi không đoán biết được điều đó, – tôi cũng không hề phàn nàn về cha tôi ...Những gì tôi được biết thật là quá sức chịu đựng của tôi : sự phát hiện bản thân ấy đã đè bẹp tôi...Thế là hết. Chỉ trong khoảnh khắc tất cả những bông hoa hy vọng của tôi đều bị xén ngang, chúng nằm la liệt xung quanh tôi và đã bị chà đạp tan nát .

XX

Hôm sau mẹ tôi bảo rằng bà sẽ dời về thành phố. Buổi sáng, cha tôi đã vào phòng ngủ của mẹ tôi và ngồi một mình với bà hồi lâu. Không ai nghe thấy ông đã nói với bà những gì, nhưng mẹ tôi không khóc nữa; bà đã trấn tĩnh lại và sai người dọn bữa ăn – tuy vậy bà vẫn không ra khỏi phòng và không hề thay đổi ý định của mình. Tôi còn nhớ, hôm ấy tôi lang thang suốt cả ngày, nhưng không ra vườn và không hề đưa mắt nhìn sang căn hồi – còn buổi tối, tôi đã được chứng kiến một sự kiện lạ lùng : cha tôi cầm tay hầu tước Malépxki dẫn từ phòng lớn ra phòng ngoài và

trước mặt người đầy tớ, cha tôi lạnh lùng nói với y : «
Mấy hôm trước đây, trong một ngôi nhà nọ người ta đuổi
ngài ra khỏi cửa ; còn bây giờ tôi chẳng cần phải nhiều
lời với ngài, nhưng rất hân hạnh báo cho ngài biết rằng
nếu ngài còn đặt chân tới nhà tôi một lần nữa, thì tôi sẽ
quăng ngài qua cửa sổ . Tôi không thích nét chữ của ngài
». Hầu tước nghiêng mình , mím chặt môi, co rúm người
lại, rồi biến mất.

Việc thu xếp để dời về tỉnh, về phố Arbát , là nơi gia
đình tôi có một ngôi nhà riêng, đã bắt đầu. Chính cha tôi,
chắc hẳn cũng không muốn ở lại biệt thự; nhưng rõ ràng
là ông đã kịp thời nói với mẹ tôi đừng làm to chuyện ra
nữa. Mọi việc đều được tiến hành một cách nhẹ nhàng,
không vội vã , mẹ tôi còn bảo sang chào và thưa với nữ
bá tước rằng mẹ tôi khó ở nên rất tiếc không thể đến
thăm nữ bá tước trước khi ra đi được. Tôi lang thang như
một kẻ mất hồn – và chỉ mong sao cho mọi việc sớm
xong xuôi. Một ý nghĩ luôn luôn ám ảnh tôi: vì sao nàng,
một thiếu nữ, – hơn nữa, dù sao cũng là một bá tước tiểu
thư, – lại có thể hành động như vậy, một khi đã biết rằng
cha tôi là người có gia đình, còn nàng thì rất có khả năng
lấy một người chồng, cho dù như Belôvzôrôp chẳng
hạn? Nàng hy vọng điều gì? Sao nàng không sợ hủy hoại
tương lai mình? Nhưng, tôi nghĩ, đó chính là tình yêu, đó
là sự đam mê, đó là lòng chung thủy... và tôi nhớ tới câu
nói của Lusin: được hy sinh bản thân vì kẻ khác là niềm
vui. Không hiểu sao lúc ấy tôi lại nhắc thấy một đốm
trắng nhợt nhạt ở phía trong khung cửa sổ của căn hồi...«
chẳng lẽ đó là khuôn mặt của Zinaïda »– Tôi nghĩ bụng...
Đúng rồi, đó chính là khuôn mặt nàng. Tôi không thể

kiên tâm được nữa. Tôi không thể xa nàng mà không nói một lời từ biệt. Tôi liễn tìm lúc thuận tiện và sang căn hồi.

Trong phòng khách, nữ bá tước chào tôi qua loa, lơ là như thường lệ.

– Sao ông bà bên nhà vội rời đi sớm thế? – nữ bá tước khẽ nói và lấy thuốc lá đưa lên hai lỗ mũi để ngửi.

Tôi nhìn nữ bá tước và đã thấy yên lòng. Chữ : kỳ phiếu do Philip nói, giấy vò tôi. Nữ bá tước không hề nghi ngờ gì cả ...hay ít ra lúc ấy tôi cũng cảm thấy như vậy. Từ phòng bên, Zinaït đã bước ra, nàng mặc áo đen, vẻ mặt nhợt nhạt, tóc buông xõa ; nàng lặng lẽ cầm tay tôi và dẫn vào phòng mình .

– Tôi nghe tiếng anh nên đã ra ngay – nàng bắt đầu nói. Và anh từ giã chúng tôi một cách dễ dàng vậy sao, hồi chàng trai độc ác ?

– Thưa tiểu thư, tôi đến để từ biệt tiểu thư và chắc hẳn là vĩnh biệt – tôi trả lời. Có lẽ tiểu thư cũng đã nghe nói rằng chúng tôi dọn nhà.

Zinaït đã chăm chú nhìn tôi.

– Vâng, tôi có nghe. Cảm ơn anh đến thăm. Tôi đã tưởng rằng sẽ không nhìn thấy anh nữa. Có điều gì không phải anh bỏ quá cho nhé. Đôi khi tôi làm khổ anh ; nhưng dù sao tôi cũng không phải là người như anh nghĩ đâu .

Nàng quay đi và úp mặt vào cửa sổ.

– Đúng thế, tôi không phải là người như vậy. Tôi biết, anh có ý nghĩ không tốt về tôi.

– Tôi ấy à ?

– Vâng anh... anh.

– Tôi ấy à ? Tôi hỏi lại đầy đau khổ, vì một sức quyến rũ

vô hình, không thể nào cưỡng lại được, lòng tôi lại xao xuyến như trước. – Tôi ấy à ? Zinaïda Alếchxăngđrôpna, dù chị có làm gì chẳng nữa, dù chị có giẫy vò tôi đến chừng nào, tôi vẫn yêu chị và quý trọng chị cho đến trọn đời.

Nàng quay ngoắt lại phía tôi, dang rộng hai tay, ôm lấy đầu tôi rồi hôn tôi thật nồng nàn thắm thiết. Có trời biết được cái hôn từ biệt nồng nàn ấy đã dành cho ai, nhưng tôi cố hưởng lấy hương vị ngọt ngào của nó. Tôi biết rằng cái hôn ấy không bao giờ có lại được nữa.

– Xin vĩnh biệt, vĩnh biệt, – tôi nói...

Nàng vùng ra rồi bỏ đi khỏi . Tôi cũng ra về . Tôi không tài nào nói lên được cảm giác khi tôi ra về . Tôi cũng chẳng muốn cho cảm giác đó tái diễn. Nhưng nếu tôi không được trải qua cảm giác đó, thì tôi đã cho mình là kẻ bất hạnh

Chúng tôi đã dời về thành phố. Nhưng không phải tôi đã đoạn tuyệt với quá khứ và bắt đầu học hành ngay được. Vết thương lòng của tôi được bình phục lại một cách chậm chạp ; nhưng đối với cha tôi thì không hề có một ý nghĩ xấu nào. Trái lại : trước mắt tôi hình như ông còn có vẻ cao cả hơn lên... điều mâu thuẫn đó xin nhường lại để các nhà tâm lý học giải thích theo cách hiểu của họ. Một hôm, đang đi giữa phố tôi gặp lại Lusin, thật là sung sướng không bút nào tả xiết. Tôi yêu mến anh ta vì tính tình thẳng thắn thật thà, hơn nữa tôi còn quý anh vì những hồi ức mà anh đã khơi lại trong lòng tôi. Tôi lao về phía anh

– A ha ! – Anh ta khẽ nói và chau mày. – Anh đấy à, anh bạn trẻ tuổi ! Xem anh bây giờ ra sao nào. Anh vẫn còn non nớt lắm, nhưng dù sao trong khốe mắt anh cũng

đã không còn cái vẻ tồi tệ như trước. Trông anh đã ra vẻ người lớn, chứ không phải như một con chó con trong phòng nữa. Như vậy là tốt đấy. Này, bây giờ anh thế nào ? làm việc chứ ?

Tôi thở dài. Nói dối thì tôi không muốn, còn nói thật thì tôi lại xấu hổ.

– Nhưng không sao, anh đừng e dè, – Lusin nói tiếp. – Việc chính là phải sống bình thường và đừng để cho mình bị những say mê lôi cuốn. Điều đó thử hỏi có ích gì ? Cho dù ngọn sóng kia có cuốn đi đâu – cũng đều là tai họa. Cho dù con người có đứng trên đá đi nữa, thì cũng là dựa vào hai chân mình. Đấy tôi lại bị ho rồi...còn về Belôvzôrôp – anh có nghe nói gì không ?

– Không, làm sao ?

– Anh ta đã mất tích; nghe nói anh ta đi Kápka-jơ. Anh bạn trẻ, đấy cũng là một bài học cho anh. Chung quy chỉ vì không biết đoạn tuyệt, không biết xé toang cái lưới kia cho đúng lúc. Đấy, hình như anh đã thoát ra được một cách yên ổn. Hãy xem chừng đấy, không lại sa lưới một lần nữa. Xin chào anh.

Tôi nghĩ bụng : « Mình sẽ không sa lưới nữa đâu, sẽ không bao giờ trông thấy nàng nữa » ; nhưng số phận run rủi khiến tôi lại thấy Zinaitđa một lần nữa.

XXI

Ngày nào cha tôi cũng cưỡi ngựa; ông có một con ngựa Anh màu tía khoang trắng, hay nổi tiếng, cổ dài và thanh, chân cao, nó dữ tợn và phi không biết mệt. Tên nó là

Eléchtrích ⁽¹⁾ . ngoài cha tôi ra không ai cười được nó cả. Một hôm ông đến với tôi về hồ hỏi, lâu nay ít khi tâm tính ông được như vậy ; ông sửa soạn ra đi và đã bận giầy đinh thúc ngựa . Tôi bèn xin đi cùng.

– Tốt hơn là hãy chơi nhảy cừu vậy, nếu không, cưỡi con ngựa còlêpe ⁽²⁾ ấy thì không theo kịp bố đâu – cha tôi trả lời.

– Được, tùy ý.

Chúng tôi lên yên. Tôi có một con ngựa ô lông xù, mới nhón lên, nhưng đã cứng vó và khá nhanh nhẹn : nói thật ra thì chú ta phải phi nước đại trong khi con Eléchtrích chỉ đi nước kiệu, nhưng dù sao tôi cũng không chịu rớt lại. Tôi chưa hề thấy một kỵ mã nào như cha tôi. Ông ngồi trên yên rất đẹp với vẻ tự nhiên, khéo léo đến nỗi hình như chính con ngựa ở dưới cũng cảm thấy điều đó và hãnh diện vì người chủ mình. Chúng tôi đã qua các đại lộ, ra đến cánh đồng Đêvit-sia ⁽³⁾, vượt qua mấy hàng rào (ban đầu tôi sợ vượt rào, nhưng cha tôi rất khinh bỉ những người nhút nhát, nên tôi cũng không sợ nữa), hai lần chúng tôi vượt qua sông Mátxcơva– và tôi đã tưởng rằng chúng tôi đang đi trên đường về nhà, hơn nữa chính cha tôi cũng nhận thấy ngựa của tôi đã mệt, nhưng bỗng nhiên ông rẽ ngang về phía bãi Karưmxki và phi dọc theo bờ sông. Tôi thúc ngựa theo ông. Vừa đến chỗ một đồng gỗ cũ xếp thành tầng cao, ông nhanh nhẹn xuống ngựa và bảo tôi xuống theo, rồi đưa dây cương cho tôi, bảo tôi chờ ở đấy,

(1) Điện (ND)

(2) Tên một giống ngựa Đức (Klepper) (ND)

(3) Cánh đồng con gái (ND)

ngay cạnh đồng gỗ, còn ông thì rẽ vào một phố nhỏ và biến mất. Tôi cứ đi đi lại lại theo dọc bờ sông, dắt theo cả hai con ngựa và cầu nhàu với Eléchtrích vì nó vừa đi vừa ngúng nguẩy cái đầu, vừa rũ mình, vừa thở phì phì, vừa hí; khi tôi dừng lại thì nó cứ lấy móng chân đào đất, rồi hí ầm lên và cắn vào cổ con còlêpe của tôi, quả thật là một con ngựa pursang ⁽¹⁾ được nuông chiều. Cha tôi vẫn chưa trở lại. Từ phía sông đưa lên một mùi ẩm ướt khó chịu; những hạt mưa bụi lất phất bay xuống và in thành những chấm màu sẫm bé xíu trên những cây gỗ xám xịt vô tri đã làm tôi chán ngấy và vẫn phải quanh quẩn ở đây. Tôi đã phát buồn phát bức mà vẫn chưa thấy cha tôi đâu cả. Một viên cảnh sát người Phần Lan cũng mặc toàn một màu xám, đầu đội mũ bình thiên to tướng cổ lộ như một cái chậu úp lên đầu, tay cầm một lưỡi tầm sét (chẳng hiểu người cảnh sát đứng bên bờ sông Mátxcơva để làm gì!) tiến lại phía tôi, ghé khuôn mặt nhẵn nhoe, tuổi tác và làu bàu nói:

– Cậu làm gì với mấy con ngựa ở đây? Để tôi giữ hộ cho.

Tôi không trả lời; ông ta bèn xin tôi điều thuốc. Để tránh ông ta (hơn nữa lòng tôi đang như lửa đốt), tôi đi mấy bước về phía cha tôi đã rẽ vào; sau đó tôi đi hết một phố nhỏ, rồi quay sang góc phố và dừng lại. Cách chỗ tôi chừng bốn mươi bước, phía ngoài đường, trước khung cửa sổ để mở của một ngôi nhà bằng gỗ; cha tôi đang đứng xoay lưng về phía tôi, ông tựa ngực vào thành cửa sổ, phía trong nhà, một người đàn bà mặc đồ đen, ngồi khuất

(1) Ngựa nòi (tiếng Pháp)

sau chiếc rèm đang nói chuyện với ông ; người đàn bà ấy là Zinaïda.

Tôi đứng ngây như gỗ. Xin thú thật là tôi không thể nào ngờ tới điều đó. Cử động đầu tiên của tôi là bỏ chạy. Tôi nghĩ bụng: «Bây giờ cha mình mà quay lại làm mình đi đời...” – Nhưng một tình cảm kỳ lạ, một tình cảm mạnh hơn tính tò mò, mạnh hơn cả lòng ghen tuông, mạnh hơn cả nỗi lo sợ – đã giữ tôi lại. Tôi bèn theo dõi và ra sức nghe ngóng. Hình như cha tôi bắt nàng phải ưng thuận điều gì. Zinaïda không bằng lòng. Bây giờ tưởng như tôi vẫn nhìn thấy khuôn mặt nàng – một khuôn mặt ảm đạm, trang nghiêm, đẹp đẽ với dấu ấn không thể nào tả nổi của lòng thủy chung, sự buồn rầu, tình yêu và sự tuyệt vọng – tôi không thể nào tìm được một chữ nào khác . Nàng nói những tiếng vắn tắt, không nhìn lên mà chỉ mỉm cười – cam phận và buồn bã. Chỉ qua nụ cười ấy tôi cũng nhận được Zinaïda trước kia của tôi. Cha tôi nhún vai và sửa lại chiếc mũ đội trên đầu – điều đó bao giờ cũng báo hiệu là ông đã sốt ruột ...Sau đó nghe thấy mấy tiếng : « Vous devez vous séparer de cette... »⁽¹⁾. Zinaïda bèn ngồi thẳng người lại và chia tay ra ...Bỗng nhiên trước mắt tôi diễn ra một sự việc không thể tưởng tượng được : bất thành linh cha tôi giơ cao chiếc roi ngựa nãy giờ ông vẫn đập vào tà áo để phủ bụi, rồi tôi nghe một tiếng roi quất mạnh vào cánh tay để trần đến tận khuỷu của nàng. Tôi phải khó khăn lắm mới kiềm chế được mình để khỏi kêu lên, còn Zinaïda thì rùng mình, nàng lặng lẽ nhìn cha tôi, chậm chạp đưa cánh tay lên môi, rồi hôn ngay vào chỗ vết roi hằn đỏ.

(1) Anh phải rời bỏ người đó (tiếng Pháp)

Cha tôi quăng chiếc roi ngựa sang một bên rồi vội vã chạy theo cầu thang, đâm bổ vào trong nhà... Zinaïtđa quay ngoắt đi, nâng duỗi hai tay ra phía trước, ngửa đầu lên rồi cũng đi khỏi cửa sổ .

Tôi lặng đi vì sợ hãi và ngỡ ngác đến khủng khiếp chạy lui, khi chạy qua một dãy phố nhỏ, suýt nữa thì tôi để sống mất con Eléchtrích, sau đó tôi quay ra bờ sông. Tôi không thể hiểu được một tý gì. Tôi biết rằng người cha lãnh đạm và ôn hòa của tôi cũng đôi khi có những cơn điên khùng – nhưng dù sao tôi cũng không thể nào hiểu được điều tôi đã nhìn thấy...Nhưng sau lúc đó, tôi cảm thấy rằng dù tôi có sống đến bao lâu chẳng nữa thì cũng không khi nào tôi có thể quên được từ cử động, từ cái nhìn, cho đến nụ cười của Zinaïtđa, tôi cảm thấy hình ảnh của nàng, một hình ảnh mới mẻ vừa đột ngột hiện ra trước mắt tôi đã in sâu mãi mãi vào trí nhớ của tôi. Tôi lơ đãng nhìn xuống dòng sông và không hề biết rằng nước mắt tôi đã trào ra. Tôi nghĩ...người ta đánh đập nàng ...đánh đập nàng...đánh đập nàng ...

– Kìa, con làm sao thế – đưa ngựa đây cho bố ! – giọng nói của cha tôi đã vang lên ở phía sau.

Tôi trao dây cương cho ông như một cái máy. Ông nhảy phốc lên con Eléchtrích...con ngựa đang tù chân lỏng lên và nhảy một bước dài đến một xa- gien ⁽¹⁾ rưỡi...nhưng chỉ một lát sau cha tôi đã thuận phục được ; ông thúc mạnh gậy đinh vào hông và dùng nắm tay đánh mạnh vào cổ hấn...« Ê, không có roi rồi », – ông lâu bầu .

Tôi sức nhớ đến tiếng rít và tiếng vụt vừa rồi của ngọn

(1) 1 xagien = 2,13 m

roi ngựa mà rùng mình.

– Bố để roi ngựa ở đâu rồi ? – một lát sau tôi hỏi cha tôi.

Cha tôi không trả lời và phóng lên phía trước. Tôi bèn phi theo ông. Nhất định tôi muốn nhìn thấy vẻ mặt của ông.

– Con buồn bực vì không thấy bố chứ gì ? – ông khê hỏi.

– Cũng hơi buồn một chút thôi. Bố đánh rơi roi ngựa ở đâu mất rồi ? – Tôi lại hỏi ông một lần nữa.

Cha tôi liếc tôi một cái rất nhanh.

– Bố không đánh rơi, bố vứt nó đi rồi, – ông khê nói.

Ông trầm ngâm suy nghĩ và cúi đầu xuống... Đây là lần đầu tiên và có lẽ cũng là lần cuối cùng tôi nhìn thấy nét mặt nghiêm nghị của ông thể hiện bao vẻ hiền hòa và hối hận.

Ông lại phi nhanh, nhưng tôi không thể đuổi theo ông được nữa ; tôi về đến nhà sau ông mười năm phút !

Tối đến, khi đã ngồi vào bàn học mà trên đó đã bắt đầu có sách vở, tôi tự nhủ « thế mới gọi là yêu, thế mới gọi là say mê chứ ! làm sao mà không tức giận được , làm sao mà chịu nổi khi một bàn tay ai đánh vào mình, cho dù đó là bàn tay yêu quý nhất ; Thế mà xem ra lại có thể chịu được, khi người ta yêu... Thế mà mình cứ tưởng tượng... ».

Cái tháng sau cùng này đã làm tôi già đi rất nhiều, và chính tôi cũng cảm thấy rằng mối tình của tôi với tất cả những lo âu và đau khổ chỉ là một cái gì nhỏ bé, vừa ấu trĩ lại vừa không đáng kể so với một điều gì khác chưa hề biết tới, nhưng tôi vừa mới lờ mờ đoán ra và làm tôi sợ hãi như một khuôn mặt không quen biết, đẹp đẽ, nhưng dữ tợn dù ta cố sức nhìn trong bóng tối nhá nhem mà vẫn

không thấy rõ.

Ngay đêm hôm ấy, tôi mơ một giấc lạ lùng và khủng khiếp : Tôi thấy mình bước vào một căn phòng tối và thấp...Cha tôi cầm roi ngựa trong tay và đứng dậm chân tại chỗ; Zinaïta đang nép mình trong góc phòng và một vết hằn đỏ nổi lên không phải trên cánh tay, mà lại trên trán nàng...còn phía sau cả hai người là Belóvzôrôp, toàn thân đầm đìa máu, y há to đôi môi nhợt nhạt và giận dữ dọa nạt cha tôi,

Hai tháng sau, tôi thi đậu vào trường đại học tổng hợp, nửa năm sau cha tôi qua đời (vì chứng sung huyết não) ở Pêtécboa là nơi cha tôi cùng với tôi và mẹ tôi mới dọn đến. Mấy hôm trước khi qua đời, ông nhận được một bức thư từ Mátxcôva gửi đến, bức thư làm ông hết sức xúc động...Ông đến cầu xin mẹ tôi một điều gì đó và người nhà đã nói lại rằng, ông còn khóc nữa, chính ông, chính cha tôi đã khóc ! Đúng vào buổi sáng ngày hôm ấy, khi ông lâm chứng sung huyết, ông bắt đầu viết cho tôi một bức thư bằng tiếng pháp. Ông viết : « Con của bố, con phải biết sợ tình yêu của phụ nữ, cái hạnh phúc đó, cái chất độc đó ». Sau khi cha tôi mất, mẹ tôi đã gửi một số tiền khá lớn về Mátxcôva.

XXII

Bốn năm trôi qua. Tôi vừa mới học xong trường đại học tổng hợp và còn chưa biết rõ là mình sẽ bắt đầu cuộc đời

ra sao, sẽ gõ vào cánh cửa nào : tôi còn lang thang chưa có công việc gì. Vào một buổi tối tuyệt đẹp, tôi gặp Maidanôp trong nhà hát. Anh ta đã cưới vợ và đi làm ; nhưng tôi không thấy anh có gì thay đổi. Anh vẫn hoan hỉ không đúng lúc rồi lại bỗng nhiên chán ngán như trước.

– Anh có biết không, bà Đônxkaia đang ở đây – anh ta nói với tôi.

– Bà Đônxkaia nào ?

– Anh quên rồi sao ? Bá tước tiểu thư Zaxêkina trước kia mà tất cả chúng tôi đều cảm mến ấy mà, cả anh cũng vậy. Anh còn nhớ chứ, ở biệt thự gần Nexkutronôi.

– Chị ấy lấy ông Đônxki à ?

– Vâng.

– Và chị ấy đang ở đây, trong nhà hát này ?

– Không, ở Pêtécbuva, chị ấy chỉ tới đây ít hôm, đang sửa soạn ra nước ngoài mà.

– Chồng chị ấy là người thế nào? – tôi hỏi.

– Đây là một chàng trai tuyệt vời, lại có gia tài khá giả. Anh ta là bạn đồng sự của tôi ở Mátxcơva. Anh biết không – sau chuyện ấy...Tất cả chuyện đó chắc anh phải biết rõ (Maidanôp mỉm cười đầy ý nghĩa)... lúc ấy chị ta cũng không thể lấy chồng một cách dễ dàng ; có hậu quả để lại...nhưng với trí thông minh của chị ta thì mọi việc đều có thể xong xuôi được. Anh hãy đến với chị ấy đi : gặp anh, chị ấy sẽ rất mừng. Chị ấy còn đẹp ra là khác.

Maidanôp trao cho tôi địa chỉ của Zinaitda. Nàng tạm trú ở khách sạn Đêmut. Những hồi ức lại cựa mình trong lòng tôi, tôi tự nhủ ngày mai sẽ đến thăm « người yêu » cũ của mình. Nhưng rồi gặp những công việc gì đó ; một

tuần, rồi một tuần nữa trôi qua, cuối cùng khi tôi tới khách sạn Đêmut và hỏi thăm bà Đônxaika – thì tôi được biết rằng cách đây bốn hôm nàng đã chết một cách hầu như đột ngột trong lúc sinh nở.

Tôi cảm thấy đau nhói trong tim. Ý nghĩ cho rằng tôi có thể gặp nàng, nhưng đã không gặp và sẽ không bao giờ gặp nữa cửa day dứt tôi với tất cả sự ân hận không bao giờ nguôi. « Chết rồi ! » Tôi nhấc lại, thần thờ nhìn người hầu phòng, rồi nhẹ nhàng tìm lối ra phố và bước đi nhưng chính tôi cũng không biết đi đâu. Tất cả đi văng phút chốc bùng lên và hiện ra trước mắt. Vậy là đã an bài, một cuộc đời son trẻ, cuồng nhiệt, huy hoàng, một cuộc đời cứ lao đi vùn vụt, vừa hối hả vừa náo nức, và cuộc đời ấy đã kết thúc như thế đấy ! Tôi nghĩ đến điều đó, tôi tưởng tượng đến những món tóc quăn, đôi mắt, những nét thân yêu – đều nằm trong chiếc hòm chật chội chôn sâu trong lòng đất tối đen, ẩm ướt – ngay ở đây, cách tôi, một kẻ đang còn sống, không xa, và cũng có thể chỉ cách chỗ cha tôi chừng mấy bước...Tôi nghĩ đến tất cả những điều đó, tôi cố tưởng tượng, nhưng lúc ấy những lời thơ :

Tin chết chóc từ những miệng vô tình đưa tới,

Nhưng hững hờ thay ta tiếp nhận tin đau,

đã ngân lên trong lòng tôi. Ôi tuổi trẻ ! tuổi trẻ ! người coi thường hết thấy ; tưởng như hết thấy mọi báu vật trong vũ trụ, đều ở trong tay người, ngay đến nỗi buồn cũng làm cho lòng người dịu vợi, thậm chí vẻ chán chường cũng hợp với khuôn mặt của người, người tự tin và gan dạ, người nói rằng : trên thế gian này chỉ có một mình người – hãy xem chừng ! Nhưng bản thân người thì lại để cho ngày tháng cứ thế qua đi và biến mất không để lại một dấu vết

gì, và qua đi nhiều vô kể , rồi mọi thứ trong người đều tan biến như sáp ong dưới ánh mặt trời, như tuyết vậy... Và có thể, tất cả bí quyết của vẻ đẹp tuyệt vời ở người không phải là người làm được tất cả, mà là người có thể nghĩ rằng mình làm được tất cả – chính vì vậy người đã đem cái sinh lực mà người không biết dùng vào một việc gì ấy, tung ra trước gió, và mỗi người chúng ta đều thật bụng cho mình là kẻ phung phí, đều thật bụng nghĩ rằng mình có quyền nói : « Ôi, giá mà ta không để thời gian qua đi vô ích thì có lẽ ta cũng đã làm nên sự nghiệp ».

Vậy thì tôi...tôi còn hy vọng, còn chờ mong gì nữa, tôi còn muốn tượng ra một tương lai tươi đẹp như thế nào nữa, một khi tôi vừa mới tiễn đưa bóng dáng mối tình đầu vụt hiện lên trong khoảnh khắc bằng một tiếng thở dài và một cảm giác buồn tẻ tái ?

Và những gì đã thực hiện được trong những điều tôi hy vọng ? Và bây giờ, khi bóng chiều đã bắt đầu đổ xuống cuộc đời tôi , tôi còn được những gì mới mẻ hơn, yêu quý hơn những hồi ức về một cơn giông tố đã qua đi nhanh chóng giữa một sớm mùa xuân ?

Nhưng tôi chỉ vu khống mình một cách vô ích. Lúc đó, vào cái thừa thiếu thời nhẹ dạ ấy, tôi không thể giả diếc làm ngây trước giọng nói thể lương trước mặt tôi, trước những âm thanh trang trọng từ nắm mồ kia vẳng đến tai tôi. Tôi còn nhớ, mấy hôm, sau ngày tôi biết Zinaïda đã chết, vì ý muốn không thể kiềm chế nổi của bản thân mình, chính tôi đã chứng kiến cảnh chết của một bà cụ nghèo khổ sống trong cùng một ngôi nhà với tôi. Đắp điểm bằng một mớ dẻ rách , nằm trên những tấm ván thô kệch, đầu gối lên một chiếc bao tải, bà cụ qua đời một

cách khó nhọc và khổ sở. Suốt đời bà cụ đã phải chịu đủ mùi đắng cay, lần hồi từng bữa; bà cụ chưa hề biết tới niềm vui, chưa hề biết đến hương vị ngọt ngào của đường mật, chưa được hưởng vị ngọt của hạnh phúc – tưởng như, làm gì mà cụ chẳng vui mừng trước cái chết, vì sự giải thoát và bình yên ? Nhưng dù sao khi tấm thân da bọc xương còn gượng gượng được, khi lồng ngực còn phập phồng một cách khó nhọc dưới bàn tay đã lạnh như băng, lúc đó khi còn giữ được hơi thở cuối cùng, – bà cụ vẫn làm dấu thánh và vẫn thề thào : « Lạy Chúa, hãy tha thứ cho mọi tội lỗi của con », – và chỉ đến khi tia lửa cuối cùng của nhận thức vụt tắt thì trong khốc mắt cụ già mới không còn vẻ sợ hãi và kinh hoàng trước cái chết nữa. Và tôi còn nhớ, ngay ở đấy, bên cạnh thi hài bà cụ khốn khổ, tôi thấy sợ hãi thay cho Zinaitda và tôi muốn cầu nguyện cho nàng, cho cha tôi - và cả cho bản thân mình nữa.

1860

LÊ VĂN VIỆN và MỘNG QUỲNH dịch

LŨ XUÂN

*Ngày vui tháng đẹp trời mau
Như dòng nước xiết buổi đầu mùa xuân.
(Từ bản tình ca cổ)*

... Vào khoảng hai giờ đêm, ông trở về căn phòng làm việc của mình. Sau khi cho phép người đầy tớ vừa châm nến xong lui ra, ông gieo mình xuống chiếc ghế bành gần lò sưởi, hai tay bưng lấy mặt.

Chưa bao giờ ông cảm thấy mình mệt mỏi đến nhường này – mệt mỏi cả về thể xác lẫn tinh thần. Suốt buổi tối ông ngồi chơi và chuyện trò với những người đàn bà rất có duyên, những người đàn ông có học thức, trong số đàn bà có những người xinh đẹp, còn đàn ông thì hầu hết đều là những người thông minh và tài năng. – Chính ông cũng tỏ ra là một người biết ăn biết nói, thậm chí lại còn rất có duyên kia ... nhưng với tất cả những điều đó, chưa bao giờ cái « *Taedium vitae* » mà người La Mã đã từng nói đến, cái sự « ngao ngán cuộc đời » lại xâm chiếm lòng ông, làm ông ngột ngạt khó thở đến thế. Nếu còn trẻ hơn chút nữa, chắc ông đã phải khóc lên vì phiền muộn, vì u sầu, giận dữ : Một nỗi đắng cay chua chát và thấm thía khác

nào vị đắng cay của cây ngải cứu, đã tràn ngập cả tâm hồn ông – một nỗi ngao ngán triền miên và sự xót thương khó chịu, như một đêm thu đen tối, vây bọc lấy ông, và ông không biết làm thế nào để thoát khỏi cảnh tối tăm và nỗi đắng cay đó. Chẳng mong gì ngủ được : Ông biết mình sẽ chẳng chợp mắt nổi nào.

Ông bắt đầu suy nghĩ ... chậm chạp, uể oải và bực dọc.

Ông nghĩ đến cái cảnh tất cả ngược xuôi, đến cái vẻ vô vị và sự giả dối tầm thường của giống người. Từng quãng đời lần lượt hiện ra trước sự tưởng tượng của ông (chính ông đã năm hai tuổi) và không một đoạn đời nào được ông tỏ ra thương xót : Tất cả chỉ là một sự chuyển tiếp không cùng từ sự trống rỗng này sang sự trống rỗng khác, chỉ là những việc làm chẳng có nghĩa lý gì, chỉ là những sự tự huỷ hoại mình, nửa như vô tình nửa như cố ý, có vậy thôi – đứa trẻ thì trò gì mà nó chẳng thích, miễn sao nó không phải khóc là được – thế rồi bỗng nhiên giống như tuyết lạnh trút xuống đầu, tuổi gì ập đến và cùng với nó, là sự lo sợ trước cái chết ngày một tăng lên, gặm nhấm, bào mòn con người ... rồi, dùng một cái, xuống vực thẳm! Nếu cuộc sống diễn ra như vậy thì vẫn còn là khá. Nếu không, trước khi kết thúc cuộc đời còn phải đau ốm khổ sở như chất rỉ ăn mòn thanh sắt ... Đối với ông, biển đời không phải âm âm sóng gió như những nhà thơ thường tả : không; ông đã tưởng tượng rằng biển kia vô cùng êm ả, phẳng lặng và trong suốt đến tận đáy đen; còn chính ông ngồi trên chiếc thuyền nhỏ mỏng manh – và ở nơi kia, ở dưới đáy biển đen ngòm bùn đất, mờ mờ hiện ra những con quái vật xấu xa, giống như những con cá khổng lồ, đấy là tất cả những tai họa của kiếp người, những bệnh

tật, những nỗi đau khổ, sự điên loạn, nghèo nàn, mù quáng v.v ... Ông nhìn : kia, một trong những con quái vật vượt ra khỏi khoảng tối tăm, ngoi lên và lên nữa, mỗi lúc một rõ rệt hiển nhiên đến ghê sợ. Chỉ một phút nữa thôi là con thuyền, mà ông đang bám chặt, sẽ lật sấp xuống ! Nhưng kìa, con quái vật hình như lại mờ nhạt đi, nó lảng ra, chìm xuống đáy và nằm im ở đáy, khẽ ve vẩy đuôi. Nhưng một ngày định trước sẽ đến – và con quái vật kia sẽ lật úp chiếc thuyền xuống .

Ông rung mình lắc đầu, vùng dậy khỏi chiếc ghế bành , đi đi lại lại trong phòng, rồi ngồi xuống bên bàn viết, lôi hết ngăn kéo này đến ngăn kéo khác, bắt đầu lục lọi mọi thứ giấy má, thư từ, phần lớn là của phụ nữ gửi cho mình. Chính ông cũng không biết mình làm như vậy để làm gì – Ông chỉ muốn làm một việc vô vẩn gì đó để tránh những ý nghĩ ghê sợ.

Mở mấy phong thư một cách vô tâm (trong một phong thư giữa đóng thư từ ấy, có một bông hoa đã khô héo được buộc bằng một dải băng đã bạc màu) – Ông chỉ nhún vai và nhìn lơ đãng, xong ông vứt những phong thư ấy sang một bên, chắc hẳn ông định đốt cả cái mở bong bong không cần thiết ấy đi.

Giữa lúc đang thọc tay vào hết ngăn kéo này đến ngăn kéo khác, đột nhiên, ông giương tròn đôi mắt lên và sau khi đã chậm chạp lôi ra một chiếc hộp nhỏ tám cạnh, ông bèn từ từ mở nắp hộp ra. Trong chiếc hộp ấy, dưới hai lần vải đã ngả màu vàng là một cây thánh giá xinh xắn bằng ngọc thạch lưu. Trong giây lát, ông ngơ ngác nhìn cây thánh giá, rồi ông bỗng khẽ kêu lên...Nét mặt ông để lộ ra một vẻ không hẳn vui mừng, cũng không hẳn hối tiếc.

Những biểu hiện như vậy chỉ lộ ra trên khuôn mặt những người bỗng nhiên họ gặp lại một người nào đó đã mất tích từ lâu, mà trước đây họ đã từng yêu tha thiết và, người đó giờ đây bỗng nhiên xuất hiện trước mặt họ, vẫn nguyên vẹn như xưa...

Ông đứng dậy, và sau khi trở lại bên lò sưởi, ông lại ngồi vào chiếc ghế bành, hai tay bưng lấy mặt...« Tại sao lại đúng vào hôm nay ? tại sao lại chính vào hôm nay nhỉ ? » - Ý nghĩ ấy đến với ông và ông nhớ lại những điều đã qua từ lâu rồi .

Và đây là những gì ông đã nhớ lại...

Nhưng trước hết cần phải nói đến tên họ và phụ danh của ông. Người ta gọi ông là Xanhin Đmitri Pavlôvits.

Dưới đây là những điều ông nhớ lại

I

Chuyện xảy ra vào mùa hè năm 1840. Xanhin lúc đó mới ngoài hai mươi tuổi , chàng đang ở Phrăngphước, trên đường hành trình từ Ý trở về Nga. Chàng có một gia tài không lớn lắm, nhưng chàng không phụ thuộc vào ai và hầu như không có thân thích. Sau khi một người họ hàng qua đời, chàng được thừa hưởng mấy ngàn rúp – và chàng đã quyết định sống cho hết số tiền đó ở nước ngoài, trước khi bắt tay vào nhận việc , trước khi thật sự choàng vào cổ mình cái ách nặng nề của công việc Nhà nước mà nếu không có nó thì ắt chẳng thể bảo đảm được cuộc sống sung túc cho mình .

Xanhin đã thực hiện hoàn toàn đúng những dự kiến của

mình và chàng đã tính toán khéo léo đến mức khi tới Phrăngphuốc chàng chỉ còn đủ số tiền vừa vận đủ để về Pêtecua. Vào năm 1840 đường xe lửa hầy còn rất ít, những vị khách du lịch đi lại bằng xe trạm, Xanhin lấy một vé ngồi trong « boyvaghen »⁽¹⁾ nhưng xe trạm mãi tới mười một giờ đêm mới chạy. Thời giờ còn nhiều. Thật may là hôm ấy trời thật tuyệt – sau khi ăn trưa ở một khách sạn nổi tiếng lúc bảy giờ là khách sạn « Thiên nga trắng », Xanhin đi dạo chơi trong thành phố. Chàng ghé vào thăm tượng Đanheckerôva Ariátna⁽²⁾, nhưng chàng không thích lắm, rồi vào thăm ngôi nhà của Gơơ một tác giả mà chàng chỉ đọc vắn vắn có cuốn « Vetera » - mà cũng chỉ đọc qua bản tiếng Pháp mà thôi; rồi chàng dạo chơi trên bờ sông Mainơ, buồn phiền như bất kỳ một người du khách thực thụ nào, cuối cùng đến sáu giờ tối, người mệt nhoài, chân phủ kín bụi đường, chàng đã lạc vào một trong những dãy phố nhỏ bé nhất của thành Phrăngphuốc. Sau này mãi mãi chàng không thể nào quên được dãy phố này. Trên một ngôi nhà, trong số những ngôi nhà hiếm hoi ở đây, chàng nhìn thấy tấm biển : « Hiệu bánh kẹo của người Ý Đgiôvani Rôzenli » tự quảng cáo với những người qua lại. Xanhin vào hiệu để uống một cốc nước chanh : nhưng ở gian ngoài, sau chiếc quầy hàng đơn giản, trên một chiếc tủ quang dầu giống như chiếc tủ thuốc, chỉ thấy có vài ba cái chai dán nhãn hiệu vàng và cũng chừng ấy lọ bằng thủy tinh đựng bánh bích quy, kẹo caramen và kẹo Sôcôla

⁽¹⁾ Tiếng Đức : Beiragen, toa xe ghép phía sau.

⁽²⁾ Một công chúa có lòng hào hiệp trong chuyện thần thoại Hylạp

– ở gian hàng này không có lấy một bóng người; chỉ có một con mèo xám lim dim đôi con mắt và thở khò khè, đang cựa quậy chân trên một chiếc ghế mây đặt bên cửa sổ, và một cuộn len đỏ to, sáng lên rực rỡ trong ánh chiều tà nằm lăn lóc trên sàn, bên cạnh chiếc làn làm bằng gỗ ép đổ nghiêng.

Trong phòng bên có tiếng ồn ào, Xanhin đứng nghe giây lát – và đợi cho chiếc chuông nhỏ treo ở cửa kêu trợn một hồi, chàng mới cất tiếng hỏi : « Có ai ở nhà không? » – Đúng vào giây phút ấy, cánh cửa từ phòng bên mở ra – và Xanhin bất giác giật mình.

II

Một cô gái tuổi chừng mười chín chạy vụt vào gian hàng, mái tóc sẫm màu xõa xuống đôi vai nàng để trần và hai tay nàng chìa ra phía trước. Khi nhìn thấy Xanhin, nàng liền chạy bổ lại phía chàng nắm lấy tay chàng kéo theo mình và nói, giọng nghẹn ngào « Nhanh lên, nhanh lên, mời ông lại đây, ông hãy cứu giúp cho! » Không phải vì muốn cưỡng lại nàng mà vì quá kinh ngạc, nên Xanhin đã không lập tức đi theo người thiếu nữ – hình như chàng đã bị chôn chân xuống đất, vì trong đời mình chàng chưa hề thấy một người con gái nào đẹp như nàng. Nàng quay lại phía chàng và thốt lên : « Mời ông lại đây, lại đây cho » với một vẻ tuyệt vọng lộ rõ trong giọng nói, trong cách nhìn, trong cử động của bàn tay nắm lại run rẩy, úp sát lên bên má nhột nhột , khiến chàng lao ngay theo nàng vào

phía cánh cửa để ngỏ.

Trong gian phòng mà chàng vừa theo gót thiếu nữ chạy vào có một cậu bé tuổi chừng mười bốn, giống cô gái một cách lạ lùng, có lẽ là em nàng, người trắng bệch pha ánh vàng ệch như sáp ong hay đá cẩm thạch thời cổ đại, nằm thiếp trên chiếc đi văng cổ lỗ làm bằng lông ngựa. Cặp mắt chú nhắm nghiền, mở tóc đen và dày xõa xuống vầng trán dường như đã hóa thành đá xuống cặp lông mày thanh tú không hề cử động. Qua cặp môi đã tím bầm lộ rõ hai hàm răng nghiền chặt. Hình như cậu ta không thở ; một tay buông thõng xuống sàn nhà, tay kia vắt ra phía sau đầu. Cậu bé vẫn mặc nguyên quần áo và tất cả đều cài chặt; chiếc ca-vát thắt lấy cổ cậu ta .

Người thiếu nữ chạy bổ lại phía đứa em, kêu khóc :

- Em tôi nó chết rồi, chết mất rồi ! - Nàng kêu gào lên.
- Vừa mới đây nó còn ngồi ở chỗ này, còn nói chuyện với tôi - thế mà rồi bỗng tự nhiên nó ngã lăn ra và không cử động nữa...Trời ơi ! Chẳng nhẽ không cứu được nữa hay sao ? Mẹ lại không có nhà ! Pantalêon. Pantalêon, bác sĩ đâu ? bỗng nhiên nàng nói thêm bằng tiếng Ý : - ông đi mời bác sĩ chưa ?

- Xinhora⁽¹⁾, tôi không đi được, tôi đã sai con bé Luiza đi rồi, - một giọng nói khàn khàn vang lên từ phía ngoài cửa, - rồi một ông già vóc người bé nhỏ mặc áo đuôi tôm màu tím nhạt với bộ khuy đen và chiếc ca-vát to bản màu trắng ,mặc chiếc quần ngắn vải thô, tất len màu xanh lam,

(1) Cô (tiếng Ý)

chân đi vòng kiếng khắp khiễng bước vào, khuôn mặt nhỏ xíu của ông già bị lấp dưới mái tóc hoa râm quá rộng. Những món tóc rối bù từ bốn phía dựng ngược hẳn lên rồi lại xõa xuống làm cho hình dáng ông già trông giống như một con gà mái có mào – càng trông lại càng giống một cách lạ lùng, vì dưới bộ tóc rậm rì xám xịt ấy chỉ có thể nhận rõ một chiếc mũi nhọn hoắt và đôi mắt vàng tròn xoe.

- Luiza chạy nhanh hơn, còn tôi không cách gì chạy được, nhưng tôi đã mang nước lại đây – ông già vẫn nói bằng tiếng Ý, tập tễnh nhắc đôi chân mỏng dẹt mắc chứng phong thấp của mình trong đôi giày đế cao có thắt nơ.

Ông ta nắm chặt chiếc cổ chai dài ngoẵng bằng những ngón tay cong queo, khô khốc.

- Nhưng trong khi chờ đợi thì Emin sẽ chết mất còn gì: - thiếu nữ kêu lên và đưa cả hai bàn tay về phía Xanhin, - ôi thưa ông, o mein Herr ⁽¹⁾ ! chẳng nhẽ ông không thể giúp chúng tôi được hay sao ?

- Cần phải trích máu cho cậu ấy, bị choáng đấy mà - ông già có cái tên là Pantalêon đã nhận xét như vậy.

Mặc dù Xanhin không hiểu biết một tí gì về y học, tuy nhiên chàng lại biết một điều chắc chắn là đối với những cậu con trai mười bốn tuổi thì không thể nào có những cơn choáng như vậy được.

- Đây là ngắt chứ không phải là choáng đâu – chàng thốt lên, hướng về phía Pantalêon. – Trong nhà có bàn chải không ?

(1) Thưa ông

Ông già ngược khuôn mặt nhỏ xíu nhìn lên.

- Cái gì ạ ?

- Bàn chải, bàn chải, - Xanhin nhắc lại bằng tiếng Đức và bằng tiếng Pháp – Bàn chải, chàng vừa nói thêm, vừa lấy tay ra hiệu chải vào áo mình.

Cuối cùng ông già đã hiểu chàng.

- A, bàn chải, Spazzette ! Bàn chải thì làm gì mà chẳng có.

- Đem lại đây ; chúng ta sẽ cởi áo ngoài của cậu ta ra – và xoa cho cậu ấy.

- Tốt lắm... Benone ! Thế có cần gội nước vào đầu không?

- Không... sau hãy hay ; bây giờ ông cứ đi lấy bàn chải nhanh lên.

Pantaléon đặt cái chai xuống sàn, rồi chạy thẳng ra ngoài và trong nháy mắt đã cầm hai chiếc bàn chải vào, một bàn chải đầu và một bàn chải quần áo. Con chó xồm theo chân ông lão ve vẩy đuôi, hết nhìn ông lão ,nhìn thiếu nữ, lại nhìn Xanhin với vẻ tò mò dường như muốn biết, vì sao lại có sự lo lắng như vậy?

Xanhin nhanh nhẹn cởi áo ngoài cho cậu bé đang nằm, mở cổ áo , xắn tay áo sơ mi của cậu ta lên rồi dùng bàn chải lấy hết sức mạnh sát vào ngực, vào tay cậu ta. Pantaléon cũng sốt sắng dùng chiếc bàn chải kia – bàn chải chải đầu – sát sát vào giấy, vào quần dài của cậu bé. Người thiếu nữ quỳ phục xuống bên cạnh đi vắng , hai tay ôm đầu, mắt chăm chăm nhìn vào khuôn mặt đứa em.

Xanhin tay vẫn xát nhưng mắt lại liếc nhìn nàng. Trời ơi ! Nàng mới thật xinh đẹp làm sao !

III

Mũi nàng hơi to một chút, nhưng đẹp và cong cong như mỏ đại bàng, những sợi lông tơ làm đậm nét thêm vành môi: nhưng mặt nàng có nước da thật mịn màng, trắng trẻo – chẳng khác ngà voi hay hổ phách màu sữa, mái tóc của nàng gọn sóng và bóng mượt hết như tóc nàng Anlôrieva zudíphi trong bức tranh ở Palátxô-Pítí⁽¹⁾ – và đặc biệt là đôi mắt nàng, đôi mắt màu xám sẫm với những quầng thâm viền quanh, một đôi mắt tuyệt vời đầy vẻ rạng rỡ, ngay cả lúc này đây, khi sự kinh hãi và đau khổ làm nó biến sắc đi... Xanhin vô tình nhớ lại cái xứ sở tuyệt vời mà chàng vừa từ biệt để trở về... Đúng, ngay cả ở nước Ý, chàng cũng chưa hề gặp một người con gái nào như vậy ! Hơi thở nàng đứt quãng và không đều; hình như mỗi lần nàng lại cố chờ xem đứa em nàng đã bắt đầu thở lại chưa?

Xanhin vẫn tiếp tục sát vào người cho cậu bé; nhưng chàng cũng không chỉ nhìn vào người thiếu nữ, hình dáng đặc biệt của Pantalêôn cũng thu hút sự chú ý của chàng. Ông già đã mệt nhoài và thở hổn hển; cứ mỗi lần đẩy bàn chải ông lão lại phải nhảy lên và miệng rên ư ử, những món tóc xù ra đầm mồ hôi, nặng nề lắc từ bên nọ sang bên kia khác nào những chùm rễ của một vòm đại thụ bị nước sỏi rửa trôi ra.

- Ít ra ông cũng cởi cho cậu ấy đôi giày ra chứ – Xanhin

(1) Tiếng Ý : Palazzo là lâu đài ; Palátxô - Pítí là một trong những lâu đài được xây dựng vào thời kỳ phục hưng ở La Mã .

định nói với ông già như vậy...

Con chó xồm chắc đã cảm thấy vẻ khác thường của sự việc vừa xảy ra, nên đột nhiên quỳ hai cẳng trước xuống và bắt đầu sủa.

- Tartalya - canagla⁽¹⁾ – ông lão rit lên quát con chó...

Nhưng trong giây lát ấy vẻ mặt thiếu nữ đã đổi khác. Đôi mày nàng khẽ dướn lên, cặp mắt càng trở nên to hơn và ánh lên niềm vui...

Xanhin đưa mắt nhìn... khuôn mặt cậu bé đã hồng lên; hai mí mắt động đậy... hia lỗ mũi cũng phập phồng. Cậu ta đã hít không khí qua hai hàm răng còn nghiến chặt, cậu ta đã thở...

- Emin !... thiếu nữ kêu lên, - Emin của chị ! – Đôi mắt to đen từ từ mở ra. Đôi mắt ấy còn đờ đẫn nhưng đã mỉm cười yếu ớt ; và cũng nụ cười ấy đã hé mở trên đôi môi tái nhợt. Sau đó cậu bé đã cử động ượng bèn cánh tay buông thõng và vung nhẹ đặt cánh tay ấy lên ngực mình. - Emiliô⁽²⁾ ! Thiếu nữ lại gọi và nhồm người lên. Trên khuôn mặt nàng sự xúc động hiện rõ và mạnh mẽ đến mức tưởng như ngay lúc này đây nàng sẽ òa khóc hay cười lên.

- Emin ơi ! Sao thế ? con ! – ngoài cửa có tiếng nói – và một người đàn bà ăn mặc chỉnh tề. tóc hoa râm, da mặt ngăm ngăm, nhanh nhẹn bước vào phòng. Theo sau bà là một người đàn ông đứng tuổi, và thấp thoáng phía sau ông ta là cái đầu của người đầy tớ gái.

Thiếu nữ chạy ra đón họ.

(1) Tartalya - đồ quỷ quái (tiếng Ý)

(2) Tên gọi Emin một cách thân mật.

- Mẹ ơi, đã cứu được em rồi, nó sống rồi ! – nàng vừa kêu lên, vừa đưa tay run rẩy ôm lấy người đàn bà mới bước vào.

- Thế có chuyện gì vậy con ? - bà ta hỏi lại – Mẹ đang đi về... thì bỗng nhiên gặp ngài bác sĩ và Luiza...

Thiếu nữ bèn kể lại đầu đuôi câu chuyện, còn bác sĩ thì đi đến bên người bệnh giờ đây đang mỗi lúc một tỉnh táo ra hơn – và vẫn mỉm cười : tựa như chú bắt đầu thấy xấu hổ vì mình đã gây ra cơn lo sợ cho mọi người.

- Tôi thấy, hình như các ông đã dùng bàn chải để sát người cho cậu ta thì phải , - bác sĩ nói với Xanhin và Pantalêon – các ông đã làm một việc rất tốt ... Một sáng kiến hay ... thời bây giờ chúng ta thử nghĩ xem có còn phương sách gì nữa không ... - Ông ta bắt mạch cho cậu bé - Hừm! Thề lưỡi ra xem nào !

Người đàn bà vẻ đầy lo lắng ghé xuống bên cậu bé. Cậu ta lại mỉm cười vẻ càng cởi mở và đưa mắt nhìn người mẹ - rồi đỏ mặt lên ...

Xanhin bỗng cảm thấy mình trở thành thừa ; chàng liền bước ra giao hàng ở bên ngoài. Nhưng chàng chưa kịp với tay nắm vào quả đấm của cánh cửa dẫn ra ngoài phố thì thiếu nữ đã xuất hiện trước mặt chàng và ngăn chàng lại.

- Ông đi ư – nàng cất tiếng, mắt tròn mên nhìn chàng, em không dám giữ ông, nhưng nhất định tối nay ông phải trở lại đây với gia đình em , cả nhà em biết ơn ông đến nhường nào – có lẽ ông là người đã cứu sống em trai của em - gia đình em muốn được tạ ơn ông – mẹ em cũng muốn ông phải cho gia đình em được biết ông là ai , ông phải cùng chia vui với cả gia đình ...

- Nhưng hôm nay tôi đi Beclinh. - Xanhin ấp úng cất lời.

- Ông sẽ còn kịp đi. - Thiếu nữ đã nhanh nhẩu đáp. - Một giờ sau mời ông trở lại cùng uống với gia đình em chén sôcôla. Ông nhận lời chứ ạ? Còn bây giờ thì em lại phải vào với em nó. Ông sẽ đến chứ?

Xanhin còn biết làm gì nữa?

- Vâng, tôi sẽ đến, - chàng trả lời.

Người đẹp vội vàng bắt tay chàng rồi bay vụt đi - còn chàng thì ngay lập tức đã thấy mình đứng ở ngoài đường phố.

IV

Chỉ một giờ rưỡi sau, khi Xanhin trở lại cửa hàng bánh kẹo Rôzenli, chàng đã được tiếp đón như một người thân thuộc. Emiliô vẫn ngồi trên chiếc divăng, nơi người ta vừa xoa bóp cho cậu; bác sĩ đã kê đơn thuốc và khuyên nhủ phải « rất cẩn thận khi bị xúc động », - bởi vì cậu là người dễ xúc động lại thêm có triệu chứng của người đau tim. Trước kia cậu cũng vẫn thường bị ngất; nhưng chưa có cơn nào lại nặng và kéo dài như lần này. Tuy thế, bác sĩ lại khẳng định là cơn nguy hiểm đã qua rồi. Emin ăn mặc đúng với kiểu của một người vừa ốm dậy, trong bộ quần áo rộng thùng thình; bà mẹ đã quấn quanh cổ cậu một chiếc khăn vuông len màu xanh da trời, nhưng trông vẻ mặt cậu thì lại vui vẻ như trong ngày hội vậy; phải, mà mọi thứ quanh cậu cũng đều có cái vẻ vui tươi của ngày hội cả. Trước divăng, trên chiếc bàn tròn phủ khăn sạch sẽ là một bình lớn bằng sứ đựng đầy sôcôla thơm phức;

xung quanh là tách chén, là những bình thủy tinh đựng xirô, là bánh bích quy và những chiếc bánh mì trắng nhỏ nhỏ, lại cả hoa nữa; sáu ngọn nến sáp ong nhỏ nhắn đang cháy trên hai đế đèn bằng bạc; bên cạnh divăng là một chiếc ghế bành kiểu Vôngte đang mở những cánh tay mềm mại của mình ra đón khách – và Xanhin được mời ngồi vào chính chiếc ghế bành ấy. Tất cả những người chủ của cửa hiệu bánh kẹo và hôm đó chàng đã buộc phải làm quen, đều có mặt, kể cả con chó xồm Tartalya và con mèo, mọi người đều tỏ ra sung sướng không sao tả xiết; con chó xồm cũng khịt khịt mũi tỏ vẻ rất là thú vị; chỉ có con mèo là vẫn ông ẹo nằm lim dim đôi mắt. Họ bắt Xanhin kể rõ về lai lịch gốc tích của chàng và chàng từ đâu tới, tên họ là gì; khi chàng nói mình là người Nga thì cả hai người phụ nữ đều ngạc nhiên và phải kêu lên – và ngay khi ấy, họ cùng đồng thanh tuyên bố rằng chàng nói tiếng Đức tuyệt giỏi; nhưng nếu diễn đạt bằng tiếng Pháp tiện hơn thì chàng cũng có thể sử dụng cả thứ ngôn ngữ ấy – bởi vì, cả hai mẹ con họ đều hiểu và có thể diễn đạt được bằng thứ tiếng đó. Xanhin liền nhận ngay lời đề nghị ấy! « Xanhin ! Xanhin ! ». Hai mẹ con không hề ngờ rằng, họ của người Nga lại có thể dễ phát âm như vậy. Cái tên « Đimitri » của chàng họ cũng rất thích. Bà mẹ nói rằng hồi trẻ bà ta đã nghe một vở nhạc kịch tuyệt hay : « Demetrio e Pôlibiô »⁽¹⁾ – nhưng « Đimitri » thì hay hơn « Demetrio » nhiều. Xanhin cứ nói chuyện như vậy khoảng một tiếng đồng hồ. Về phía mình, hai mẹ con đã kể cho chàng nghe

(1) “Demetrio và Pôlibiô” (tiếng Ý trong nguyên bản) - một vở kịch của nhà soạn nhạc người Ý Đgioăckino Antônô Rassinhi (1792-1872)

cận kề về thân thế họ. Bà mẹ, người đàn bà tóc hoa râm, nói nhiều hơn. Qua câu chuyện, Xanhin biết tên bà là Lénore Rôzenli; rằng bà đã ở góa từ sau khi ông chồng bà là Đgiôvan Battitxta Rôzenli qua đời, hai mươi lăm năm trước đây ông đã đến ở Phrăngphước với nghề làm bánh kẹo; rằng ông Đgiôvan Battitxta gốc người Vintexa⁽¹⁾, ông là một người rất tốt tuy có hơi nóng tính và kiêu căng, ông còn là một người theo phái cộng hòa nữa ! Khi nói tới những lời ấy bà Rôzenli chỉ lên bức chân dung sơn dầu của ông chồng treo phía trên đi-văng. Cần phải nói rằng họa sĩ « cũng là một người theo phái cộng hòa ! » bà Rôzenli nhận xét như vậy và buông theo một tiếng thở dài – họa sĩ không biết truyền đạt cho thật giống – bởi vì trên bức chân dung ông Đgiôvan Battitxta quá cổ trông cứ như là một tên brigiăng⁽²⁾ u buồn và khắc nghiệt nào đó vậy – kiểu như Rinandô Rinandini ấy. Chính bà Rôzenli cũng là dân gốc của thành phố Pácma⁽³⁾ cổ kính tuyệt đẹp, là nơi có mái nhà thờ tháp tròn tuyệt đẹp do Kôrrêtgio⁽⁴⁾ trang trí ! Nhưng vì ở Đức lâu ngày nên bà đã gần như Đức hóa hoàn toàn. Sau đó bà vừa lắc đầu vừa nói thêm rằng bây giờ bà chỉ còn có con gái và cậu con trai này nữa mà thôi (bà lấy ngón tay lần lượt chỉ vào họ); rằng cô con gái bà tên là Đgiemma, còn cậu con trai là

(1) Một thành phố cổ kính thuộc miền Bắc nước Ý.

(2) Kẻ cướp (tiếng Pháp : Brigand).

(3) Một thành phố ở miền Bắc nước Ý, trước kia là một trong những trung tâm khoa học và nghệ thuật của nước Ý.

(4) Một họa sĩ lỗi lạc của nước Ý (1489 - 1534).

Emiliô ; rằng cả hai đều là những đứa con ngoan và biết vâng lời -- nhất là Emiliô... (« Thế con không vâng lời à ? » cô con gái hỏi lại ngay ; « ôi, mầy thì cũng lại là người theo phái cộng hòa ! » - bà mẹ trả lời) ; rằng công việc làm ăn thì tất nhiên sa sút, không bằng hồi còn ông chồng bà, một con người là bậc thầy trong nghề bánh kẹo... (« Un grand' uomo ! » - Panialêon nói xen vào với một thái độ nghiêm trang) ; nhưng dù sao, nhờ trời, vẫn có thể sống được !

V

Đgiemma ngồi nghe mẹ nói - khi nàng cười, khi nàng thở dài, khẽ vuốt ve vai mẹ, có lúc lại giơ ngón tay lên dọa dẫm bà, có lúc nàng lại nhìn Xanhin ; cuối cùng nàng đứng dậy ôm hôn vào cổ - hôn vào « tâm hồn » bà mẹ làm cho bà cười rũ ra và phải kêu ré lên. Pantalêon cũng được giới thiệu với Xanhin. Té ra, ông già trước kia đã từng là nghệ sĩ nhạc kịch chuyên đóng vai hát giọng nam trung, nhưng từ lâu đã thôi nghề sân khấu của mình với gia đình Rôzenli vừa như một người bạn lại vừa như một người giúp việc. Mặc dù sống ở Đức đã lâu ông ta hiểu tiếng Đức rất tồi và chỉ biết chửi nhau bằng thứ tiếng ấy, mà ngay trong lúc chửi ông cũng vẫn cứ nói sai một cách vô tội vạ « Phe rophoirluktô Xpítebubiô ! »⁽¹⁾ hầu như ông ta văng câu ấy ra với bất kỳ người Đức nào. Còn tiếng Ý

(1) Quần bíp bộm khà ố (tiếng Đức : Verfluchte Spitzhube)

thì ông rất thạo – bởi vì ông gốc người vùng Xinigala, nơi từng nghe thấy « *lingua toscana in bossa romata* ! »⁽¹⁾. Còn Emiliô thì rõ ràng là vẫn nghỉ ngơi và thả mình trong những cảm giác dễ chịu của một người vừa thoát khỏi cơn nguy hiểm hay mới ốm dậy; và ngoài điều ấy ra, nhìn chung cũng chẳng thể nhận thấy rằng chú bé được người nhà nuông chiều lắm. Chú cảm ơn Xanhin một cách rụt rè, nhưng lại ra sức uống si rô và ăn kẹo. Xanhin buộc lòng phải uống hai tách lớn sôcôla hảo hạng và ăn bao nhiêu bích quy : chàng chưa kịp ăn hết cái này, thì Đgiemma đã đưa cho chàng cái khác – không tài nào từ chối được ! chỉ trong chốc lát chàng đã cảm thấy như mình đang ở nhà mình : thời gian trôi qua nhanh chóng quá ! Chàng phải kể chuyện rất nhiều – kể về nước Nga nói chung, về khí hậu nước Nga, về người mu-gích Nga – và đặc biệt về những người Cô-dắc, về cuộc chiến tranh năm mười hai⁽²⁾, về Piôt đại đế, về điện Kremlanh, về những bài hát Nga và về những cái chuông. Cả hai mẹ con đều chỉ có một khái niệm mơ hồ về đất nước Nga bao la và xa xôi; Bà Rôzenli, hay như ở đây người ta thường gọi là phrao⁽³⁾ Lénore, còn làm cho Xanhin phải ngạc nhiên vì một câu hỏi - : hiện nay ở Pêtecbuga có còn cái ngôi nhà nổi tiếng bằng băng xây dựng vào thế kỷ trước không ? Gần đây trong một cuốn sách mà người chồng quá cố của

(1) Ngôn ngữ Tóxcana qua cửa miệng người La Mã (tiếng Ý trong nguyên bản).

(2) Cuộc chiến tranh Nga - Pháp năm 1812, quân đội Nga dưới sự chỉ huy của Kutudốp đã chiến thắng quân đội Napolê ông (N.D).

(3) Bà (tiếng Đức).

bà để lại bà đã đọc được một bài rất hay « Bellezze delle arti »⁽¹⁾ viết về ngôi nhà đó. Để đáp lại tiếng kêu thốt lên vì ngạc nhiên của Xanhin : « chẳng nhẽ các vị nghĩ rằng ở Nga không bao giờ có mùa hè hay sao ? » - Phrao Lénore đã đáp lại rằng cho đến bây giờ bà vẫn tưởng tượng ra nước Nga như sau : quanh năm tuyết phủ, mọi người đều mặc áo lông và ai cũng là quân nhân như họ vô cùng mến khách, và tất cả những người nông dân đều ngoan ngoãn và chịu nghe lời ! Xanhin cố gắng cung cấp cho bà mẹ và cô con gái những tư liệu chính xác hơn. Khi nói đến âm nhạc Nga thì họ liền đề nghị chàng hát một đoạn nhạc kịch Nga nào đó và chỉ vào chiếc đàn dương cầm nhỏ nhắn kê ở trong phòng, trên chiếc đàn những phím trắng được thay bằng những phím đen và ngược lại những phím đen được thay bằng những phím trắng... Chàng liền nhận lời không chút e dè, chàng dùng hai nhón tay phải và ba ngón tay trái (ngón cái, ngón giữa và ngón út) để đệm đàn cho mình – và hát bằng một giọng nam cao mảnh và ngân ngát, trước hết chàng hát bài : « Xaraphan »⁽²⁾, sau đó : « Trên con đường lát đá » . Hai mẹ con khen giọng hát , nhưng điều họ mê thích hơn cả là vẻ dịu dàng và âm vang của tiếng Nga và họ yêu cầu chàng dịch lời của bài ca. Xanhin làm theo ý muốn của họ, nhưng vì những chữ « Xaraphan » và nhất là « Trên con đường lát đá » (Sur une rue pavée une jeune fille allait à l'eau⁽³⁾ - chàng đã truyền đạt đại ý như vậy) chẳng gây được cho các nữ thánh giá

(1) Vẻ đẹp của nghệ thuật (tiếng Ý).

(2) Tấm áo dài (tiếng Nga).

(3) Trên con đường lát đá thiếu nữ đi lấy nước (tiếng Pháp)

của chàng một khái niệm gì cao cả về thi ca Nga, cho nên chàng đã phải chuyển sang thơ của Puskin, trước hết chàng ngâm nga đọc bằng tiếng Nga, sau đó dịch ra tiếng Ý rồi cuối cùng hát bài thơ của Puskin « Tôi nhớ một giây phút diệu kỳ » do Glinka⁽¹⁾ phổ nhạc, đến những đoạn thuộc gam thứ thì chàng đã hơi nhầm. Đến đây hai mẹ con lấy làm khoái chí – Phrao Lenore còn khám phá ra rằng trong tiếng Nga và tiếng Ý có một sự giống nhau kỳ lạ hơn « Mớgnavênhie » « O, vieni »⁽²⁾ « Xamônô » « Xiamnô »⁽³⁾ – v.v... Ngay cả những cái tên như : Puskin (bà ta nói là Puxxekin) và Glinka bà cũng cảm thấy là những âm thanh thân thuộc. Đến lượt mình, Xanhin đề nghị hai người phụ nữ cùng hát một bài gì đó : họ cũng chẳng nề hà gì. Phrao Lenore bèn ngồi xuống bên chiếc dương cầm và cùng với Đgiemma song ca bài « hát đối ». Bà mẹ trước kia đã từng có một giọng nữ trầm hay; cô con gái giọng có hơi yếu hơn, nhưng dễ nghe.

VI

Nhưng không phải Xanhin thưởng thức giọng hát của Đgiemma mà chàng ngắm nghía chính người nàng. Chàng ngồi hơi lùi về phía sau trông nghiêng sang phía nàng và nghĩ thầm rằng không có một cây dương nào – ngay cả

(1) Glinka (1804 - 1857), nhạc sỹ Nga.

(2) Ôi, hãy đến đây (tiếng Ý).

(3) Đây là chúng tôi (tiếng Ý).

những cây dương trong những lời thơ của Benhedichtöpf, một thi sĩ hợp một nhất thời bấy giờ- cũng không tài nào sánh được với tấm thân kiều diễm óng ả của nàng. Đến những nốt nhạc tình cảm, khi nàng ngược mắt nhìn lên -- chàng cảm thấy rằng không một vòm trời nào lại không trải rộng ra trước cái nhìn như vậy. Đến ngay ông già Pantalèon đứng tựa vai vào cánh cửa và rút cầm rút cổ vào chiếc ca vát thông thuật, cũng đang lắng nghe với vẻ mặt quan trọng, với dáng điệu của một người am hiểu -- cả ông già cũng phải ngấm ngấm và ngạc nhiên trước khuôn mặt của người thiếu nữ xinh đẹp, - tưởng nhẽ ra ông đã phải quen thuộc với khuôn mặt đó lắm rồi chứ. Hát dứt bài ca với cô con gái, Phrao Lénore nói rằng Emiliô có giọng hát rất tuyệt, trong như tiếng hạc, nhưng bây giờ cậu ta đang ở vào lứa tuổi vỡ giọng (mà quả thật cậu bé nói bằng một giọng trầm đang ngày càng vỡ ra), - chính vì vậy mà chú bị cấm hát; còn ông Pantalèon đây, để chào mừng khách cũng có thể cho biết tài của thời xa xưa. Ông già Pantalèon liền tỏ vẻ không hài lòng, ông chau mày, tóc dựng ngược cả lên và nói rằng ông đã bỏ tất cả các thứ đó từ lâu rồi, tuy nhiên thuở thiếu thời thật ra ông cũng có thể không làm hổ danh mình và nói chung, ông thuộc về cái thời vĩ đại, khi còn những danh ca cổ điển thực thụ -- chứ không như những ca sỹ hiện nay hát như rống lên vậy; - và khi: còn có trường phái dây thanh nhạc một cách chính quy ; rằng có lần ở Môđêna⁽¹⁾ người ta đã tặng ông, Pantalèon -- Tripatôla ở Varese⁽²⁾ một vòng nguyệt quế

(1) Một thành phố ở miền Bắc nước Ý

(2) Một thành phố ở miền Bắc nước Ý, gần biên giới Ý-Thụy sỹ

và hơn thế nữa nhân dịp này trong nhà hát người ta đã thả mấy con bồ câu trắng; hơn nữa, một bá tước người Nga tên là Tárbuski « il principe Tarbuski » , - mà ông đã từng quen biết thân tình, trong các buổi ăn tối cứ khẩn khoản mời ông về Nga, hứa cho ông hàng núi vàng, hàng núi ấy chứ ! ...Nhưng ông không muốn từ biệt nước Ý, xứ sở của Đấng tở (1) – il paese del Dante ! Sau đó, tất nhiên đã xảy ra...những chuyện chẳng lành, chính ông đã không thận trọng...Đến đây ông già nói đã lạc giọng, ông thở dài và ngừng lại, rồi lại bắt đầu nói về thời kỳ cổ điển của thanh nhạc , về giọng nam cao nổi tiếng của Garxya (2) là người mà ông vô cùng kính trọng .

- Đấy mới là tay cừu chứ ! – ông ta thốt lên – Không khi nào Garxya vĩ đại « il gran garsia » - lại chịu hạ mình xuống mà hát như những người có giọng nam cao ngày nay – Tenoracci – họ hát bằng một giọng cao lạc giọng, còn Garxya bao giờ cũng hát bằng lồng ngực, voce di petto, si (3). Ông già đưa nắm tay nhỏ xíu khẳng khiu đập đập vào cổ áo mình ! – Đấy mới thật là một nghệ sỹ tài năng ! Một ngọn núi lửa, Signori miei, (4) một ngọn núi lửa, un Vesuvio ! Tôi đã có hân hạnh và niềm phúc được cùng hát với ông ta trong vở nhạc kịch dell'illustri ssimo maestro của Rô xinhi (5) – Trong vở Otenlô ! Gárxya đóng Otenlô – còn tôi đóng Iagô – và lúc ông ta hát câu này.

(1) Đấng tở (1265-1321), nhà thơ vĩ đại của nước Ý.

(2) Garxya (1775-1832) , danh ca và nhạc sĩ người Tây ban Nha

(3) Bằng giọng hát từ lồng ngực, thế đấy (tiếng Ý)

(4)Thưa các ngài của tôi (tiếng Ý)

(5) Rossini (1792 - 1868) nhạc sỹ Ý

Đến đây Pantalêon đứng dậy theo đúng kiểu cách và hát giọng run rẩy, khàn khàn nhưng vẫn còn là một giọng làm xúc động lòng người :

L'i...ra daver...So it fato .

Io piú no...no...no...non termeró !⁽¹⁾

- Nhà hát rung lên ; Signori Miet ! Nhưng tôi cũng không chịu kém, tôi liền hát theo :

L'i...ra daver...so daver...so il fato

Temèr piú non dovro !⁽²⁾

Và bỗng nhiên – như tia chớp, như hổ gầm, ông ta cất tiếng Morro !...ma vendicato...⁽³⁾

Hay là còn thế này nữa, khi ông ta hát...Khi ông ta hát khúc aria nổi tiếng này trong vở « Matrimonio segreto » :
Pria che spunti...⁽⁴⁾ Ở đây ông ta, il gran garcia, sau mấy tiếng : I Cavalli di galoppo⁽⁵⁾ – ông ta bèn nói lên những lời : Senza posa cacciera⁽⁶⁾ – các ngài hãy lắng nghe, xem điều đó tuyệt diệu như thế nào : comè stupendo !⁽⁷⁾. Đến đây ông ta bèn... Ông già bắt đầu hát một khúc láy nhanh đặc sắc – nhưng đến nốt thứ mười thì ông lão đã nghẹn hơi, cất tiếng ho, vẩy tay một cái rồi quay mặt đi và làu bàu : - Các vị làm tội tôi làm gì ? – Đgiemma liền bật dậy khỏi ghế, vỗ tay thật to và kêu lên : « Hoan hô ! Hoan hô ! » - nàng chạy lại bên lão lagô tội nghiệp đã về vườn

(1) Phẫn nộ vì số phận. Ta sẽ không sợ hãi gì (tiếng Ý)

(2) Phẫn nộ... vì số phận ta sẽ không nên sợ hãi gì (tiếng Ý).

(3) Ta sẽ chết ... nhưng sẽ rửa sạch hận thù (tiếng Ý).

(4) “Cuộc thành hôn bí mật” : trước khi bước vào (tiếng Ý).

(5) Những con ngựa đua (tiếng Ý).

(6) Ta sẽ phi không hề nghỉ ngơi (tiếng Ý).

(7) Thật là tuyệt diệu ! (tiếng Ý)

và lấy hai tay triều mến vỗ vào vai ông lão. Chỉ có Emin là cười chẳng chút thương hại. *Cet âge est sans pitié* – lứa tuổi này không biết thương hại, - Laphôngten đã nói như vậy.

Xanhin cố an ủi người ca sỹ tuổi tác và bắt đầu nói chuyện với ông ta bằng tiếng Ý (chàng học bập bõm được đôi chút trong chuyến du lịch cuối cùng) – chàng bắt đầu nói về « *paese del Dante, dove il si suona* »⁽¹⁾. Câu này cùng với « *Lasciate ogni speranza* »⁽²⁾ là toàn bộ vốn liếng về thi ca nước Ý của nhà du lịch trẻ tuổi ; nhưng Pantaléon không để cho chàng lấy lòng mình. Hơn bao giờ hết, ông ta lại chúm sâu chiếc cằm vào ca-vát, đôi mắt nhìn cau có, trông ông lại giống như một con chim, mà lại là một con chim đang giận dữ – một con quạ hay một con diều hâu gì đó. Lúc này Emin, mặt bỗng ửng hồng, những cậu bé được nuông chiều thường hay như vậy, cậu ta quay về phía chị và nói rằng nếu nàng muốn làm vui lòng khách thì không còn cách gì hay hơn là đọc cho khách nghe một trong những vở hài kịch nhỏ của Manxơ mà nàng thường đọc rất hay. Đgiemma bật cười, nàng đánh vào tay cậu em và kêu lên rằng cậu ta « bao giờ cũng phải nghĩ ra một cái trò gì đó mới thôi. » Tuy vậy nàng cũng lập tức đi về phòng mình và khi trở ra, đã cầm trong tay một cuốn sách nhỏ, nàng ngồi xuống bên bàn trước ngọn đèn, đưa mắt nhìn xung quanh rồi giơ một ngón tay lên – « yên lặng », ý nàng muốn nói – một điệu bộ đặc biệt Ý – và nàng bắt đầu đọc.

(1) "Xứ sở của Đăngtơ, nơi vang lên " được làm " (tiếng Ý).

(2) Hãy giữ lấy bất kỳ một hy vọng nào (tiếng Ý).

VII

Manxơ là nhà văn của thành Phrăngphuốc vào khoảng những năm ba mươi ⁽¹⁾, trong những vở hài kịch ngắn gọn của mình, viết một cách nhẹ nhàng, dựa trên những cốt chuyện dân gian địa phương, ông đã dựng nên những mẫu người của địa phương, của thành Phrăngphuốc bằng một bút pháp hài hước, hóm hỉnh, rõ nét, tuy không sâu sắc lắm. Quả thật Đgiemma đọc tuyệt hay – chẳng khác gì một nghệ sĩ. Nàng làm nổi bật lên từng nhân vật và thể hiện rất đúng tính chất của nhân vật ấy, khi đọc, nàng dùng nghệ thuật diễn đạt bằng nét mặt, mà nàng đã thừa hưởng được cùng với dòng máu của người Ý, nàng không thương cả đến giọng nói dịu dàng gương mặt tuyệt đẹp của mình, khi nào cần phải giới thiệu một bà già đã lú lẫn hay là một ông thị trưởng ngốc nghếch chẳng hạn - nàng liền nhăn nhó rất buồn cười, nheo mắt, nhăn mũi, nói ngọng và kêu oe óe... trong khi đọc, chính bản thân nàng không cười; nhưng khi nào những người nghe (nói đúng ra không kể Pantalêon: Khi câu chuyện vừa nói về quel zerrozlucto Tedesco ⁽²⁾ thì ông lão đã bỏ đi với vẻ bức tức), khi nào những người nghe ngắt lời bằng những chuỗi cười ròn rã đồng thanh rõ lên – thì nàng liền đặt sách xuống đầu gối, đầu bứt về phía sau rồi cũng cất tiếng cười giòn tan – cả những món tóc

(1) Một nghìn tám trăm ba mươi.

(2) Về một tên Đức đáng nguyên rủa nào đó (tiếng Ý và tiếng Đức)

quần đen nhánh của nàng cũng nhảy nhót thành những vòng tròn mềm mại trên cổ và trên đôi vai rung rinh. Khi chuỗi cười vừa dứt, nàng liền cầm ngay lấy sách, tạo cho mình vẻ mặt thích hợp và lại bắt đầu đọc nghiêm túc. Xanhin không thể không ngạc nhiên hết mực ; điều làm chàng lạ lùng nhất là không hiểu bằng phép nào mà một khuôn mặt xinh đẹp một cách lý tưởng như vậy bỗng nhiên lại có thể có được cái vẻ hài hước và đôi khi hầu như tầm thường đến thế ? Đgiemma đọc những vai thiếu nữ – thường gọi là « Jeunes premières » ⁽¹⁾, ít đạt hơn, nhất là những cảnh miêu tả tình yêu thì nàng không đương nổi ; chính nàng cũng cảm thấy điều đó, vì vậy nàng đã đọc những cảnh ấy với một vẻ điệu cợt nhẹ nhàng – hình như nàng không tin vào những lời thể thốt hùng hồn và những câu nói cao xa ấy mà thật ra chính tác giả cũng đã phải cố dè dặt bớt đi .

Xanhin không nhận ra buổi tối đã qua đi như thế nào, - và khi chàng sức nhớ đến chuyến du lịch sắp tới, thì lúc ấy đồng hồ đã điểm mười giờ. Chàng liền đứng bật dậy khỏi ghế như người bị ong đốt .

- Anh làm sao thế ? – Phrao Lénore hỏi.

- À, hôm nay tôi phải đi Béclanh và đã lấy vé ngồi xe trạm rồi !

- Vậy khi nào xe khởi hành ?

- Mười giờ rưỡi !

- Đẳng nào thì ông cũng không kịp nữa rồi, - Đgiemma nhận xét, - Vậy ông ở lại thôi...tôi sẽ đọc thêm một chút nữa .

(1) Những vai chính, hay nữ anh hùng (tiếng Pháp).

- Anh đã trả cả tiền rồi hay chỉ mới đặt một ít – Phrao Lénore tò mò hỏi.

- Đưa cả rồi ! Xanhin nói to với vẻ mặt buồn rầu.

Đgiemma nhìn chàng, nheo mắt lại, - và phá lên cười, còn bà mẹ liền mắng nàng .

- Ông ấy đã mất tiền toi mà con lại cười à !

- Không sao, - Đgiemma trả lời, - cái đó chắc chưa làm ông ấy phá sản đâu, còn chúng ta sẽ cố gắng an ủi ông ấy. Ông uống nước chanh nhé ?

Xanhin uống một cốc nước chanh, Đgiemma lại tiếp tục đọc Manxơ – và mọi việc lại trôi chảy như thường .

Đồng hồ điểm mười hai giờ. Xanhin đứng dậy từ biệt.

- Bây giờ ông phải ở lại Phrăngphuốc chơi vài ngày, - Đgiemma nói với chàng, - ông đi đâu mà vội ? Ở thành phố khác sẽ chẳng vui hơn đâu... - Nàng dừng lại – Thật đấy, sẽ chẳng vui hơn đâu, - nàng nói thêm và mỉm cười. Xanhin không trả lời nàng và thầm nghĩ vì lẽ cái cái ví tiền của chàng giờ đây đã lép kẹp nên chàng buộc phải nán lại Phrăngphuốc cho đến khi có thư trả lời của một người bạn ở Béclanh mà chàng đã định hỏi vay tiền.

- Thôi ông ở lại đi, ông ở lại đi, - cả Prao Lénore cũng khế nói. – Chúng tôi sẽ giới thiệu ông với chồng chưa cưới của Đgiemma, ông Các Klyube. Ông ta hôm nay không tới được, vì rất bận công việc cửa hàng... chắc ông đã nhìn thấy trên phố Xâyla có một cửa hàng bán vải vóc và tơ lụa lớn nhất chứ ? Đấy, ông ta là chủ cửa hiệu ấy. Nhưng ông ta sẽ rất mừng được tiếp chuyện với ông.

Có trời hiểu được vì sao tin đó lại làm cho Xanhin hơi buồn. « Người chồng chưa cưới đó thật là phiền phức ! »

- Ý nghĩ ấy thoáng qua trong đầu óc chàng. Chàng nhìn

Đgiemma – và chàng cảm thấy rằng mình đã nhận thấy một vẻ điều cốt trong khóe mắt của nàng – chàng bắt đầu cúi chào.

- Mai ông lại đến chơi chứ ? Mai, có đúng vậy không ? – Phrao Lénore hỏi.

- Mai nhé ! – Đgiemma nói không phải với giọng hỏi han, mà là khẳng định, hình như điều đó không thể nào khác được.

- Vâng, mai ! – Xanhin đáp lời.

Emin, Pantaléon và con chó xồm Tartalya tiễn chàng đến đầu phố. Pantaléon không còn đủ kiên nhẫn để không tỏ thái độ bất bình về việc Đgiemma đọc kịch.

- Cô ấy thật không biết xấu hổ ! Mặt mũi nhăn nhó, giọng ông ọo-unà Carricatura ⁽¹⁾ ! Giá mà cô ta đọc Merôpa hay là Klitemnextơ ⁽²⁾ có phải hơn không – vì đó là một cái gì vĩ đại, bi ai ; nhưng cô ta lại đi chế nhạo một mụ người Đức tồi tệ nào đó ! Thế có mà tôi cũng làm được... Mếu máo với nhăn nhó. – ông lão cúi đầu về phía trước, xòe cả mấy ngón tay ra, rồi nói thêm bằng một giọng khàn khàn. Con Tartalya sủa về phía ông lão, còn Emin thì cười ầm lên. Ông lão quay ngoắt trở lại.

Xanhin lòng hồi hộp băng khuâng trở về khách sạn «Thiên nga trắng » (ở đấy chàng còn gửi hành lý của mình

(1) một bức tranh khôi hài (tiếng Ý).

(2) Một hoàng hậu trong thần thoại Hy Lạp, ngoại tình với người anh họ đã giết vua là chồng mình. Sau đó lại bị người con trai lớn lên giết chết để trả thù cho bố, tức là người con trai kia đã giết mẹ để trả thù cho bố. Câu chuyện tượng trưng cho sự bi ai

ở phòng công cộng). Những câu chuyện nói bằng tiếng Đức, tiếng Pháp và tiếng Ý còn vang lên bên tai chàng.

- Vợ chưa cưới ! – chàng thì thầm khi đã nằm xuống giường trong một căn buồng riêng giản dị. – Nàng quả là một người xinh đẹp ! Nhưng mình ở lại đây để làm gì kia chứ ?.

Tuy vậy sáng ngày hôm sau chàng vẫn gửi thư cho người bạn ở Béclanh .

VIII

Chàng còn chưa kịp mặc quần áo, thì người hầu phòng đã bảo rằng có hai ông khách đến thăm. Một người trong bọn họ là Emin; người kia là một người đàn ông vạm vỡ, cao lớn có khuôn mặt rất dễ coi, đó là heros⁽¹⁾ Các Klyube, chồng chưa cưới của Đgiem:na xinh đẹp.

Cần phải nói rằng, lúc bấy giờ trong khắp thành Prăngphuốc không một cửa hiệu nào có được một người chủ hiệu tao nhã, lịch thiệp, trang trọng đáng mến như một ông Klyube. Vẻ hoàn mỹ của y phục rất xứng với phẩm giá, phong mạo của ông ta, với vẻ thanh lịch – thật ra vẻ thanh lịch đó cũng hơi nghiêm khắc và gò bó theo kiểu người Anh (ông ta đã ở Anh hai năm), nhưng dù sao vẻ thanh lịch trong phong cách của ông cũng thật là quyến rũ ! chỉ nhìn cũng biết ngay rằng con người đẹp trai, hơi có phần nghiêm nghị đó là kẻ đã được giáo dục hoàn hảo, là người có thói quen vâng lời người trên, hách dịch với kẻ

(1) Ông (tiếng Đức).

dưới và, sau quây hàng của mình, nhất định ông ta đã làm cho khách hàng phải kính trọng ! Chỉ cần nhìn vào chiếc cổ áo hồ bột cứng đơ bó chặt lấy cổ ông ta cũng đủ để cho ta không còn một mảy may nghi ngờ nào nữa về sự thật thà quá đỗi của ông ta ! Và giọng nói của ông ta cũng đúng là cái giọng mà chúng ta chờ đợi : một giọng nói khỏe, sang sảng đầy vẻ tự tin, nhưng không to lắm và phần nào trong âm thanh còn đượm một vẻ dịu dàng. Giọng nói đó rất tiện cho việc sai bảo những kẻ dưới quyền mình: « Đưa tấm nhung Liông!⁽¹⁾ màu hồng ra đây » hay là « Hãy lấy ghế ra mời bà khách ngồi chơi ».

Trước hết ông Klyube tự giới thiệu mình và để làm công việc ấy, ông cúi chào rất lịch sự, hai chân xê dịch một cách thật dễ coi và đánh gót giầy vào nhau một cách thật kình cần làm cho bất kỳ một người nào cũng phải cảm thấy rằng : « từ quần áo lót mình đến phẩm giá tinh thần của con người này – đều không chệ vào đâu được ! » Cách trang điểm của bàn tay phải để trần (bàn tay trái mang găng Thụy Điển của ông cầm một chiếc mũ phớt bóng lộn như gương, trong mũ là chiếc găng thứ hai) – cách trang điểm của bàn tay phải mà ông ta chìa ra cho Xanhin một cách khiêm tốn, nhưng dứt khoát đã vượt ra ngoài một sức tưởng tượng : mỗi móng tay có một sự hoàn chỉnh riêng của nó ! Sau đó, bằng một thứ tiếng Đức tinh tường nhất ông ta nói rằng muốn tỏ sự kính trọng và lòng cảm ơn đối với ngài khách ngoại quốc đã giúp cho người thân thuộc tương lai của ông, cho cậu em vị hôn thê của ông một việc quan trọng biết chừng nào : trong khi đó ông đưa

(1) Tên một thành phố ở miền Nam nước Pháp.

tay trái cầm mũ chỉ về phía Emin, cậu bé dường như xấu hổ nên đã quay mặt ra cửa sổ, đút một ngón tay vào miệng. Ông Klyube nói thêm rằng ông ta sẽ cho mình là một kẻ điểm phúc, nếu về phía mình ông ta có thể được làm một điều gì đó vừa lòng ngài khách ngoại quốc. Không phải không có sự cố gắng, Xanhin đáp lại cũng bằng tiếng Đức, rằng chàng rất vui mừng...và sự giúp đỡ của chàng chẳng có gì đáng kể, rồi chàng mời các vị khách của mình cùng ngồi. Herơ Klyube cảm ơn – và thoáng một cái ông đã thu tà áo đuôi tôm lại rồi ngồi xuống ghế, nhưng ngồi xuống một cách nhẹ nhàng và rất hờ hững, đến nỗi không thể không hiểu rằng : « Người này ngồi xuống chỉ vì lịch sự – và giờ đây ông ta sẽ bật dậy ngay ! » Quả vậy, ông ta nhổm dậy ngay, dậm dịch hai bàn chân với vẻ bẽn lẽn giống như người khiêu vũ, rồi ông ta nói rằng rất tiếc là mình không thể ở lâu được ; vì ông ta còn phải vội về cửa hàng – công việc trước hết ! nhưng ngày mai là chủ nhật – cho nên, được phép của phrao Lénore và phrâylen ⁽¹⁾ Đgiemma, ông dự định tổ chức một cuộc du ngoạn đến Xôden, ông ta lấy làm hân hạnh, được mời vị khách ngoại quốc cùng đi, - và hy vọng rằng quý khách sẽ không từ chối để làm cho cuộc đi chơi thêm vui thêm đẹp. Xanhin không từ chối góp phần vào cuộc vui đó – Herơ Klyube tự giới thiệu lần thứ hai rồi lui ra, chiếc quần mầu vàng dụm mắt thấp thoáng một cách dễ coi và đôi giầy mới toanh cũng nên để cộm cộp xuống sàn một cách dễ chịu như vậy.

(1) Cô (tiếng Đức).

IX

Emin, từ nãy vẫn đứng quay mặt vào cửa sổ ngay cả sau khi Xanhin đã mời họ từ nãy « ngồi tam », - liền quay ngoắt một vòng theo phía trái khi người anh rể tương lai của cậu vừa đi khỏi, - mặt đỏ ửng và ông ọ như một đứa trẻ, cậu hỏi Xanhin xem mình có thể ở lại với chàng một lát nữa hay không ! « Hôm nay em đã thấy khỏe hơn nhiều; - cậu nói thêm – nhưng bác sĩ vẫn còn cấm em làm việc ».

- Em cứ ở lại ! Em không hề quấy rầy tôi chút nào cả, - Xanhin vội thốt lên, hết như mọi người Nga chính cống, chàng vui mừng nhận ngay lấy cái cớ đó để khỏi phải tự mình tìm lấy việc làm.

Emin cảm ơn chàng – và chỉ một lúc sau chú bé đã hoàn toàn trở thành quen thân với cả chàng lẫn căn phòng chàng ở, chú xem xét các đồ vật của Xanhin, hỏi tỉ mỉ về hầu hết các thứ trong phòng : chàng mua chúng ở đâu và để làm gì ? Khi giúp chàng cạo râu , cậu bé còn nhận xét rằng chàng không để ria mép thì thật là uổng quá ; cuối cùng cậu đã nói cho chàng nghe nhiều chuyện cận kề về mẹ và chị, về ông già Pantaléon, và về cả chuyện con chó xồm Tartalya, về tất cả sinh hoạt hàng ngày của họ. Emin không còn có vẻ rụt rè nữa ; bỗng nhiên cậu cảm thấy mình gần gũi Xanhin một cách lạ thường và tuyệt nhiên không phải vì người đó mới đây vừa cứu sống cậu, mà bởi vì đó là một người rất đáng mến. Cậu không hề chần chừ thổ lộ với Xanhin những điều thầm kín của mình. Với vẻ sôi nổi đặc biệt, cậu nhấn mạnh rằng bà mẹ nhất định muốn làm

cho cậu trở thành một nhà buôn – còn cậu lại biết, biết chắc rằng mình sinh ra để làm họa sỹ, nhạc sỹ, ca sỹ; rằng sân khấu là chí hướng thực sự của cậu ; rằng ngay cả ông già Pantaléon cũng khuyến khích cậu, nhưng ông Klyube lại ủng hộ bà mẹ là người chịu ảnh hưởng lớn của ông ta; rằng ngay cái ý định muốn cho cậu trở thành một nhà buôn cũng chính là ý định của Klyube, theo quan điểm của ông ta thì trên thế gian này không còn gì có thể sánh với danh hiệu của nhà buôn được. Bán vải, bán nhung và nói dối dân chúng, bán cho họ theo « Narrenode Russen – Preise » (một giá ngu ngốc – hay là một giá kiêu Nga) – đấy là lý tưởng của ông ta ⁽¹⁾.

- Thế nào ! Bây giờ phải đến nhà em chứ ! – cậu bé thốt lên khi Xanhin vừa sửa soạn quần áo xong và viết xong bức thư gửi đi Béclanh.

- Bây giờ đang còn sớm, - Xanhin nhận xét.

-Cái đó chẳng sao cả – Emin khẽ nói với chàng về nững nịu – chúng ta đi thôi ! Chúng ta sẽ ghé qua bưu điện – rồi từ bưu điện đi lại nhà em. Thấy ông đến, chị Đgiemma sẽ rất mừng : Ông sẽ ăn sáng ở nhà em. Ông có thể nói với mẹ em vài câu gì đó về em, về sự nghiệp của em...

- Nào, chúng ta đi vậy, - Xanhin nói, và họ ra đi.

(1) Thời trước, và có lẽ cả bây giờ cũng vậy, cứ bắt đầu từ tháng năm nhiều người Nga xuất hiện ở thành Phrăngphước làm cho trong khắp các cửa hàng giá cả tăng lên và các giá kiêu ấy người ta gọi là : "Russen" hay than ôi ! hay "Narren - Preise " (chú thích của tác giả).

X

Quả thật Đgiemma rất mừng được gặp lại chàng, phrao Lénore cũng chào đón chàng rất thân tình, rõ là vừa qua chàng đã gây cho cả hai người một ấn tượng tốt . Sau khi đã dặn thăm trước Xanhin « Ông đừng quên nhé ! ». Emin mới chạy đi bảo người sửa soạn ăn sáng .

- Tôi không quen đâu, - Xanhin trả lời.

Phrao Lénore không được khỏe lắm : bà bị nhức đầu – ngả lưng trên chiếc ghế bành, cố nằm yên không cử động. Đgiemma mặc một chiếc áo rộng màu vàng, thắt chên ở ngoài bằng một chiếc thắt lưng da đen ; nàng cũng có vẻ mệt mỏi và nước da hơi tái đi ; những quầng thâm làm cho đôi mắt nàng càng nổi bật lên, nhưng không vì vậy mà ánh mắt nàng mờ đi, còn vẻ nhợt nhạt của màu da chỉ làm cho những đường nét nghiêm nghị có vẻ cổ điển trên khuôn mặt nàng càng được thêm một vẻ gì thâm kín đáng yêu. Hôm ấy vẻ đẹp duyên dáng của đôi tay nàng đã làm cho Xanhin rất đỗi ngạc nhiên ; khi nàng đưa tay sửa lại và đỡ lấy những món tóc quần đen bóng mượt thì ánh mắt chàng không thể nào rời khỏi những ngón tay dài mềm mại xòe ra như những ngón tay nàng Phoócnaarina trong tranh của Raphaen.

Ngoài sân rất nóng ; sau bữa ăn sáng Xanhin đã muốn ra về, nhưng người nhà đã nói với chàng rằng vào những ngày trời như hôm nay, thì cứ ngồi nhà hơn là ra đường làm bất cứ việc gì, - và chàng cũng đồng ý như vậy ; và

chàng đã ở lại. Trong gian phòng phía trong, nơi chàng đang ngồi với những người chủ nhà, thật là mát mẻ ; các cửa sổ đều hướng ra một mảnh vườn nhỏ mọc đầy những cây hoa keo. Vô số ong mật, ong bầu ve, ong đất kêu ve ve, ồn ào, lao xao trong những cành lá rậm rì, chỉ chút những bông hoa vàng, qua những bức rèm hé mở, rủ xuống, cái âm thanh triền miên đó đã lọt vào phòng : Nó nói lên cái oi ả đang tỏa ra trong làn không khí bao bọc xung quanh, - và làm cho vẻ mát mẻ trong căn phòng kín đáo và đầy đủ tiện nghi này càng trở nên êm dịu.

Xanhin vẫn nói chuyện nhiều như hôm qua, nhưng chàng không nói về nước Nga và cuộc sống ở Nga nữa. Muốn chiều lòng người bạn trẻ của mình và sau bữa ăn cậu ta đã bắt buộc phải đến ông Klyube để tập sự trong nghề kế toán, chàng hướng câu chuyện sang việc so sánh lợi hại giữa nghệ thuật và thương mại. Chàng không ngạc nhiên rằng Phrao Lénore đứng về phía thương mại, - chàng đã chờ đợi điều đó : nhưng cả Đgiemma cũng có chung một ý nghĩ như bà.

- Nếu anh là nghệ sỹ - và nhất là một ca sỹ - bà ta vừa nói vừa phẩy tay từ trên xuống dưới một cách kiên quyết, - thì nhất định phải đứng lên hàng đầu ! Nếu anh đứng hàng thứ hai đã không ăn thua gì rồi ; mà ai biết anh có thể vươn tới hàng đầu không ? - Pantaléon, ông già cũng dự vào cuộc nói chuyện này (ông là một người dày tở lâu năm và là người già cả, cho nên được phép ngồi ghế cùng với chủ ; nói chung người Ý không câu lệ về nghi thức,) - Pantaléon, tất nhiên, đã đứng hẳn về phía nghệ thuật vững vàng như một trái núi. Nói đúng ra lý lẽ của ông già cũng khá yếu ớt : ông nói nhiều hơn cả đến việc,

trước hết cần phải có được d'un certo estro d'ispirazione – một nguồn cảm hứng nào đó ! Phrao Lénore bèn nói với ông ta rằng, dĩ nhiên ông cũng đã có được cái « estro » đó, thế mà...

- Tôi có nhiều người ghen ghét, - Pantaléon nói một cách buồn rầu.

- Vâng, vì sao anh dám chắc (ai cũng biết rằng, người Ý dễ xưng hô một cách thân mật) rằng Emin sẽ không có những người thù ghét, cho rằng nó sẽ có được cái « estro » ấy đi nữa ?

- Vâng, thế bà cứ việc làm cho cậu ấy trở thành một nhà buôn, - Pantaléon lâu lâu bàu với vẻ giận dữ, nhưng nếu ông Đgiônvan Bắttixta còn sống thì ông đã không làm như vậy, mặc dù ông là một người làm bánh kẹo !

- Đgiônvan Bắttixta, ông nhà tôi là một người biết suy xét – và giá như thiếu thời ông ấy say mê...

Nhưng ông già đã không muốn nghe gì nữa – ông lão đã lui ra, và còn nói thêm với vẻ trách móc :

- Ôi ! Đgiônvan Bắttixta !...

Đgiemma liền lên tiếng nói rằng nếu Emin cảm thấy mình là một người yêu nước và muốn hiến dâng cả sức lực của mình cho sự nghiệp giải phóng nước Ý – thì, tất nhiên, có thể hy sinh cái tương lai được bảo đảm của mình cho sự nghiệp thiêng liêng và cao cả ấy – chứ không phải cho sân khấu ! Đến đây Phrao Lénore bị xúc động và bắt đầu xin cô con gái mình ít ra cũng đừng làm cho thằng em nghĩ quẩn -- mình cô theo tư tưởng cộng hòa đã là quá đủ rồi ! Khi nói xong những lời ấy, Phrao Lénore rên lên và phàn nàn rằng có lẽ cái đầu của bà nó sắp « nổ tung » ra mất. (Phrao Lénore vì quý trọng khách nên đã nói với

con gái bằng tiếng Pháp).

Đgiemma tức thì chăm sóc bà, nàng khẽ thổi vào trán bà, trước hết xoa nước hoa rồi nhẹ nhàng hôn vào má, đặt đầu bà vào gối không cho bà nói nữa – rồi lại hôn bà. Sau đó nàng mới quay lại phía Xanhin, bắt đầu kể cho chàng nghe bằng một giọng nửa đùa, nửa cảm động – rằng nàng có một bà mẹ tuyệt vời như thế nào và trước kia bà đẹp biết chừng nào ! « Tôi vừa nói thế nào nhỉ : trước kia à ! ngay cả bây giờ đây cũng vậy – mẹ tôi vẫn tuyệt đẹp. Ông hãy nhìn xem, nhìn xem này đôi mắt của mẹ tôi đẹp biết chừng nào ! »

Ngay lúc ấy Đgiemma rút trong túi ra một chiếc khăn mùi xoa trắng, đắp lên mặt bà mẹ rồi từ từ kéo đường viền khăn từ trên xuống dưới, - dần dần để lộ ra vầng trán, đôi lông mày và cặp mắt của Phrao Lênore ; nàng chờ đợi một lát và bảo mẹ mở mắt ra. Bà mẹ nghe theo, Đgiemma kêu lên vì thích thú (quả thật Phrao Lênore có đôi mắt thật là đẹp) – và sau khi đã rút nhanh chiếc khăn khỏi phần mặt dưới kém xinh xắn hơn, nàng lại ôm hôn bà. Phrao Lênore cười và khẽ quay mặt đi, bà vờ vĩnh lấy tay đẩy cô con gái ra. Nàng cũng vờ như chống cự lại mẹ, và âu yếm với bà – nhưng không phải như cách mèo vờn nhau, không phải như kiểu người Pháp, mà với vẻ duyên dáng của người Ý, cái duyên dáng đầy sức sống.

Cuối cùng Phrao Lênore nói rằng bà đã mệt...lúc đó Đgiemma liền khuyên bà nên chớp mắt một chút ngay tại đây, trên chiếc ghế bành ấy – còn con với ông người Nga – « avec le monsieur russe » - sẽ rất nhẹ nhàng, rất nhẹ nhàng...những con chuột nhắt ấy mà...« comme des petites souris » .Đáp lại lời con gái, Phrao Lênore chỉ mỉm cười,

rồi nhắm mắt lại, bà thở mạnh một lúc rồi thiu thiu ngủ. Đgiemma sẽ sàng ngồi xuống chiếc ghế dài cạnh mẹ và cũng không cử động gì nữa, chỉ thỉnh thoảng nâng đưa ngón tay lên môi – còn tay kia nàng đỡ chiếc gối dưới đầu bà mẹ – mỗi khi Xanhin khẽ có cử động nhỏ nào, thì nàng đã đưa mắt nhìn chàng và khẽ suyt miệng. Cuối cùng thì dường như cả chàng nữa cũng lịm đi như một người mê mẩn, chàng ngồi đấy không cử động và với tất cả sức mạnh của tâm hồn, chàng ngắm nhìn cái cảnh tượng đang diễn ra trước mắt chàng : một căn phòng mờ tối chỗ nào cũng thấy những bông hồng tươi sặc sỡ cắm trong những chiếc cốc xanh cổ kính, ánh lên một màu hồng tươi rạng rỡ – và người đàn bà đã thiếp đi, hai cánh tay thu lại gọn gàng, với khuôn mặt phúc hậu, một mối in giữa chiếc gối màu trắng như tuyết, và cả người thiếu nữ trẻ tuổi, nhạy cảm, ý tứ và cũng hiền hòa, thông minh, trong trắng và vô cùng xinh đẹp, với đôi mắt đen, sâu thẳm quảng thâm mà vẫn sáng lên long lanh...Gì đây nhỉ ? Một giấc mơ ? một chuyện thần tiên ? Và làm sao mà chúng lại lọt được vào đây ?

XI

Chiếc chuông nhỏ treo ngoài cửa rung lên. Một anh nông dân trẻ tuổi đầu đội mũ lông , mặc áo gi-lê đỏ từ ngoài phố bước vào cửa hàng ...Từ sáng tinh mơ đến giờ không một người khách nào ngó vào hàng ...« Đây chúng tôi buôn

bán như vậy đấy !» Phrao Lénore trong buổi ăn sáng đã thở dài nói với Xanhin như vậy . Bà vẫn thiu thiu ngủ. Đgiemma không dám rút tay ra khỏi chiếc gối và nói thầm với Xanhin: « ông đi ra, trông hàng cho em với ! » Xanhin bèn rón rén trên đầu ngón chân, bước ra quầy hàng. Người khách đòi mua một phần tư phuntơ⁽¹⁾ kẹo bạc hà.

- Tính với anh ta bao nhiêu ? Xanhin hỏi thầm Đgiemma qua cánh cửa.

- Sáu Krâyxe⁽²⁾ ! – nàng cũng trả lời bằng một giọng thì thầm.

Xanhin cân một phần tư phuntơ, lấy giấy làm thành một cái bao hình phễu, gói kẹo lại, rồi lại để rơi tung tóe, chàng lại gói lại, rồi lại để rơi tung ra, cuối cùng chàng cũng trao được kẹo cho người mua rồi nhận tiền. Anh thanh niên ôm sát chiếc mũ của mình vào bụng, nhìn chàng với vẻ ngạc nhiên, còn trong phòng bên thì Đgiemme bịt chặt miệng lại, nàng buồn cười tưởng muốn chết. Người khách hàng ấy chưa kịp đi khỏi thì một người khác, rồi người thứ ba nữa đã hiện ra...« rõ là mình mất tay thật » - Xanhin nghĩ bụng. Người thứ hai hỏi mua một cốc nước đại mạch, người thứ ba – nửa phuntơ kẹo . Xanhin đã thỏa mãn yêu cầu của khách hàng, chàng gõ những chiếc thìa con với vẻ say mê, xê dịch mấy chiếc đĩa nhỏ và mạnh dạn thọc mấy ngón tay vào ngăn kéo và các lọ. Sau tính ra mới biết, nước đại mạch thì chàng đã bán rẻ hơn, nhưng kẹo thì lại

(1) Đơn vị đo trọng lượng cũ ở Nga và một số nước châu Âu, vào khoảng 409 gr.

(2) Một đơn vị tiền Ý

lấy thừa hai Krâyxe . Đgiemma vẫn khúc khích cười và ngay Xanhin cũng cảm thấy một niềm vui lạ lùng, một tâm trạng sung sướng đặc biệt, tưởng như chàng có thể đứng mãi sau quầy hàng như vậy để bán kẹo và nước đại mạch ; giữa lúc ấy hình như vẫn có một người đáng yêu từ trong cánh cửa nhìn chàng bằng cặp mắt thân mật đượm vẻ dịu dàng . Nắng hè xuyên qua cách lá rậm rì của những cây đề mọc trước cửa sổ, tạo thành những mảng chỗ sáng, chỗ tối ,trải ra khắp gian phòng một màu vàng xanh dịu dịu giữa lúc trưa nồng làm lòng người như lịm đi vì hương vị ngọt ngào của lưỡi biếng mệt mỏi, sự vô tư của tuổi thanh xuân còn trọn vẹn

Người khách hàng thứ tư hỏi mua một tách cà phê: phải gọi đến Pantalêon (Emin đến cửa hàng ông Klyube lúc ấy vẫn chưa về). Xanhin lại ngồi xuống cạnh Đgiemma. Nàng thật ưng ý vì Phrao Lénora vẫn yên giấc

- Ngủ được thì mẹ em sẽ khỏi nhức đầu, - nàng nói

Xanhin bắt đầu nói về việc « buôn bán » của mình – tất nhiên vẫn phải thì thào như trước; chàng hỏi rất nghiêm túc về giá cả các loại hàng « bánh kẹo » ; Đgiemma cũng nói cho chàng biết về các loại giá cả một cách nghiêm túc như vậy, trong khi ấy cả hai đều cười thầm trong bụng, hình như để thú nhận rằng họ đang đóng vở hài kịch rất ngộ nghĩnh. Bỗng nhiên ngoài phố tiếng đàn quay tay của người hát rong dạo lên khúc aria trích trong vở nhạc kịch «Phrâyxiúxa » « Durch die Felder, durch die Auen...»⁽¹⁾. Những âm thanh suốt một than vãn vang lên trong làn không khí oi ả. Đgiemma giật mình ... « Họ làm mẹ tôi

(1) Qua ruộng đồng, qua thung lũng (tiếng Đức)

thức giấc mất ! » Xanhin chạy vội ngay ra phố, chàng nhét vào tay người hát rong mấy krâyxe – rồi bắt hẳn phải im ngay và bỏ đi nơi khác . Khi chàng trở vào, Đgiemma khẽ gật đầu cảm ơn chàng và mỉm cười một cách đăm chiêu, chính nàng đang khẽ hát lên một giai điệu du dương của Vêbe⁽¹⁾ mà Mắc đã dùng nó để diễn đạt tất cả những nỗi ngỡ ngàng của mối tình đầu. Sau đó nàng hỏi Xanhin có biết « Phrâysiuxa », có thích Vêbe không, và nói thêm rằng mặc dù bản thân là người Ý, nhưng nàng thích loại âm nhạc này hơn hết . Từ Vêbe câu chuyện bắt sang thi ca và chủ nghĩa lãng mạn, rồi sang Hốpman⁽²⁾ mà lúc đó ai cũng đều đọc...

Phrao Lénore vẫn thêm thiệp ngủ và ngáy khò khè, những tia nắng xuyên qua khe cửa sổ tạo thành dải sáng hẹp lấp lờ nhưng thực ra là luôn luôn di động, ngao du trong khắp phòng rồi trườn lên đồ đạc, lên cả chiếc áo dài của Đgiemma, lên những chiếc lá và những nụ hoa.

XII

Đgiemma tỏ ra không thích Hốpman lắm, thậm chí nàng còn cho ông ta ...là tẻ nhạt ! Tính chất hoang đường dướm vẻ mờ ảo của phương bắc trong các truyện ngắn của ông ta thật là khó hiểu đối với bản chất phương nam, trong

(1) Vêbe (1786-1826) nhạc sỹ và nhạc trưởng người Đức.

(2) Hốpman (1766-1822) nhà văn Đức

sáng của nàng. « Tất cả những chuyện cổ tích, tất cả những cái đó là viết cho trẻ con ! » - nàng khẳng định như vậy, không khỏi tỏ vẻ coi thường. Nàng cũng lơ mờ cảm thấy ở Hópman thiếu chất thơ. Nhưng ông ta có một truyện dài, tuy tên truyện là gì nàng đã quên mất, thế nhưng nàng rất thích truyện đó ; nói thật ra nàng chỉ thích có phần đầu câu chuyện, đoạn cuối hoặc là nàng chưa đọc xong, hoặc là quên mất rồi. Câu chuyện kể về một chàng trai gặp một thiếu nữ Hy Lạp đẹp tuyệt vời ở một nơi kia, hình như trong một hiệu bánh kẹo thì phải, đi kèm nàng là một ông già dữ tợn, bí ẩn và kỳ dị. Ngay từ cái nhìn đầu tiên chàng trai đã mê say thiếu nữ ; nàng cũng nhìn chàng với vẻ than vãn, dường như muốn cầu xin chàng giải thoát cho mình...chàng lui ra trong giây lát – đến khi trở vào cửa hàng thì cả thiếu nữ lẫn ông già cũng không thấy đâu nữa; chàng lao đi tìm nàng, chàng nhận thấy những dấu vết còn mới nguyên của họ, chàng dượt theo những dấu vết ấy – nhưng chẳng có cách nào, và không bao giờ chàng có thể gặp họ ở đâu được nữa. Đối với chàng, người đẹp đã vĩnh viễn biến mất – và chàng không tài nào quên được cái nhìn cầu khẩn của nàng, chàng đau khổ vì nghĩ rằng có thể tất cả hạnh phúc của đời chàng đã tuột khỏi tay chàng...

Hópman chưa chắc đã kết thúc thiên truyện của mình như vậy ; nhưng câu chuyện đã được hình thành như thế và in lại như thế trong trí nhớ của Đgiemma.

- Tôi cảm thấy rằng – nàng thổ thổ – trên thế gian này những cuộc gặp gỡ và chia ly tương tự như vậy thường xảy ra nhiều hơn là chúng ta tưởng .

Xanhin yên lặng... và một lát sau chàng mới nói... về ông

Klyube. Lần đầu tiên chàng nhắc đến ông ta ; cho đến giây phút ấy chưa lần nào chàng nhớ đến con người ấy.

Lại đến lượt Đgiemma yên lặng và suy nghĩ đắm chiều, nàng khẽ cắn vào đầu ngón tay trở và nhìn chăm chăm về một phía. Sau đó nàng ngợi khen người chồng chưa cưới của mình, nhắc đến cuộc du ngoạn ngày mai do ông ta tổ chức và, sau khi đưa nhanh mắt nhìn Xanhin, nàng lại lặng yên.

Xanhin không biết nói sang chuyện gì khác nữa.

Emin ồn ào chạy vào phòng và đánh thức Phrao Lénore dậy... xanhin vui mừng thấy cậu ta về.

Phrao Lénore đứng dậy khỏi chiếc ghế bành. Pantalêon cũng hiện ra và báo rằng bữa ăn trưa đã dọn xong. Người bạn của gia đình, người cựu ca sĩ và người đầy tớ lại đảm đương được cả phần việc của người đầu bếp.

XIII

Sau bữa ăn Xanhin vẫn ở lại. Mọi người không cho chàng về vẫn với một lý do là trời còn nóng nực, nhưng đến khi bớt nóng thì họ lại mời chàng ra vườn uống cà-phê dưới bóng những cây hoa keo. Xanhin nhận lời. Chàng cảm thấy vô cùng dễ chịu. Trong nhịp sống phẳng lặng êm đềm đơn điệu vẫn có những vẻ đẹp tuyệt vời – và chàng để cho mình mặc sức tận hưởng những vẻ đẹp ấy mà chẳng cần đòi hỏi gì hơn ở hiện tại, không lo nghĩ về tương lai và chẳng hề nhớ lại quá khứ. Chỉ cần sự gần gũi với một

thiếu nữ như Đgiemma cũng đã đáng giá bao nhiêu rồi. Chàng sắp phải xa nàng và có lẽ, không bao giờ còn gặp lại ; nhưng khi con thuyền nhỏ, như trong bản tình ca của Ulandô ⁽¹⁾, còn đang chờ họ lướt trên dòng nước hiền hòa của cuộc đời - thì hỡi người du khách, hãy cứ vui đi, hãy cứ tận hưởng lấy tất cả niềm vui ! Và người du khách diễm phúc cảm thấy tất cả đều đáng mến và đáng yêu. Phrao Lénore mời chàng cùng bà và Pantalêon chơi bài Trexétta, bà đã dạy chàng biết chơi kiểu bài không có gì phức tạp này của người Ý - bà được chàng mấy Krâyxe - và chàng cũng rất hài lòng ; theo lời khẩn khoản của Emin, Pantalêon bắt con chó xồm « Tartalya làm mấy trò vui - và con Tartalya liền nhảy qua chiếc gậy, rồi « nói », nghĩa là sủa, khịt khịt rồi lấy mũi khép cửa lại, nó tha đến một chiếc giầy rách mướp của chủ mình - và cuối cùng đội chiếc mũ Kive cổ lỗ lên đầu, nó đóng vai nguyên soái Bécnađốt đang bị hoàng đế Napôlêông quở trách tàn nhẫn vì tội phản nghịch. Vai Napôlêông, tất nhiên, là do Pantalêon đóng - và đóng rất giống, ông lão khoanh tay trước ngực, kéo xụp chiếc mũ ba góc xuống mắt - nói giọng thô lỗ và gay gắt bằng tiếng Pháp, nhưng trời ơi ! ông ta nói thứ tiếng Pháp nào kia chứ ! Con Tartalya phủ phục trước mặt chủ tướng, toàn thân nó co quắp lại, đuôi cụp vào, dưới vành mũ Kive đôi mắt nó nhấp nháy, nhẩn nhó với vẻ bối rối ; cứ mỗi khi Napôlêông sáng giọng thì Bécmađốt lại nhón hai cẳng sau lên “ Fuori, traditore ! ” ⁽²⁾ - Cuối cùng Napôlêông quát lên, trong cơn thịnh nộ ông

(1) Uland (1787 - 1862) Nhà thơ lãng mạn người Đức

(2) Cút đi, đồ phản bội (tiếng ý)

ta đã quên rằng mình phải giữ được đặc tính của người Pháp cho đến cùng, - và Bécnađốt đánh vọt một cái đĩa chui tọt vào gằm đi văng, nhưng rồi nó lại lập tức nảy vọt ra ngoài cùng với một tiếng sủa vui sướng, hình như để báo rằng màn kịch đã chấm dứt. Các khán giả cười rũ rượi, và Xanhin cười to hơn tất cả.

Đgiemna cười luôn, tiếng cười của nàng đặc biệt đáng yêu, nghe khúc kha khúc khích rất ngộ nghĩnh... Xanhin như bị thôi miên vì tiếng cười đó - chàng có thể hôn nàng vì những tiếng khúc khích ấy !

Cuối cùng đêm đã đến. Cũng phải biết tự trọng ! Sau mấy lần cất lời tạm biệt với mọi người, mấy lần nói với tất cả : đến mai nhé (với Emin chàng còn ôm hôn nữa). Xanhin ra về và mang theo hình ảnh một thiếu nữ, khi thì cười, khi thì đắm chiêu, lúc lại bình thản và lãnh đạm, - nhưng bao giờ cũng có vẻ quyến rũ. Đôi mắt nàng khi thì mở to trong sáng và rạng rỡ như ban ngày, khi thì ẩn dưới bóng những hàng mi, sâu thẳm và tối sẫm như đêm, đôi mắt ấy cứ hiện ra trước mắt chàng hòa vào những hình ảnh và những ấn tượng khác một cách êm ái và kỳ lạ.

Về ông Klyube, về những nguyên nhân khiến chàng ở lại thành Phrăng phuốc, - tóm lại, về tất cả những gì hôm qua làm chàng bận tâm, - hôm nay chàng chẳng hề nghĩ tới nữa.

XIV

Dù sao cũng cần phải nói ít lời về bản thân Xanhin. Thứ nhất, chàng là một người đẹp trai. Vóc người đầy đặn, cân

đôi, nét mặt dễ ưa, hơi có vẻ mơ màng, đôi mắt hiền dịu màu xanh nhạt, mái tóc vàng óng, nước da trắng hồng – và điểm chính là: nét mặt chàng vui vẻ một cách hồn nhiên, dễ tin, cởi mở, thoát nhìn có vẻ ngờ nghệch, mà ở vào thời trước, cái nét mặt ấy người ta có thể nhận ra ngay đó là con cái những gia đình quý tộc hoàng hòng, là các cậu ấm « con ông cháu cha », các công tử quyền quý, sinh trưởng và được nuôi dưỡng ở những miền bán thảo nguyên mênh mông ; dáng đi ung dung, giọng nói thì trầm với nụ cười như trẻ nhỏ nở trên môi bất kỳ lúc nào người ta nhìn chàng... cuối cùng là sự tươi tắn, khoẻ khoắn – và sự mềm mại, rất mềm mại , vô cùng mềm mại – đấy, tất cả con người Xanhin là như thế đấy. Thứ nữa, chàng không phải là kẻ ngu si, chàng cũng đã học hỏi được ít nhiều. Mặc dù đã đi chu du đây đó ở nước ngoài, chàng vẫn giữ được vẻ tươi tắn : chàng ít biết đến những tình cảm sôi sục đã cuốn hút mất một phần thanh niên ưu tú lúc bấy giờ.

Hiện nay trong văn chương của chúng ta sau khi miệt mài tìm kiếm « những con người mới » , người ta đã bắt đầu đưa ra những chàng trai quyết tâm tìm mọi cách để trở thành những con người thật mới... tươi mới như những con sò từ Phlenxbuốc⁽¹⁾ chở đến kinh đô Pêtéc-bua ... Xanhin không giống những người ấy. Còn nếu như đã so sánh thì chàng lại giống một cây táo lá xoắn, non mơn mẩn vừa mới ghép xong trong những mảnh vườn ở các vùng đất đen của nước ta – hay nói đúng hơn : chàng giống một con

(1) Một thành phố ở Đức gần giáp giới với Đan Mạch. Một hải cảng trên bờ biển Ban tích

ngựa ô mới lên ba, chân to, mượt mà, được gậy trong các trại nuôi ngựa của « các nhà quyền thế » ngày trước, mà người ta vừa mới đưa đi thừa yên... Sau này, những ai gặp lại Xanhin, khi chàng đã va chạm nhiều với cuộc đời, khi sắc thái thanh xuân đã nhạt đi trên gương mặt chàng, đều thấy ở chàng một con người hoàn toàn khác hẳn.

Sang ngày hôm sau khi Xanhin còn nằm trong chấn, thì Emin trong y phục ngày hội, mặt thoa đầy phấn tay cầm can đã lao vào phòng chàng và nói rằng Hêrô Klyube sẽ đánh xe đến ngay, rằng hôm nay trời sẽ tuyệt đẹp, rằng bọn họ đã sửa soạn xong xuôi, nhưng bà mẹ không đi được vì bà lại bị đau đầu. Chú bé giục Xanhin, khẳng khăng với chàng rằng không nên để mất một phút nào... Và quả vậy : ông Klyube đã đến khi Xanhin còn đang trong phòng rửa mặt. Ông ta gõ cửa, rồi bước vào, nghiêng người cúi chào và tỏ ra sẵn sàng đợi chàng bao lâu cũng được, rồi ngồi xuống ghế, duyên dáng đặt chiếc mũ lên đầu gối. Nhà buôn điển trai ăn mặc kiểu cách và sức nước hoa đến ngạt thở, mỗi một cử động của ông ta đều toát ra một làn hương thơm ngậy ngát. Ông ta đến chỗ Xanhin bằng một chiếc xe rộng, mui trần, thường gọi là landô, được thắt bằng hai con ngựa tuy không đẹp, nhưng cao lớn, khỏe mạnh. Mười lăm phút sau cũng trên chiếc xe ấy, Xanhin, Klyube và Emin đã long trọng phóng đến tận thêm nhà cửa hàng bánh kẹo. Bà Rôzenli một mực từ chối không tham dự cuộc du ngoạn này ; Đgiemma muốn ở nhà với mẹ, nhưng như người ta thường nói, bà đã đuổi cô con gái đi.

- Tôi không cần ai cả, - bà cứ khẳng khăng, - tôi sẽ làm một giấc. Đáng lẽ ra tôi đã cho cả Pantaléon cùng đi nữa

- nhưng không có ai bán hàng cả .

- Có thể đem con Tartalya đi được không mẹ ? - Emin hỏi.

- Tất nhiên là được.

Con Tartalya với vẻ sung sướng liền rảo sức, nhảy tót lên chiếc ghế của người đánh xe, rồi ngồi xuống, đưa lưỡi liếm quanh mõm : rõ là nó đã quen mọi việc. Đgiemma đội chiếc mũ rơm rộng vành có những dải băng nâu ; chiếc mũ này phía trước hơi sụp xuống che nắng cho gần khắp khuôn mặt. Một vệt bóng râm dừng lại ngay phía trên đôi môi : cặp môi nàng hồng lên một cách e thẹn , dịu dàng như những cánh hoa của đóa đại hồng, và hai hàm răng nàng chốc chốc cũng ánh lên một cách thơ ngây chẳng khác hàm răng của trẻ con. Đgiemma ngồi ở đằng sau, cùng với Xanhin ; Klyube và Emin ngồi đối diện với họ. Hình dáng nhợt nhạt của Phrao Lênore hiện ra bên cửa sổ. Đgiemma giờ khăn vẩy vẩy - và đôi ngựa đã cất bước lên đường.

XV

Xôđen là một thị trấn nhỏ cách Phrăngphước nửa giờ đường. Thành phố này ở vào một nơi ngoạn mục, nằm bên những ngọn núi thuộc dãy Taomuxơ. Đối với nước Nga chúng ta, Xôđen nổi tiếng về những loại nước khoáng, hình như rất có ích đối với những người yếu phổi. Những người dân Phrăngphước thường đến đây, phần lớn để giải

trí, vì Xôđen có một công viên tuyệt đẹp và rất nhiều « Viroşáp » ⁽¹⁾ là những nơi có thể uống bia và cà-phê dưới bóng cây bồ đề và cây phong cao vút. Đường đi từ Phrăngphuốc đến Xôđen chạy dọc theo bờ bên phải sông Mainơ, hai bên đường trồng cây ăn quả. Trong khi chiếc xe nhẹ nhàng bon trên con đường nhẵn bóng, Xanhin đưa mắt quan sát xem Đgiemma cư xử với người chồng chưa cưới của mình ra sao : lần đầu tiên chàng trông thấy hai người cùng một lúc. Nàng cư xử một cách bình tĩnh và giản dị – nhưng có đôi chút giữ ý và nghiêm nghị hơn ngày thường ; còn ông ta thì tỏ vẻ như một ông thầy độ lượng, cho phép bản thân mình và cả người dưới quyền được hưởng một thú vui khiêm tốn và lịch thiệp. Xanhin không thấy ông ta có vẻ sẵn đón đặc biệt mà người Pháp thường gọi là « empressement » ⁽²⁾ đối với Đgiemma rõ ràng ông Klyube cho rằng việc của ông đâu vào đấy cả rồi vì vậy chẳng phải vất vả hay lo ngại gì nữa. Cái vẻ kẻ cả ấy không một giây lát nào rời bỏ ông. Ngay cả trong lúc dạo chơi rất lâu trên các ngọn núi rậm rạp và trong các thung lũng phía ngoại thành Xôđen, ngay cả những lúc rung động trước vẻ đẹp của thiên nhiên, ông ta vẫn tỏ vẻ kẻ cả với nó, với thiên nhiên ấy, cái vẻ kẻ cả đôi lúc còn lộ ra qua đức tính nghiêm khắc thường ngày của một ông chủ. Ví dụ, ông ta nhận xét về một con suối rằng nó chảy quá thẳng trên một vùng đất trũng, đáng ra cần phải uốn mấy khúc quanh co cho ngoạn mục mới phải ; ông ta

(1) Tiệm giải khát (tiếng Đức Wirtschaft)

(2) Sốt sắng, vô vập (tiếng Pháp)

còn không hài lòng về thái độ của một con chim tích lịch⁽¹⁾ đang cất giọng hót chưa được véo von lắm ! Đgiemma không tỏ vẻ buồn chán, thậm chí nàng còn cảm thấy vừa lòng nữa là khác ; nhưng trong con người ấy, Xanhin không nhận ra nàng, Đgiemma trước kia : không phải vì bóng râm đã phủ lên người nàng – vẻ đẹp của nàng có bao giờ là một vẻ đẹp rực rỡ đâu – mà bởi vì tâm hồn nàng đã lắng xuống, đã thấm sâu vào bên trong. Giương ô lên và không tháo găng tay ra, nàng dạo chơi với vẻ trang trọng, không vội vã, khác nào những cô gái cô gái có học thức và nàng cũng ít nói. Ngay Emin cũng cảm thấy gương gao, nói chi đến Xanhin nữa. Chàng thấy hơi ngượng ngùng vì họ nói chuyện toàn bằng tiếng Đức. Chỉ một mình con Tartalya là không biết buồn ! Chú ta sửa diên loạn, rượt theo những con sáo trước mặt, vọt qua các rãnh đường, gốc cây, ụ đất, lao thẳng xuống nước và hớp lấy hớp để, rũ sạch lông , kêu ăng ẳng – rồi lại vọt lên như một mũi tên, chiếc lưỡi đỏ của chú ta lè ra, vất lên đến tận vai ! Về phần mình, ông Klyube đã làm tất cả những điều mà ông ta cho là cần thiết để làm vui cho cả nhóm ; ông mời nàng ngồi xuống dưới gốc một cây sồi um tùm và rút trong túi quần ra một cuốn sách nhỏ đầu đề là « Knallerbsen – oder du sollst und Wirst lachen ! » (những chiếc pháo – hay là anh phải cười và sẽ cười !), rồi bắt đầu đọc những chuyện tiểu lâm thường đầy rẫy trong cuốn sách. Ông ta đọc xong chừng mười hai truyện ; nhưng cũng chẳng làm vui lên được là bao : chỉ có Xanhin phải nhe răng ra cười

(1) Một giống chim rừng ở xứ lạnh, hót hay, có đôi cánh màu đỏ tươi

vì lịch sự, còn chính ông ta, ông Klyube, cứ sau mỗi truyện, lại phát ra một tiếng cười ngắc ngứ, nghiêm trang và vẫn là cái cười kể cả. Đến mười hai giờ trưa thì cả nhóm trở về Xôđen, họ vào một tiệm ăn lớn nhất.

Đã đến lúc phải tính đến việc ăn trưa.

Ông Klyube đề nghị ngồi ăn trong một nhà tránh nắng nhỏ, kín đáo xung quanh có rèm che – « im Gartensalon »; nhưng bỗng nhiên Đgiemma phản đối và nói rằng nàng chỉ ngồi ăn ở ngoài trời, trong vườn, bên một chiếc bàn nhỏ đặt trước cửa tiệm, rằng nàng đã chán ngán cái cảnh cứ phải quanh đi quẩn lại với những khuôn mặt quen thuộc và nàng muốn nhìn thấy những khuôn mặt khác. Quanh một vài chiếc bàn nhỏ đã có những nhóm khách vừa mới đến.

Trong khi ông Klyube đã tỏ ra độ lượng chiều theo « cái tính đồng đánh của người vợ chưa cưới ». Và đang bàn bạc với người hầu bàn, thì Đgiemma cứ đứng lì ra, nàng đưa mắt nhìn xuống và môi mím chặt : nàng cảm thấy Xanhin đang chăm chăm nhìn nàng vẻ như dò hỏi – điều đó hình như đã làm nàng bức mình. Cuối cùng, ông Klyube trở lại, nói rằng nửa giờ sau thì bữa ăn sẽ sửa soạn xong và đề nghị hãy chơi bi-a trước khi ăn, ông ta nói thêm rằng cái đó sẽ làm cho bữa ăn được ngon miệng, khề-khề-khề ! Ông ta chơi bi-a rất giỏi : khi bắn bi, ông ta có một dáng đứng rất trẻ trung, cổ tình khoe những bắp thịt đẹp của đôi tay, và đôi chân thì nhún nhảy với vẻ yếu điệu. Ông ta là một nhà diễn kinh theo kiểu riêng của ông ta – và vóc người thì tuyệt đẹp ! hai bàn tay ông ta mới trắng và đẹp làm sao, ông ta lau những bàn tay ấy bằng một chiếc khăn lụa Ấn Độ mỏng, màu vàng khá sắc sảo và vô

cùng sang trọng !

Đã đến giờ ăn – cả nhóm ngồi vào bàn.

XVI

Ai còn lạ gì một bữa ăn của người Đức ? Xúp lông bông những nước là nước nấu với mấy viên bột nặn lớn nhỏ và các lá gia vị, thịt bò hầm khô khốc như nút chai với mấy miếng mỡ trắng lênh bênh, khoai tây nhừ mỡ, mấy miếng củ cải đường to tướng và những lát củ cải đen thái nhỏ, trứng cá đen với rau ngâm giấm, bánh rán với mứt và nhất định phải có món « Mentspeise » là một món giống như loại bánh bột có nhân hoa quả được rưới thêm một ít nước chua màu đỏ ; nhưng bù vào đó, rượu vang và bia của họ thì không còn nói vào đâu được ! Người chủ tiệm ở Xôđen này cũng đã thiết các vị khách một bữa ăn hết như vậy. Bữa ăn đã trôi qua yên ổn, của đáng tội cũng không có gì vui nhộn đặc biệt ; và cũng không náo nhiệt thêm ngay cả lúc ông Klyube nâng cốc chúc mừng. « Vì tất cả những gì chúng ta yêu ! » (Was wir lieben !) Tất cả mọi việc đều rất đúng mực và lịch thiệp. Sau bữa ăn người ta bưng ra món cà-phê của người Đức. Như một người bạn chân chính, ông Klyube xin phép Đgiemmadược hút xì-gà...nhưng đến đây bỗng nhiên đã xảy ra một chuyện bất ngờ và quả thực là khó chịu – và thậm chí bất nhả nữa !

Ở một bàn gần đấy, có mấy viên sỹ quan thuộc trại lính Mainô. Cứ theo cách nhìn và những lời xì xào của họ cũng

có thể dễ dàng đoán được là vẻ đẹp của Đgiemma đã làm cho họ ngạc nhiên ; một người trong bọn họ, hẳn là đã có dịp ở Phrăngphuốc, nên cứ nhìn nàng như nhìn một người quen, rõ ràng là hẳn đã biết nàng là ai. Bỗng nhiên hắn đứng dậy cầm chiếc cốc trong tay – các ngài sỹ quan uống rượu đã say mềm, trên chiếc khăn bàn trước mặt họ đã chất đầy những vỏ chai – và tiến lại phía bàn Đgiemma đang ngồi. Đó là một chàng trai có mái tóc vàng óng, có khuôn mặt dễ coi và dễ thương là khác ; nhưng đã bị men rượu làm biến đổi, hai má hắn dật dật, đôi mắt đỏ ngầu lơ lảo và có vẻ hỗn xược. Lúc đầu các bạn hắn cố giữ hắn lại, nhưng sau đó đã bỏ mặc hắn. Phỏng hắn có gây chuyện gì thì đã chết ai ?

Bước đi chuệch choạng, viên sỹ quan dừng lại trước mặt Đgiemma, cố tình hét lên, nhưng ngoài ý muốn của hắn trong giọng nói vẫn lộ vẻ do dự, đấu tranh với bản thân mình, hắn nói : « Tôi xin cạn cốc để chúc sức khỏe của cô hàng cà-phê đẹp nhất thành Phrăngphuốc, và đẹp nhất thế gian (hẳn « nốc ực » một hơi cạn cốc) – và để bù lại tôi xin lấy bông hoa này, bông hoa do những ngón tay thần tiên của nàng hái được ! » Hắn liền cầm lấy bông hồng để bên cạnh bộ đồ ăn của Đgiemma. Ban đầu nàng ngạc nhiên , sợ hãi và...tái mét đi...Sau đó sự hoảng sợ đã thay thế bằng một cơn phẫn nộ ; bỗng nhiên nàng đỏ bừng cả người, đỏ tía cả tai – và đôi mắt nàng nhìn thẳng vào kẻ xúc phạm mình, tối sầm lại rồi bừng lên , vừa chứa đầy bóng tối và rực lên ngọn lửa căm giận không kiềm chế nổi. Hẳn là cái nhìn đó đã làm cho viên sỹ quan phải lúng túng ; hẳn lâu lâu bầu những gì không rõ, cúi chào, và quay lại với bọn bạn. Họ đón hắn bằng một chuỗi cười và một

tràng vỗ tay nhẹ nhàng.

Ông Klyube đột nhiên đứng dậy, rướn thẳng người lên, đôi môi và cất tiếng nói với vẻ tự trọng, nhưng không to lắm : « Không thể tưởng tượng được ! Một sự hỗn xược chưa từng thấy ! » (Unerhort ! Frechheit !) và ngay lúc đó với giọng nghiêm khắc, ông ta gọi hầu bàn lại, đòi phải tính tiền ngay...hơn thế nữa, ông ta còn sai người thắng xe, và nói thêm rằng người đứng đắn không thể lui tới nơi đây, bởi vì họ sẽ bị xúc phạm ! khi ông ta nói những lời ấy Đgiemma vẫn ngồi yên tại chỗ không hề nhúc nhích, - ngực nàng thở nhanh phập phồng - Đgiemma đưa mắt nhìn ông Klyube... nàng nhìn chăm chăm vào ông ta chẳng khác gì đã nhìn viên sỹ quan lúc nãy. Emin run bắn người lên vì một cơn phẫn nộ, gần như muốn phát khùng.

- Xin mời đứng dậy, Mêmơ phrâylen⁽¹⁾, - ông Klyube lâu lâu với cái giọng nghiêm khắc như trước, - cô ở đây không tiện đâu. Chúng ta đi vào thôi !

Đgiemma lặng lẽ đứng dậy; ông ta đưa tay đỡ nàng, nàng cũng chìa tay cho ông ta - và ông ta bước vào tiệm với giáng đi trang trọng, giáng đi ấy cũng như phong thái của ông ta, càng xa chỗ ngồi cũ bao nhiêu, thì càng trở nên trang trọng và ngạo mạn bấy nhiêu. Emin tội nghiệp lững thững bước theo họ.

Nhưng khi ông Klyube tính tiền với người hầu bàn và ông không cho thêm một xu nào làm tiền thưởng để trừng phạt y, thì Xanhin đã ráo bước về phía bàn của mấy viên sỹ quan, về phía kẻ đã xúc phạm Đgiemma (lúc này y

(1) Cô bạn gái của tôi (tiếng Đức)

đang cho các bạn mình lần lượt ngửi bông hồng của nàng), chàng nói rành rọt bằng tiếng Pháp :

- Thưa ngài, việc ngài vừa làm thật không xứng đáng với một người có danh dự, không xứng đáng với bộ quân phục mà ngài đang mặc, và tôi đến để nói với ngài rằng ngài là một kẻ cần bậy, vô giáo dục !

Chàng trai kia liền đứng phắt dậy, nhưng một viên sỹ quan khác, lớn tuổi hơn, đã lấy tay ngăn hấn lại, bắt hấn phải ngồi xuống và quay lại phía Xanhin, hỏi chàng cũng bằng tiếng Pháp :

- Thế nào, ông là người thân thuộc , là anh hay là chồng chưa cưới của cô bé ấy ?

- Tôi hoàn toàn là người xa lạ đối với cô ta, - Xanhin nói lớn - tôi là người Nga - nhưng tôi không thể thờ ơ nhìn cảnh ngộ ngược như vậy ; thôi - đây là danh thiếp và địa chỉ của tôi : ngài sỹ quan có thể tìm tôi được.

Nói đoạn Xanhin ném xuống bàn tấm danh thiếp của mình và, đồng thời nhanh nhẹn cầm lấy bông hồng của Đgiemma, mà một trong những viên sỹ quan ngồi quanh bàn đánh rơi vào đĩa mình. Chàng trai kia lại muốn đứng dậy, nhưng người bạn vẫn giữ hấn lại và nói : « Đống gổp, yên nào ! » (Donhof, sei still) . Sau đó chính người bạn ấy của hấn đứng dậy - y đặt tay vào vành mũ lưỡi trai, không phải không có phần kính cẩn trong giọng nói và trong điệu bộ, nói với Xanhin rằng sáng mai, một viên sỹ quan của trung đoàn họ sẽ có hân hạnh đến nhà chàng. Xanhin cúi đầu đáp lễ - và vội vàng quay lại với những người bạn của mình.

Ông Klyube vờ như tuyệt nhiên không để ý đến sự vắng mặt của Xanhin, đến câu chuyện của chàng với mấy viên

sỹ quan; ông ta sống giọng giục người đánh xe thắng ngựa và hăm hăm tức giận vì sự dềnh dàng của anh ta. Đgiemma cũng không nói gì với Xanhin, chẳng những thế, nàng còn không nhìn chàng nữa : cứ nhìn đôi mày nàng đang nhú lại, đôi môi nhợt nhạt, mím chặt và nhìn ngay cả dáng người bất động của nàng cũng có thể hiểu rằng lòng nàng không vui. Chỉ có Emin là rõ ràng muốn bắt chuyện với Xanhin, muốn hỏi chàng căn kē : cậu ta đã nhìn thấy Xanhin tiến đến chỗ các viên sỹ quan như thế nào, đã nhìn thấy chàng đưa cho họ một vật gì màu trắng – một mảnh giấy, một phong thư, một tấm danh thiếp... Tim cậu thiếu niên tội nghiệp ấy đập mạnh, má cậu nóng bừng lên, cậu sẵn sàng bá lấy cổ Xanhin, sẵn sàng khóc văng lên hay là cùng đi với chàng ngay tức khắc để bám vằm hết thấy những viên sỹ quan đáng ghét ấy. Nhưng cậu đã tìm được mình và chỉ còn biết chăm chú theo dõi từng cử động của người ban Nga cao quý ấy.

Cuối cùng, người đánh xe thắng xong ngựa; mọi người đã lên xe. Emin cũng theo con Tartalya leo lên chỗ ngồi của người đánh xe : ở đấy cậu ta được tự do hơn, và cái bóng dáng của ông Klyube không còn chồn vờn trước mặt cậu ta nữa.

Suốt dọc đường ông Klyube nói huyền thuyên... và nói huyền thuyên một mình; không ai, không một ai phản đối ông ta cả, mà cũng không ai tán thưởng ông ta. Nhất là ông ta cứ một mực cho rằng thật đáng tiếc là mọi người đã không nghe lời đề nghị của ông ngồi ăn trong cái nhà tránh nắng kín đáo kia. Nếu nghe lời ông thì đã không xảy ra những điều khó chịu ! sau đó ông ta nói một vài ý nghĩ táo bạo, thậm chí còn có tính chất tự do chủ nghĩa nữa về việc

Chính phủ nuông chiều các sỹ quan một cách quá đáng, không hề có một kỷ luật nào đối với họ cả và không tôn trọng đúng mức những thành viên công dân trong xã hội (das burgerliche Element in der Societat !) – và việc đó rồi sẽ sinh ra những chuyện bất bình, mà từ chỗ bất bình đến cách mạng thì chẳng xa, điều đó đã biết bao bằng chứng thê thảm (đến đây ông ta thở dài với vẻ thông cảm nhưng nghiêm khắc) – bằng chứng thê thảm là nước Pháp đấy ! nhưng đến đây ông ta bèn nói rào trước rằng bản thân mình vẫn tôn kính chế độ và không khi nào... không khi nào lại trở thành một người cách mạng – nhưng không thể không biểu lộ – sự bất đồng của mình trước những sự đổ đốn như vậy được ! Sau đó ông ta còn nói thêm một vài nhận xét chung về đạo đức , về sự lịch thiệp và lòng tự trọng.

Trong lúc ông thao thao bất tuyệt như vậy, Đgiemma. Mà trước giờ ăn của buổi đi chơi ấy đã tỏ ra không hài lòng lắm về ông Klyube – nên nàng đã phải giữ ý với chàng và hình như nàng càng bối rối vì sự có mặt của chàng, - rõ là Đgiemma xấu hổ vì người chồng chưa cưới của mình ! Đến cuối buổi hành trình nàng đã đau khổ quá độ, mặc dù nàng chẳng hé răng nói với Xanhin một câu nhưng bỗng nhiên nàng ném về phía chàng một cái nhìn cầu khẩn... Còn về phía mình, chàng cảm thấy thương hại nàng nhiều hơn là phần nộ đối với ông Klyube; trong thâm tâm hình như chàng còn có phần vui mừng về những điều đã xảy ra trong ngày hôm ấy, mặc dù sáng mai chàng có thể phải chờ đợi một lời thách thức.

Cuối cùng *partie de plaisir*⁽¹⁾, cái chương khốn khổ ấy

(1) Cuộc du ngoạn (tiếng Pháp)

đã kết thúc. Khi tiễn Đgiemma xuống xe trước cửa hàng bánh kẹo, Xanhin không nói một lời, chàng trao cho nàng bông hồng mà chàng đã lấy lại được. Nàng đỏ bừng cả mặt, siết chặt tay chàng và giấu bông hồng đi ngay tức khắc. Chàng không muốn vào nhà, mặc dù lúc ấy chỉ mới chập tối. Chính nàng cũng không mời chàng. Lúc đó Pantalêon hiện ra ở bậc thềm và nói rằng Phrao Lénore đang ngủ ngon giấc. Emin từ biệt với Xanhin một cách e thẹn; đúng là cậu ta bẽn lẽn với chàng : chàng đã làm cho chú bé rất ngạc nhiên. Klyube đưa Xanhin về nhà và trịnh trọng chia tay với chàng. Con người Đức mẫu mực ấy, với tất cả lòng tự tin của mình, cũng thấy ngượng ngùng. Ai cũng thấy sượng sùng.

Nhưng trong Xanhin, cái cảm giác ấy – cảm giác ngượng ngùng đã tan đi nhanh chóng. Nó được thay thế bằng một tâm trạng băng khuâng, thậm chí còn thấy dễ chịu và hoan hỉ nữa, chàng không muốn nghĩ ngợi gì cả, cứ đi đi lại lại trong phòng, huýt sáo mồm – và rất bằng lòng với mình.

XVII

« Từ giờ đến mười giờ mình sẽ đợi viên sỹ quan kia tới phân trần » - sáng hôm sau, vừa rửa mặt, chàng vừa nghĩ vậy, - « còn quá giờ ấy thì thôi mặc cho hấn tìm mình ! »

Nhưng người Đức thường dạy sớm : đồng hồ chưa điểm chín giờ thì người hầu phòng đã vào báo với Xanhin rằng có ngài thiếu úy (der Herr Seconde Lieutenant) Phôn Richte muốn gặp chàng, Xanhin khoác vội áo ngoài và bảo « mời vào » . Trái với sự tưởng tượng của Xanhin, ngài Richte là một chàng trai rất trẻ, hầu như còn là một cậu thiếu niên. Y cố làm cho khuôn mặt chưa có râu của mình có vẻ quan trọng – mà không tài nào đạt được : không những thế, y còn không thể giấu nổi được sự bối rối của mình – và khi ngồi xuống ghế, vương phải thanh kiếm y đã suýt ngã. Ngập ngừng và lắp bắp, y nói với Xanhin bằng tiếng Pháp rất tồi rằng y đến đây do sự ủy nhiệm của một người bạn là hầu tước Phôn Điongốp; nội dung việc ủy nhiệm ấy là đòi ngài Phôn Xanhin phải xin lỗi vì hôm trước đã nói những lời xúc phạm; rằng trong trường hợp ngài Phôn Xanhin từ chối – thì hầu tước Phôn Điongốp muốn được đọ súng với ngài. Xanhin trả lời rằng chàng không có ý định xin lỗi, còn đọ súng thì sẵn sàng. Lúc ấy vẫn ấp úng như trước, ngài Phôn Richte liền hỏi rằng y phải tiến hành những việc giao ước cần thiết vào hồi mấy giờ, ở nơi nào và với ai ? Xanhin trả lời rằng y có thể đến chàng sau hai giờ và đến lúc ấy Xanhin sẽ cố tìm cho được người phò tá. « Thật là quỷ quái, bây giờ ta biết mượn ai làm người phò tá được » - Lúc ấy chàng nghĩ thầm. Ngài Phôn Richte đã đứng dậy và tạm biệt... nhưng y đã dừng lại ngoài ngưỡng cửa, hình như cảm thấy lương tâm cắn rứt – Y quay mặt lại phía Xanhin, nói nhỏ rằng bạn y, hầu tước Phôn Điongốp cũng đã tự nhận thấy...phần nào... có lỗi trong câu chuyện hôm qua – vì vậy ông ta chắc cũng bằng lòng với những lời xin lỗi nhẹ nhàng –

« Des exghizes léchères » ⁽¹⁾. Xanhin liền trả lời ngay rằng chàng không có ý định ngổ một lời xin lỗi nào hết, dù là nặng hay nhẹ cũng vậy thôi, bởi vì chàng không coi mình là người có lỗi.

- Trong trường hợp này, cần phải trao đổi với nhau những phát súng thân thiện – des gouns de pítôlê à l'amiaple ! ⁽²⁾

- Ngài Phôn Richtê nói và càn độ mặt hơn nữa.

- Tôi thật hoàn toàn không hiểu điều đó – Xanhin nói, nghĩa là chúng tôi phải bắn chỉ thiên sao ?

- Ô không phải thế, không phải như vậy đâu – viên thiếu úy ngượng ngùng hết sức, ấp úng nói, - nhưng tôi tính thế này, vì câu chuyện đã xảy ra giữa những người đứng đắn... Tôi sẽ bàn với người phò tá của ngài, - Y tự ngắt lời mình rồi bỏ đi.

Người kia vừa ra khỏi thì Xanhin đã gieo mình xuống ghế và nhìn chằm chằm xuống sàn nhà. Chàng tự nhủ « Thế này là thế nào nhỉ ? Thế nào mà cuộc sống lại xoay ra đến nông nổi này ? Tất cả quá khứ, tương lai đều biến mất, đều hồng cả – và chỉ còn lại một điều là mình đọ súng với một kẻ nào đấy vì một lẽ gì đó ở thành Phrăng phuốc này ». Chàng nhớ lại một bà cô mắc bệnh điên vẫn thường nhảy nhót và hát :

Chàng thiếu úy!

Hỡi chàng trai trẻ của ta!

Hỡi tình lang của ta !

Hãy nhảy cùng ta, người yêu quý !

⁽¹⁾. Những lời xin lỗi nhẹ nhàng (tiếng Pháp : des excuses légères)

⁽²⁾ Những phát súng thân thiện (tiếng Pháp : des coups de pistolet à aimable)

Chàng liền cười phá lên rồi cũng hát như bà cô vậy. « chàng thiếu úy hãy nhảy cùng ta, người yêu quý ! ».

- Nhưng phải tiến hành công việc chứ, không thể để mất thời gian được, - khi chàng kêu' và đứng phắt dậy thì đã thấy Pantaléon đứng trước mặt với phong thư nhỏ trong tay.

- Tôi đã gõ cửa mấy lần, nhưng ông không trả lời, tôi tưởng rằng ông không có nhà, - ông già khẽ nói và đưa cho chàng phong thư – Đây là của cô Đgiemma.

Xanhin cầm lấy phong thư - như người ta thường nói, rồi chàng bóc ra xem. Đgiemma viết cho chàng rằng nàng rất lo lắng về câu chuyện mà chàng đã biết và muốn được gặp chàng ngay tức khắc.

- Cô ấy lo lắng, - Pantaléon bắt đầu nói, rõ là ông già đã biết nội dung bức thư – cô ấy bảo tôi đến xem ông đang làm gì và đưa ông lại gặp cô ấy.

Xanhin nhìn ông già người Ý suy nghĩ. Một ý nghĩ đột ngột thoáng qua trong đầu chàng. Trong giây lát đầu tiên, ý nghĩ ấy đối với chàng lạ lùng đến nỗi tưởng như không thể có được...

« Nhưng...tại sao lại không ? » - chàng tự hỏi mình.

- Ông Pantaléon ! – chàng gọi to.

Ông già bỗng giật nẩy mình, ông rút hẳn cầm vào chiếc ca-vát và nhìn chằm chằm vào Xanhin.

- Ông có biết hôm qua đã xảy ra chuyện gì không ? Xanhin nói tiếp.

Pantaléon cắn môi và lúc lắc mở tóc bù xù của mình.

- Biết.

(Emin trở về đã kể ngay tất cả với ông già).

- A ! ông biết rồi ! Đấy như vậy đấy. Một viên sỹ quan

vừa mới ở đây. Cái thằng càn rỡ kia vừa thách tôi một phen sống mái với hắn. Tôi đã nhận lời thách thức của hắn. Nhưng tôi không có người phò tá. Ông có bằng lòng làm người phò tá cho tôi không ?

Pantalêon giật thót người và rướn đôi lông mày lên đến nỗi chúng lẫn cả vào đám tóc xõa xuống trán .

- Ông phải nhất định độ sủng à ? – cuối cùng ông già bật nói ra bằng tiếng Ý, trước lúc đó ông ta vẫn nói bằng tiếng Pháp.

- Nhất định rồi. Nếu xử sự khác đi – tức làm nhục mình suốt đời.

- Hừ nếu tôi không bằng lòng làm người phò tá cho ông, thì ông sẽ tìm người khác chứ gì ?

- Tôi sẽ tìm người khác...nhất định rồi.

Pantalêon cúi đầu nhìn xuống.

- Nhưng Xinhio đỡ Xanhinhì, cho phép tôi được hỏi, cuộc sống mái này của ông không làm cho một người phụ nữ bị mang tiếng chứ ?

- Tôi cho là không ; nhưng dù muốn thế nào đi nữa thì cũng không thể làm khác được.

- Hừ – Pantalêon đã rút hẳn cổ vào chiếc ca-vát của mình – Thế còn pherôphlúctô Kluberiô thì sao – ông ta thế nào ? – bỗng nhiên ông già kêu to và ngẩng mặt lên.

- Ông ta ấy à ? không sao cả.

- K ! (che !) ⁽¹⁾ – Pantalêon nhún vai một cách khinh bỉ – Dù sao tôi cũng phải cảm ơn ông, - cuối cùng ông già nói, giọng lạc hẳn đi, - vì rằng trong cái địa vị thấp hèn hiện tại của tôi mà ông đã biết nhìn thấy ở tôi một con

⁽¹⁾ Một tán thán tự của tiếng Ý có nghĩa là : thế à !

người cường trực – un galantuomo ! Cứ xử như vậy, chính ông đã tỏ ra là một người cường trực rất mực. Nhưng tôi cũng phải suy nghĩ về lời đề nghị của ông đã.

- Thời gian không cho phép, ông Tri...tripla...đáng mến ạ.

- Tôla – ông già nhắc rõ tên mình. Tôi chỉ xin một giờ suy nghĩ mà thôi. Việc này còn liên quan đến con gái những vị ân nhân của tôi ...chính vì vậy tôi phải có bốn phần phải suy nghĩ ! Một giờ nữa...ba phần tư giờ nữa – ông sẽ biết quyết định của tôi.

- Được rồi ; tôi sẽ chờ đợi vậy.

- Còn bây giờ ...tôi biết trả lời cô Đgiemma thế nào ?

Xanhin lấy ra một tờ giấy, chàng viết : « Người bạn thân mến của tôi, xin cô cứ yên tâm, chừng ba giờ sau tôi sẽ đến và mọi việc sẽ được phân trần rõ ràng. Tôi thành thật cảm ơn sự quan tâm tận tình của cô » . Viết xong chàng trao mảnh giấy ấy cho Pantaléon.

Ông già cẩn thận bỏ mảnh giấy vào túi bên – và còn nhắc lại một lần nữa : « một giờ sau nhé. » - rồi bước ra cửa ; nhưng ông ta liền quay ngoắt lại, chạy đến Xanhin, túm lấy tay chàng, áp chặt bàn tay vào ngực áo mình, ngược mắt lên trời và thốt lên : Ôi chàng thanh niên cao quý ! Một tâm hồn vĩ đại (Nobile giovanotto ! Gran cuore!) – Xin cho phép kẻ già nua, yếu đuối này (aun vecchiotto) được siết chặt bàn tay dũng cảm của chàng ! (là vostra valorosa dertra !) – Sau đó ông già hơi lùi lại, đưa cả hai tay lên vẫy – rồi đi khỏi.

Xanhin nhìn theo ông già...chàng cầm lấy tờ báo và bắt đầu đọc. Nhưng mắt chàng chỉ lướt qua những dòng chữ một cách vô ích : chàng không hiểu gì hết.

XVIII

Một giờ sau, người hầu phòng lại đến Xanhin và trao cho chàng một tấm danh thiếp đã hoen ố, cũ kỹ, trên đó có ghi những chữ sau đây : Pantalêon Trippatôla quê ở thành Varêze, ca sỹ tại hoàng cung (*cantante di camera*) của Đức công tước đại thần Môđenxki; chính Pantalêon cũng đã theo gót người hầu phòng mà hiện ra. Ông già đã đổi trang phục suốt từ đầu đến chân. Ông ta bận áo đuôi tôm đen đã ngả màu hung và áo gi-lê trắng bằng vải chéo, ngoài cổ đính một sợi dây bằng đồng thau uốn khúc cầu kỳ ; một con dấu nặng chịch bằng đá đỏ hình quả tim, thả thấp xuống ống quần hẹp màu đen với những nếp may nổi. Tay phải ông ta cầm một chiếc mũ đen bằng lông thỏ, tay trái cầm hai chiếc găng tay dày bằng da lai ; chiếc ca-vát ông thắt còn rộng hơn và cao hơn thường ngày – trên chiếc cổ áo hồ bột ông ta cài một chiếc ghim cổ may mặt ngọc gọi là « mắt mèo » (*oeil de chat*). Trên ngón trỏ của tay phải nổi bật lên một chiếc nhẫn mặt ngọc in hình hai bàn tay bỏ xuôi, ở giữa là một trái im bừng cháy. Toàn thân ông già toát ra mùi ám thâm của quần áo để lâu ngày, mùi long não và xạ hương ; vẻ trịnh trọng lo âu trong phong thái của ông già có lẽ sẽ làm cho những người thờ ơ nhất cũng phải ngạc nhiên. Xanhin đứng dậy đón ông .

- Tôi là người phò tá của ông, - Pantalêon khẽ nói bằng

tiếng Pháp – ông già nghiêng cả người về phía trước, khi đó ông để mũi giấy choạng ra giống như những người khiêu vũ thường làm – Tôi đến để được ông chỉ dẫn. Ông muốn độ súng thẳng tay chứ ?

-Thẳng tay để làm gì, Trippatôla thân mến của tôi ! không có điều gì trên thế gian này bắt tôi rút lại những lời tôi nói hôm qua của tôi – nhưng tôi không phải là kẻ khát máu ! ... vâng, mời ông nán lại đây một lát, giờ đây người phò tá của đối phương sẽ đến. Tôi sang buồng bên – còn ông sẽ giao ước với người ấy. Ông hãy tin tôi, suốt đời tôi sẽ không quên sự giúp đỡ của ông và xin thành thật cảm ơn ông.

- Danh dự trên hết – Pantaléon trả lời và không đợi Xanhin mời ngồi, ông già đã buông mình xuống chiếc ghế bành – Nếu cái anh chàng pherôphlúcô xpitrebubio, - ông già nói lẫn lộn cả tiếng Pháp và tiếng Ý, nếu anh chàng lái buôn Kluberio không hiểu được cái bốn phần của chính mình hoặc là y nhát gan, - thì càng không hay cho hắn ! ...một con người hèn mọn – thế thôi ! Còn những gì dính dáng đến quy ước của cuộc đấu súng thì đã có tôi là người phò tá cho ông và quyền lợi của ông đối với tôi là thiêng liêng ! Khi tôi ở Padue, hồi đó trung đoàn Bạch long đóng ở đấy, tôi có quen thân với người sỹ quan !...Tất cả luật lệ của họ tôi biết rất rõ ! Tôi thường nói chuyện về những việc ấy với vị hoàng thân Tarbuxki người Nga của các ông... Người phò tá của bên kia sắp đến rồi chứ ?

- Tôi cũng đang nóng lòng chờ đợi ông ta – kia rồi, chính ông ta đang đi kia rồi, - Xanhin nói tiếp sau khi chàng nhìn ra ngoài phố.

Pantaléon đứng dậy, nhìn đồng hồ, sửa lại mớ tóc của

mình và nhét vội những chiếc dây lủng lẳng dưới ống quần vào trong giấy. Viên thiếu úy trẻ tuổi bước vào, y vẫn cứ đỏ mặt và lúng túng như trước.

Xanhin giới thiệu các vị phò tá với nhau.

- Monsieur Richter, Souslieutenant ! – Monsieur Trippatola, artiste ! ⁽¹⁾

Thiếu úy hơi ngạc nhiên vì dáng bộ của ông già ...ô, y sẽ nói gì, nếu lúc ấy có người thầm nói với y rằng « nhà nghệ sỹ » vừa được giới thiệu với y lại chuyên về nghệ thuật nấu ăn !... Nhưng Pantalêon đã tỏ vẻ hình như việc tham dự tổ chức những cuộc đọ súng này đối với ông là một chuyện rất bình thường : chắc rằng trong trường hợp này những hồi ức về nghề săn khẩu đã giúp ông và ông đóng vai người phò tá như đóng một vai kịch. Ông ta và viên thiếu úy, cả hai đều yên lặng một lát.

- Thế nào ? chúng ta bắt tay vào việc chứ ! – Pantalêon nói trước, tay mân mê con dấu bằng đá đỏ.

- Bắt đầu đi thôi, - thiếu úy trả lời, - nhưng...sự có mặt của một trong hai đối phương ...

- Thưa các vị, tôi xin đi nơi khác ngay, không chậm một phút, - Xanhin nói lớn, đoạn nghiêng mình chào và bước vào phòng ngủ – rồi đóng cửa lại.

Chàng nằm vật xuống giường – và lại nghĩ đến Đgiemma...nhưng câu chuyện giữa hai người phò tá cứ xuyên qua cánh cửa đóng kín mà lọt đến tai chàng. Họ nói chuyện bằng tiếng Pháp, cả hai đều nói sai thảm hại, mỗi người nói sai theo một kiểu riêng của mình. Pantalêon

⁽¹⁾ Ông Richtê, thiếu úy ! – ông Trippatôla, nghệ sỹ ! (Tiếng pháp)

lại nhắc những kỵ binh ở Padue, đến hoàng thân Tárbuxki – viên thiếu úy thì nói đến « exghires léchères » (những lời xin lỗi nhẹ nhàng) và « gouns à l'amiaple » (những phát súng thân thiện). Nhưng ông già chẳng thèm nghe đến exghires nào cả ! Ông già bỗng nhiên quay ra nói với người tiếp chuyện mình về một cô gái trẻ thơ ngây nào đó, chỉ một ngón tay út của cô ta cũng đáng giá hơn tất cả các sỹ quan trên thế gian này... (oune Zeune damigella innoucenta, qua ella sola dans soun péti doa vale piu que toutt le Zouffissie del mondo !) và đã mấy lần ông ta cứ nhắc lại câu này với vẻ bức bối : « Thật xấu hổ, thật nhục nhã » (E ouna onte, ouna onta !). Lúc đầu viên thiếu úy không phản đối ông già, nhưng rồi sau đó trong giọng nói của chàng trai đã thấy có vẻ bức dọc, và chàng nói thẳng rằng chàng đến đây không phải để nghe những bài luân lý...

- Vào lứa tuổi ông thì nghe những lời nói công minh bao giờ cũng có lợi – Pantaléon nói.

Cuộc bàn bạc giữa hai người phò tá đã mấy lần trở lên gay gắt ; nó kéo dài hơn một tiếng đồng hồ và cuối cùng đã kết thúc bằng những lời sau đây : « Hầu tước Phôn Diônggốp và ngài Đờ Xanhin sẽ độ súng vào ngày mai, hồi mười giờ sáng, tại một khu rừng nhỏ gần Ganao, khoảng cách là hai mươi bước chân : mỗi người có quyền bắn hai lần theo hiệu lệnh của các vị phò tá ; súng không có lò so mạnh và nòng súng không có rãnh xoáy » . Ngài Phôn Richté đi khỏi, Pantaléon liền trịnh trọng mở cửa phòng ngủ bước vào tuyên bố kết quả cuộc thương lượng, ông ta lại reo lên : « Bravo, Busso ! Bravo, giovanotto ! ⁽¹⁾ Anh

sẽ là người chiến thắng ! »

Sau đó mấy phút, cả hai người cùng đi về cửa hàng bánh kẹo Rôzenli. Xanhin bắt Pantalêon hứa trước rằng ông phải tuyệt đối giữ bí mật về cuộc đấu súng này. Để đáp lời, ông già chỉ giơ một ngón tay lên trời, hơi nheo mắt lại rồi nói thầm hai lần liền : « Segredezza ! » (Bí mật !) Rồi ông già đã trở hẳn lại và ăn nói hoạt bát hơn. Tất cả những sự kiện lạ thường ấy, tuy nhiên không hay hớm gì, nhưng chúng đã làm ông già sống trở lại cái thời kỳ mà chính ông đã từng thách thức, đã nhận lời thách thức ấy dù chỉ là trên sân khấu mà thôi. Ai cũng biết, những danh ca giọng nam cao thường rất hung hăng trong các vai của mình .

XIX

Emin chạy ra đón xanhin – cậu ta châu chực hơn một tiếng đồng hồ để chờ chàng đến – và vội vàng thì thầm vào tai chàng rằng bà mẹ không hề biết gì về câu chuyện không hay hôm qua và cũng đừng để lộ ra cho bà biết, rằng bây giờ cậu ta lại phải sang cửa hàng ! nhưng cậu cũng chẳng đến đấy đâu, mà sẽ trốn vào một chỗ nào đó. Khi đã báo tất cả những tin tức đó trong vòng mấy giây đồng hồ, bỗng nhiên cậu ta ngã người vào vai Xanhin hôn

⁽¹⁾ Hoan hô người Nga ! Hoan hô chàng trai (tiếng Ý).

chàng tới tấp rồi chạy vụt ra phố. Đgiemma gặp Xanhin trong cửa hàng ; nàng muốn nói điều gì – nhưng không nói lên lời. Mỗi nàng khẽ rung lên, mắt nheo lại và nhìn đi nơi khác. Chàng vội an ủi nàng bằng cách nói rằng mọi việc đã kết thúc...kết thúc hết sức nhẹ nhõm...

- Có ai đến gặp anh hôm nay không ? – nàng hỏi.

- Có một người đến – chúng tôi đã phân vua tỏ tường với nhau rồi – và đã đi đến một kết quả thỏa đáng nhất .

Đgiemma trở về quầy hàng.

« Cô ấy không tin mình đâu ! » - chàng nghĩ vậy...nhưng vẫn bước sang phòng bên cạnh và chàng đã gặp Phrao Lénore ở đây.

Bà đã khỏi nhức đầu, nhưng đang ở trong một tâm trạng buồn rầu. Bà niềm nở cười với chàng, nhưng ngay lúc đó bà cũng nói trước rằng hôm nay ngồi với bà thì chàng sẽ buồn, vì bà không thể tiếp chuyện chàng được. Chàng ngồi xuống bên cạnh và nhận thấy hai mí mắt bà đỏ và sưng húp lên .

- Phrao Lénore, bà làm sao thế ? Chẳng nhẽ bà vừa khóc hay sao ?

- Xi iii...- bà thì thầm và bắt đầu chỉ sang gian phòng cô con gái đang đứng – Đừng nói điều đó... to như vậy.

- Nhưng làm sao bà lại khóc ?

- Ôi, Moxiơ Xanhin, chính tôi cũng không hiểu nữa .

- Không ai làm bà buồn phiền chứ ?

- Ồ, không đâu ! Tự nhiên tôi thấy buồn quá đi mất. Tôi nhớ lại Đgiôvan Báttixta... nhớ lại thời trẻ trung của mình...và tất cả những cái đó sao mà cứ qua đi nhanh đến thế. Tôi thì đã già, anh bạn của tôi ạ, - tôi không thể nào chịu được điều đó. Hình như bản thân tôi thì vẫn như

trước...nhưng cái tuổi già – đấy, nó đấy...nó đấy ! – Trong khỏe mắt Phrao Lénore, những giọt lệ đã ứa ra. – Tôi thấy ông đang nhìn tôi và ngạc nhiên...Nhưng rồi ông cũng sẽ già đi, ông bạn của tôi ạ, và ông sẽ biết điều đó cay đắng biết chừng nào.

Xanhin bắt đầu an ủi bà, chàng nói đến những đứa con đang làm tái hiện tuổi trẻ của bà, chàng còn có ý nói đùa và cam đoan rằng bà vẫn còn xứng đáng được người ta tán tụng... nhưng bà không hề đùa cợt và xin chàng hãy « thôi » đừng đùa nữa. Và đến lúc này, lần đầu tiên trong đời, chàng mới tin rằng cái nỗi chán chường khi người ta cảm thấy tuổi già xộc đến là không thể an ủi được, không cách gì làm tiêu tan được; chỉ có cách là phải chờ đợi để nó tự khuây khỏa đi mà thôi. Chàng liền mời bà chơi bài trêxeti – vì chàng không thể nghĩ ra cách gì hơn nữa. Bà bằng lòng ngay và hình như đã vui hẳn lên.

Xanhin cùng chơi bài với bà cho đến bữa ăn và cả sau bữa ăn, Pantaléon cũng tham dự vào cuộc chơi ấy. Chưa bao giờ tóc ông già lại xổ xuống trán thấp đến thế, chưa bao giờ cằm của ông lại rụt vào ca-vát sâu đến thế ! Nhất cử, nhất động của ông đều toát ra một vẻ trịnh trọng tột độ, đến nỗi nhìn ông ta người ta nghĩ ngay rằng : không biết chừng con người này đang quyết tâm giữ kín một điều bí mật gì đây ?

Nhưng – Segredezza ! Segredezza !

Suốt ngày hôm ấy ông già bằng mọi cách đã tỏ lòng tôn kính sâu sắc nhất đối với Xanhin ; trong bữa ăn ông ta trịnh trọng và mạnh dạn đi qua các bà để đưa món ăn cho chàng trước tiên; trong lúc chơi bài, ông ta cứ nhường chàng rút thêm quân, không dám bắt phạt chàng; ông ta cứ nói

oang oang lên một cách trống không rằng người Nga là một dân tộc cao thượng, dũng cảm và kiên quyết nhất trên thế gian này.

« Ông bạn ơi, ông thật là một nghệ sỹ lão luyện ! » - Xanhin thầm nghĩ.

Và cái tâm trạng bất an của bà Rôzenli cũng không làm cho chàng ngạc nhiên bằng thái độ của cô con gái bà đối với chàng. Không phải nàng tránh mặt chàng... trái lại, nàng vẫn luôn luôn ngồi bên cạnh chàng, vẫn nghe chàng nói, vẫn nhìn chàng; nhưng nhất định nàng không muốn bắt chuyện với chàng, cứ khi nào chàng vừa cất tiếng nói với nàng – thì nàng đã từ từ đứng dậy và nhẹ nhàng bỏ ra ngoài một lát. Sau đó nàng lại trở vào, rồi lại ngồi vào một chỗ nào đó trong góc phòng – và ngồi yên không cử động hình như có điều gì đang làm cho nàng耿耿于怀 suy nghĩ, tâm hồn nàng để đâu đâu ... Cuối cùng, chính Phrao Lênore cũng nhận thấy vẻ khác thường trong thái độ của nàng và đã đôi lần bà hỏi nàng làm sao vậy ?

- Không sao cả, mẹ cũng biết đấy chứ, đôi lúc con vẫn như vậy – Đgiemma trả lời.

- Đúng thế, - bà mẹ đồng ý với nàng.

Cả ngày hôm ấy, một ngày dài đằng đẵng, đã trôi qua như vậy, khôngng nhận nhịp, không uể oải – không vui, không buồn. Nếu như Đgiemma lại cư xử với chàng khác đi, thì Xanhin sẽ thế nào ? ... Có thể là chàng sẽ không kiềm chế được ý muốn khoe mình đôi chút hay chỉ đơn giản chàng sẽ thả tâm hồn mình theo những cảm xúc buồn rầu trước một cảnh biệt ly, có thể là vĩnh viễn. Nhưng hôm ấy, vì không có dịp nói chuyện với Đgiemma nên trước lúc uống cà-phê buổi tối mười lăm phút chàng đành

ngồi vào sau chiếc dương cầm và dạo một vài khúc hòa âm gam mi.

Emin về muộn và tránh những câu hỏi về ông Klyube, cậu ta đã lẩn đi rất nhanh. Xanhin cũng đã đến lúc ra về.

Chàng tạm biệt với Đgiemma. Không hiểu vì sao chàng chợt nhớ tới cuộc chia ly giữa Lenxki và Onga trong « Onhêgin ». Chàng xiết chặt tay nàng – và cố nhìn vào khuôn mặt nàng – nhưng nàng khẽ quay đi và rút tay ra.

XX

Khi chàng bước ra ngoài thêm thì trời đã “đầy sao”. Hàng triệu ngôi sao lớn, bé, vàng, đỏ, xanh, trắng rải khắp bầu trời! Chúng sáng rực lên, tụ lại với nhau, luôn luôn lấp lánh. Trời không trăng, nhưng mọi vật vẫn rõ nét trong bóng đêm mờ mờ, huyền ảo. Xanhin đã đi hết dãy phố... Chàng chưa muốn về nhà ngay; chàng cảm thấy cần phải lang thang một lúc ngoài trời. Chàng quay trở lại – nhưng chưa kịp đi đến ngôi nhà cửa hàng bánh kẹo Rôzenli thì một trong những cánh cửa sổ nhìn ra đường bỗng nhiên động mạnh và mở ra, trên khung cửa sổ tối đen ấy (trong nhà không có đèn) hiện ra một bóng dáng phụ nữ – và chàng nghe thấy tiếng gọi:

– Monsieur Dimitri!

Chàng chạy ngay lại phía cửa sổ ... Đgiemma.

Nàng tựa khuỷu tay lên thành cửa sổ và ngả người về phía trước .

– Monsieur Dimitri, – nàng bắt đầu bằng một giọng

thận trọng, – suốt cả ngày hôm nay tôi muốn đưa cho ông một vật ... nhưng không dám; và bây giờ không ngờ lại thấy ông, tôi nghĩ rằng âu cũng là duyên trời run rủi...

Đến đây, Đgiemma ngừng lại. Nàng không thể nói tiếp được nữa: Chính trong giây lát đó một điều gì khác thường đã xảy ra.

Đột nhiên giữa cảnh yên lặng như tờ, trên trời không gợn một bóng mây, một cơn gió từ đâu cuốn đến làm cho mặt đất tưởng như cũng rung lên dưới chân mọi người, ánh sáng sao dịu dàng cũng run rẩy và bị cuốn đi như những dòng nước, ngay cả không khí cũng xoáy lên từng luồng. Một cơn lốc không lạnh mà lại ấm áp, gần như oi ả đập vào cây cối, vào mái nhà, vào những bức tường, vào phố xá, nó cuốn ngay cả chiếc mũ trên đầu Xanhin, làm rối bù và thổi tung những món tóc quăn của Đgiemma. Đầu Xanhin vừa ngang với thành cửa sổ; chàng tự nhiên áp sát vào đó và Đgiemma đã lấy hai tay ôm lấy vai chàng, áp ngực vào đầu chàng. Tiếng động, tiếng vang, tiếng ầm ầm kéo dài gần một phút đồng hồ... Cơn lốc bất thần đã lướt qua đi như một đàn chim khổng lồ. Sự yên lặng sâu thẳm lại trở lại.

Xanhin ngẩng lên và thấy trước mặt mình một khuôn mặt kỳ diệu bị xúc động, hoảng hốt, một đôi mắt to, sợ hãi và tuyệt đẹp, chàng đã trông thấy trước mặt mình một người con gái xinh đẹp đến nỗi tim chàng phải se lại, chàng ghé sát môi vào món tóc mảnh dẻ, xóa xuống ngực chàng, – và chàng chỉ biết thốt lên:

– Ôi, Đgiemma !

– Cái gì thế ? chớp ư ? – nàng hỏi, mắt nàng mở to ra và vẫn không nhấc hai tay để trần khỏi vai chàng.

– Đgiemma ! – chàng nhắc lại.

Nàng thở dài, quay lại nhìn vào buồng, rồi thoát nàng rút từ trong cốc-xê ra bông hoa hồng đã héo và trao cho Xanhin.

– Em muốn trao cho ông bông hoa này...

Chàng nhận ra bông hồng mà chàng đã giành lại được hôm trước.

Nhưng cửa sổ đã đóng ập lại, và sau lớp kính tối sẫm ấy không còn trông thấy gì nữa.

Xanhin về đến nhà không mũ ... chàng cũng không để ý rằng mình đã đánh rơi mất mũ.

XXI

Mãi đến sáng chàng mới thiếp đi được. Cũng không có gì lạ ! Gặp phải cơn lốc mùa hè đột ngột ấy, chàng cũng hầu như đột nhiên cảm thấy rằng – không hẳn là chàng đã nhận thấy Đgiemma là một người đẹp, cũng không hẳn chàng đã thích nàng – những cái đó chàng đã biết từ trước ... mà điều chàng đột nhiên cảm thấy là chưa hẳn chàng đã không yêu nàng. Tình yêu đã ập đến với chàng đột ngột cũng như cơn lốc vậy. Nhưng còn cuộc đọ súng ngu xuẩn này. Những linh cảm đau xót bắt đầu giày vò chàng. Ừ, cho rằng chàng không bị người ta giết chết đi nữa ... thì mối tình của chàng đối với người con gái này, đối với vợ chưa cưới của một người khác sẽ ra sao ? Nếu cho rằng cái anh chàng “kia” không có gì nguy hiểm cho chàng, rằng chính Đgiemma sẽ yêu hay là đã yêu chàng ...

Thì sẽ ra sao ? Sẽ như thế nào ? Một người đẹp như vậy ...
Chàng đi bách bộ trong phòng , ngồi xuống bên bàn, lấy một tờ giấy, viết lên mấy giòng –nhưng lại xóa ngay tức khắc ... Chàng nhớ lại hình dáng khác thường của Đgiemma trong khung cửa sổ tối đèn, dưới ánh sáng sao, mái tóc nàng bị cơn lốc ấm áp thổi tung lên, nhớ lại đôi tay ngọc ngà của nàng giống như tay của nữ thần Ôлимпich, chàng cảm thấy như đôi tay ấy vẫn còn đặt trên vai mình ... Sau đó chàng cầm lấy bông hồng mà nàng đã trao lại cho – và chàng cảm thấy rằng những cánh hoa đã gần tàn lụi ấy còn tỏa ra một mùi hương thơm khác hẳn, thanh khiết hơn hương thơm thường có của hoa hồng ...

“ Nếu bỗng nhiên chàng bị giết hoặc bị thương tật thì sao ?”

Chàng không nằm xuống giường , mà cứ mặc nguyên cả quần áo, chàng thiếp đi trên đi văng.

Hình như có ai vỗ vào vai chàng ...

Chàng mở mắt ra và nhìn thấy Pantalêon.

– Ông ngủ như Alếchxăng Makêđônxi trước trận Vavilông vậy ! – Ông già kêu lên.

– Vâng, mấy giờ rồi? Xanhin hỏi.

– Bảy giờ kém mười lăm; đến Ganao mất hai giờ mà chúng ta phải đến trước tiên. Người Nga bao giờ cũng vượt trước quân thù! Tôi đã thuê chiếc xe tốt nhất ở Phrăngphước.

Xanhin bắt đầu rửa mặt.

– Thế súng lục đâu ?

– Súng lục thì anh chàng kia sẽ mang đến. Hắn sẽ đem theo cả bác sĩ nữa.

Rõ là Pantalêon cường tráng hơn ngày hôm qua; nhưng

khi ông ta ngồi vào xe với Xanhin, khi người đánh xe quát roi và ngựa đã tung vó phi nước đại, – thì nhà cựu ca sĩ và người bạn thân cũ của những chàng kỵ binh thuộc trung đoàn Bạch Long đã có một sự thay đổi đột ngột. Ông ta bối rối và còn đâm ra sợ sệt nữa. Hình như trong người ông có một cái gì đã sụp đổ như một bức tường xây cầu thả vảy.

– Nhưng kìa, chúng ta đang làm gì đây nhỉ, lạy Chúa tôi, Santissima Madonna⁽¹⁾ – Ông già bỗng nhiên kêu lên với giọng the thé và vò đầu bứt tai. Tôi, một thằng già ngu ngốc, một thằng điên, Frenetico, tôi đang làm gì đây nhỉ?

Xanhin ngạc nhiên, chàng cười vang lên và khẽ ôm lấy ngang người Pantalêon, chàng nhắc lại cho ông già nghe một câu tục ngữ Pháp: “Le vin est tiré – il faut le boire”⁽²⁾ (người Nga có câu : “ Đã nhận gánh nặng thì đừng than rằng mình không khỏe”).

– Vâng, vâng, – ông già đáp lời, – tôi sẽ cạn với ông cốc rượu ấy , – nhưng dù sao tôi cũng là một thằng điên! Tôi – Một thằng điên! Mọi việc đang lặng lẽ yên lành ... thì bỗng nhiên: ta-ta-tra-ta-ta !

– Giống như tutti⁽³⁾ trong dàn nhạc – Xanhin nhận xét và cười gượng gạo. Nhưng không phải lỗi tại ông.

– Tôi biết không phải lỗi tại tôi ! Còn phải nói gì nữa! Nhưng dù sao ... đó cũng là một hành động bốc đồng. Diavolo! Diavolo!⁽⁴⁾ – Pantalêon nhắc lại, lúc lắc chồm

(1) Lạy Đức Bà linh thiêng (tiếng Ý)

(2) Rượu vang đã mở thì phải uống (tiếng Pháp)

(3) Đoạn kết thúc (tiếng Ý)

(4) Thật quỷ quái! Thật quỷ quái (tiếng Ý)

tóc và thở dài.

Chiếc xe vẫn bon bon trên mặt đường.

Buổi sáng hôm ấy tuyệt đẹp. Phố xá thành Phrăngphước mới bừng tỉnh dậy, trông thật sạch sẽ và xinh xắn; cửa sổ các ngôi nhà đều ánh lên lấp lánh như những tấm kim loại mỏng và khi chiếc xe ngựa ra đến ngoại ô, từ trên cao, trên bầu trời xanh vẫn còn mờ mờ của buổi sớm mai rộn lên tiếng chim sơn ca riu rít. Bỗng nhiên ở một chỗ ngoặt, từ phía sau cây dương cao vút một bóng người quen thuộc hiện ra, tiến lên mấy bước và dừng lại. Xanhin đưa mắt nhìn ... Lạy Chúa tôi! Emin!

– Chẳng lẽ chú bé đã biết chuyện rồi sao? chàng hỏi Pantalêon.

– Tôi đã nói với ông rằng tôi là một thằng điên rồi, – Ông già người Ý tội nghiệp nói gần như hét lên với vẻ thất vọng, – cái thằng bé tội nghiệp ấy suốt đêm không để tôi yên, và sáng nay, cuối cùng tôi đã phải nói cho nó biết!

“Đấy, Segredezza của ông đấy!” – Xanhin nghĩ bụng.

Chiếc xe đã tiến tới chỗ Emin, Xanhin bảo người đánh xe dừng ngựa lại, và gọi “thằng bé tội nghiệp” ấy đến. Emin ngập ngừng bước lại gần, mặt mày tái mét chẳng khác gì hôm bị ngắt. Cậu ta phải khó khăn lắm mới đứng vững được.

– Em làm gì ở đây? Xanhin hỏi nghiêm khắc, – Tại sao em không ở nhà?

– Xin phép ... xin phép ông cho em đi với – Emin lập bập nói, giọng run sợ – và đứng khoanh tay lại. Hai hàm răng đập cầm cập vào nhau như người lên cơn sốt – Em sẽ không quấy rầy ông đâu., chỉ một điều là cho em đi với.

– Nếu em cảm thấy có đôi chút tình thân thiết hay quý trọng tôi, dù cái tình thân đó chỉ mỏng manh như một sợi tóc – Xanhin khẽ nói – thì bây giờ em hãy quay về nhà hay là đến cửa hiệu ông Klyube, và em không được nói với ai nửa lời và hãy đợi tôi trở về.

– Đợi ông trở về à, – Emin rên rỉ, giọng nói chú bé rung lên và bị đứt quãng, – nhưng nếu ông bị ...

– Emin! – Xanhin ngắt lời cậu ta và đưa mắt chỉ vào người đánh xe, – Em hãy nghĩ lại đi! Emin, em hãy về nhà đi! Hãy nghe tôi nào, bạn của tôi! Em nói rằng em yêu tôi cơ mà. Nào, tôi xin em !

Chàng chìa tay cho cậu bé. Emin lảo đảo ngã về phía trước, khóc thút thít, túm chặt lấy bàn tay chàng rồi đưa lên môi – cậu ta vọt khỏi đường cái rồi băng qua cánh đồng mà trở về Phrăngphước.

– Cũng là một tâm hồn cao thượng, – Pantalêon nói lâu bầu, nhưng Xanhin đưa mắt nhìn ông già với vẻ giận dữ ... Ông già ngồi nép vào góc xe. Ông ta đã nhận thấy mình có lỗi. Hơn thế nữa, mỗi lúc ông lại càng thêm ngạc nhiên: Chẳng lẽ ông ta có quyền làm người phò tá, chẳng lẽ chính ông ta đã thuê ngựa, đã lo liệu tất cả, và mới sáu giờ sáng đã rời bỏ chỗ ở yên lành của mình hay sao ? Hơn nữa bây giờ hai chân ông đã đau nhừ và ê ẩm.

Xanhin thấy cần phải khích lệ ông già, và chàng đã tìm được những lời lẽ thích hợp để nâng tinh thần ông lên.

– Xinhior Trippatôla kính mến, cái tình thân trước kia của ngài ở đâu rồi ? Ở đâu rồi – il antico valor ?

Xinhior Trippatôla ngồi thẳng người dậy và chau mày.

– Il antico valor ? – ông già nói đồng đạc bằng một giọng trầm – Non è ancora spento (nó còn chưa mất hẳn)

– il antico valor !!

Ông già đã lấy lại được phong thái cường tráng, ông bắt đầu nói về nghề nghiệp của mình, về nhạc kịch, về nhà danh ca Garxya hát giọng nam cao – và ông già đã đến Ganao với một khí thế cường tráng ... Bạn thử nghĩ xem: trên đời này không gì mạnh hơn, và cũng không gì bất lực hơn lời nói!

XXII

Cánh rừng nhỏ nơi sẽ diễn ra cuộc độ súng, cách Ganao một phần tư milia⁽¹⁾ Xanhin và Pantaléon đã đến trước, đúng như lời ông già dự đoán; họ để xe lại ở cửa rừng và tiến sâu vào phía rừng cây râm mát um tùm. Họ phải đợi chừng một tiếng đồng hồ.

Xanhin không cảm thấy việc chờ đợi là quá nặng nề; chàng đi bách bộ trên con đường nhỏ, lắng nghe chim hót, theo dõi những chú chuồn chuồn bay, và cũng như phần đông người Nga trong những trường hợp tương tự, chàng cố không suy nghĩ gì. Riêng chỉ có một phút chàng suy nghĩ: chàng vấp phải một cây bồ đề non bị gãy, chắc hẳn vì cơn giông hôm qua ... Nó đã chết ... những chiếc lá trên thân nó đều héo cả. “Gì thế nhỉ?Điểm báo trước chăng?”–

⁽¹⁾ Chữ la tinh: Mille – có thể dịch là một dặm, nhưng một dặm Đức bằng 7402 m, một dặm Anh hay một dặm đường biển lại bằng 1852m.

ý nghĩ ấy thoáng qua trong đầu chàng; nhưng ngay lúc ấy chàng đã huýt sáo, nhảy qua cây bồ đề rồi rảo bước trên con đường nhỏ. Pantaléon thì cầu nhàu, chửi rửa bọn người Đức, than vãn, hết xoa lưng lại bóp đầu gối. Ông già ngáp luôn vì hồi hộp, điều đó làm cho khuôn mặt bé tí, choắt lại của ông có một vẻ hài hước. Nhìn ông già, Xanhin suýt nữa đã phá lên cười.

Cuối cùng có tiếng bánh xe lăn đều trên con đường bằng phẳng. “Họ tới đây” – Pantaléon nói nhỏ, và bắt đầu nghe ngóng, vươn thẳng người lên, và thoáng cảm thấy run sợ, nhưng ông già đã làm lấp đi bằng một tiếng reo: brrrr! và bằng một lời nhận xét rằng sáng hôm nay trời khá mát mẻ. Những giọt sương mỏng nước phủ đầy trên mặt cỏ, lá cây, nhưng cái oi bức cũng đã thấm vào khu rừng.

Một lát sau, hai viên sĩ quan đã hiện ra trước cửa rừng, đi theo họ là một người đầy đà, với khuôn mặt lạnh lùng, hầu như còn ngái ngủ, – viên thầy thuốc quân đội. Người này, một tay cầm chiếc bình sành đựng nước để phòng sự bất trắc xảy ra; trên vai trái của y lủng lẳng một chiếc túi đựng đồ mổ và bông băng. Rõ là y đã lọc lõi trong chuyện này. Đó là một trong những nguồn lợi tức của y: mỗi cuộc độ súng như vậy đem lại cho y tám tréc-vônhexơ⁽¹⁾ – mỗi bên phải đưa cho y bốn đồng. Ngài Phôn Richté mang theo một chiếc hộp đựng súng lục, ngài Phôn Đông góp vung vẩy trong tay một chiếc roi ngựa nhỏ, có lẽ để cho

⁽¹⁾ Một đồng tiền vàng thời cũ, trị giá bằng 5 hay 10 rúp

“oai”.

– Pantaléon! – Xanhin thì thăm với ông già, – nếu ... nếu tôi bị bắn chết, – có thể xảy ra như vậy lắm – thì ông hãy rút lấy một gói giấy ở túi bên của tôi, trong đó có một bông hoa. Và ông hãy đưa gói giấy đó cho cô Đgiemma. Ông có nghe không? ông có hứa như vậy không?

Ông già uể oải nhìn chàng, và gật đầu nhận lời... Nhưng trời biết được ông ta có hiểu Xanhin nhờ ông việc gì không?

Như thường lệ, các đối phương và trọng tài cúi đầu chào nhau; chỉ có viên thầy thuốc là lông mày cũng không hề động đậy – ông ta vừa ngáp dài vừa ngồi xuống cỏ: Tôi ấy à, – ông ta nói – tôi chẳng thiết gì đến cái lịch thiệp của các chàng hiệp sĩ cả”. Ngài Phôn Richté mời ngài “Tsibađôla”⁽¹⁾ chọn chỗ; ngài “Tsibađôla” lau bầu (“bức tường trong người ông lão lại sụp đổ) “Thưa ngài”, ông già nói, “ xin ngài cứ làm việc đi; tôi sẽ theo dõi”

Ngài Phôn Richté bắt tay vào việc. Y chọn được ở đấy, ngay trong rừng, một khoảng trống thật tốt, mặt đất mọc đầy hoa; y liền đếm bước chân để đo khoảng cách, rồi cắm ở hai đầu hai chiếc cọc nhỏ vót nhọn qua loa, để làm mốc, tiếp đó y lấy súng lục từ trong hộp ra và quỳ xuống, lên đạn; tóm lại y làm việc hết sức mình, y luôn luôn lấy chiếc khăn trắng lau khuôn mặt lấm tấm mồ hôi. Pantaléon, người theo sát y, trông giống như một người bị rét cồng. Trong lúc sửa soạn như vậy cả hai phía đối địch đều đứng ở đằng xa giống như hai học trò bị phạt, đang hờn dỗi với các gia sư của mình.

Giây phút quyết định đã đến ...

(1) Tên của Pantaléon - viên sĩ quan Đức phát âm sai

Mỗi người cầm lấy súng của mình...

Nhưng đến đây, ngài Phôn Richté nói với Pantaléon rằng vì ông là người trọng tài hơn tuổi, nên theo lệ đấu súng, trước khi hô những lời quyết định: “Một, hai, ba !”, ông phải đứng ra nói với hai bên đối phương một lời khuyên nhủ cuối cùng và đề nghị giải hòa, mặc dù lời đề nghị đó không bao giờ đem lại kết quả và chẳng qua chỉ là một hình thức vô nghĩa, nhưng làm điều đó thì ngài Trippatôla sẽ tránh cho mình được phần nào trách nhiệm, thật ra cái alôkyxia⁽¹⁾ tương tự như vậy là phận sự trực tiếp của người gọi là “người làm chứng công minh” (unparteilicher Zeuge) – nhưng bởi vì họ không có một người làm chứng như vậy – cho nên ngài Phôn Richté sẵn sàng nhường lại cái đặc quyền ấy cho người bạn đồng sự đáng kính của mình. Pantaléon lúc ấy đã thừa dịp lẩn vào phía sau một bụi cây, để tránh khỏi nhìn thấy viên sĩ quan đã sinh sự. Ban đầu ông già không hiểu ngài Phôn Richté đã nói những gì – hơn nữa lại nói bằng giọng mũi; nhưng bỗng nhiên ông già vươn thẳng người lên, nhanh nhẹn tiến ra phía trước và lật đật lấy tay vỗ vào ngực mình, cất giọng khàn khàn hét to lên bằng một thứ tiếng lẩn lộn: “A la –la la ... Che besliallité ! Deun Zeun omme comme ca que si battono – perche? che diavolo ? andate a casa!”⁽²⁾

– Tôi không bằng lòng giải hòa, Xanhin vội nói.

– Và tôi cũng không bằng lòng, đối phương cũng nhắc

(1) Câu nói, lời kêu gọi (tiếng la tinh : allocutio)

(2) A la la la ... trò gì mà đã man thế hai chàng trai độ súng với nhau để làm gì! Trò gì quý quá ư thế! hãy về nhà đi (tiếng Ý và tiếng Pháp)

lại theo chàng.

– Vậy ông hãy hô đi: một, hai ba ! Phôn Richte nói với ông già Pantalêon, lúc ấy đã cuống quýt cả lên.

Ông già vội vàng lẩn vào bụi, người co quắp lại, mắt nheo nheo, đầu ngoảnh sang một bên, và từ trong bụi ông ta mới giương hết gân cổ lên mà hô:

– Una ... due ... e tre ⁽¹⁾

Xanhin bắn trước, nhưng không trúng. Viên đạn của chàng đã cắm vào thân cây. Hầu tước Diônggốp cũng bắn tiếp theo chàng ngay tức khắc, nhưng y đã chủ định bắn chệch, bắn lên trời.

Một phút yên lặng nặng nề ...không một ai nhúc nhích. Pantalêon ho húng hắng.

– Ông hãy ra lệnh tiếp tục đi chứ ? – Diônggốp nói.

– Tại sao ông lại bắn lên trời ? – Xanhin hỏi.

– Đấy không phải là việc của ông.

– Và đến lần thứ hai ông cũng bắn lên trời hay sao ? – Xanhin lại hỏi.

– Cũng có thể, tôi không biết.

– Tôi xin phép, xin phép các ngài... Phôn Richte lên tiếng, Những người đo súng không có quyền nói chuyện với nhau. Điều đó hoàn toàn trái với tục lệ.

– Tôi không bắn nữa, – Xanhin khề nói và ném súng xuống đất.

– Tôi cũng không định tiếp tục cuộc đo súng này nữa, – Diônggốp thốt lên và cũng ném súng xuống – Vâng, hơn thế nữa, bây giờ tôi sẵn sàng nhận rằng ngày hôm kia tôi đã có lỗi.

(1) Một, hai ba ... (tiếng Ý)

Y đứng đó do dự, và ngập ngừng chìa tay về phía trước. Xanhin bước nhanh lại chỗ y – và nắm lấy bàn tay ấy. Cả hai chàng trai đều mỉm cười với nhau, khuôn mặt hai người đều ửng đỏ.

– Bravi! bravi!⁽¹⁾ – Bỗng nhiên như một người điên, Pantaléon từ trong bụi đậm nhào ra, ông ta kêu văng lên và vỗ tay; còn lão thầy thuốc ngồi gần đấy, trên một khúc cây, cũng đứng ngay dậy, y dốc hết nước trong bình ra, và khệnh khạng, uể oải bước về phía cửa rừng.

– Danh dự được bảo toàn, và cuộc đọ súng đã kết thúc
– Phon Richté tuyên bố.

– Fuori (phora)⁽²⁾ – Theo thói cổ một lần nữa Pantaléon lại reo tướng lên.

Sau khi cùng các viên sĩ quan chào nhau từ biệt và lên xe, nếu không cảm thấy thoải mái thì thực ra Xanhin cũng có cảm giác nhẹ nhõm, khác nào cảm giác của một người bệnh sau một ca mổ mỹ mãn; nhưng một cảm giác khác cũng bắt đầu trỗi dậy trong lòng chàng, một cảm giác giống như sự xấu hổ ... Chàng cảm thấy cuộc đọ súng, trong đó có chàng, chỉ là một sự giả dối đã được quy định trước một cách 'hình thức, chỉ là một trò chơi bình thường của sĩ quan và sinh viên. Chàng nhớ lại lão thầy thuốc phớt đời, nhớ lại hắn đã mỉm cười như thế nào – nghĩa là hắn đã nhăn mũi lại khi chàng trông thấy hắn bước ra khỏi rừng và gần như là khoác tay với hầu tước Diônggốp. Và sau đó, khi Pantaléon trả cho lão thầy thuốc ấy bốn trécvônnhexơ

(1) Hoan hô hoan hô (tiếng Ý)

(2) Tiếng reo tỏ sự hoan nghênh các nghệ sĩ

mà hắn được hưởng ... Chà ! cái đó mới xấu xa làm sao!

Vâng, Xanhin cảm thấy hơi ngượng ngùng và xấu hổ... Tuy nhiên, mặt khác, phỏng chàng sẽ phải làm gì? Hay cứ bỏ qua mà không trừng phạt sự hỗn hào của viên sĩ quan trẻ tuổi, xử sự giống như ông Klyube ? Chàng đã bênh vực Đgiemma , chàng đã bảo vệ nàng ... Sự việc là như vậy; nhưng dù sao chàng vẫn thấy áy náy trong lòng, chàng cảm thấy vừa ngượng ngùng lại vừa xấu hổ.

Nhưng Pantalêon mới hân hoan làm sao? Bỗng nhiên ông ta tỏ ra rất tự hào. Một viên tướng thắng trận trở về cũng không có được vẻ tự mãn hơn như vậy. Thái độ của Xanhin trong cuộc đọ súng đã làm cho ông vô cùng khoái chí. Ông đã tôn chàng lên thành một vị anh hùng và cũng không muốn nghe những lời khuyên ngăn và ngay cả những lời đề nghị của chàng nữa. Ông già đã so sánh chàng với một đài kỷ niệm bằng đá hoa hay bằng đồng với bức tượng của vị chúa tể trong “Đông gioăng”! Còn về mình thì ông già nhận rằng lúc ấy ông có phần mất tinh thần, “ Lão là nghệ sỹ mà lại, – ông ta nói, – bản tính của lão là dễ bị xúc động, còn ông, là con trai của tuyết trắng⁽¹⁾ và đá hoa cương”.

Xanhin không biết làm thế nào để nhà nghệ sỹ đang bốc đồng ấy nguôi đi được.

Hầu như cũng trên quãng đường ấy, nơi mà hai giờ trước đây họ đã gặp Emin, chú bé lại từ một gốc cây chạy vụt ra, cất tiếng reo lên mừng rỡ, cậu vừa nhẩy nhót, vừa vẩy chiếc mũ lưỡi trai lên trời, rồi nhẩy xổ lại chiếc xe, xuýt nữa thì ngã vào bánh xe, và không đợi cho ngựa dừng

(1) Ý nói con trai nước Nga, ở miền Bắc lạnh giá

lại, cậu ta đã bám vào cánh cửa khép kín – và cứ thế nhìn chăm chăm vào Xanhin.

– Ông còn sống à, ông không bị thương chứ? – cậu ta hỏi. – Xin lỗi ông, em đã không nghe lời ông, em không trở về Phrăngphước ... Em không thể trở về được! Em đã đợi ông ở đây... Ông hãy kể cho em nghe đi, chuyện xảy ra như thế nào? Ông ... giết nó rồi chứ?

Cũng phải khó nhọc Xanhin mới làm cho Emin bình tĩnh lại được và kéo cậu ta ngồi xuống.

Pantalêon lộ vẻ thích thú, ông già huyền thoại kể lại tường tận cuộc độ súng cho cậu ta nghe và tất nhiên là không quên nhắc lại cái đài kỷ niệm bằng đồng và bức tượng vị chúa tể. Ông ta còn đứng hằn dầy, dang hay chân để lấy thăng bằng, khoanh tay trước ngực và nhìn nghiêng qua vai với vẻ vênh váo ngạo mạn. Ông già đã hình dung vị chúa tể Xanhin phải đứng như vậy! Emin lắng nghe với vẻ kính trọng, thỉnh thoảng cậu reo lên làm gián đoạn câu chuyện hoặc nhanh nhẹn đứng nhồm người lên và cũng nhanh nhẹn như vậy cậu ta hôn người bạn anh hùng của cậu.

Bánh xe đã gõ nhịp trên con đường lát đá của thành Phrăngphước và cuối cùng dừng lại trước khách sạn Xanhin ở.

Chàng vừa mới leo cầu thang chạy lên tầng hai cùng với hai người bạn đường, thì bỗng nhiên từ dãy hành lang nhỏ tối mờ mờ một người đàn bà đầu đội khăn voan che kín mặt vội vã bước ra. Nàng dừng lại trước mặt Xanhin, hơi loạng choạng, thở dồn dập, run lẩy bẩy, rồi tức khắc chạy xuống cầu thang ra phố và biến mất khiến người hầu phòng phải ngạc nhiên và nói rằng “ người đàn bà ấy

đã chờ ngài khách ngoại quốc đến hơn một tiếng đồng hồ”. Dù người đó chỉ thoáng hiện trong giây lát, nhưng Xanhin cũng đã kịp nhận ra Đgiemma. Chàng nhận ra đôi mắt nàng sau màn mỏng chiếc khăn voan nâu.

– Chẳng lẽ cô Đgiemma đã biết ... – chàng nói với Emin và Pantaléon lúc đó đang theo sát ngay sau chàng, bằng tiếng Đức, giọng đả ra vẻ không bằng lòng.

Emin đỏ mặt và lúng túng.

– Em buộc lòng phải kể hết với chị ấy, cậu ta nói lúng túng, – chị ấy cũng đã đoán được – và em không tài nào... Nhưng bây giờ thì điều ấy không có nghĩa gì nữa, – cậu ta nhanh nhẩu cướp lời – mọi việc đã kết thúc một cách đẹp đẽ, và chị ấy đã nhìn thấy ông khỏe mạnh và lành lặn !

Xanhin quay mặt đi.

– Thì ra cả hai bác cháu đều là những tay bép xép cả !
– Xanhin khê nói về bức bối, chàng bước vào phòng và ngồi xuống ghế...

– Xin ông đừng giận, – Emin năn nỉ

– Được rồi, tôi sẽ không giận nữa. Đúng vậy, (Xanhin không hề giận, và thật ra, chưa hẳn là chàng lại muốn cho Đgiemma không biết gì cả) – Được rồi thôi ôm hôn nhau thế là đủ rồi. Bây giờ hai bác cháu hãy về đi! Tôi muốn yên tĩnh một mình. Tôi sẽ đi ngủ. Tôi mệt rồi.

– Đây là một ý nghĩ tuyệt hay! Pantaléon reo lên – Ông cần phải nghỉ ngơi! Xinhiorơ cao quý, ông rất xứng đáng được hưởng điều đó! Emilio, chúng ta về đi, kiễng chân lên, đi nhón gót vào, suýt ! ...

Khi nói rằng mình muốn đi ngủ, Xanhin chỉ có ý muốn tránh những người bạn của mình; nhưng đến khi còn lại một mình thì chàng lại thật sự cảm thấy khắp cơ thể mệt

mỗi vô cùng: suốt cả đêm qua hầu như chàng không nhắm mắt và bây giờ nằm xuống đêm, chàng đã ngủ thiếp ngay một giấc li bì.

XXIII

Chàng ngủ li bì mấy giờ liền. Rồi chàng mơ thấy, mình lại đo súng một lần nữa, mà ông Klyube là địch thủ đứng trước mặt chàng, một con vẹt đậu trên cây thông, con vẹt ấy là Pantalêon, nó cứ quẹt mỏ kêu hoai: một – một – một ! một – một – một – một !

– Một ... Một ... Một ..., - chàng nghe rất rõ, chàng liền mở mắt ra, ngẩng đầu lên ... đúng là có người đang gõ cửa phòng chàng.

– Mời vào, Xanhin nói to.

Người hầu phòng xuất hiện và báo rằng có một người đàn bà rất muốn gặp chàng.

“Đgiemma”! Chàng thoáng nghĩ như vậy ... nhưng người đàn bà ấy lại là mẹ nàng – Phrao Lénore.

Vừa bước vào bà đã ngồi thụp xuống ghế và cất tiếng khóc.

– Làm sao thế, bà Rôzenli tốt bụng và dễ mến của tôi ? – Xanhin bắt đầu nói, sau khi ngồi xuống bên cạnh và nhẹ nhàng vuốt tay bà – Có chuyện gì vậy, xin bà hãy bình tâm lại.

– Ôi, ông Đimitri, tôi thực bất hạnh.

– Bà bất hạnh ?

– Ôi, bất hạnh quá, thử hỏi rằng, làm sao tôi có thể ngờ tới điều đó được ? Bỗng dưng như một tiếng sét nổ giữa trời quang ...

Bà ta thở nhọc nhằn.

– Nhưng chuyện gì cơ chứ? Bà cho tôi biết đi ! Bà uống chén nước nhé ?

– Không đâu, xin cảm ơn, – Phrao Lénore lấy khăn tay lau mắt rồi lại khóc to hơn. – Tôi đã biết tất cả ! Biết tất cả mà !

– Nghĩa là thế nào ? Tất cả là thế nào ?

– Tất cả những gì đã xảy ra ngày hôm nay. Và nguyên nhân chuyện ấy, tôi cũng biết... Ông đã hành động như một người cao thượng; nhưng bao chuyện bất hạnh đã dồn đến. Không phải ngẫu nhiên, tôi không thích chuyến đi Xôđen ... Không phải là vô nguyên cớ (Hôm họ đi chơi, Phrao Lénore không hề nói điều gì như vậy, nhưng bây giờ bà lại tưởng lúc ấy bà đã cảm thấy trước “tất cả”). Tôi đến ông như đến với một người cao thượng, một người bạn thân thiết, mặc dù tôi mới gặp ông lần đầu tiên cách đây chỉ có năm hôm ... Nhưng tôi là một người góa bụa , đơn độc... Con gái tôi ...

Những giọt nước mắt làm Phrao Lénore nghẹn lời. Đầu óc Xanhin rối bời.

– Con gái bà ? – chàng nhắc lại.

– Con gái tôi, Đgiemma – một giọng nói hầu như rên rỉ thoát ra từ phách dưới chiếc khăn đấm nước mắt của Phrao Lénore, hôm nay nó đã nói với tôi rằng nó không muốn kết hôn với ông Klyube nữa và tôi phải từ chối ông ta!

Nghe vậy, Xanhin cũng phải giật mình: chàng không ngờ tới điều đó.

– Ấy là tôi chưa nói rằng đó là một sự nhục nhã. – phrao Lénore tiếp lời, – đời thuở nào trên đời này lại có chuyện đã hẹn cưới rồi lại thôi bao giờ; nhưng điều đó đối với chúng tôi còn là một sự phá sản nữa, ông Dimitri ạ. – bà nắm chặt chiếc khăn tay thành một búi nhỏ như muốn gói ghém tất cả nỗi khổ của mình vào đó. Chúng tôi không thể sống nhờ ở đồng lãi của cửa hàng chúng tôi được nữa. Còn ông Klyube thì rất giàu và sẽ còn giàu hơn thế nữa. Nhưng vì sao lại từ hôn với người ta kia chứ? Vì ông ta không đứng ra bên vực cho cô vợ chưa cưới của mình? Cho rằng ông ta cư xử như vậy là hoàn toàn không tốt đi nữa, nhưng ông ta là một người thường dân, ông ta không được giáo dục ở trường đại học và là một nhà buôn đứng đắn thì ông ta phải coi khinh những trò đùa tai quái của viên sĩ quan không quen biết kia chứ. Ông Dimitri, điều ấy có gì đáng bức đầu?

– Thưa Phrao Lénore, hình như bà đang trách tôi.

– Tôi không trách ông một tí gì, không trách một tí gì! Ông hoàn toàn là một việc khác; cũng như tất cả những người Nga, ông là con nhà binh ...

– Thưa bà, tôi tuyệt nhiên không phải ...

– Ông là người ngoại quốc, là người qua đường, tôi chịu ơn ông, – Phrao Lénore không hề nghe Xanhin trả lời, bà cứ tiếp tục nói. Bà ghen ngào, giang cả hai tay rồi lại gỡ chiếc khăn tay ra và hỷ mũi. Chỉ nhìn cách biểu lộ nỗi khổ của mình cũng có thể thấy rằng bà không phải là người sinh trưởng ở phương Bắc.

– Mà ông Klyube sẽ buôn bán ở cửa hàng ra sao nếu ông ta đọ súng với các khách hàng? Điều đó hoàn toàn không thích hợp với ông ta! Và bây giờ tôi lại phải từ chối

ông ta hay sao? Nhưng chúng tôi sẽ lấy gì mà sống ? Trước kia chỉ có một mình chúng tôi làm bánh mật và kẹo hoa quả, lúc ấy chúng tôi có nhiều khách hàng, nhưng bây giờ ai cũng làm bánh mật cả ! Ông nghĩ xem, không có chuyện này thì khắp thành phố thiên hạ cũng đã bàn tán về cuộc độ sủng của ông rồi... chẳng nhẽ giấu kín được điều đó sao? Rồi bỗng nhiên lễ cưới lại không thành ! Thật là mang tai mang tiếng, Đgiemma là một cô gái rất tốt; nó rất yêu mến tôi, nhưng nó là một đứa theo phái cộng hòa búống bình, nó coi thường ý kiến của kẻ khác. Chỉ có một mình ông có thể khuyên nhủ được nó mà thôi.

Xanhin lại càng ngạc nhiên hơn trước.

– Thưa Phrao Lénore , tôi ấy à ?

– Vâng , chỉ một mình ông ... Chỉ một mình ông. Chính vì thế mà tôi đã đến ông ! Tôi không nghĩ ra cách nào khác nữa! Ông là một người có học thức, một người tốt biết chừng nào! Ông đã đứng ra bên vực cho nó. Nó sẽ tin ông. Nó phải tin ông – vì ông đã không tiếc cả sinh mệnh của mình Ông hãy nói cho nó rõ, còn tôi bây giờ không thể làm gì được nữa. Ông hãy nói cho nó biết rằng nó sẽ tự giết mình và giết tất cả chúng tôi nữa. Ông đã cứu con trai tôi, ông hãy cứu lấy con gái tôi nữa! Chính Thượng đế đã sai ông xuống đây ... Tôi sẵn sàng quỳ gối để xin ông ...

Và Phrao Lénore nhấp nhúm đứng dậy khỏi ghế hình như chỉ chục quỳ xuống bên gối Xanhin ... chàng đã giữ bà lại.

– Phrao Lénore ! Lạy Chúa! bà làm gì thế ?

Bà ta run rẩy túm lấy tay chàng .

– Ông hứa giúp tôi chứ ?

– Phrao Lênore , bà hãy nghĩ xem, căn cứ vào đâu mà tôi ...

– Ông hứa giúp tôi chứ ? Ông không muốn để tôi chết ngay ở đây bây giờ trước mặt ông chứ?

Xanhin bàng hoàng. Lần đầu tiên trong đời chàng tiếp xúc với dòng máu nồng nhiệt của người Ý.

– Tôi sẽ làm tất cả những gì bà mong muốn!– Chàng thốt lên– Tôi sẽ nói chuyện với phroilen Đgiemma.

Phrao Lênore reo lên vì sung sướng ...

– Chỉ có điều là tôi không biết kết quả sẽ ra sao...

– Ôi, xin ông đừng từ chối, đừng từ chối!– Phrao Lênore khẽ nói với giọng van lơn, – Ông đã vui lòng rồi kia mà! Kết quả chắc hẳn là sẽ tốt đẹp. Dù sao tôi cũng đã chịu bó tay rồi. Nó không nghe tôi mà.

– Cô ấy cứ một mực nói với bà là không muốn kết hôn với ngài Klyube hay sao? – Xanhin hỏi, sau một lát yên lặng.

– Như đinh đóng cột vậy.⁽¹⁾ Nó giống bố như hệt, giống ông Đgiôvan Battixia! Nó táo bạo lắm!

– Táo bạo ? Cô ấy mà táo bạo ư?... Xanhin dài giọng nhắc lại.

– Vâng... vâng ... nhưng nó cũng là thiên thần. Nó sẽ nghe ông ! Ông sẽ đến chứ, đến ngay chứ? Ôi người bạn Nga đáng mến của tôi! – Phrao Lênore lật đật đứng dậy và cũng lật đật như vậy ôm lấy đầu Xanhin đang ngồi trước mặt mình . – Ông hãy nhận lấy những lời tri ân của một người mẹ, và cho tôi xin một ngụm nước!

Xanhin đem lại cho bà Rôzenli một cốc nước, chàng

(1) Nguyên văn: Như dao cắt vôi (ND)

lấy danh dự hứa với bà rằng sẽ đến ngay, rồi tiến bà xuống cầu thang, ra tận phố. Khi trở về phòng, chàng cũng phải trợn tròn mắt và vỗ vỗ hai bàn tay vào nhau vì kinh ngạc.

“Thế đấy, – chàng nghĩ– bây giờ thì cuộc sống đã đảo lộn ! Mà đảo lộn đến nỗi đầu óc mình phải quay cuồng”. Chàng cũng chẳng hề định nhìn vào thâm tâm mình để hiểu những gì đang biến diễn: chỉ là một mớ bòng bong– xin đủ rồi! “Thật là một ngày kỳ lạ! – tự nhiên cặp môi chàng lẩm bẩm. Nàng là cô gái táo bạo... mẹ nàng nói vậy ... Và mình phải khuyên nhủ cô ấy – khuyên nhủ nàng ?! Nhưng khuyên nhủ cái gì mới được chứ?!”

Đầu óc Xanhin đúng là đã quay cuồng – và vượt lên hẳn cơn bão lốc của bao cảm xúc, bao ấn tượng khác nhau, bao ý nghĩ dồn dập, hình ảnh Đgiemma vẫn phảng phất, một hình ảnh đã khắc sâu vào ký ức chàng từ cái đêm ấm áp, náo động với những tia chớp lòa, giữa khung cửa sổ tối đen, dưới những vì sao lung linh!

XXIV

Xanhin vẻ ngần ngại bước về phía nhà bà Rôzenli. Tim chàng đập mạnh; chàng cảm thấy rõ ràng và còn nghe rõ tiếng tim đập trong lồng ngực. Chàng sẽ nói gì đây với Đgiemma, sẽ bắt chuyện với nàng thế nào? Chàng bước

vào nhà không đi qua gian hàng, mà qua bậc thềm phía sau. Trong gian phòng nhỏ ngoài cùng, chàng gặp Phrao Lénore, bà vừa mừng rỡ lại vừa hoảng sợ.

– Tôi đợi, đợi ông mãi, – bà nói thì thảm rồi lần lượt đưa cả hai tay ra nắm lấy tay chàng, – Mời ông ra vườn đi; em nó đang ở ngoài ấy đấy, Xin ông để tâm cho: tôi hy vọng ở ông.

Xanhin bước vào vườn.

Đgiemma đang ngồi trên chiếc ghế dài gần lối đi, nàng đang chọn ra đĩa những quả anh đào chín nhất từ một chiếc lồng to đầy quả. Mặt trời xuống thấp – lúc ấy đã hơn bảy giờ chiều – cả khu vườn nhỏ bé của bà Rôzenli chìm đắm trong những tia nắng xiên nghiêng tỏa rộng màu da cam. Thỉnh thoảng những vòm lá khê rì rào không chút vội vã, mấy chú ong về muộn vẫn vo ve từng hồi, bay từ bông hoa này sang bông hoa khác, ở đâu đó một con chim cu đất cất tiếng gáy đơn điệu và dai dẳng.

Đgiemma vẫn đội chiếc mũ tròn mà nàng đã đội hôm đi Xôđen. Từ dưới vành mũ uốn cong, nàng đưa mắt nhìn Xanhin rồi lại cúi xuống lồng anh đào.

Xanhin đã tiến lại gần Đgiemma, chàng vô tình cứ rút ngắn dần bước đi, và... và... và không tìm được lời nào khác để nói với nàng, nên chàng đành hỏi: Cô chọn anh đào để làm gì?

Không vội vã, Đgiemma trả lời chàng:

– Những quả này chín hơn – nàng nói nhỏ – để làm mứt, còn những quả kia để làm nhân bánh. Ông biết đấy, cửa hàng nhà em có bán những chiếc bánh anh đào tẩm đường.

Nói đoạn Đgiemma cúi đầu xuống thấp hơn, tay phải

nàng cầm hai quả anh đào, chững lại lơ lửng giữa lảng quả và chiếc đĩa.

– Có thể cùng ngồi với cô được không ? – Xanhin hỏi.

– Được chứ – Đgiemma khề nhích người trên chiếc ghế dài. Xanhin ngồi xuống cạnh nàng . “ Bắt đầu thế nào đây ? ” – chàng nghĩ bụng. Nhưng Đgiemma đã đưa chàng thoát khỏi thế bí.

– Hôm nay ông đã độ sủng, – nàng cất tiếng nói với vẻ linh hoạt và quay hẳn khuôn mặt tuyệt đẹp, đỏ bừng vì e lệ về phía chàng , – còn đôi mắt nàng thì ánh lên một niềm biết ơn sâu sắc biết bao ! – Và ông vẫn bình thản đến thế ? Vậy là đối với ông việc đấu sủng không có gì là nguy hiểm cả ?

– Thưa cô ! Có điều gì nguy hiểm cho tôi đâu. Mọi việc đều được thu xếp ổn thỏa và không ai bị méch lòng.

Đgiemma để ngón tay lên trước mắt, đưa qua phải rồi lại qua trái ... Đó cũng là một dáng điệu của người Ý.

– Không ! không ! Ông đừng nói thế, ông đừng nói dối tôi ! Pantalêon đã kể cho tôi nghe hết cả rồi !

– Tưởng cô tin ai kia chứ ! Thế ông ta có so sánh tôi với bức tượng một vị chúa tể không ?

– Cách nói của ông già có thể là buồn cười, nhưng còn cảm nghĩ của ông ta, còn công việc của ông làm hôm nay thì không thể là chuyện buồn cười. Và tất cả chuyện đó đều tại tôi ... đều vì tôi cả ... Tôi không bao giờ quên điều đó.

– Phroilen Đgiemma , mong cô hãy tin rằng...

– Tôi sẽ không quên điều đó, – nàng nhắc lại và nhấn mạnh từng lời, chăm chú nhìn chàng một lần nữa, rồi lại quay đi.

Bây giờ chàng có thể nhìn thấy gương mặt ngời nghiêng thanh tú, sáng sủa của nàng, chàng có cảm tưởng là chưa bao giờ chàng được thấy một khuôn mặt xinh đẹp như vậy. – và chưa bao giờ chàng có được những cảm xúc giống như những điều chàng cảm thấy trong giây phút ấy. Lòng chàng xao xuyến, rộn ràng. – “ Nhưng còn lời hứa của mình!” chàng thoáng nghĩ như vậy.

– Phroilen Đgiemma ... – chàng lên tiếng sau một lát do dự.

– Dạ ?

Nàng không quay lại phía chàng, mà vẫn chọn anh đào, nàng nhẹ nhàng lấy mấy đầu ngón tay cầm từng cái cuống, cẩn thận lật từng chiếc lá ... Nhưng chỉ một chữ “dạ” ấy cũng đã toát ra biết bao âu yếm và tin cậy.

– Bà cụ không nói gì với cô về chuyện ...

– Về chuyện gì cơ ạ ?

– Về chuyện tôi ấy ?

Bỗng nhiên Đgiemma ném trở lại vào lẵng mấy quả anh đào mà nàng đã chọn ra.

– Mẹ em đã nói với ông à ? – nàng hỏi.

– Vâng.

– Vậy mẹ em đã nói gì với ông ?

– Bà cụ nói với tôi rằng cô ... rằng cô đột ngột thay đổi ... ý định trước kia của mình.

Đgiemma lại cúi đầu xuống. Mặt nàng khuất dưới chiếc mũ, chỉ còn nhìn thấy cái cổ mềm mại và xinh xắn như cuống một đóa hoa lớn vậy.

– Ý định gì cơ ạ ?

– Ý định của cô ... có liên quan đến ... việc gây dựng cuộc sống của cô sau này.

– Nghĩa là... Ông nói ... về ông Klyube phải không?

– Vâng.

– Mẹ em đã nói với ông rằng em không muốn trở thành vợ ông Klyube chứ gì ?

– Vâng.

Đgiemma nhích người trên chiếc ghế. Chiếc lẵng anh đào nghiêng đi và rơi xuống. Mấy quả anh đào đổ lăn lông lốc trên lối đi. Một phút trôi qua... rồi một phút nữa...

– Mẹ em nói với ông điều đó để làm gì ? – nàng khẽ nói; Xanhin vẫn chỉ nhìn thấy cổ Đgiemma mà thôi. Ngực nàng lại phập phồng nhanh hơn trước.

– Để làm gì à? bà cụ nghĩ rằng trong thời gian ngắn vừa qua có thể nói tôi và cô đã trở thành đôi bạn thân thiết và phần nào cô có tin tôi , nên tôi có thể giúp cô một lời khuyên có ích – và cô sẽ nghe tôi ...

Hai bàn tay Đgiemma từ từ tuột xuống đầu gối... Nàng bắt đầu mân mê những nếp áo của mình.

– Ông sẽ khuyên em như thế nào, ông Dimitri? – nàng hỏi vẻ hơi chần chừ.

Xanhin thấy những ngón tay của Đgiemma run run trên đầu gối ... Nàng mân mê những nếp áo chẳng qua chỉ để giấu vẻ xúc động hồi hộp mà thôi. Chàng khẽ đặt bàn tay mình lên những ngón tay nhợt nhạt, run run ấy.

– Đgiemma ,– chàng khẽ nói, – vì sao cô không nhìn tôi ?

Nàng hất ngay chiếc mũ ra phía sau và nhìn thẳng vào chàng , đôi mắt vẫn đầy vẻ tin cậy và biết ơn như trước. Nàng chờ đợi xem chàng sẽ nói gì ... Nhưng vẻ mặt của nàng đã làm cho chàng phải bối rối đảo lộn cả đầu óc chàng. Ánh nắng mặt trời buổi chiều ấm áp rơi vào mái

đầu trẻ trung của nàng – và dáng điệu của mái đầu ấy còn trong sáng và rạng rỡ hơn cả ánh nắng chói lòa kia nữa.

– Em sẽ nghe ông, ông Dimitri ạ, – nàng bắt đầu nói, hơi mỉm cười và khê giường cặp lông mày, – nhưng ông sẽ khuyên em như thế nào?

– Khuyên cô như thế nào ư? – Xanhin nhắc lại – Đầu đuôi thế này, bà cụ nhà ta cho rằng nếu khước từ ngài Klyube chỉ vì hôm kia đây, ông ấy không tỏ ra can đảm đặc biệt...

– Chỉ vì vậy hay sao? – Đgiemma nói khê, đoạn nàng cúi xuống nhặt chiếc lẵng và đặt lên ghế, bên cạnh mình.

– Cụ nhà ta cho rằng ... nói chung ... nếu từ hôn với ông Klyube là không khôn ngoan, rằng cần cân nhắc thật cẩn thận tất cả những hậu quả của điều đó; và cuối cùng, chính hoàn cảnh gia đình bắt buộc mỗi người trong nhà phải có phần trách nhiệm nhất định....

– Tất cả cái đó là ý kiến của mẹ em, – Đgiemma ngắt lời, – đấy là lời lẽ của bà cụ. Cái đó em biết rồi; nhưng ý kiến của ông thế nào?

– Ý kiến của tôi? – Xanhin im lặng. Chàng cảm thấy hình như có một vật gì nổi lên dưới cổ họng làm chàng nghẹt thở. – Tôi cũng cho rằng, – chàng nói tiếp với vẻ mạnh dạn ...

Đgiemma ngồi thẳng người lại.

– Cũng vậy à? Ông cũng vậy à?

– Vâng ... nghĩa là ... – Xanhin không thể nào, thật quá chàng không thể nào nói thêm được nữa.

– Thôi được, – Đgiemma nói – Nếu ông, một người bạn thân thiết, đã khuyên em nên thay đổi ý định của

mình ... nghĩa là không thay đổi ý định trước kia thì em cũng sẽ suy nghĩ xem – Chính nàng cũng không biết mình đang làm gì, nàng bắt đầu xếp những quả anh đào từ đĩa trở lại lẵng ... – Mẹ em hy vọng rằng em sẽ nghe lời ông ... Biết làm sao bây giờ? Có thể, đúng vậy, em sẽ nghe lời ông ...

– Nhưng Phroilen Đgiemma , trước hết tôi muốn biết những nguyên nhân gì đã làm cô...

– Em sẽ nghe lời ông, – Đgiemma nhắc lại, lông mày nàng rung động, đôi má nhợt hắt ra; nàng cắn răng vào môi dưới. – Vì em mà ông phải làm bao nhiêu việc, và em có bốn phận phải làm theo những điều ông muốn; có bốn phận phải thực hiện ý muốn của ông . Em sẽ nói với mẹ em... em nghĩ xem đã. Kìa, tiện thể mẹ em đang tới kia kìa.

Quả vậy, Phrao Lénore đã hiện ra trên ngưỡng cửa từ trong nhà trông ra vườn. Bà không kiên nhẫn được nữa, bà không tài nào ngồi yên được . Theo dự tính của bà thì Xanhin đã phải kết thúc câu chuyện với Đgiemma từ lâu rồi, mặc dù câu chuyện giữa hai người chưa kéo dài quá một phần tư tiếng đồng hồ.

– Không, không, không, lạy Chúa, xin cô đừng nói gì với bà cụ vội, – Xanhin nói vội vàng hầu như hoảng hốt – Xin cô hãy khoan đã,... tôi sẽ nói với cô ... tôi sẽ viết cho cô ... còn từ giờ đến lúc ấy cô đừng quyết định gì cả... cô hãy khoan đã.

Chàng xiết chặt tay Đgiemma , rồi đứng phắt dậy khỏi ghế – và Phrao Lénore cũng vô cùng ngạc nhiên, vì chàng đã đi vụt qua trước mặt bà, khẽ nhắc mũ, lẩm bẩm điều gì không rõ – rồi biến mất.

Bà bước lại chỗ cô con gái.

– Đgiemma , con hãy nói cho mẹ biết...

Cô con gái đứng dậy ôm hôn bà mẹ.

– Thưa mẹ yêu mến,mẹ có thể chờ đợi thêm một ít nữa, một ít nữa thôi... đến ngày mai mẹ nhé? Có được không? Và thế này nữa,từ giờ đến mai mẹ đừng hỏi con thêm một lời nào nữa, có được không ? ... mẹ bằng lòng nhé!

Những giọt nước mắt long lanh trào ra bất ngờ ngay cả với nàng > Điều đó lại càng làm cho Phrao Lénore ngạc nhiên vì vẻ mặt Đgiemma không chút sầu muộn, mà lại còn lộ vẻ vui sướng là khác.

– Con có chuyện gì đấy ?– bà cụ hỏi – Con của mẹ chưa khóc bao giờ – nay bỗng nhiên ...

– Không sao mẹ ạ, không sao cả! mẹ chỉ chờ một chút thôi. Cả mẹ và con đều phải chờ đợi. Từ giờ đến mai mẹ đừng hỏi điều gì cả –và bây giờ mặt trời chưa lặn, chúng ta hãy chọn anh đào đi vậy.

– Nhưng con sẽ suy nghĩ chín chắn chứ?

– Ô, con sẽ suy nghĩ rất chín chắn – Đgiemma gật đầu đầy ý nghĩa. Nàng bắt đầu buộc từng chùm nhỏ anh đào lại, giơ chúng lên cao trước khuôn mặt đỏ bừng. Nàng không lau những giọt nước mắt của mình: chúng đã tự khô đi.

XXV

Hầu như Xanhin đã cầm cổ chạy thẳng về phòng

mình. Chàng cảm thấy . chàng nhận thấy rằng chỉ có ở đây, chỉ có ngồi riêng một mình thì cuối cùng chàng mới hiểu rõ điều gì đã xảy ra, điều gì đã xảy đến với chàng ? Và thật vậy, vừa mới bước vào phòng, vừa mới ngồi xuống bàn viết, chàng đã tì cả hai khuỷu tay lên mặt bàn và đưa tay lên ôm lấy mặt: “Mình yêu nàng, yêu nàng say đắm!”

– Chàng đau khổ lắm kêu lên như vậy và lòng chàng sáng bừng lên như một hòn than bỗng nhiên được thổi sạch hết bụi tàn. Chỉ trong khoảnh khắc,... và chàng đã không còn sức để hiểu rằng, làm sao chàng lại có thể ngồi cạnh nàng ... ngồi cạnh nàng ! – và nói chuyện với nàng mà không cảm thấy rằng chàng yêu thiết tha từng nếp áo của nàng , rằng chàng sẵn sàng, như những chàng trai thường nói, “chết dưới chân nàng” . Cuộc gặp gỡ trong vườn mới đây đã quyết định tất cả. Giờ đây, khi chàng nghĩ tới nàng – chàng đã không hình dung nàng với những món tóc quần bỏ xõa dưới ánh sáng sao, – chàng thấy nàng đang ngồi trên chiếc ghế dài, thấy nàng thoát một cái đã hất chiếc mũ ra phía sau – và nhìn chàng đầy tin cậy ... một nỗi run sợ và khao khát tình yêu tỏa đi khắp các mạch máu trong cơ thể chàng . Chàng sức nhớ tới bông hồng mà đã ba hôm nay chàng vẫn mang theo trong túi: chàng rút bông hoa ra, và áp chặt vào môi mình với một sức mạnh căng thẳng đến nỗi bất giác chàng phải nhắm mắt lại vì đau đớn. Bây giờ chàng không suy xét gì hết, không hiểu gì cả, không tính toán và cũng chẳng hề lường trước được sự việc; chàng đã tách khỏi toàn bộ dĩ vãng và vượt lên phía trước: từ trên giải bờ tẻ ngắt của cuộc đời đơn độc, không gia đình, chàng đã nhảy ùm vào dòng thác sôi sục đang cuộn cuộn trôi đi – chàng chưa

ném mấy đấng cay và cũng không muốn biết dòng thác kia sẽ cuốn chàng đi đâu và liệu có xô chàng vào một ghềnh đá nào không ! Cái đó không còn là những lời hát êm đềm của bản tình ca mà mới đây vẫn thường ru ngủ chàng ... Đây là những đợt sóng mạnh mẽ, không gì ngăn nổi; Chúng lướt nhanh và lao lên phía trước cùng với chúng! – chàng cũng lướt theo.

Chàng lấy ra tờ giấy – và không hề gạch xóa, hầu như chàng đã viết một mạch những dòng chữ sau đây:

“ Dgiemma yêu mến!

Chắc cô đã biết tôi định khuyên cô như thế nào, cô cũng biết, mẹ cô muốn gì và đã nhờ tôi điều gì, nhưng điều cô không biết và giờ đây tôi phải nói với cô, – đó là tôi yêu cô, yêu cô với tất cả lòng say đắm của một trái tim mới yêu lần đầu! Trong lòng tôi, ngọn lửa ấy bùng lên đột ngột, nhưng bùng lên mãnh liệt đến nỗi tôi không nói nên lời! Khi mẹ cô đến tìm tôi và yêu cầu tôi thì ngọn lửa đó chỉ mới âm ỷ trong lòng; còn tôi, là một người chân thực, lẽ ra phải khước từ sự nhờ cậy ấy ... Những lời tâm sự mà giờ đây tôi nói với cô là việc thú nhận của một người chân thực. Cô nên hiểu mình đang tiếp chuyện ai, giữa chúng ta không nên có gì mập mờ. Cô đã thấy rõ tôi không thể khuyên cô điều gì hết ... Tôi yêu cô, yêu cô, rất yêu cô – ngoài ra tôi không còn điều gì đáng nói nữa cả lí trí lẫn tâm hồn.

Đm. Xanhin “

Sau khi gấp và dán phong thư lại, Xanhin muốn gọi người hầu phòng và sai anh ta chuyển bức thư đi ngay... “Không được, như vậy không tiện ... Nhờ Emin được chứ? Nhưng đến cửa hàng tìm cậu ta ở đấy, giữa những người

làm công khác cũng không tiện. Hơn nữa, trời đã tối rồi, và chú bé có lẽ cũng đã về nhà”. Xanhin suy tính như vậy, nhưng chàng vẫn đội mũ và bước ra phố; chàng rẽ hết phố này sang phố khác – và chàng mừng không tả xiết khi trông thấy Emin trước mặt. Tay cấp cấp, tay cầm cuộn giấy, chàng thiếu niên nhiệt tình đang rảo bước về nhà.

“Không phải vô cớ mà người ta nói rằng mỗi kẻ yêu đều có ngôi sao chiếu mệnh” Xanhin nghĩ vậy và gọi Emin lại.

Chú bé quay lại và lao về phía chàng ngay tức khắc.

Xanhin không để cho cậu ta kịp mừng rỡ, chàng liền trao cho cậu phong thư, dặn dò cậu đưa cho ai và đưa như thế nào ... Emin lắng nghe chăm chú .

– Không để ai nhìn thấy chữ gì ? – cậu ta hỏi lại và trên khuôn mặt lộ vẻ quan trọng và bí mật: “em cũng biết hết cả rồi” – cậu ta nói.

– Phải, anh bạn nhỏ thân mến của tôi – Xanhin khẽ nói và hơi ngượng ngùng, nhưng chàng cũng tát yêu vào má Emin ... – và nếu có thư trả lời, cậu sẽ đem lại cho tôi nhé, có đúng thế không ? Tôi sẽ ngồi nhà.

– Ông đừng lo việc ấy, – Emin thì thầm vui vẻ rồi chạy biến đi, vừa chạy cậu ta vừa gật đầu với chàng một lần nữa.

Xanhin trở về nhà, không thấp nển, chàng gieo mình xuống đi văng, gối đầu lên hai tay và thả hồn theo những tình cảm của một mối tình mới chớm nở, những cảm xúc chẳng thể nào mô tả, ai đã trải mới hiểu được những đau khổ và hương vị ngọt ngào của tình yêu; còn những ai chưa trải không thể nào hiểu được đâu.

Cửa mở, Emin ló đầu vào.

– Em đem thư trả lời lại đây! – cậu ta nói giọng thì thầm.

Emin lấy ra và giơ cao lên khỏi đầu một mảnh giấy gấp nhỏ.

Xanhin đứng phắt dậy khỏi đi văng và giật lấy mảnh giấy từ tay Emin. Một tình yêu say đắm trong lòng chàng đã bùng lên quá mạnh giờ đây chàng không cần phải giấu giếm, không thiết gì đến phép tắc lịch sự nữa – ngay cả trước mặt chú em trai của nàng. Nếu thấy xấu hổ với cậu ta, chàng đã giữ ý, đã làm chủ được bản thân mình.

Chàng bước lại bên cửa sổ – và dưới ánh sáng của ngọn đèn đường ở sát ngay cạnh nhà – chàng đã đọc lên những dòng chữ sau đây:

“ Em xin ông, em van ông – *suốt ngày mai đừng đến nhà em, đừng đến*. Em cần như vậy, nhất thiết phải như vậy – rồi đây mọi việc sẽ được quyết định. Em biết rằng ông sẽ không từ chối lời cầu xin của em, bởi vì ...

Đgiemma “

Xanhin đọc lại bức thư ấy lần thứ hai – ôi chàng cảm thấy nét chữ của nàng đẹp đẽ và đáng yêu và xúc động đến tận đáy lòng. Chàng suy nghĩ một lát rồi quay lại phía Emin. Cậu ta lúc này muốn tỏ ra mình là một chàng trai rất mực khiêm tốn, vẫn đang đứng quay mặt vào tường và lấy móng tay cạo vào mặt tường. Chàng liền lên tiếng gọi tên cậu ta.

Emin chạy lại ngay với Xanhin

– Ông bảo gì?

– Đây, anh bạn nhỏ của tôi ...

– Ông Dimitri, – Emin ngắt lời chàng bằng một giọng

thiếu não – vì sao ông không gọi em là “em” ?

Xanhin bật cười.

– Thôi, được rồi. Này, chú bạn nhỏ của anh (Emin khẽ nhảy cẫng lên vì khoái chí)– em nghe này : *người ấy*, em hiểu chứ, em hãy nói với người ấy rằng mọi việc sẽ được thực hiện một cách chính xác (Emin mím môi và gật đầu về quan trọng), còn em, ngày mai, em sẽ làm gì?

– Em?, em làm gì ấy à? Anh muốn em làm gì nào?

– Nếu có thể thì sáng mai em đến anh, đến sớm sớm một chút, và chúng ta sẽ dạo chơi ở ngoại ô thành Phrăngphước cho mãi tới chiều tối ... Em có muốn thế không?

Emin lại nhảy cẫng lên.

– Trời ơi trên thế gian này còn gì hơn thế nữa. Đi chơi với anh thật là tuyệt diệu! Nhất định em sẽ đến.

– Nhưng nếu ở nhà không cho em đi thì sao?

– Cho đi chứ!

– Em này, em đừng nói với *người ấy* là anh rủ em đi cả ngày nhé.

– Nói làm gì? Em cứ đi thôi, có sao đâu ?

Emin hôn Xanhin rất mạnh rồi ra về.

Xanhin cứ đi bách bộ mãi trong phòng, và chàng đi ngủ muộn. Chàng vẫn phó mặc tâm hồn theo những cảm xúc bàng hoàng và ngọt ngào ấy; phó mặc cho cảm giác yên lành sung sướng trước cuộc sống mới. Xanhin rất hài lòng vì chàng đã mời Emin đến chơi ngày mai; chú bé có khuôn mặt giống chị, “ chú sẽ gợi lại hình ảnh của nàng”, Xanhin nghĩ như vậy.

Nhưng một điều làm chàng ngạc nhiên hơn cả là: vì sao hôm qua chàng lại có thể cư xử khác hôm nay được ?

Chàng cảm thấy mình đã yêu Đgiemma “hàng thế kỷ” – và đúng như vậy, chàng sẽ mãi mãi yêu nàng như hôm nay vậy.

XXVI

Hôm sau, vào lúc tám giờ sáng Emin đã dắt con Tartalya đến chỗ Xanhin . Nếu là dòng dõi người Đức thì cậu đã không thể có được thói cẩn thận đầy đủ như vậy. Ở nhà cậu đã nói dối: cậu sẽ đi chơi với Xanhin cho đến lúc ăn sáng, sau đó đến cửa hàng. Khi Xanhin mặc quần áo, Emin bắt đầu nói chuyện với chàng về Đgiemma , về việc nàng thoái hôn với ngài Klyube , tuy nhiên nói đúng ra thì cậu vẫn còn có vẻ ngần ngại, nhưng để trả lời chu bé, Xanhin chỉ yên lặng một cách nghiêm khắc, còn Emin sau khi làm ra vẻ đã hiểu tại sao không nên dă động đến chuyện hệ trọng ấy, cậu ta không hề quay lại chuyện ấy nữa, chỉ thỉnh thoảng mới làm ra vẻ dăm chiêu và còn có vẻ nghiêm nghị là khác.

Uống cà phê xong, hai người bạn ra đi– tất nhiên là đi bộ – họ đến Gaozen, một làng nhỏ cách thành Phrăngphước không bao xa và chung quanh là rừng bao bọc. Từ đấy có thể nhìn suốt dãy núi Taonutxơ như trên lòng bàn tay vậy. Hôm ấy trời tuyệt đẹp, mặt trời lấp lánh, sưởi ấm nhưng không gay gắt; gió mát thổi rì rào vào cành lá xanh tốt; những đám mây cao, tròn trĩnh in bóng thành những

đốm nhỏ lướt nhanh nhịp nhàng trên mặt đất. Chẳng bao lâu hai người đã ra khỏi thành phố rồi họ vui vẻ và nhanh nhẹn rảo bước trên con đường nhẵn bóng. Họ rẽ vào rừng và đi loanh quanh ở đấy rất lâu; sau đó họ chén một bữa sáng thật no nê trong một quán ăn quê mùa; rồi họ trèo lên núi, xem phong cảnh; họ lăn đá từ trên cao xuống rồi đứng vỗ tay mà xem những hòn đá đó nhảy nhót một cách buồn cười và lạ lùng như những con thỏ, họ lăn đá cho tới khi có người đi qua ở dưới mà họ không nhìn thấy cát cao giọng oang oang chửi lên, họ mới chịu thôi; sau đó họ nằm duỗi thẳng chân trên một đám rêu khô cây ngắn ngủn màu vàng tím; rồi họ lại uống bia trong một quán rượu khác, tiếp đó lại chạy thi, nhảy thi với nhau xem ai xa? Họ tìm được một chỗ phát ra tiếng vọng và họ liền nói chuyện với cái tiếng vọng ấy, họ hát, họ la, họ đùa với nhau, họ bẻ những cành cây, họ lấy những nhánh lá dương xỉ cắm lên mũ mình— và họ còn khiêu vũ nữa. Con Tartalya biết làm trò gì thì cũng tham dự vào tất cả những trò chơi ấy. Thực ra ném đá thì nó không ném được, nhưng chính nó cũng lăn nhào theo những viên đá ấy, khi những chàng trai hát, nó cũng khê kêu í ằng, và còn uống cả bia nữa, tuy nhiên nó có vẻ khó chịu; cái nghệ thuật ấy chú ta đã được một cậu sinh viên, một người chủ cũ dạy cho. Nói chung chú ta không nghe lời Emin lắm. — không như những lúc nghe lời ông chủ Pantaléon. Khi nào Emin ra lệnh cho nó “nói” hay là “hắt hơi” thì nó chỉ ve vẩy chiếc đuôi, ngẩng đầu lên và thè dài lưỡi ra mà thôi.

Hai con người trẻ trung ấy cũng nói chuyện với nhau. Lúc mới ra đi, Xanhin là người hơn tuổi, biết suy nghĩ hơn, nên chàng đã bắt đầu lái câu chuyện đến chỗ thế nào là

định mệnh hay là tiền định của số mệnh và chí hướng con người là ở chỗ nào và có ý nghĩa gì; nhưng chẳng được mấy lúc câu chuyện đã có vẻ kém trang nghiêm. Emin bắt đầu hỏi người bạn và ân nhân của mình về nước Nga, hỏi rằng ở đấy người ta đo sủng như thế nào, phụ nữ ở đấy có đẹp không, học tiếng Nga có nhanh không, và chàng đã có cảm giác gì khi viên sĩ quan kia nhắm vào chàng mà bắn? Đến lượt mình, Xanhin lại hỏi Emin về bố mẹ cậu, về công việc gia đình của họ và bằng mọi cách chàng cố không nhắc đến tên Đgiemma, nhưng thật ra chàng chỉ nghĩ đến nàng. Nói đúng ra chàng cũng không nghĩ đến nàng mà chỉ nghĩ đến ngày mai, cái ngày mai huyền bí sẽ đem lại cho chàng một nguồn hạnh phúc bí ẩn chưa từng có! Giống như một bức màn mỏng, một bức màn nhẹ nhàng treo lơ lửng, khe đu đưa trước cái nhìn lí trí của chàng, – và sau bức màn kia chàng cảm thấy... chàng cảm thấy gương mặt của bức tượng thần tiên bất động, miệng mỉm cười, lông mi sụp xuống vẻ trang nghiêm, trang nghiêm một cách vờ vĩnh. Nhưng khuôn mặt ấy không phải là khuôn mặt Đgiemma, đấy chính là khuôn mặt của hạnh phúc. Rồi cuối cùng, thời gian của chàng đã đến, bức màn cuộn lên, đôi môi hé mở, những hàng mi ngược lên – phép thần đã đến với chàng – rồi ánh sáng niềm vui hân hoan tràn ngập như từ mặt trời tỏa ra. Chàng nghĩ đến cái ngày mai ấy – và tâm hồn chàng lại lịm đi sung sướng trong nỗi buồn da diết của nỗi mong chờ luôn luôn thôi thúc.

Nỗi mong chờ, nỗi buồn ấy không hề cản trở điều gì. Nó vẫn theo sát từng cử động của chàng. Nó không cản trở chàng cùng với Emin ăn một bữa ngon lành trong một

quán rượu thứ ba – và chỉ thỉnh thoảng, khác nào một tia chớp ngắn, trong trí chàng lại bùng lên một ý nghĩ rằng nếu có ai trên đời này biết chuyện thì sao ???! Nỗi buồn ấy cũng không cản trở chàng chơi nhẩy cừu với Emin sau bữa ăn trưa. Trò chơi ấy đang diễn ra trên một bãi cỏ hoang xanh mượt... thì Xanhin đã phải ngạc nhiên và ngỡ ngàng biết bao, khi con Tartalya sủa gắt lên đang lúc chàng chọang chân một cách khéo léo và nhanh nhẹn như một cánh chim, nhẩy lướt qua Emin đang cúi lom khom – bỗng nhiên chàng nhìn thấy trước mặt mình, sát ngay ngoài lề bãi cỏ xanh, hai viên sĩ quan mà chàng nhận ngay ra họ, một người là đối thủ hôm qua của chàng và người kia là viên trọng tài, đó là các ngài Phôn Điongốp và Phôn Richtơ. Mỗi người trong bọn họ giương mục kính lên nhìn chàng và cười rử rựi ... Xanhin ngả khuyu chân xuống, chàng bèn quay lại. Khoác vội chiếc áo bành tô, rồi nói ấp úng với Emin một câu gì đó, cậu bé cũng khoác chiếc áo ngắn vào người và cả hai cùng đi ngay.

Họ trở về đến Phrăngphuốc thì tối đã tối.

– Em sẽ bị mắng, – Emin nói với Xanhin lúc chia tay – nhưng cũng chẳng sao! Bù vào đó em đã được đi chơi một hôm thật thú vị, thú vị biết chừng nào.

Trở về phòng mình ở khách sạn, Xanhin nhận được một phong thư của Đgiemma . nàng hẹn gặp chàng vào bảy giờ sáng ngày hôm sau ở một trong những công viên bao quanh thành Phrăngphuốc.

Tim chàng hồi hộp biết chừng nào! Chàng vui mừng khôn xiết vì chàng đã ngoan ngoãn làm theo lời nàng ! Lạy chúa, điều gì sẽ đến ... cái ngày mai không còn nghi ngờ gì nữa – cái ngày chưa từng có, cái ngày duy nhất, cái

ngày không thể tưởng tượng được ấy đã hứa hẹn những gì ... và còn thiếu điều gì không hứa hẹn nữa.

Chàng dán mắt vào bức thư của Đgiemma . Cái đuôi dài duyên dáng của chữ Đ, chữ đầu của tên nàng ký ở cuối tờ giấy làm chàng nhớ đến những ngón tay đẹp đẽ của nàng ... Chàng nghĩ rằng chưa một lần nào chàng đặt môi mình vào bàn tay ấy ...Chàng nghĩ : “trái với những lời đồn đại, những người đàn bà Ý đều cả thẹn và nghiêm khắc ... huống chi đây là Đgiemma ! Nàng là nữ hoàng, là thiên thần... là viên đá hoa cương trong trắng và trinh bạch...”

Nhưng thời gian sẽ đến – và cũng không lâu nữa ...

Đêm ấy trong thành Phrăngphuốc có một người hạnh phúc ... Chàng ngủ , nhưng chàng có thể thầm nói với mình những lời của một nhà thơ: Ta ngủ nhưng trái im nháy cảm đâu có ngủ...

Trái tim ấy vẫn đập nhẹ nhàng như con bướm non vỗ cánh, nghiêng mình trên đoá hoa và ngập trong ánh nắng mùa hè.

XXVII

Xanhin thức dậy vào lúc năm giờ sáng, sáu giờ chàng đã ăn bận tử tế, sáu giờ rưỡi chàng đã đi bách bộ trong công viên, quanh một ngôi nhà hóng mát mà Đgiemma đã hẹn trong thư.

Sáng hôm ấy trời lặng lẽ, ấm áp, u ám. Thỉnh thoảng

tưởng như trời sắp đổ mưa, nhưng chìa tay ra thì chẳng cảm thấy gì cả, chỉ có nhìn vào tay áo mới nhận thấy những hạt mưa giống như những hạt pha lê bé xíu; nhưng chẳng mấy chốc những hạt mưa bé nhỏ ấy cũng đã tanh hắt. Trời êm tưởng như trên thế gian này không có gió bao giờ; mỗi âm thanh không truyền đi mà lại lắng khắp xung quanh, xa xa một làn hơi bàng bạc yếu ớt ngưng lại, trong không khí, đây đó toát lên mùi hoa mộc lê thảo và hoa keo trắng.

Ngoài phố các quầy hàng còn chưa mở cửa, nhưng đã có người qua lại, thỉnh thoảng một chiếc xe lộc cộc chạy qua, trong công viên chưa thấy bóng người dạo chơi. Người coi vườn không chút vội vã đang cầm xẻng dọn đường, một bà già lom khom mặc chiếc áo mưa bằng da thô đen thấp thững bước qua đường. Dù chỉ trong giây lát không khi nào Xanhin tưởng rằng cái thân hình nghèo khổ ấy là Đgiemma được – nhưng dù sao tim chàng cũng thất lại, chàng liền đưa mắt dõi theo cái chấm đen đang khuất dần ấy.

Bảy giờ ! đồng hồ trên tháp canh đã điểm.

Xanhin dừng lại. Chẳng nhẽ nàng không đến hay sao? Bỗng nhiên chàng cảm thấy lạnh rùng mình. Chỉ một lát sau, cảm giác ấy lại đến với chàng, nhưng vì một nguyên nhân khác. Xanhin thoáng nghe thấy phía sau mình có tiếng chân bước nhẹ nhàng, tiếng sột soạt khê của y phục phụ nữ... Chàng quay lại: nàng!

Đgiemma bước sau chàng trên con đường nhỏ. Nàng khoác chiếc áo chòang ngắn màu xám, đầu đội mũ hẹp vành màu xám. Nàng đưa mắt nhìn Xanhin, đoạn quay mặt sang bên và đến khi đã đuổi kịp chàng thì nàng lại

rảo bước vượt lên.

– Dgiemma , – chàng khẽ gọi.

Nàng khẽ gật đầu với chàng , nhưng vẫn đi trước. Chàng bước theo nàng .

Chàng thở dồn dập. Đôi chân không còn tuân theo chàng như trước nữa.

Dgiemma đi qua nhà hóng mát, nàng rẽ sang bên phải rồi lại đi qua một chiếc bể bơi nông choẹt trong đó chỉ có một chú chim sẻ đang ra sức vùng vẫy. Nàng bước vào một bụi hoa tử đinh hương cao rậm và ngồi xuống chiếc ghế dài. Đây là một chỗ ngồi thật tiện và kín đáo. Xanhin cũng ngồi xuống cạnh nàng .

Một phút qua, nhưng chàng cũng như nàng không ai nói nửa lời, thậm chí nàng cũng không nhìn chàng , còn chàng cũng không nhìn vào khuôn mặt nàng , mà lại nhìn vào hai bàn tay nàng đang đan vào nhau và giữ chặt một chiếc dù nhỏ. Còn phải nói gì nữa nhỉ ? liệu có lời nói nào có thể so sánh được với việc họ cũng có mặt ở đây, chỉ có hai người với nhau nơi công viên thanh vắng vào lúc sáng tinh mơ này.

– Cô ... không giận tôi chứ – cuối cùng Xanhin hỏi.

Xanhin khó mà nói được một điều gì ngớ ngẩn hơn thế... Chàng cũng tự biết điều đó ... Nhưng dù sao cũng đã phá tan được sự yên lặng.

– Em ấy à ? Giận vì lẽ gì ạ ? Không đâu – nàng trả lời.

– Cô tin tôi chứ ? – Chàng hỏi tiếp.

– Tin những điều ông viết cho em ấy à ?

– Vâng.

Dgiemma cúi đầu xuống và không hề nói gì. Chiếc dù tuột khỏi tay nàng . Nàng vội vàng chụp lấy không để nó

kip rơi xuống mặt đường.

– Ôi, cô hãy tin tôi , hãy tin những điều tôi viết cho cô, – Xanhin thốt lên; tất cả vẻ rụt rè của chàng đã biến mất. Chàng nói sôi nổi: – Đgiemma , nếu trên trái đất này còn có sự thật, một sự thật thiêng liêng, một sự thật không còn nghi ngờ gì cả, thì sự thật đó là tôi yêu cô, yêu cô tha thiết.

Nàng đưa mắt rất nhanh nhìn chàng và suýt đánh rơi chiếc dù một lần nữa.

– Cô hãy tin tôi , hãy tin tôi , – chàng nhắc lại. Chàng cầu xin nàng , chàng đưa hai tay về phía nàng , nhưng không dám chạm đến nàng . – Cô muốn tôi làm gì ... để cô tin ?

Nàng lại đưa mắt nhìn chàng .

– Monsieur Dimitri⁽¹⁾ – nàng bắt đầu nói – ông hãy cho em biết nhé, ngày thứ ba, ngày ông đến khuyên em ấy, lúc ấy chắc là ông chưa biết , chưa cảm thấy ...

– Tôi đã cảm thấy, – Xanhin đỡ lời, – nhưng chưa biết . Tôi đã yêu cô ngay từ giây phút đầu tiên khi thoát nhìn thấy cô, – nhưng không phải đã hiểu ngay cô sẽ cư xử thế nào với tôi ! Hơn nữa, tôi lại nghe nói rằng cô đã đính hôn... Còn chuyện bà cụ nhờ tôi khuyên cô, thì một là , tôi làm thế nào mà từ chối được ? Hai là, hình như, tôi đã truyền đạt với cô những điều bà cụ nhờ tôi khiến cho cô đã đoán ra tất cả.

Có tiếng chân bước nặng nề, rồi một người đàn ông khá to khỏe vai khoác túi du lịch, chắc là một người ngoại quốc, từ trong bụi cây đi ra, và với vẻ vô ý của một khách

(1) Ông Dimitri (tiếng Pháp trong nguyên bản)

du lịch qua đường, ông ta đưa mắt nhìn đôi trai gái ngồi trên ghế, cất tiếng ho rồi đi thẳng.

– Bà cụ nhà ta, – Xanhin lại bắt đầu nói khi tiếng chân bước nặng nề kia vừa tắt hẳn, – mẹ cô nói với tôi rằng việc thoái hôn của cô sẽ làm mất thanh danh của gia đình (Đgiemma hơi chau mày); rằng phần nào tôi chính là kẻ gây ra những lời bàn tán không hay đó, vì vậy,... trong chừng mực nào đó, tôi có phận sự phải khuyên cô đừng từ hôn với người chồng chưa cưới của cô là ông Klyube ...

– Monsieur Dimitri, – Đgiemma khẽ nói và đưa tay vuốt lại mái tóc ở phía Xanhin, – xin đừng gọi ông Klyube là chồng chưa cưới của em. Em sẽ không bao giờ là vợ ông ta cả. Em đã từ chối ông ta rồi.

– Cô đã từ chối ông ta ? Khi nào ?

– Hôm qua.

– Nói thẳng với ông ta ?

– Với chính ông ta. Ở nhà em. Ông ta đã đến nhà em.

– Đgiemma ! Thế là cô yêu tôi sao?

Nàng quay lại phía chàng .

– Nếu không , chẳng lẽ em lại đến đây sao? – Nàng thì thào và buông cả hai tay xuống mặt ghế.

Xanhin nắm lấy hai bàn tay buông thõng bất lực để ngửa trên mặt ghế ấy rồi đưa lên áp vào mặt, vào môi mình... Vậy là bức rèm hôm trước đã làm cho mất chàng mờ đi, thì bây giờ đã được cuốn lên! Đó chính là hạnh phúc , chính khuôn mặt rạng rỡ của hạnh phúc .

Chàng ngẩng đầu lên nhìn Đgiemma một cách thẳng thắn và bạo dạn. Nàng cũng nhìn chàng . – nhìn từ trên xuống. Ánh mắt nàng chỉ thấp thoáng sau hàng mi lim dim, ánh mắt đã mờ đi vì những giọt lệ sung sướng nhẹ

lâng lâng. Nhưng khuôn mặt nàng không tươi... Không !
Khuôn mặt ấy cũng cười, cười không thành tiếng, nhưng
đầy vẻ hạnh phúc .

Chàng muốn kéo nàng vào lòng mình, nhưng nàng lảng
ra, miệng vẫn cười, vẫn là cái nét cười không thành tiếng,
và lắc đầu từ chối> Hình như đôi mắt hạnh phúc của nàng
nói : “khoan đã anh”.

– Ôi Đgiemma !– Xanhin thốt lên.– Anh làm thế nào
mà có thể nghĩ rằng em (tim chàng rung lên như một sợi
dây đàn khi lần đầu tiên đôi môi chàng thốt lên tiếng “em”
– rằng em yêu anh.

– Chính em cũng không ngờ điều đó,– Đgiemma khẽ
nói.

– Anh có thể nào nghĩ rằng ,– Xanhin nói tiếp–anh có
thể nào nghĩ rằng khi ghé qua thành Phrăngphước , nơi
anh chỉ định dừng lại trong chốc lát, rằng anh sẽ tìm thấy
ở đó hạnh phúc cho cả đời anh!

– Cho cả đời anh ! Đúng thế không ? – Đgiemma hỏi.

– Cho cả đời, mãi mãi và vĩnh viễn !– Xanhin thốt lên
với một tình cảm sôi nổi mới mẻ.

Tiếng xèng của người làm vườn bỗng nhiên kêu lạch
cách, chỉ cách chiếc ghế họ ngồi độ vài bước.

– Về đi anh,– Đgiemma thì thầm,– chúng mình cùng
về, anh bằng lòng chứ ?

Giá trong giây phút ấy nàng nói với chàng : “Anh hãy
lao xuống biển đi– anh bằng lòng chứ ?” thì chắc nàng
chưa kịp nói dứt lời, chàng cũng đã lao xuống vực thẳm..

Họ cùng ra khỏi công viên và đi về nhà, nhưng không
đi theo phố lớn, mà đi theo lối tắt.

XXVIII

Xanhin khi thì đi sóng đôi với Đgiemma , khi thì đi sau nàng một chút, chàng nhìn nàng không rời mắt và luôn mỉm cười. Còn nàng vừa như vội vã, vừa như ngập ngừng. Thật ra, chàng thì tái nhợt, nàng thì đỏ bừng lên vì xúc động, cả hai đều tiến về phía trước, như bước đi trong mơ. Những điều mà hai người đã trải qua trong vài giây phút trước đây, khi họ trao tâm hồn cho nhau, điều đó mạnh mẽ, mới lạ và khủng khiếp quá, mọi việc trong đời họ bỗng nhiên bị đảo lộn và thay đổi đến nỗi cả hai mất hết cả tỉnh táo và họ chỉ còn nhận thức được cơn lốc đang cuốn họ đi giống như cơn lốc đêm nào xuýt nữa xô họ vào lòng nhau. Xanhin bước đi và cảm thấy rằng chàng đã nhìn Đgiemma bằng một cách khác: chỉ trong giây lát, chàng đã nhận thấy những nét độc đáo trong dáng dấp của nàng , – và lạ Chúa! những cái đó đối với chàng thật là quý giá và đáng yêu biết bao, Đgiemma cũng cảm thấy rằng chàng đang nhìn mình như vậy.

Cả chàng lẫn nàng đều yêu lẫn nhau, tất cả vẻ đẹp tuyệt trần của mối tình đầu đang diễn ra trước mắt họ. Mối tình đầu– cũng là một cuộc cách mạng: trong khoảnh khắc một chế độ đơn điệu đúng đắn của một cuộc sống đã quen nếp bị phá vỡ và sụp đổ, tuổi trẻ đang đứng trên chiến lũy, ngọn cờ chói lọi của họ đang phấp phới bay cao– và điều gì đang chờ đón họ trong tương lai, thần chết hay là một cuộc sống mới, họ đều chào đón với tất cả nhiệt tâm.

– Gì đấy nhỉ? Có phải ông lão nhà ta chẳng? Xanhin khẽ nói, chàng đưa tay chỉ vào một bóng người bận quần áo trùm kín cả thân hình, đang len lỏi đi sát vào một bên đường, hình như cố làm cho không ai để ý đến mình..Giữa lúc tràn đầy hạnh phúc , chàng cảm thấy phải nói chuyện với Đgiemma không phải về tình yêu-- vì đó là việc đã quyết định rồi, một việc thiêng liêng-- mà phải nói về một việc gì khác.

Vâng, đó là Pantalêon, – Đgiemma vui vẻ và sung sướng trả lời – Có lẽ ông lão đi theo em ; hôm qua cả ngày ông lão đã theo dõi em từng bước Ông lão đoán chừng!

– Ông lão đoán chừng à ! – Xanhin nhắc lại với vẻ phấn khởi. Có gì Đgiemma nói ra mà lại không làm chàng phấn khởi đâu.

Sau đó chàng đề nghị nàng kể lại tỉ mỉ tất cả mọi chuyện xảy ra hôm trước.

Nàng liền bắt đầu kể lại, nàng nói một cách vội vã, lẫn lộn , vừa cười vừa thở dồn dập và khẽ đưa mắt nhìn Xanhin , họ liếc nhìn nhau, những cái nhìn trong sáng. Nàng kể cho chàng rằng sau câu chuyện xảy ra vào ngày thứ ba kể từ sau hôm chàng đến nhà, bà mẹ vẫn muốn nàng , muốn Đgiemma phải hứa một điều gì dứt khoát; nàng đã phải đánh trống lảng bằng cách hứa là hôm sau sẽ nói với bà Lênore rõ quyết định của mình, và khó lắm nàng mới xin hoãn được thời hạn đó; rồi ông Klyube nghiêm nghị và ăn mặc bảnh bao hơn lúc nào hết đã bắt thần tới nhà, ông ta tỏ ý công phần về hành động của một người Nga không quen biết, một hành động trẻ con, không tha thứ được và vô cùng xúc phạm (chính ông ta đã diễn

đạt như vậy) đến ông ta, ông Klyube , – ông có ý nói đến cuộc đấu súng của anh – và ông ta đã yêu cầu nhà không tiếp anh nữa”. Bởi vì, – ông ta nói thêm, đến đây Đgiemma hơi nhại lại giọng nói và điệu bộ của ông Klyube , bởi vì cái đó xúc phạm đến danh dự của tôi ; hình như tôi không biết đứng ra bảo vệ cho người vợ chưa cưới của tôi , ngay cả khi tôi biết điều đó là cần thiết và có ích! Ngày mai cả thành Phrăngphuốc này sẽ biết tin một người lạ mặt đã đấu súng với viên sĩ quan vì người vợ chưa cưới của tôi – cái đó còn ra thể thống gì nữa? Cái đó bôi nhọ danh dự của tôi !” mẹ em đã đồng ý với ông ta. – anh hãy tưởng tượng xem! – nhưng đến đây bỗng nhiên em nói thẳng với ông ta rằng , ông ta đừng lo lắng vô ích về danh dự của mình và về bản thân mình, đừng phẫn uất vô ích vì những lời bình phẩm về người vợ chưa cưới của mình – bởi vì em không còn là vợ chưa cưới của ông ta nữa và sẽ không bao giờ là vợ ông ta ! Thật ra, trước hết em muốn nói chuyện với ông ... với anh đã, trước khi thoả hôn với ông ta thật sự; nhưng ông ta đã đến ... và em không thể nhìn được. Mẹ em đã phải kêu lên vì kinh hãi, còn em thì bỏ sang phòng bên rồi đem chiếc nhẫn ra trả lại cho ông ta – Anh không để ý rằng từ hai hôm trước em đã không đeo chiếc nhẫn ấy nữa à ? Ông ta vô cùng tức giận; nhưng là một người tự ái và ngạo mạn kinh khủng, nên ông ta không nói nhiều và liền bỏ ra về. Tất nhiên là em phải chịu đựng với mẹ rất nhiều, em rất đau khổ khi phải nhìn thấy mẹ em khổ tâm – và em nghĩ rằng em đã hơi vội vàng một chút ; nhưng em đã có lá thư của anh – nhưng dù không có lá thư ấy em cũng đã biết ...

– Rằng anh yêu em, – Xanhin đỡ lời.

– Vâng ... rằng anh đã yêu em.

Cứ như vậy, Đgiemma nói một cách lẩn lộn, nàng vừa kể vừa mỉm cười và mỗi lần có ai đi lại phía nàng hay đi qua mặt thì nàng lại hạ thấp giọng xuống hoặc im bật. Xanhin sung sướng nghe nàng nói, chàng tận hưởng âm điệu trong giọng nói của nàng , cũng như trước kia chàng đã từng ngắm nghía nét chữ của nàng .

– Mẹ em khổ tâm vô cùng, – Đgiemma lại bắt đầu nói, – và những lời nói của nàng trôi như nước chảy, – mẹ em đã bất chấp không bao giờ đếm xỉa đến chuyện em có thích ông Klyube hay không , và em đính hôn với ông ấy không phải vì tình yêu, – mà là do những lời mong muốn khẩn khoản của mẹ em...bà cụ nghi ngờ ... ông ... nghi ngờ anh đấy; nghĩa là, nói thật ra, bà cụ chắc rằng em đã yêu anh, – và bà cụ còn thấy khổ tâm hơn nữa vì đến ngày thứ ba mà bà cụ vẫn chưa nghĩ tới điều đó, và lại còn nhờ anh tới khuyên nhủ em ... Việc nhờ anh như vậy thật là kỳ – anh nhỉ ? Bây giờ bà cụ coi anh coi anh là một người ranh mãnh, là một người xảo quyệt, bà cụ nói là anh đã phụ lòng tin của cụ và nói trước với em rằng anh sẽ còn lừa dối cả em nữa ...

– Kìa, Đgiemma , – Xanhin kêu lên, – Thế em không nói gì với mẹ chẳng ...

– Em không nói gì cả ! Em có quyền nói gì khi chưa nói chuyện với anh.

Xanhin khẽ đập hai tay vào nhau vì ngạc nhiên.

– Đgiemma , anh hy vọng rằng bây giờ ít nhất em cũng thú nhận với mẹ tất cả, em hãy đưa anh đến gặp mẹ ...Anh muốn chứng minh cho mẹ thấy rõ rằng anh không phải là kẻ dối trá.

Ngực Xanhin căng phồng lên vì những tình cảm cao thượng và nồng nhiệt.

Đgiemma trở mắt ra nhìn chàng .

– Quả thật bây giờ anh muốn đi cùng với em đến mẹ hay sao ? Đến với mẹ, người cho rằng ... rằng giữa chúng ta thì cái đó không thể nào có được – và không khi nào có thể thực hiện được ? Còn một lời mà Đgiemma không dám nói ra ... Lời nói ấy đã làm cháy bỏng môi nàng ; nhưng Xanhin lại thích nói ra lời ấy.

– Đgiemma , được kết hôn với em, trở thành chồng em – anh không còn biết có hạnh phúc nào cao đẹp hơn nữa.

Tình yêu của chàng , lòng cao thượng và sự quyết tâm của chàng thật không còn biết giới hạn nào nữa.

Khi nghe những lời nói ấy, Đgiemma đã dừng lại trong giây lát, rồi lại bước nhanh hơn nữa ... Hình như nàng muốn lẫn tránh một niềm hạnh phúc quá bất ngờ và lớn lao ấy.

Nhưng bỗng nhiên chân nàng loạng choạng. Từ góc phố, chỉ cách mấy bước, ông Klyube đã xuất hiện, đầu đội mũ mới, mặc áo măng tô mới, người thẳng đứng như một mũi tên, xù ra như một con chó xồm. Ông ta nhác trông thấy Đgiemma, thấy cả Xanhin – và hình như trong thâm tâm nguyện rửa họ , ông ưỡn tấm thân mềm dẻo của mình về phía sau rồi tiến về phía họ, dáng đi hết sức điệu bộ. Xanhin thấy khó chịu; nhưng khi nhìn thấy mặt Klyube , cái bộ mặt mà ông ta đang rán hết sức làm cho nó có cái vẻ ngạc nhiên khinh miệt, thậm chí còn thương hại nữa – Khi nhìn vào bộ mặt hồng hào, tầm thường đó, bỗng nhiên chàng cảm thấy một cơn giận bốc lên – chàng liền bước thẳng lên phía trước.

Đgiemma nắm lấy tay chàng , rồi bằng một cử chỉ dứt

khoát và điềm tĩnh nàng đưa tay cho chàng khoác và nhìn thẳng vào bộ mặt vị hôn phu cũ của mình ... Ông ta cau mặt, so vai, bước chệch sang bên và lẩm bẩm: “câu kết thông thường của một bài hát!” (Das alte Ende vom Liede!) – rồi vẫn với cái dáng đi trang trọng và hơi nhún nhảy, y bỏ đi thẳng.

– Con người đề tiện ấy, hấn nói gì vậy ? – Xanhin hỏi và muốn lao theo Klyube , nhưng Đgiemma đã giữ chàng lại và cùng chàng đi thẳng, nhưng nàng không để chàng khoác tay mình như trước nữa.

Ngôi hàng bánh kẹo Rôzenli đã hiện ra trước mặt. Đgiemma dừng lại một lần nữa.

– Dimitri, monsieur Dimitri – nàng nói – chúng ta hãy khoan vào đấy, chúng ta hãy khoan gặp mẹ đã ... Nếu ông còn muốn suy nghĩ, nếu ... ông Dimitri, ông đang còn là một người tự do.

Để trả lời nàng , Xanhin chỉ áp thật chặt tay nàng vào ngực mình và dẫn nàng bước lên phía trước.

Khi Đgiemma cùng với Xanhin bước vào căn phòng, bà Lénore đang ngồi, nàng liền nói :

– Mẹ ơi, con đã đưa về một người xứng đáng.

XXIX

Nếu như Đgiemma có tuyên bố rằng nàng đã đưa bệnh dịch tả hay là ngay cả thần chết về nữa thì chắc rằng bà Lénore cũng không thể thất vọng hơn khi tiếp nhận cái

tin ấy. Bà chậm chạp ngồi vào một góc, quay mặt vào tường— nước mắt giàn giụa, bà khóc thảm thiết chẳng khác gì một người đàn bà nông dân Nga khóc lóc bên quan tài chồng hoặc con trai mình vậy. Thoạt tiên Đgiemma lúng túng đến nỗi nàng không bước lại với mẹ !— mà lại đứng sững sững giữa nhà như một pho tượng; còn Xanhin thì đã hoàn toàn mất tinh thần — tưởng như phát khóc lên được ! Cái cảnh khóc lóc không gì an ủi được ấy kéo dài suốt một tiếng đồng hồ ! Pantalêon cho rằng tốt hơn hết là hãy đóng cửa hàng lại để người lạ khỏi vào— hơn nữa trời hãy còn sớm. Chính ông già cũng cảm thấy ngơ ngác —và dù sao ông cũng không tán thành về sự hấp tấp của Đgiemma và Xanhin , nhưng ông cũng không dám lên án họ và còn sẵn sàng che chở cho họ khi cần thiết: ông rất không ưa Klyube ! Emin cho mình là người trung gian giữa người bạn thân của mình và chị ruột — và xuýt nữa thì cậu ta còn lấy làm hãnh diện vì mọi việc đã diễn ra một cách tuyệt vời đến thế ! Cậu ta không thể nào hiểu được vì sao bà Lénore lại phải khổ tâm như vậy và trong thâm tâm, cậu còn cho rằng ,phụ nữ, kể cả những người phụ nữ cừ nhất, đều thiếu khả năng suy xét! Xanhin lâm vào tình thế khó khăn nhất. Bà Lénore khóc lóc thảm thiết và mỗi khi Xanhin đến gần, bà lại lấy tay xua đuổi và kêu lên, còn chàng thì đành đứng ở xa và mấy lần định kêu to lên: “Tôi xin được kết hôn với con gái bà”, nhưng đều vô ích. Bà Lénore giận mình nhất ở chỗ “làm sao bà lại có thể mù quáng đến thế, lại không thấy gì hết!” “Nếu ông Đgiôvan Battitxta nhà tôi còn sống thì đâu đến nông nỗi này !”— bà vừa nói vừa khóc. — “Trời ơi sao lại thế này nhỉ, thật là ngu ngốc hết chỗ nói !”— Xanhin nghĩ bụng.

Chính chàng cũng không dám đưa mắt nhìn Đgiemma , và cả nàng nữa, cũng không dám ngước mắt lên nhìn chàng . Nàng chỉ còn biết nhẩn nại chăm sóc mẹ, nhưng ban đầu bà vẫn xua đuổi nàng .

Cuối cùng cơn giông tố cũng lặn dần. Bà Lénore thôi không khóc nữa, bà để yên cho Đgiemma dẫn bà ra khỏi góc phòng nơi bà đã ngồi lì ở đấy, nàng đặt bà ngồi vào một chiếc ghế bành gần cửa sổ và đưa nước cam cho bà uống; còn Xanhin thì bà không cho phép được tới gần ... Ô không ! nhưng ít ra chàng cũng được phép ở lại trong phòng (trước kia bà vẫn đòi chàng phải ra ngoài) và không ngắt lời chàng khi chàng nói. Xanhin liền lợi dụng lúc bề yên sóng lặng – và đã tỏ rõ tài hùng biện tuyệt vời, chưa chắc trước mặt Đgiemma chàng đã có thể bày tỏ được những ý định và những tình cảm của mình một cách sôi nổi và rõ ràng đến thế. Những tình cảm ấy hết sức chân thành, những ý định ấy hết sức trong sáng, khác nào những tình cảm của nàng Anmavina trong tác phẩm “Người thợ cắt tóc ở thành Xêvilia”. Chàng không hề dấu bà Lénore , cũng không hề dấu bản thân mình về sự bất lợi của những ý định ấy; nhưng sự bất lợi ấy chẳng qua chỉ là sự bất lợi bề ngoài ! Thật vậy: chàng là người nước ngoài, chàng chỉ mới quen biết với gia đình này, họ chưa hề biết gì về những phẩm chất quý giá của bản thân chàng , chưa hề biết gì về gia sản của chàng , nhưng chàng sẵn sàng đưa ra những dẫn chứng cần thiết để chứng minh rằng chàng là một con người tử tế và không phải là kẻ nghèo hèn; chàng đưa ra những dẫn chứng hiển nhiên nhất của những người đồng hương của mình ! Chàng hy vọng rằng Đgiemma sống với chàng sẽ hạnh phúc và chàng sẽ làm

giảm nhẹ cảnh chia ly với gia đình ! ... Khi nhắc đến chuyện chia ly – chỉ một chữ ấy thôi : “chia ly” – cũng xuyết nữa làm hồng cả mọi việc ... Bà Lénore quần quai run lấy bấy ... Xanhin vội vàng nói rằng sự chia ly chỉ là tạm thời – và cuối cùng chuyện ly biệt ấy có thể sẽ không bao giờ xảy ra cả !

Những lời hùng hồn của Xanhin không phải là uống phí. Bà Lénore bắt đầu nhìn chàng , tuy cái nhìn đó còn đượm vẻ đau khổ và trách móc, nhưng không còn có vẻ ghê tởm căm ghét như trước nữa. Sau đó bà cho phép chàng lại gần và hơn nữa còn cho phép ngồi cạnh bà. Đgiemma ngồi một bên; tiếp đó bà trách chàng – không phải chỉ bằng những cái nhìn, mà bằng lời nói, điều đó chứng tỏ rằng lòng bà đã dịu đi phần nào; bà bắt đầu than thở và những lời than thở ấy cũng dần dần trở nên nhẹ nhàng và trầm lặng hơn trước; những lời than thở ấy xen kẽ với những câu hỏi khi thì hướng về cô con gái, khi thì hướng về Xanhin ; sau đó chàng được phép cầm tay bà và bà cũng không rút tay ra ngay.... rồi bà lại khóc – nhưng những giọt nước mắt giờ đây đã khác những giọt nước mắt lúc trước... Một lát sau, cả hai kẻ phạm tội – Đgiemma và Xanhin – đã quỳ xuống cạnh chân bà và bà đã lần lượt đặt tay mình lên đầu họ; rồi một giây lát nữa trôi qua, họ đã ôm hôn bà và lúc ấy Emin với vẻ mặt hớn hở vì vui sướng , chạy thẳng vào phòng và cũng bổ nhào vào nhóm người đang gần bó chặt chẽ với nhau ấy.

Pantaléon đưa mắt nhìn vào phòng, ông lão mỉm cười hài lòng , nhưng đồng thời cũng chau mày – ông bước ra ngoài và mở cửa hàng.

XXX

Trong tâm trạng bà Lénore , sự chuyển biến từ thất vọng đến buồn rầu, rồi từ buồn rầu đến “quy thuận lặng lẽ” đã diễn ra khá nhanh chóng; nhưng ngay cả sự quy thuận lặng lẽ đó cũng chẳng hề trì hoãn để biến thành một vẻ hài lòng thâm kín, tuy nhiên vẻ hài lòng đó vẫn được kiềm chế lại và giấu kín vì phép lịch sự. Ngay từ buổi đầu quen biết, bà Lénore đã thích Xanhin ; khi đã quen với ý nghĩ rằng chàng sẽ là con rể mình, bà không hề thấy trong lòng mình có gì khó chịu đặc biệt, tuy nhiên bà cho rằng mình vẫn phải giữ vẻ mặt giận dỗi đôi chút... hay bần khoản nữa. Hơn nữa, tất cả những gì diễn ra trong những ngày gần đây, đều là những việc khác thường biết chừng nào ... – chuyện nọ tiếp theo chuyện kia tới tấp ! Là một người đàn bà thực tế, lại là mẹ, bà Lénore cho rằng mình có bốn phận phải hỏi han Xanhin cẩn kẽ, còn Xanhin , sáng hôm nay khi đi tới chỗ hẹn hò với Đgiemma chàng chưa hề nghĩ rằng mình sẽ cưới nàng , – quả vậy, lúc ấy chàng chưa hề nghĩ điều gì, mà chỉ phó mặc lòng mình cho mối tình kia lôi cuốn, – Xanhin đã hoàn toàn sẵn sàng và có thể nói chàng đã nhập vai một cách sinh động, vai trò của một người chồng chưa cưới, chàng đã trả lời tất cả các câu hỏi một cách đầy đủ, tỷ mỉ, thích thú. Khi đã tin tưởng rằng chàng là một người đứng đắn, một nhà quý tộc thực thụ và thậm chí còn ngạc nhiên vì sao chàng không phải là bá tước, bà Lénore tỏ vẻ nghiêm nghị và “báo

trước cho chàng biết” rằng bà sẽ cư xử với chàng hoàn toàn cởi mở không khách sáo, bởi vì nghĩa vụ thiêng liêng của một người mẹ bắt buộc bà phải làm như vậy ! Xanhin trả lời rằng chàng không chờ đợi ở bà một điều gì khác và chính chàng cũng khẩn khoản yêu cầu bà không nên nuông chiều chàng .

Lúc ấy bà Lénore nói với chàng rằng ông Klyube (khi nói đến cái tên ấy bà khẽ thở dài, mím môi lại và lắc đầu) ông Klyube người chồng chưa cưới cũ của Đgiemma , bây giờ đã có tới tám nghìn gun-đen ⁽¹⁾ lợi tức – và mỗi năm số lợi tức ấy lại tăng lên nhanh chóng – còn chàng , Xanhin , thì có bao nhiêu lợi tức ?

– Tám nghìn gun-đen, – Xanhin dài giọng nhắc lại ... – Số ấy tính ra tiền chúng tôi là vào khoảng mười lăm nghìn rúp ... Lợi tức của con ít hơn nhiều. Con có một điền trang không lấy gì làm lớn ở quận Tunxkaia ... Nếu biết trông nom làm ăn cho tốt thì sẽ thu được – và nhất định sẽ thu được – vào khoảng năm hay sáu nghìn ... Vâng, nếu con đi làm thì cũng có thể lĩnh được khoảng hai nghìn một cách dễ dàng.

– Làm việc ở Nga ? – bà Lénore thốt lên. – Vậy là, tôi phải chia tay với Đgiemma sao ?

– Cũng có thể chạy được một chỗ trong ngành ngoại giao, – Xanhin cướp lời, – con cũng có mấy chỗ quen biết ... Lúc đó sẽ làm việc ở nước ngoài. Mà còn có thể làm như thế này nữa – mà như vậy lại hóa ra tốt hơn cả : đem bán quách cái điền trang của con rồi bỏ số vốn đó vào một công việc nào có lợi, giả dụ như đem số vốn đó để sửa

(1) Đơn vị tiền tệ của nước Ý

sang lại cái cửa hàng bánh kẹo của nhà ta chẳng hạn. – Xanhin cảm thấy ngay rằng chàng đang nói một điều gì không chín chắn, nhưng chàng thấy mình dừng cảm lạ thường! Chàng đưa mắt nhìn Đgiemma, từ khi bắt đầu câu chuyện thực tế ấy, nàng lúc thì đứng lên đi bách bộ trong phòng, lúc lại ngồi xuống – chàng đưa mắt nhìn nàng – không thấy có gì trở ngại cho chàng cả và ngay bây giờ chàng sẵn sàng thu xếp mọi việc một cách tốt nhất – miễn là để nàng khỏi phải lo lắng.

– Ông Klyube cũng muốn đưa cho tôi một số tiền để sửa sang lại cửa hàng – sau một lát lưỡng lự, bà Lénore khẽ nói.

– Mẹ ơi ! Lạy Chúa, Mẹ ơi ! – Đgiemma thốt lên bằng tiếng Ý.

– Về những chuyện này cần phải nói cho đúng lúc, con gái của mẹ ạ – bà Lénore trả lời nàng cũng bằng tiếng Ý.

Bà lại hướng về phía Xanhin và hỏi chàng rằng ở Nga có những luật lệ gì về hôn nhân và việc kết hôn với những người theo đạo Thiên Chúa không có trở ngại gì như ở nước Phổ chứ ? (Lúc bấy giờ vào năm bốn mươi⁽¹⁾, và nước Đức còn nhớ đến chuyện tranh cãi giữa chính phủ Phổ với vị giáo chủ ở Côlôn⁽²⁾ về việc giao hôn giữa các tôn giáo). Khi bà Lénore nghe nói rằng, nếu kết hôn với nhà quý tộc Nga con gái mình cũng trở thành nữ quý tộc, bà cũng lấy làm hài lòng.

– Nhưng trước hết anh cũng phải trở về Nga chứ ?

– Để làm gì ạ ?

(1) Một nghìn tám trăm bốn mươi (ND)

(2) Một thành phố ở Đức bên bờ sông Ranh

– Sao lại thế ? Phải xin phép Đức Hoàng đế bên nước anh chứ ?

Xanhin nói với bà rằng việc ấy tuyệt nhiên không cần thiết ... nhưng cũng có thể , trước lễ cưới chàng cũng phải trở về Nga trong một thời gian ngắn (Khi nói những lời ấy, tim chàng thất lại một cách đau đớn. Đgiemma đang nhìn chàng cũng hiểu rằng tim chàng thất lại – nằng đỏ mặt và trầm ngâm suy nghĩ) – rằng chàng sẽ cố gắng lợi dụng dịp trở về quê hương để bán cái điền trang của mình ... dù sao chàng cũng thu xếp ở nhà được một số tiền cần thiết.

– Tôi nhờ anh nhân thể mang sang cho tôi một tấm lông cừu Axtrakhani⁽¹⁾ để may măng tô – bà Lénore nói – nghe đâu ở đấy lông cừu rất tốt và rẻ lắm.

– Nhất định con sẽ rất sung sướng được mang sang cho mẹ và Đgiemma ! – Xanhin thốt lên

– Anh mang sang cả cho em một chiếc mũ nạm bạc nữa, – Emin từ phòng bên cạnh ló đầu sang và nói xen vào.

– Được rồi – mang cả cho em ... và cả giày cho Pantalêon nữa.

– Kìa, nói chuyện ấy để làm gì ? để làm gì kia chứ ! bà Lénore nói – Bây giờ ta bàn những chuyện lớn. Nhưng còn chuyện này nữa, – người đàn bà thực tế ấy nói thêm – Anh nói rằng bán điền trang. Nhưng anh sẽ bán như thế nào ? Nghĩa là anh cũng bán cả nông dân nữa sao ?

Xanhin như bị điện giật. Chàng nhớ ra là mình đã nói chuyện với bà Lénore và cô con gái của bà về luật nông

(1) Một thành phố ở Nga, trên sông Vônga, nơi Vônga chảy vào Lý Hải

nô, theo lời chàng nói thì luật nông nô ấy đã làm cho chàng rất công phần, không phải chỉ một lần chàng đã nói cho họ tin rằng không bao giờ và không vì lẽ gì mà chàng lại đem bán những người nông dân của mình vì chàng cho rằng việc bán chác như vậy là một việc làm vô đạo đức.

– Con sẽ cố gắng bán cái điền trang ấy cho người nào mà con biết rõ là tử tế – chàng nói không khỏi có vẻ ngần ngừ – hoặc cũng có thể là chính những người nông dân ấy muốn tự chuộc mình.

– Như vậy thì tốt hơn cả, – bà Lénore cũng bằng lòng – Không thì ai lại đem bán cả người đi như vậy ...

– Barbari !⁽¹⁾ – Pantaléon lầu bầu, ông lão theo sau Emin đã hiện ra ở ngoài cửa, lúc lắc cái chỏm tóc rồi lại biến mất.

“Chết thật” – Xanhin nghĩ bụng – chàng nhìn trộm Đgiemma . Hình như nàng không nghe thấy những lời cuối cùng của chàng . “ Nhưng không sao cả !” – chàng lại nghĩ vậy.

Câu chuyện thực tế cứ tiếp tục như vậy cho mãi đến tận bữa ăn. Cuối cùng bà Lénore đã hoàn toàn bị thuần phục – và bà đã gọi Xanhin bằng cái tên Đimitri, bà giơ ngón tay dọa chàng một cách âu yếm và nói rằng sẽ trả thù chàng về cái tội gian xảo của chàng . Bà còn hỏi nhiều và tỏ vẻ về gia đình chàng , bởi vì, “điều đó cũng rất quan trọng”; bà còn bắt chàng phải kể cho bà nghe về lễ thành hôn và theo phong tục của nhà thờ Nga thì lễ

(1) Dã man (tiếng Ý)

thành hôn sẽ cử hành ra sao – và bà đã tưởng tượng mình rất sung sướng khi thấy Đgiemma đội kim miện trong bộ áo trắng.

– Đgiemma của tôi xinh đẹp như một hoàng hậu vậy, ừ, mà trên thế gian này làm gì có hoàng hậu nào như vậy ! – bà khẽ nổi với vẻ tự hào của một người mẹ.

– Trên thế gian này không có một Đgiemma nào khác nữa ! – Xanhin đỡ lời.

– Vâng, chính vì thế nên nó mới là Đgiemma ! (Theo tiếng ý Đgiemma có nghĩa là : Ngọc)

Đgiemma ôm hôn mẹ mình ... Hình như bây giờ nàng được thả tự do – và nàng đã thoát được một nỗi khổ canh cánh bên lòng.

Xanhin cảm thấy mình hạnh phúc biết bao, một niềm vui trẻ con tràn ngập lòng chàng khi chàng nghĩ rằng những ước mơ kia đã được thực hiện, những ước mơ mà mới gần đây, cũng trong những căn phòng này chàng vẫn hằng ấp ủ; cả người chàng xao xuyến đến nỗi chàng bước ngay ra ngoài cửa hàng; chàng muốn thế nào cũng phải đứng sau chiếc quầy hàng kia để bán hàng như chàng đã làm cách đây mấy hôm ... chàng thầm nói với mình: “bây giờ mình có toàn quyền như vậy ! Bây giờ mình đã là người nhà rồi còn gì!”

Và chàng đã thực sự đứng sau quầy hàng , nghĩa là chàng đã bán cho hai cô thiếu nữ một phuntơ kẹo, nhưng chàng đã cân cho họ những hai phuntơ và chỉ lấy có một nửa tiền.

Trong bữa ăn, chàng đã chính thức ngồi cạnh Đgiemma

như một người chồng chưa cưới. Bà Lénore vẫn tiếp tục những suy tính thực tế của mình. Emin vừa cưới vợ, vừa bắt Xanhin phải hứa đem cậu ta về Nga. Họ quyết định rằng sau hai tuần Xanhin sẽ lên đường. Chỉ một mình Pantaléon là có vẻ hơi rầu rĩ đến nỗi bà Lénore phải trêu ông rằng : “thế mà cũng đã làm trọng tài” – Pantaléon ngược mắt lên nhìn

Đgiemma hầu như chỉ yên lặng, nhưng chưa bao giờ khuôn mặt nàng lại xinh xắn và tươi rói đến như vậy. Sau bữa ăn, nàng kéo Xanhin ra vườn một lát nàng dừng lại bên chiếc ghế dài, nơi mà ba hôm sau khi biết nhau, nàng đã ngồi nhặt anh đào ở đấy, rồi nói với chàng :

– Dimitri, anh đừng giận em, nhưng một lần nữa em muốn nhắc lại với anh rằng anh không nên coi mình là người đã bị ràng buộc ...

Chàng không để nàng nói dứt lời ...

Đgiemma quay mặt đi.

– Còn chuyện mà mẹ em đã nhắc tới – anh nhớ chứ ? – chuyện khác nhau về tôn giáo giữa chúng ta, thì đây,...

Nàng cầm lấy cây thánh giá bằng ngọc thạch lựu đang đeo trên cổ bằng một sợi dây chuyền rất thanh, nàng giật đứt sợi dây chuyền ấy rồi đưa cây thánh giá cho chàng .

– Nếu em là của anh thì tín ngưỡng của anh cũng là tín ngưỡng của em !

Khi Xanhin cùng với Đgiemma trở vào nhà, đôi mắt chàng vẫn còn ướt lệ.

Tối đến mọi việc đều trở lại bình thường. Họ còn chơi bài với nhau nữa.

XXXI

Hôm sau Xanhin dậy thật sớm. Chàng đứng trên đỉnh cao của hạnh phúc đời người ; nhưng không phải cái đó đã làm chàng mất ngủ; cái câu hỏi của cuộc sống, câu hỏi nan giải: chàng làm thế nào để bán cái điện trang của mình cho thật nhanh và thật có lợi – chính cái đó mới quấy rối sự yên tĩnh của chàng . Trong đầu óc chàng ngổn ngang những kế hoạch khác nhau, nhưng chưa có gì là rõ ràng cả. Chàng ra khỏi nhà để đầu óc được mát mẻ, tỉnh táo. Chàng muốn đến với Đgiemma với một kế hoạch đã được định sẵn chứ không thể khác được .

Nhưng ai kia, một người khá phì nộn khệnh khạng an mặc lịch sự đang đi trước mặt chàng với dáng đi lạch bạch và chập chững? Chàng đã từng nhìn thấy ở đâu, cái gáy bị ngập trong những món tóc trắng bạch, cái đầu hình như được cấm thẳng vào vai, cái lưng nung núc đầy đà, những cánh tay mập mạp thông thuật ấy ? Chẳng lẽ đấy là Pôlôzốp, người bạn cũ ở trường học ký túc của chàng mà đã năm năm nay chàng không thấy tăm tích đâu ? Xanhin liền vượt qua người đang đi trước mình rồi quay lại nhìn ... Một khuôn mặt rộng, nước da vàng nhạt, đôi mắt lợn nhỏ xíu với những sợi lông mi, lông mày bạc trắng, một chiếc mũi ngắn và rộng, cặp môi dày như dính liền vào nhau, một chiếc cằm tròn trĩnh, nhẵn nhụi – và vẻ mặt ấy, một vẻ mặt râu rì, lưỡi biếng và nghi kỵ – đúng rồi: chính là anh ta, chính là Ippôlít Pôlôzốp !

“ Chẳng lẽ sao chiếu mệnh lại phù hộ mình một lần nữa chẳng ?” – Xanhin thoáng nghĩ như vậy.

– Pôlôzốp! Ippôlít Pôlôzốp ! Cậu đấy à ?

Người ấy dừng lại, ngược cặp mắt nhỏ xiu lên nhìn. Y đứng yên một lát rồi cuối cùng mới tách đôi môi ra và nói bằng giọng the thé khàn khàn:

– Dimitri Xanhin đấy à ?

– Chính hấn ! – Xanhin thốt lên và xiết chặt bàn tay Pôlôzốp ; hai bàn tay bó chặt trong những chiếc găng bằng da mỏng màu xám tro, vẫn như trước, cứ thông suốt bên những bắp đùi núng nính của anh ta – Cậu ở đây lâu chưa ? Từ đâu đến đây ? Bây giờ trọ ở đâu ?

– Mình từ Vixbaden đến đây hôm qua – Pôlôzốp trả lời không vội vã – đến mua sắm mấy thứ cho vợ – và hôm nay mình lại trở về Vixbaden.

– À đúng rồi ! cậu đã lấy vợ mà – và thiên hạ nói, vợ cậu đẹp lắm mà !

Pôlôzốp đưa mắt nhìn sang bên.

– Ủ, thiên hạ nói vậy.

Xanhin phá lên cười.

– Mình thấy cậu vẫn thế ... vẫn là kẻ phớt đời như hồi còn ở trong trường ký túc vậy.

– Thế mình phải thay đổi để làm gì ?

– Người ta còn kháo rằng , vợ cậu giàu lắm – Xanhin nói thêm và đặc biệt nhấn mạnh ở chữ “ người ta nói”.

– Thiên hạ cũng nói như vậy nữa.

– Thế còn chính cậu, Ippôlít Pôlôzốp , chẳng lẽ cậu không biết điều đó sao ?

– Nay ông anh Dimitri ... Pavlôvits ư, Pavlôvits hả ?
Mình không dính dáng đến những chuyện của vợ.

– Cậu không dính dáng đến à ? Không dính dáng đến bất cứ một việc gì ?

Pôlôzốp lại đóng đưa đôi mắt.

– Ông anh ạ, không dính dáng đến bất cứ việc gì cả, – Việc cô ấy là của cô ấy ... còn mình, chỉ biết đến mình thôi.

– Thế bây giờ cậu đi đâu ? – Xanhin hỏi.

– Bây giờ mình không đi đâu cả; mình đang đứng ở giữa phố, và nói chuyện với cậu, còn khi nào nói chuyện xong với cậu thì mình sẽ về khách sạn – và sẽ ăn sáng.

– Cho mình nhập cuộc với, được không ?

– Nghĩa là cậu muốn nói đến chuyện ăn sáng ?

– Ừ.

– Mong cậu hạ cố cho, ăn hai người vui vẻ hơn nhiều. Cậu không hay chuyện đấy chứ.

– Không đâu.

– Được rồi.

Pôlôzốp bước đi, Xanhin cùng đi sóng đôi với y. Xanhin suy nghĩ – đôi môi Pôlôzốp lại gắn chặt vào nhau, y thở phì phò và lặng lẽ lạch bạch bước đi. – Xanhin suy nghĩ: làm thế nào mà cậu chàng thô lỗ này lại vợ được một cô vợ xinh đẹp và giàu có? Không giàu có, không tiếng tăm, không thông minh, trong trường ký túc y vẫn bị coi là một thằng đàn độn và ngốc nghếch, vì tính hay ngủ và phàm ăn nên được mệnh danh là “thằng nước miếng”. Thật là kỳ diệu.

“Nhưng nếu vợ cậu ta rất giàu – nghe nói cô ta là con gái một nhà buôn, – thì biết đâu cô ta lại chẳng mua cái điền trang của mình ? Tuy cậu ta nói rằng không dính dáng đến công việc của vợ, nhưng không thể tin điều đó

được ! Hơn nữa, mình sẽ đòi một giá phải chăng, một giá hời thôi ! Sao lại không ướm thử xem ? Cũng có thể tất cả cái đó đều là do sao chiếu mệnh của mình chỉ dẫn ... được rồi, mình sẽ thử xem !”

Pôlôzốp dẫn Xanhin đến một trong những khách sạn sang nhất của thành Phrăngphuốc, trong đó tất nhiên y đã thuê một căn buồng tốt nhất. Trên bàn, trên ghế ngổn ngang những bĩa, những hộp, những giấy gói ... “ Ông anh, tất cả đây là các thứ mua cho Maria Nicôlaievna đấy!” (Tên vợ Ippôlit Xidôrut) ... Pôlôzốp ngồi vào chiếc ghế bành, rên rỉ: “Nóng quá” rồi y cởi ca vạt ra . Sau đó y bấm chuông gọi người hầu phòng, rồi tỉ mỉ đặt một bữa ăn sáng thịnh soạn nhất. “Đến một giờ thì phải có xe ngựa sẵn sàng nhé! Anh rõ chứ, đúng một giờ đấy!”

Người hầu phòng cúi chào một cách khúm núm – và biến đi như một tên nô lệ.

Pôlôzốp mở khuy áo gilê. Chỉ cần nhìn y gương cặp lông mày, thở hổn hển và nhăn mũi lại cũng có thể biết rằng việc nói chuyện đối với y bây giờ là một việc nặng nhọc, y không khỏi có phần lo lắng khi chờ đợi xem Xanhin có bắt y phải uốn lưỡi không hay là tự mình lái lấy cuộc chuyện trò.

Xanhin hiểu tâm trạng của người bạn mình nên chàng cũng không làm cho anh ta phải nhọc nhằn vì những câu hỏi của mình; chàng chỉ hỏi những câu cần thiết nhất; chàng được biết rằng , anh ta đã phục vụ trong quân ngũ hai năm (trong quân đội khinh kỵ! Hẳn là trong bộ quân phục ngắn ngắn của quân khinh kỵ, trông anh ta cũng ra vẻ đấy !), đã cưới vợ cách đây ba năm – và bây giờ đã là năm thứ hai anh ta đang ở nước ngoài với vợ, hiện đang chữa bệnh gì

đó ở Vixbaden”, rồi từ đó họ sẽ đi Pari. Về phía mình, Xanhin cũng ít kể lại cuộc đời quá khứ, về những kế hoạch của mình; chàng đi thẳng ngay vào việc chính, nghĩa là nói ngay về ý định muốn bán cái diên trang của mình.

Pôlôzốp lặng lẽ nghe chàng nói, thỉnh thoảng anh ta lại trông ra cửa xem người ta đã đem bữa sáng đến chưa. Cuối cùng bữa sáng đã được mang đến. Người hầu phòng cùng với hai người đầy tớ khác bưng lên mấy món thức ăn đầy kín bằng những chiếc vung bạc.

– Cái diên trang ấy ở quận Tunxkaia phải không ? – Pôlôzốp vừa nói vừa ngồi vào bàn ăn và giắt chiếc khăn ăn vào cổ áo.

– Ở quận Tunxkaia.

– Huyện Ephremốpki chứ gì mình biết rồi.

– Cậu biết cái diên trang Alếchxâyepka của mình chứ?

– Xanhin hỏi và cũng ngồi vào bàn ăn.

– Mình biết chứ – Pôlôzốp ấn vào miệng một miếng trứng nấu với nấm – Maria Nicôlaievna – vợ mình – cũng có một diên trang ở bên cạnh ... Anh bồi, mở hộ cái chai này ra! Đất đai ở đây cũng khá – chỉ phải cái là nông dân cứ đồn hết rừng gỗ của cậu. Thế cậu bán làm gì ?

– Cần tiền ông anh ạ. Mình sẽ bán rẻ thôi. Nếu cậu mua được ... Nhân thế .

Pôlôzốp uống cạn một cốc rượu vang, lấy khăn tay lau miệng, rồi lại nhai – chậm chạp và nhồm nhoàm.

– Ủ – cuối cùng anh ta nói ... – Mình không mua áp trại làm gì; vốn chẳng có. Cậu đưa cho mình đĩa bơ nào. Họ có vợ mình mua đấy, cậu hãy nói chuyện với cô ta xem. Nếu cậu không đòi đất – cô ấy sẽ không ngần ngại đâu.... Nhưng mà mấy người Đức này thật là những con lừa !

Chúng không biết rán cá. Còn có gì giản đơn hơn cái việc đó nữa ? Thế mà họ còn nói: “Cần phải thống nhất tổ quốc lại”⁽¹⁾. Bồi đâu, anh hãy đem cái của nợ này đi.

– Chẳng lẽ vợ cậu tự trông nom lấy ... việc kinh doanh sao ? – Xanhin hỏi.

– Tự trông nom lấy. này, những miếng thịt băm viên ngon đấy. Mời cậu ăn đi, Đimitri Paplôvits, mình đã nói với cậu là mình không dính dáng gì đến công việc của vợ, – và bây giờ mình cũng nhắc lại với cậu như vậy.

Pôlôzốp lại tiếp tục nhai chóp chép.

– Hừm ... Nhưng mình làm thế nào mà nói chuyện với vợ cậu được, Ippôlit Xidôrut ?

– Rất đơn giản thôi, Đimitri Paplôvits. Cậu hãy đi Vixbaden. Từ đây tới đó cũng không xa. Bồi đâu, anh không có tương hạt cải (2) kiểu của người Anh sao? Không có rồi! Đố con khỉ ! Có cái là đừng để phí thời gian. Ngày kia chúng tôi đã đi rồi. Xin phép nhé, để mình rót mời cậu một ly rượu; đây là rượu vang hảo hạng chứ không phải là thứ nước chua lèm đầu.

Khuôn mặt Pôlôzốp tươi tắn hẳn lên và đỏ bừng; khuôn mặt ấy chỉ tươi tỉnh lên khi nào anh ta ăn ... hoặc uống.

– Thật đấy ... mình không biết làm việc đó thế nào ? – Xanhin lầu bầu.

– Ừ việc gì mà tự nhiên cậu cứ cuống cả lên như vậy ?

– Ông anh a, có việc mới phải cuống lên chứ.

(1) Lúc ấy nước Phổ còn gồm nhiều vương quốc nhỏ. Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa phát triển đòi hỏi phải chấm dứt tình trạng cát cứ phong kiến ấy (ND)

(2) Một thứ gia vị cay như ớt vậy

– Thế cậu cần một số tiền lớn à ?

– Cần một số lớn. Mình ... biết nói với cậu thế nào đây?
mình định ... cưới vợ.

Pôlôzốp đặt ly rượu đã đưa kê đến tận môi xuống bàn.

– Lấy vợ à ! – Anh ta khẽ nói bằng một giọng khàn khàn, một giọng khàn khàn vì ngạc nhiên, và đặt hai bàn tay mập mạp của mình lên bụng – Gấp thế à ?

– Ừ ... sắp rồi.

– Vợ chưa cưới chắc hẳn ở Nga chứ ?

– Không , không phải ở Nga.

– Thế ở đâu ?

– Ở đây, ở thành Phrăngphuốc này.

Cô ấy là ai ?

– Một cô gái Đức, à không , – một cô gái ý. Người dân địa phương đây thôi.

– Cô ta có vốn liếng chứ ?

– Không có vốn liếng gì cả.

Vậy là tình yêu của cậu đã mãnh liệt lắm rồi phải không ?

– Cậu mới buồn cưới chứ ! Ừ, mãnh liệt.

– Và cậu cần tiền để dùng vào việc ấy chứ gì.?

– Ừ, đúng, ... đúng, đúng thế.

Pôlôzốp cạn một hơi rượu, súc miệng, rửa tay, thận trọng chùi tay vào chiếc khăn rồi rút một điếu xì gà ra hút. Xanhin lặng lẽ nhìn anh ta.

– Chỉ có một cách, – cuối cùng Pôlôzốp nói giọng ồm ồm, anh ta ngả đầu ra phía sau và nhả ra từng làn khói nhỏ – Cậu hãy đến gặp vợ mình. Nếu cô ta muốn, cô ấy sẽ gỡ mối cho cậu như trở bàn tay vậy.

– Ừ, nhưng mình làm thế nào để gặp được cô ấy, gặp

được vợ cậu ? cậu nói là ngày kia vợ chồng cậu đã đi rồi phải không ?

Pôlôzốp đã nhắm mắt lại.

– Này mình bảo cậu thế này nhé, – cuối cùng anh ta nói, đôi môi mấp máy điệu xì gà và thở phì phèo – cậu hãy về nhà đi, sửa soạn chong chóng lên một chút– rồi đến đây ngay. Một giờ nữa mình sẽ đi, xe của mình rộng rãi lắm, mình đưa cậu đi luôn một thể. Vậy là tốt hơn cả. Còn bây giờ mình ngủ đây, ông anh ơi, mình đã ăn xong là nhất định phải ngủ ngay. Táo hóa sinh ra như vậy– và mình cũng không cưỡng lại. Còn cậu cũng đừng quấy rầy mình.

Xanhin suy nghĩ, suy nghĩ – rồi đột nhiên chàng ngẩng đầu lên, chàng đã quyết định !

– Ừ được rồi, mình bằng lòng– và cảm ơn cậu. Mười hai giờ rưỡi mình sẽ có mặt ở đây– và chúng ta sẽ cùng đi Vixbaden. Mình hy vọng rằng vợ cậu sẽ không bức mình ...

Nhưng Pôlôzốp đã ngáy khò khò. Anh ta lầu bầu: “Đừng quấy rầy mình!” – hai chân cựa quậy một chút rồi ngủ lả ra như một đứa trẻ.

Xanhin còn đưa mắt nhìn thêm một lần nữa cái tấm thân đầy đà, cái đầu, cái cổ, cái cằm tròn trịa chìa hẳn ra như một quả táo của anh bạn – rồi chàng ra khỏi khách sạn, rảo bước về cửa hàng bánh kẹo Rôzenli. Cần phải báo cho Đgiemma biết trước.

XXXII

Chàng gặp Dgiemma cùng với bà mẹ trong gian hàng. Bà Lénore đang cúi lom khom tay cầm một chiếc thước gấp nhỏ để đo khoảng cách giữa các cửa sổ. Trông thấy Xanhin , bà liền đứng thẳng dậy và chào hỏi chàng vui vẻ, tuy nhiên cũng không khỏi hơi bối rối.

– Vì những lời nói của anh hôm qua – bà bắt đầu nói – đầu óc tôi cứ bộn lên với những ý nghĩ làm sao sửa sang lại cái cửa hàng này cho tốt hơn. Đây nhé, tôi định đặt hai cái tủ bé yếm kính ở đây. Bây giờ thời thượng ưu thế. Rồi sau đó còn ...

– Tuyệt lắm, hay lắm, – Xanhin ngắt lời bà – rồi ra tất cả, cái gì cũng phải suy tính cả. Nhưng mẹ hãy lại đây, con nói cái này đã – chàng cầm tay bà Lénore , dẫn họ sang một căn phòng khác. Bà Lénore lo lắng và đánh rơi mất cái thước. Dgiemma cũng hồi hộp, nhưng nàng càng nhìn Xanhin chăm chú hơn nữa và đã trấn tĩnh lại được . Khuôn mặt chàng thật ra là một khuôn mặt đang tư lự nhưng đồng thời cũng lộ vẻ khoan khoái, hớn hở và cương quyết.

Chàng mời cả hai người ngồi xuống , còn chàng thì lại đứng trước mặt họ – chàng hoa tay kể lại cho họ nghe tất cả: từ chuyện gặp Pôlôzốp , việc sửa soạn đi Vixbaden cho đến cả khả năng bán được gia tài.

– Mẹ hãy tưởng tượng xem con may mắn biết chừng nào, – cuối cùng chàng kêu lên – công việc đã chuyển

biến đến nỗi con chẳng cần gì phải về Nga nữa ! và chúng ta có thể cử hành lễ cưới nhanh hơn nhiều so với lời con đề nghị !

– Khi nào anh phải đi ? Đgiemma hỏi.

– Ngay hôm nay – còn một giờ nữa; bạn anh đã thuê xe rồi – anh ấy sẽ đưa anh tới nơi.

– Anh sẽ viết thư về nhà chứ ?

– Nhất định rồi ! Chỉ cần nói chuyện xong với bà ấy là tức khắc anh viết thư về ngay.

– Anh nói bà ta rất giàu phải không ? bà Lenore thực tế liền hỏi.

– Giàu lắm ạ ! Ông bố bà ta là một nhà triệu phú – và đã để lại cho bà ta tất cả.

– Để lại tất cả – chỉ cho một mình bà ta thôi à ?Ồ, thật là may cho anh. Nhưng anh hãy xem đây, đừng bán rẻ cái cơ nghiệp của mình ! Phải khôn khéo và cứng rắn vào. Đừng có nóng lòng ! Tôi hiểu anh muốn được mau chóng làm chồng Đgiemma ... nhưng thận trọng vẫn là hơn ! Anh đừng quên rằng ,anh càng bán được cái cơ nghiệp ấy đắt bao nhiêu thì anh chị lại càng có nhiều – và càng để lại cho con cái được nhiều bấy nhiêu.

Đgiemma quay mặt đi và Xanhin lại xua tay.

– Về tính thận trọng thì mẹ có thể tin ở con ! Mà con cũng sẽ không mà cả làm gì. Con sẽ nói đúng giá bà ta bằng lòng thì xong ; không bằng lòng thì mặc trời với bà ta.

– Anh có quen ... với bà ấy không ? – Đgiemma hỏi .

– Anh chưa thấy mặt bà ta bao giờ.

– Vậy khi nào anh về ?

– Nếu công việc không xong thì ngày kia anh về ; nếu

công việc có chiều thuận lợi— thì có thể phải ở lại vài hôm nữa. Dù sao anh cũng không chậm trễ một phút nào. Vì anh để tâm hồn mình ở đây kia mà. Nhưng kìa , anh đã quá vui chuyện rồi, này trước khi đi anh còn phải ghé qua chỗ phòng của anh nữa ... mẹ hãy đưa tay cho con bắt lấy may nào – ở Nga chúng con bao giờ cũng làm như vậy.

– Tay phải hay tay trái?

– Tay trái – gần quả tim hơn. Ngày kia con sẽ về – thắng lợi hay là thất bại! Một điều gì đó đã nói với con rằng : con sẽ thành đạt trở về. Xin tạm biệt mẹ và yêu quý.

Chàng ôm hôn bà Lénore , còn Đgiemma thì chàng đề nghị đi theo chàng vào phòng nàng một lát, – vì chàng muốn nói với nàng một điều gì rất quan trọng. Thật ra chàng chỉ muốn chia tay riêng với nàng . Bà Lénore hiểu điều đó – và bà cũng không tò mò để xem điều quan trọng đó là điều gì ...

Xanhin chưa bao giờ vào phòng Đgiemma . Khi chàng bước qua cái ngưỡng cửa thiêng liêng ấy, tất cả vẻ quyến rũ của tình yêu , cả ngọn lửa bùng bùng, cả niềm hân hoan, cả nỗi lo sợ ngọt ngào của nó đều cùng một lúc hừng lên trong người chàng, xâm nhập vào tâm hồn chàng ... Chàng đưa mắt đắm đuối nhìn quanh rồi phục xuống chân người yêu và áp mặt vào người nàng .

-- Anh là của em chứ !? – nàng thì thào – Anh về ngay chứ ?

– Anh là của em ... anh sẽ về, – chàng thở hổn hển nhắc lại .

– Em sẽ đợi anh, anh thân yêu của em !

Một lát sau Xanhin đã ở ngoài phố, chàng đang chạy

vội về phòng mình .Chàng cũng không để ý rằng, theo gót chàng, ông già Pantaléon, đầu tóc rối bù, đã từ cửa hàng lao ra – ông lão hét theo chàng điều gì, ông ta làm om xòm và hình đã giơ cao tay lên để dọa chàng .

Đúng một giờ kém mười lăm Xanhin đã đến Pôlôzốp .Trước cửa khách sạn, một chiến xe thắng bốn ngựa đã chờ sẵn .Khi trông thấy Xanhin, Pôlôzốp chỉ khẽ nói :”Thế là cậu đã quyết định à ?” – y đội mũ, khoác áo ngoài và xỏ chân vào ủng, lấy giấy bản nút lỗ tai mặc dù lúc ấy là mùa hè, rồi mới bước ra thêm .Theo lời y dặn, những người hầu phòng đã xếp vào thùng xe tất cả các thức hàng mới mua, đã lấy những chiếc gối lụa lót chung quanh chỗ ngồi của y, những túi xách tay, túi lưới cũng được xếp vào đấy, chiếc làn đựng thực phẩm được để xuống dưới chân và chiếc vali được buộc vào bệ ngoài của người đánh xe .Pôlôzốp trả tiền cho họ một cách hào phóng – rồi một người gác cổng, tuy đi phía sau nhưng rất cung kính, nhanh nhẩu đưa tay đỡ y lên xe, y ngồi làm nhậu hết cả đệm ghế, rồi chọn một thế ngồi thoải mái, lấy một điếu xì gà ra hút – và lúc đó y mới lấy tay vẫy Xanhin “cậu cũng vào xe đi chứ !”Xanhin lên xe ngồi cạnh y .Pôlôzốp bảo người gác cổng nói với người phu trạm rằng nếu muốn có tiền uống rượu thì phải đánh xe cho thật tốt ; bệ xe rung chuyển, cánh cửa đóng sầm lại, chiếc xe đã chuyển bánh .

XXXIII

Từ Phrăngphuốc đến Vixbađen ngày nay đi xe lửa chỉ mất không đầy một tiếng đồng hồ; nhưng thời bấy giờ xe

trạm phải phóng cật lực mất chừng ba tiếng .Phải thay ngựa đến năm lần .Pôlôzốp ngồi thừ ra không hẳn là vì ngủ gật, cũng không hẳn là bị xe lắc, y vẫn ngậm chặt điệu xì gà và nói chuyện rất ít; y không nhìn ra cửa sổ một lần nào : y không để ý đến những cảnh đẹp, mà còn tuyên bố rằng “ thiên nhiên là thần chết đối với y ” .Xanhin cũng yên lặng và cũng không ngắm cảnh đẹp :chàng chẳng còn bụng dạ nào nữa .Chàng thả tâm hồn mình theo những hồi ức và những ý nghĩ miên man .Đến các trạm đỗ xe Pôlôzốp trả tiền cẩn thận, y xem đồng hồ và thưởng những người phu trạm nhiều hay ít tùy theo công sức của họ .Giữa đường y lấy trong chiếc làn đựng thức ăn ra hai quả cam, chọn lấy một quả ngon hơn, còn quả kia mời Xanhin .Xanhin chăm chú nhìn người bạn đường của mình và bỗng nhiên cười phá lên .

– Cậu cười gì vậy ? y vừa hỏi vừa dùng móng tay cố bóc vỏ cam, ngón tay y ngắn ngắn và trắng trẻo .

Mình cười gì ấy à ? – Xanhin hỏi lại .– Cười cuộc hành trình của mình với cậu .

– Sao lại cười? Pôlôzốp vừa hỏi lại, vừa tách một múi cam cho vào miệng .

– Cuộc hành trình này thật là kỳ lạ .Xin thú thật rằng, hôm qua mình có nghĩ, đến cậu đâu cũng như chẳng mấy khi mình nghĩ đến một vị hoàng đế Trung quốc vậy, – vậy mà hôm nay mình lại đi với cậu để bán cái điền trang của mình cho vợ cậu, một người mình chưa hề quen biết gì cả

– Trên đời này thiếu gì chuyện lạ, – Pôlôzốp trả lời .Cậu cứ sống cho lâu vào thì sẽ thấy tất cả .Thí dụ, cậu có thể tưởng tượng rằng mình làm sỹ quan tùy tùng chẳng ?

Thế mà mình đã làm đấy ; còn đại bá tước Mikhain Pavlovits thì ra lệnh : "Phi nước kiệu, nước kiệu, anh chàng thiếu úy béo phệ này ! Cho phi nước kiệu đi !"

Xanhin vén mái tóc ở mang tai .

– Đây Ippolit Xidôruts, cậu nói cho mình biết nhé, vợ cậu là người thế nào ? Tình tình cô ấy ra sao ? Mình cần phải biết điều đó chứ .

– Ông ta chỉ việc ra lệnh : "phi nước kiệu !" – Pôlôzốp bỗng nhiên nói với vẻ bức dọc – còn mình ... mình phải chịu đựng những gì ? Mình nghĩ rằng : xin ông cứ giữ lấy cái quân hàm của ông trên cầu vai – mặc trời với cái quân hàm ấy ư ... cậu hỏi về vợ mình chứ gì ? Vợ mình thế nào à ? Là một người như tất cả những người khác . Đừng thò tay vào mồm cô ấy – cô ấy không thích như vậy đâu . Cốt nhất là cậu cứ nói cho nhiều vào ... để cho có chuyện mà cười . Cậu cứ kể chuyện yêu đương của cậu ra, đúng không ... kể cho thật buồn cười vào .

– Buồn cười là thế nào ?

– Kể cho buồn cười chứ sao . Cậu chẳng kể với mình là cậu đang yêu và muốn cưới vợ là gì . Đấy cậu cứ kể cái chuyện ấy ra .

Xanhin bức mình .

– Thế cậu cho chuyện ấy là chuyện buồn cười à ? Pôlôzốp chỉ đung đưa đôi mắt . Nước cam đang chảy trên cằm y .

– Đấy là vợ cậu bảo đi Phrăngphước mua sắm các thứ à – một lát sau Xanhin hỏi.

– Những thứ gì đấy ?

– Những thứ mà ai cũng biết : đồ chơi.

– Đồ chơi à ? Thế cậu đã có con sao ?

Pôlôzốp ngạc nhiên nhìn Xanhin .

– Ô! Mình làm gì có con với cái. Những đồ dùng cho phụ nữ ... những thứ cần thiết. Những đồ trang điểm.

– Thế cậu cũng biết đôi chút về chuyện ấy à.

– Biết chứ.

– Thế sao cậu lại nói với mình là chẳng đời nào nhúng vào những chuyện của vợ ?

– Những chuyện khác thì không nhúng vào. Còn chuyện này ... không sao ... ngồi buồn thì cũng có thể làm được . Mà vợ mình lại tin ở thị hiếu của mình. Với lại mình cũng biết mua bán đấy chứ.

Pôlôzốp bắt đầu nói nhất gừng; anh ta đã mệt.

– Vợ cậu rất giàu phải không ?

– Giàu thì giàu đấy. Chỉ có cái là giàu cho bản thân mình nhiều hơn.

– Tuy thế, hình như cậu cũng không thể phàn nàn được điều gì chứ ?

– Có thể mình mới là chồng. Chẳng nhẽ mình mà cũng không được lợi dụng cái đó sao ! Mình cũng là người có ích cho cô ta chứ ! Cô ta ở với mình thì thoải mái ! mình rất dễ tính.

Pôlôzốp lau mặt bằng một chiếc khăn lụa mỏng và nói phều phào một cách nặng nề : “ Hãy thương người ta một chút; đừng bắt mình nói nữa. Cậu thấy đấy, mình phải vất vả lắm mới nói được “,

Xanhin liền để cho y được yên – và chàng lại đắm mình vào những ý nghĩ miên man của mình.

Đến Vixbaden xe ngựa dừng bánh trước một khách sạn giống như một lâu đài. Những chiếc chuông nhỏ tức thời rung lên để báo hiệu vào khách sạn ; trong nhà mọi người

trở nên vội vàng tất tả; những người ăn mặc chỉnh tề áo đuôi tôm đen chạy lật đật ra cửa chính; người gác cổng áo vàng sắc sỡ cúi rạp người xuống để mở cửa xe ngựa.

Như một kẻ chiến thắng trở về, Pôlôzốp xuống xe và bắt đầu bước lên cầu thang trải thảm thơm phức. Một người nữa cũng ăn bận rất tươm tất, nhưng có khuôn mặt người Nga, chạy đến với y, – đấy là người đầy tớ của y. Pôlôzốp nói với hắn rằng sau này y sẽ luôn luôn mang hắn đi theo, – bởi vì vừa rồi ở Phrăngphước ban đêm người ta đã sơ ý, để Pôlôzốp thiếu nước nóng ! người đầy tớ tỏ vẻ kinh hoàng trên nét mặt, rồi hắn nhanh nhẩu cúi xuống tháo ủng ra cho chủ nhân.

– Maria Nicôlaievna có nhà không ? – Pôlôzốp hỏi

– Bẩm có ạ. Bà đang thay quần áo. Bà đang sửa soạn đến dự tiệc ở nhà nữ công tước Laxunxkaia.

– À ! Ở nhà nữ công tước à !... Này ! ngoài xe còn các thứ đồ đạc, mày hãy lấy hết cả ra và mang vào nhé, – còn cậu, Dimitri Paplôvits – Pôlôzốp nói thêm, – cậu hãy thuê một căn buồng đi rồi chừng bốn năm phút sau lại mình nhé. Chúng ta sẽ dùng bữa với nhau.

Pôlôzốp lừ lừ đi khỏi, còn Xanhin thì thuê một căn buồng giản dị hơn, chàng sửa sang đầu tóc, nghỉ một lát rồi bước sang một căn phòng rộng rãi, thênh thang, căn phòng của ngài bá tước cao quý (Durchlaucht) Phôn Pôlôzốp.

Chàng Gặp vị “ bá tước ” ấy đang ngả người trong một chiếc ghế bành bằng nhung sang trọng giữa phòng khách rộng rãi. Người bạn phớt đời của Xanhin đã kịp tắm rửa và mặc bộ quần áo lụa mịn màng sang trọng nhất; đầu đội một chiếc mũ chóp mầu đỏ thẫm. Xanhin tiến gần lại chỗ y và ngắm nhìn y một lát, Pôlôzốp ngồi yên không cử

động như một pho tượng thần; thậm chí y chẳng thèm quay mặt về phía Xanhin, lông mày y không lay động và y không thốt ra một lời. Một cảnh tượng thật là trang trọng ! Ngắm nhìn y chừng hai phút, Xanhin đã muốn lên tiếng để phá tan sự yên lặng thiêng liêng ấy – thì bỗng nhiên từ phòng bên cạnh, cánh cửa mở toang ở ngưỡng cửa hiện ra một thiếu phụ trẻ, đẹp, trong bộ áo lụa trắng viền đăng ten đen, cổ và tay đeo những chiếc vòng hạt kim cương – đấy chính là Maria Nicôlaievna Pôlôzôva. Mái tóc dày màu hạt dẻ xoa xuống hai bên – những sợi tóc đã kết lại từng món, nhưng không kết lại thành bím.

XXXIV

– Ôi, xin lỗi ! – nàng vừa nói vừa mỉm cười nửa như lúng túng nửa như bông đùa, rồi đưa tay túm lấy đuôi một món tóc và đưa cặp mắt to màu xám trong sáng của mình nhìn chằm chằm vào Xanhin. Tôi không ngờ rằng có anh đến.

Đây là Xanhin, Đimitri Pavlôvits, bạn của anh từ bé. – Pôlôzôp khẽ nói và vẫn như trước, y không quay mặt về phía chàng, không đứng dậy, nhưng lấy ngón tay chỉ vào chàng.

– Vâng... em biết rồi... Mình đã nói với em. Rất sung sướng được quen anh. Nhưng Ippôlít Xidôrúts, em muốn hỏi mình... Cô hầu gái của em sao hôm nay nó dờ dẩn thế nào ấy...

— Phải chải đầu cho mình nữa sao ? ⁽¹⁾

Vâng, vâng. Xin lỗi, - Maria Nicôlaiévna nhắc lại với nụ cười như trước, nàng gật đầu chào Xanhin, quay ngoắt người đi rồi bước ra cửa và để lại một ấn tượng thoáng qua nhưng rõ nét về cái cổ tuyệt đẹp, về đôi vai và tấm thân kiều diễm của nàng.

Pôlôzốp đứng dậy - Y bước lảo đảo nặng nề và cũng đi vào cánh cửa ấy.

Xanhin tin chắc rằng bà chủ đã biết quá rõ ràng về sự có mặt của chàng trong phòng khách của “Bá tước Pôlôzốp”. Điều bộ vừa qua chỉ để khoe mái tóc của mình, mà quả là mái tóc ấy đẹp thật. Trong thâm tâm, Xanhin còn thấy vui mừng vì thái độ của bà Pôlôzốp ; chàng nghĩ, nếu bà ta đã muốn làm cho mình ngạc nhiên, đã phải khoe sắc trước mặt mình - thì biết đâu đấy ? - cái diện trang của mình có thể bán được giá chẳng. Lòng chàng chỉ nghĩ đến Đgiemma, nên những người phụ nữ khác đối với chàng đều không có nghĩa lý gì hết. Chàng gần như không thấy họ ; và lần này chàng cũng chỉ hạn chế mình bằng cách nghĩ rằng : “ừ người ta nói quả không sai : bà chủ này không phải vừa đâu”.

Nhưng nếu chàng không ở trong một trạng thái tâm hồn đặc biệt này thì chắc hẳn chàng đã nói rằng : Maria Nicôlaiévna Pôlôzôva dòng dõi họ Kôlưskina ⁽²⁾, là một người đàn bà tuyệt đẹp. Không phải chỉ vì sắc đẹp của nàng lồ lộ hiển nhiên : ở nàng còn thể hiện một cách khá rõ nét những dấu vết của một người xuất thân từ tầng lớp

(1) Ý nói : việc ấy mà mình cũng phải hỏi anh sao ?

(2) Họ của Maria Nicôlaiévna trước khi lấy chồng.

bình dân. Trán nàng thấp, mũi hơi to và hếch ; nàng không có một nước da mịn màng, tay chân nàng cũng không xinh đẹp đến mức phải ca ngợi. – Nhưng tất cả những cái đó có nghĩa lý gì đâu ? Bất kỳ ai gặp nàng cũng phải dừng lại không phải vì cái “sắc đẹp thần tiên” như Puskin đã nói, mà chính vì cái thân hình phụ nữ đầy sức sống, đang độ thanh xuân phơi phới đầy quyến rũ của nàng.

Nhưng hình ảnh Đgiemma đã bảo vệ Xanhin như một chiếc giáp sắt vững vàng mà các nhà thơ thường ca tụng.

Mười phút sau Maria Nicôlaiéna lại xuất hiện và theo sau là chồng nàng. Nàng bước lại chỗ Xanhin... dáng đi của nàng là một dáng đi mà than ôi! Vào những thời xa xưa kia, những con người kỳ quặc, chỉ vì một dáng đi ấy mà đã phát điên lên được. Một người trong bọn họ đã nói “Người đàn bà ấy một khi đến với anh, tức là đã mang lại cho anh hạnh phúc của cả cuộc đời”. Nàng bước lại chỗ Xanhin – chìa tay cho chàng rồi nói bằng tiếng Nga với một giọng dịu dàng và hình như giữ ý : “Anh chờ cho một lát nhé, được chứ ? Tôi sẽ trở lại ngay”.

Xanhin nghiêng mình lễ phép, còn Maria Nicôlaivéna, thì khuất sau bức rèm treo trước cửa ra vào – trước khi bước ra còn ngoái lại nhìn qua vai, và nàng lại mỉm cười, lần này cũng để lại một ấn tượng rõ nét như lần trước.

Khi cười mỗi bên má nàng không phải chỉ có một, hai, mà có đến ba lúm đồng tiền hiện ra – và nàng cười bằng mắt nhiều hơn là môi, mà đôi môi thì đỏ thắm, dài và hấp dẫn với hai nốt ruồi xinh xắn bên mé trái.

Pôlôzốp lạch bạch bước vào phòng rồi lại ngồi vào chiếc ghế bành. Y vẫn im lặng như trước, nhưng nụ cười la lùng của y cứ dần dần làm cho đôi má nhợt nhạt và gợn

nếp nhăn của y sưng phù lên.

Phong cách của y cổ hữu mặc dù y chỉ hơn Xanhin ba tuổi.

Bữa ăn mà y thiết khách tất nhiên đã làm cho bất kỳ một người sành ăn khó tính nào cũng phải thỏa mãn nhưng Xanhin lại cảm thấy không thể nào chịu đựng nổi ! Pôlôzốp ăn chậm chạp, “nhấm nháp, sành sỏi kiểu cách”, chăm chú nhìn vào đĩa ăn, hình như ngửi từng miếng một : thoát đầu y súc miệng bằng một ngụm rượu vang, sau đó nốc từng hơi rồi lại nhai chóp chép... Sau món nóng, bỗng nhiên y bắt đầu nói chuyện – nhưng nói chuyện gì ? Nói chuyện về những con cừu giống Tây Ban Nha mà y định mua cả đàn, - Y nói thật tỉ mỉ với vẻ dịu dàng và dùng toàn những từ âu yếm. Sau khi uống một tách cà phê nóng bỏng, mấy lần y đã trách cứ giọng bức dọc phiến não người hầu phòng, vì hôm qua đã phải uống một thứ cà phê lạnh ngắt, lạnh như đá vậy (!) và dùng những chiếc răng khểnh, vàng khè để ngậm một điếu xì gà La Havana – theo thói quen y đã ngủ gà ngủ gật, điều làm Xanhin mừng rỡ vô cùng, chàng bắt đầu nhẹ nhàng đi bách bộ trên tấm thảm mềm mại và mơ màng nghĩ tới ngày sẽ chung sống với Đgiemma những tin tức mới chàng sẽ mang về cho nàng. Nhưng lần này Pôlôzốp đã tỉnh dậy sớm hơn thường lệ – y chỉ ngủ trong vòng một giờ rưỡi, y uống một cốc nước suối xen-te ⁽¹⁾ với nước đá rồi lại ngón một thìa đến tám quả mứt, một loại mứt Nga mà người đầy tớ đã đem đến cho y trong một chiếc lọ màu xanh xẫm mang nhãn hiệu “Kiép” chính cống mà y thường nói là không có loại mứt ấy thì y không

(1) Selters, tên một làng ở Đức có suối nước khoáng.

thể nào sống được, - Y đưa cặp mắt húp húp lên nhìn Xanhin và hỏi chàng có muốn chơi bài với y không ? Xanhin vui vẻ nhận lời : chàng sợ y lại bắt đầu nói đến những con cừu lớn, cừu con đến những chiếc đùi cừu béo ngậy. Chủ và khách - cả hai cùng bước sang phòng khách, người hầu phòng đem một cỗ bài tới thế là cuộc chơi bắt đầu, tất nhiên họ chơi không ăn tiền.

Maria Nicôlaiévna từ nhà nữ công tước Laxunxkaia trở về, nàng bắt gặp hai người đang chúm đầu vào cái công việc vô thưởng vô phạt ấy.

Thoạt bước vào phòng, nhìn thấy những quân bài và chiếc bàn chơi bài rộng rãi ấy, nàng đã cười phá lên. Xanhin đứng nhੌm ngay dậy, nhưng nàng đã thੌt lên.

Các anh cứ ngồi chơi đi. Bây giờ tôi đi thay quần áo và trở lại với các anh ngay, - rồi nàng lại biến mất nàng vừa đi vừa tháo găng tay và làm phát ra những tiếng động sột soạt của quần áo.

Đúng là nàng đã trở lại rất nhanh. Nàng đã thay bộ quần áo sang trọng và mặc một chiếc áo ngắn màu tím có hai cánh tay hơi rộng thùng thình ; một chiếc đai lưng da thắt ngang lấy người. Nàng ngồi xuống bên cạnh chồng và chờ đến khi anh ta bị thua, nàng mới nói : “Thôi, đủ rồi, ông béo (khi nghe tiếng “ông béo” Xanhin nhìn nàng với vẻ ngạc nhiên - còn nàng thì mỉm cười vui vẻ trả lời cái nhìn của chàng bằng một cái nhìn khác, và để lộ rõ tất cả những lúm đồng tiền trên má) - đủ rồi ; em thấy mình đã buồn ngủ rồi đấy hôn tay em đi rồi về phòng mà ngủ, còn em với ông Xanhin sẽ nói chuyện tay đôi với nhau”.

Ngủ thì anh chưa muốn, - Pôlôzốp khế nói, y nặng nề đứng dậy khỏi chiếc ghế bành, như về phòng thì anh cứ

về và cứ hôn tay mình như thường. – nàng chìa tay cho chồng, không ngớt mỉm cười và nhìn Xanhin.

Pôlôzốp cũng nhìn chàng – y bước ra, nhưng không tạm biệt với chàng.

Nào anh hãy kể đi, hãy kể đi, - Maria Nicôlaiévna nói với vẻ sốt sắng, nàng đặt cả hai khủy tay để trần lên bàn và lấy ngón tay gõ gõ vào nhau vẻ sốt ruột – Người ta nói, anh sắp cưới vợ có đúng không ?

Sau khi nghe những lời ấy, Maria Nicôlaiévna còn hơi nghiêng đầu về một bên để có thể nhìn vào tận mắt Xanhin một cách chăm chú và sắc sảo hơn.

XXXV

Mặc dù không còn non nớt gì nữa và đã khá từng trải, nhưng cái thái độ suồng sã của bà Pôlôzốp thoạt đầu chắc đã làm cho chàng phải khó chịu, nếu như trong vẻ suồng sã và lả lơi ấy chàng không nhìn thấy một điểm hay và có lợi cho công việc giao dịch của mình. Chàng đã định bụng: “Mình phải chiều theo tính đồng đảng của bà chủ giàu có này” rồi cũng bằng một thái độ tự nhiên như thái độ của nàng, chàng trả lời :

– Vâng, tôi cưới vợ.

– Anh lấy ai vậy ? Lấy một cô gái ngoại quốc à ?

– Vâng.

– Anh quen cô ấy đã lâu chưa ? Ở thành Phrăngphước

à ?

-Đúng vậy.

-Và cô ấy là ai thế ? Có thể cho tôi biết được không ?

-Được chứ. Cô ấy là con gái một người làm bánh kẹo.

Maria Nicôlaiévna trợn tròn mắt và rướn đôi mày lên.

-Thật là tuyệt, - nàng khẽ nói bằng một giọng kéo dài chậm chạp, - thật là kỳ lạ. Tôi đã tưởng trên thế gian này không còn tìm đâu ra những con người trẻ tuổi kiểu như anh nữa. Con gái một người làm bánh kẹo !

-Tôi thấy điều đó đã làm ngạc nhiên, - Xanhin nhận xét, không giấu niềm kiêu hãnh, - nhưng, thứ nhất là tôi không có những thành kiến...

-Thứ nhất là điều đó không hề làm tôi ngạc nhiên, - Maria Nicôlaiévna ngắt lời chàng, - và tôi cũng không có những thành kiến. Bản thân tôi cũng là con gái một gia đình nông dân. - Thế nào ? anh hiểu chứ ? Điều làm tôi ngạc nhiên và vui mừng là tôi được thấy một người dám yêu. Anh yêu cô ấy chứ ?

-Vâng.

- Cô ấy rất xinh phải không ?

Xanhin hơi phật ý vì câu hỏi cuối cùng ấy...Nhưng không thể không trả lời được.

- Chị Maria Nicôlaiévna, - chàng bắt đầu nói, - ai cũng cảm thấy rằng khuôn mặt người yêu của mình là xinh đẹp hơn tất cả ; nhưng vợ chưa cưới của tôi quả là một người đẹp.

-Thật thế à ? Đẹp theo kiểu nào ? Kiểu Ý ? Hay kiểu cổ Hy Lạp ?

-Vâng ; những đường nét của nàng rất cân đối.

-Anh có đem theo chân dung của cô ấy không ?

-Không. (Thời bấy giờ người ta chưa tặng ảnh cho nhau.

Những tấm ảnh in bằng bản kẽm còn rất ít phổ biến).

-Tên cô ấy là gì ?

-Tên cô ấy là Đgiemma.

-Thế còn tên anh ?

-Đimitri.

-Còn phụ danh ?

-Pavlôvít.

- Anh Đimitri Pavlôvich, - Maria Nicôlaiévna vẫn nói với giọng kéo dài chậm chạp, - tôi thấy mến anh đấy. Anh ắt phải là một người tốt. Chúng ta hãy bắt tay nhau. Chúng ta sẽ là những người bạn.

Nàng nắm chặt tay chàng trong bàn tay trắng trẻo, xinh đẹp và mạnh mẽ của mình. Tay nàng tuy nhỏ hơn tay chàng một chút – nhưng ấm áp mịn màng, mềm mại và có sinh lực hơn nhiều.

-Anh có biết tôi chợt nảy ra ý nghĩ gì không ?

Ý nghĩ gì ?

- Anh không giận chứ ? Không chứ ? Anh nói rằng cô ấy là vợ chưa cưới của anh. Nhưng chẳng nhẽ... chẳng nhẽ điều ấy nhất thiết phải như vậy sao ?

Xanhin chau mày.

- Chị Maria Nicôlaiévna ạ, tôi không hiểu ý chị.

Maria Nicôlaiévna khẽ cười thành tiếng, nàng lắc đầu, hất những sợi tóc xòa xuống má ra phía sau.

- Rõ ràng anh ta là một người tuyệt vời, - Nàng nói, không rõ là đang tập trung suy nghĩ hay chỉ là nói bằng quơ – Một chàng hiệp sĩ ! Sau chuyện này thì còn ai tin những kẻ nói rằng thời nay đã hết những con người lý tưởng rồi !

Maria Nicôlaiévna lúc nào cũng nói bằng tiếng Nga

và giọng nói của nàng là một giọng nói của người Matxcơva chính cống, các từ phát âm rất chuẩn, còn phong cách ngôn ngữ của nàng là một phong cách dân gian, hoàn toàn không phải là phong cách của một nhà quý tộc.

- Chắc hẳn anh được giáo dục trong một gia đình nền nếp, ngoan đạo ? Anh ở quận nào ? – nàng hỏi.

- Ở quận Tunxkaia.

- Ô, thế thì chúng ta là những người cùng quê rồi. Ông thân sinh tôi ... Anh đã biết ông cụ nhà tôi là ai rồi chứ nhỉ ?

- Vâng, tôi có được biết.

- Ông cụ thân sinh ở Tula ⁽¹⁾... Ông là người Tula. Thôi được. (Tiếng được “Kha-ra-sô” này Maria Nicôlaiévna chủ tâm muốn uốn giọng theo cách trường giả – “Khe-rơ-sô”). Nào, bây giờ thì chúng ta bắt tay vào việc thôi.

- Thế nghĩa là... Sao lại bắt tay vào việc ? Ý chị muốn nói thế nào ?

Maria Nicôlaiévna nheo mắt lại.

- Thế anh tới đây có việc gì ? (Mỗi khi nàng nheo mắt, thì cái nhìn lại trở nên rất dịu dàng và hơi có vẻ điệu cợt, nhưng khi mắt nàng mở ta hết mức thì trong ánh mắt trong sáng và hầu như lạnh lùng ấy lại lộ ra một vẻ gì xảo trá... đáng sợ. Hai hàng lông mày rậm, hơi sát vào nhau và đen nháy như mun làm cho mắt nàng có một vẻ đẹp khác thường). Anh muốn tôi mua cái điện trang của anh chứ gì ? Anh cần tiền để thu xếp việc thành hôn của anh ?

(1) Một thành phố cổ của nước Nga, cách Matxcơva chừng 500 cây số về phía Nam, thuộc quận Tunxkaia.

Có phải thế không ?

- Vâng, tôi cần tiền.

- Vậy anh cần nhiều không ?

- Nếu ban đầu có được mấy nghìn phờrăng thì tôi cũng lấy làm bằng lòng rồi. Anh ấy cũng biết cái điền trang của tôi đấy. Chị có thể bàn bạc với anh ấy được, - còn giá cả thì tôi cũng không tính đất đầu.

Maria Nicôlaiévna nghiêng đầu sang phải rồi lại sang trái.

- *Thứ nhất*, - nàng bắt đầu nói rành rọt, và lấy mấy đầu ngón tay đập đập vào tay áo Xanhin, - tôi không quen bàn bạc với nhà tôi, giá là các việc mua đồ trang sức cho tôi thì nhà tôi cứ lắm ; còn *thứ hai*, vì sao anh lại nói rằng anh tính giá không đất . Tôi không muốn lợi dụng hoàn cảnh của anh, khi anh đang yêu và sẵn sàng hy sinh tất cả.. Tôi không chấp nhận bất cứ sự hy sinh nào của anh đâu. Anh thấy thế nào ? Đáng lẽ phải khích lệ ở anh... nói thế nào cho hay hơn nhỉ ?... những tình cảm cao thượng, có phải thế không nhỉ, thì tôi lại đi bắt chẹt anh, lột áo anh sao ? Đấy không phải là thói quen của tôi. Khi cần thiết tôi cũng không tha ai đâu, nhưng không phải bằng cách này.

Xanhin không thể nào hiểu được, nàng muốn giấu cợt mình hay là nói chuyện nghiêm chỉnh ? và chàng chỉ nghĩ bụng : “Với cô thì cần phải coi chừng đấy !”

Người đầy tớ đem vào một cái ấm Xamôva kiểu Nga, và chiếc khay lớn trên đặt một bộ tách chén uống trà, một bình đựng kem sữa và mấy lát bánh khô, y bày những thứ sang trọng ấy lên bàn, giữa Xanhin và bà Pôlôzốp, rồi lui ra.

Nàng rót mời chàng một tách nước trà.

- Anh không chê chứ ? – nàng hỏi rồi dùng tay lấy miếng đường bỏ vào tách nước của chàng... trong khi đó cái cặp đũa gấp đường vẫn nằm ngay bên cạnh.

-Trời ôi !... Được một bàn tay tuyệt đẹp như vậy...

Chàng không nói hết câu và một tí nữa thì bị sặc vì ngụm nước chè, còn nàng thì nhìn chàng bằng một cách nhìn chăm chú và trong sáng.

- Sở dĩ tôi nói đến việc bán cái điền trang của tôi với một cái giá không đắt, - chàng nói tiếp, - bởi vì hiện nay anh chị đang ở nước ngoài, tất nhiên tôi không thể nghĩ rằng chị có nhiều tiền chưa dùng tới và, cuối cùng, chính tôi cũng cảm thấy việc bán... hay mua điền trang trong những điều kiện thế này là một chuyện không bình thường, vậy tôi có bốn phận phải nhìn thấy cả điều đó nữa.

Xanhin nói ngập ngừng và lộn xộn, còn Maria Nicôlaiévna thì từ từ ngả vào lưng ghế bành, khoanh hai tay trước ngực và vẫn nhìn Xanhin bằng một cái nhìn chăm chú và trong sáng như trước. Cuối cùng Xanhin dừng lại.

- Không sao, anh cứ nói đi, cứ nói đi, - nàng thì thào như để giúp sức cho chàng, - tôi vẫn nghe anh – tôi thích nghe anh nói ; anh cứ nói đi.

Xanhin bắt đầu miêu tả cái điền trang của mình, nó rộng bao nhiêu dêxiatin ⁽¹⁾, nó nằm ở chỗ nào, các loại ruộng đất trong điền trang ấy ra sao và có thể thu được những lợi tức gì... chàng còn nói đến cả cái vị trí nên thơ của trang trại nữa ; còn Maria Nicôlaiévna thì vẫn cứ nhìn chàng, nhìn mãi và cái nhìn mỗi lúc càng chăm chú và

(1) Một đơn vị diện tích để đo ruộng đất ở Nga, bằng 0,092 ha.

càng trong sáng hơn, và đôi môi nàng hơi mủn mủn, nhưng không phải nàng cười : nàng đang cắn khê vào môi. Cuối cùng chàng cảm thấy ngượng ngùng ; chàng lại im lặng một lần nữa.

- Đimitri Pavlovíts, - Maria Nicôlaiévna bắt đầu nói rồi lại trầm ngâm suy nghĩ... - Đimitri Pavlovíts, - nàng nhắc lại - Thế này nhé : tôi tin rằng mua cái điện trang của anh là một việc rất có lợi cho tôi và thế nào chúng ta cũng sẽ thảo luận được với nhau ; nhưng anh phải cho tôi ... hai ngày - Vâng, cho tôi một thời hạn hai ngày. Anh có thể xa người vợ chưa cưới của anh được hai ngày chứ ? Tôi không giữ anh lâu hơn, trái với ý muốn của anh - tôi lấy danh dự mà hứa với anh như vậy. Nhưng nếu ngay bây giờ anh cần năm, sáu nghìn phờrăng thì tôi sẵn sàng vui lòng để anh mượn - rồi chúng ta sẽ tính sau.

Xanhin đứng dậy.

- Tôi xin cảm ơn chị, chị Maria Nicôlaiévna, vì thái độ niềm nở, đáng mến, sẵn sàng giúp đỡ một người mà hầu như chị hoàn toàn không quen biết ... Nếu chị nhất thiết cần như vậy thì tôi vui lòng nán lại đợi chị định đoạt về việc mua cái điện trang của tôi - tôi sẽ ở lại đây hai ngày.

- Vâng, anh Đimitri Pavlovíts, tôi muốn được như vậy. Còn anh thì sẽ rất khổ tâm phải không ? Phải thế không ? Anh nói đi.

- Chị Maria Nicôlaiévna, tôi yêu vợ chưa cưới của tôi - phải xa cô ấy lòng tôi cũng không thanh thản gì.

- Ôi, anh thật là một con người vàng ngọc ! - Maria Nicôlaiévna khẽ nói và thở dài. - Tôi xin hứa là sẽ không làm anh phải quá khổ tâm. Bây giờ anh đi nghỉ chứ ?

- Vàng, đã khuya rồi, - Xanhin nói.

- Và anh cũng phải nghỉ ngơi sau chuyến đi – và sau cả cuộc chơi bài với nhà tôi nữa. Thế anh với Ippôlit Xidôruts, ông chồng tôi ấy, có phải là bạn thân không ?

- Chúng tôi cùng học trong một trường ký túc.

- Và hồi đó anh ấy cũng đã thế này rồi phải không ?

- “Thế này” là thế nào cơ ? - Xanhin hỏi.

Maria Nicôlaiévna bỗng rũ ra cười, nàng cười đến đỏ bừng cả mặt, đến mức phải đưa chiếc khăn tay lên bịt vào môi, rồi nàng rời chiếc ghế bành đứng dậy – loạng choạng như một người mệt mỏi, nàng bước lại chỗ Xanhin và chìa tay cho chàng.

Chàng tạm biệt nàng – rồi bước về phía cửa.

- Ngày mai xin mời anh lại sớm sớm cho một chút – anh vui lòng chứ ? – nàng cất cao giọng nói với theo. Khi bước ra khỏi phòng, chàng ngoảnh lại và thấy nàng lại buông người xuống chiếc ghế bành và ngả hẳn người vào lưng ghế, đầu gối lên hai cánh tay. Hai tay áo rộng của chiếc áo ngắn tụt xuống tận gần vai và không thể không nhận thấy rằng cái cách để tay như thế, rằng cả cái cách ngồi như thế có một vẻ đẹp thật là hấp dẫn.

XXXVI

Đã quá nửa đêm đã lâu, nhưng trong phòng Xanhin đèn vẫn sáng. Chàng ngồi bên bàn và viết thư cho “Dgiemma của mình”. Chàng kể với nàng tất cả ; tả cho nàng nghe về vợ chồng Pôlôzốp – tóm lại, chàng nói nhiều

về những cảm giác của mình – và kết thúc bức thư bằng lời hẹn sẽ gặp nàng sau ba ngày nữa !!! (chàng đánh ba chấm than). Sáng sớm chàng ra bưu điện bỏ thư và đi dạo chơi trong vườn Kurgaozơ, ở đây người ta đã dạo nhạc. Lúc ấy đang còn ít người chàng đứng trước nhà hóng mát là nơi dàn nhạc đang biểu diễn, và nghe những hợp khúc trong vở nhạc kịch “Rôbe – Đyavôn” – sau đó chàng uống cà-phê, rồi chàng đi dọc theo rặng cây ở một mé vườn vắng vẻ, sau đó ngồi xuống một chiếc ghế dài và trầm ngâm suy nghĩ.

Một chiếc cán dù đập nhanh-và khá mạnh-vào vai chàng. Chàng giật bắn người lên... Maria Nicôlaiévna đứng trước mặt chàng, nàng mặc chiếc áo dài bằng len mỏng màu xám, chiếc mũ trắng bằng vải tuyn, đi đôi găng tay Thụy Điển, khuôn mặt nàng hồng hào, tươi tắn, như một buổi sớm mùa hè, nhưng trong cử động và ánh mắt vẫn còn đượm vẻ mệt mỏi sau một giấc ngủ yên lành.

- Chào anh, - nàng khẽ nói - Hôm nay tôi cho người lại tìm anh, nhưng anh đã đi rồi. Tôi vừa phải uống tới cốc nước thứ hai – ở đây người ta bắt tôi phải uống nước suối – có trời biết để làm gì... chẳng nhẽ tôi còn không khỏe hay sao ? Và tôi còn phải đi dạo hàng giờ nữa. Anh có vui lòng làm người bạn đường của tôi không ? Chúng ta sẽ uống cà-phê ở đằng kia.

- Tôi đã uống rồi, nhưng tôi rất sung sướng đi dạo chơi với chị, - Xanhin vừa nói vừa đứng dậy.

- Thế anh đưa tay cho tôi nào... Anh đừng sợ : vợ chưa cưới của anh không có ở đây đâu – cô ấy không nhìn thấy anh đâu.

Xanhin mỉm cười gượng gạo. Chàng có cảm giác khó

chịu mỗi khi Maria Nicôlaiévna nhắc đến Đgiemma. Nhưng chàng vẫn vội vàng và ngoan ngoãn theo nàng... cánh tay Maria Nicôlaiévna từ từ và nhẹ nhàng để xuống cánh tay chàng – nó chỉ hơi chạm vào cánh tay chàng thôi nhưng hình như cũng lại áp chặt vào.

- Chúng ta đi lại đằng kia, - nàng nói với chàng và đưa chiếc dù mở rộng qua vai. - Trong công viên này tôi quen như ở nhà vậy, tôi sẽ đưa anh đi qua những nơi cảnh đẹp. Anh biết không (nàng rất hay dùng ba từ ấy) ; bây giờ tôi sẽ không nói với anh về cái chuyện mua bán ấy nữa ; sau bữa ăn sáng chúng ta sẽ bàn tới nó cho tử tế, còn bây giờ anh phải kể cho tôi nghe về anh đi... để tôi được biết mình đang giao thiệp với người như thế nào chứ. Sau đó, nếu anh muốn, tôi sẽ kể cho anh nghe về bản thân tôi. Anh bằng lòng chứ ?

- Nhưng, Maria Nicôlaiévna, điều gì có thể làm cho chị thích thú được...

- Khoan đã, khoan đã. Anh không hiểu đúng ý tôi rồi. Tôi không muốn làm đom với anh - Maria Nicôlaiévna nhún vai. - Người ta có vợ chưa cưới đẹp như một bức tượng cổ kính, thế mà tôi lại còn làm đom với người ta sao ?! Nhưng anh có một món hàng - còn tôi là người mua. Tôi muốn biết món hàng của anh ra sao. Nào anh hãy cho tôi xem - món hàng ấy ra sao ? Tôi không những chỉ muốn biết mình mua cái gì mà còn muốn biết mình mua cả ai. Đây là cái luật lệ của ông bố tôi. Nào anh bắt đầu đi... Nào, hay là cũng không kể từ thuở bé - này nhá - anh ra nước ngoài đã lâu chưa ? Từ bấy đến nay anh đã ở những nơi nào ? Nhưng anh hãy đi chậm chậm chứ - chúng ta chẳng vội đi đâu cả.

- Tôi đã sống ở Ý mấy tháng, rồi từ Ý sang đây.

- Hình như những cái gì thuộc về nước Ý đều có một sức quyến rũ đặc biệt đối với anh ? Cũng lạ thật, ở đây anh lại không tìm thấy đối tượng. Anh yêu nghệ thuật chứ ? Anh thích hội họa chứ ? Hay là thích âm nhạc hơn ?

- Tôi yêu nghệ thuật... Tôi yêu tất cả những gì đẹp.

- Cả âm nhạc nữa ?

- Và cả âm nhạc nữa.

- Tôi hoàn toàn không thích âm nhạc. Tôi chỉ thích những bài hát Nga mà thôi – hơn nữa tôi cũng chỉ thích những bài hát ấy khi nào ở thôn quê và vào mùa xuân – cùng với những điệu nhảy, anh biết không... Những tấm vải đỏ, những chuỗi ngọc trai, ngoài bãi thì cỏ non mơn mớn, từng làn khói nhẹ bốc lên... thật là tuyệt trần ! Nhưng bây giờ không phải là lúc kể chuyện về tôi. Anh hãy nói đi chứ, hãy kể đi.

Maria Nicôlaiévna bước đi, thỉnh thoảng lại đưa mắt nhìn Xanhin. Vóc người nàng cao lớn. Vì thế mặt chàng gần như ngang với mặt nàng.

Chàng bắt đầu kể – ban đầu không hứng thú, vụng về, sau đó chàng vui miệng và còn kể huyền thiên là khác. Maria Nicôlaiévna nghe chuyện một cách rất thông minh; mà hơn nữa chính nàng tỏ ra rất cởi mở khiến người khác bất giác cũng phải có thái độ cởi mở theo. Nàng có biệt tài là tính “để hòa đồng” – Le terrible don de la gamiliarité, mà đức Hồng y giáo chủ Rétxơ thường nhắc đến. Xanhin nói về những chuyến du lịch của mình, về cuộc sống ở Pêtéc-bua, về tuổi trẻ của mình... Nếu Maria Nicôlaiévna là một phụ nữ thượng lưu, có những kiểu cách tinh tế, thì chẳng bao giờ chàng lại cởi mở quá đến thế ; nhưng chính

nàng cũng cho mình là một “chú bé hiền lành”, không ưa những lối khách sáo ; nàng đã giới thiệu về mình với Xanhin như vậy. Trong khi ấy thì “chú bé hiền lành” này đang sánh bước bên chàng với dáng đi của một con mèo khẽ nép mình vào chàng và thỉnh thoảng lại nhìn vào mặt chàng ; chú bé ấy lại mang hình hài của một phụ nữ trẻ đầy vẻ quyến rũ tế nhị, mạnh mẽ, dịu dàng và da diết làm say đắm những tay đàn ông yếu đuối và tội lỗi, vẻ quyến rũ thường chỉ có ở những người con gái Xlavơ, mà cũng chỉ ở một số người và cũng không phải chính gốc mà đã lai tạp đi rồi. Cuộc dạo chơi của Xanhin với Maria Nicôlaiévna, buổi nói chuyện giữa Xanhin với Maria Nicôlaiévna kéo dài hơn một tiếng đồng hồ. Họ không hề dừng lại một lần nào – họ cứ đi, đi mãi theo rặng cây dài vô tận của công viên, khi thì họ leo lên đồi và vừa đi vừa ngắm phong cảnh, khi thì bước xuống thung lũng và khuất vào bóng cây rậm rì, - họ vẫn tay khoác tay. Đôi lúc Xanhin còn cảm thấy bức mình : chàng chưa khi nào đi dạo chơi với Đgiemma, với Đgiemma yêu quý của mình lâu như vậy... còn ở đây thì bà chủ này đã chiếm lấy chàng – thôi thế là đủ rồi !

- Chì có một không ? – chàng hỏi Maria Nicôlaiévna không phải một lần.

-Tôi không bao giờ một cả, - nàng trả lời.

Thỉnh thoảng họ lại gặp những người đi dạo chơi : hầu hết những người ấy đều chào nàng – người có vẻ kính cẩn, người tỏ vẻ khúm núm. Từ xa, bằng một giọng Pari chuẩn nhất nàng lên tiếng nói với một người trong số đó, một người đẹp trai, tóc đen, ăn mặc rất đĩnh đạc “ Comte, vous savez, il ne faut pas venir me voir – ni aujourd’hui,

ni demain”⁽¹⁾. Người kia lặng lẽ trật mũ và cúi gập người xuống chào nàng.

- Ai đấy ? - Theo tập xấu “tò mò” vốn có của mọi người Nga, Xanhin liền hỏi.

- Người ấy à ? Một anh chàng Pháp - những người Pháp quanh quẩn ở đây cũng nhiều... Anh ta cũng đang theo đuổi tôi đấy. Nhưng đến lúc uống cà-phê rồi. Chúng ta về nhà vậy ; chắc hẳn bây giờ anh cũng đói bụng. Người bạn trung thành của tôi bây giờ hẳn cũng đã mở mắt.

“Người bạn trung thành ! Mở mắt!!” - Xanhin thầm nhắc lại... “và cô ta nói tiếng Pháp chuẩn sõi đến thế... Thật là một người đàn bà kỳ quặc!”.

Maria Nicôlaiévna không nhầm. Khi nàng cùng với Xanhin trở về phòng khách thì “người bạn trung thành” hay là “anh béo” đã ngồi trước chiếc bàn giải khăn, đầu vẫn đội cái mũ chóp như trước.

- Ô, để anh chờ mãi - anh ta thốt lên, anh ta nhăn nhó bộ mặt râu rĩ - Anh đã định uống cà-phê một mình đấy.

- Không sao, không sao, - Maria Nicôlaiévna vui vẻ trả lời. - Mình giận à ? Thế lại càng tốt cho mình đấy : không thì mình sẽ đâm ra hiền lành quá đấy. Em đã đưa khách về đây. Mình bấm chuông nhanh lên ! Nào, chúng ta sẽ uống cà-phê thôi, loại cà-phê ngon nhất - bằng những chiếc tách xắcxông, trên tấm khăn bàn trắng như tuyết này.

Nàng bỏ mũ tháo găng tay - rồi vỗ vào lòng bàn tay. Pôlôzốp ngược mắt liếc nhìn nàng.

(1) Công tước, ngài biết cho, hôm nay cũng như ngày mai không thể đến thăm tôi được (tiếng Pháp)

- Maria Nicôlaiévna, làm gì mà hôm nay vui vẻ thế ?
- anh ta khế nói.

- Ippôlit Xidôrúts, không phải việc của anh ! Thôi anh bấm chuông đi ! Dimitri Pavlovíts, anh ngồi xuống đây và anh sẽ uống cà-phê một lần nữa ! Ôi, vui sướng thay khi được ra lệnh ! Trên đời không còn gì thú vị hơn !

Khi mà người ta chịu phục tùng chứ ? - ông chồng lại lầu bầu.

Chính thế, khi nào người ta nghe lời ! Chính vì thế mà em cảm thấy vui vẻ. Nhất là với mình. Đúng thế không ông béo ? Đấy, có cà-phê rồi.

Trên chiếc khay rất to do người hầu phòng bưng vào còn có một tờ quảng cáo của nhà hát, Maria Nicôlaiévna liền vớ lấy tờ quảng cáo.

Kịch nói ! - nàng thốt ra vẻ bức bối. - Kịch nói Đức. Nhưng vẫn còn hơn là hài kịch Đức. Anh bảo lấy ghế lô cho tôi nhé - ghế lô ở dưới - hay là không đâu... tốt hơn là lấy Fremden - Loge ⁽¹⁾ - nàng nói với người hầu phòng. - Anh có nghe không : nhất định là Fremden-Loge đấy !

Nhưng nếu Fremden-Loge đã có ngài thị trưởng lấy rồi (seine Excellenz der herr Stadt - Director), - người hầu phòng mạnh dạn báo tin như vậy.

Anh hãy đưa cho ngài ấy mười ta-le ⁽²⁾ miễn làm sao giành được ghế lô cho tôi ! Anh nghe chứ !

Người hầu phòng cúi đầu về phục tùng và rầu rĩ.

Dimitri Pavlovíts, anh đi xem với tôi chứ ? Những nghệ sĩ Đức tồi thật, nhưng chắc anh sẽ đi... Anh đi chứ ?

(1) Lô cho người ngoại quốc (tiếng Đức).

(2) Đơn vị tiền Đức.

Đúng ! Anh thật là một người lịch sự ! Thế còn ông béo, ông không đi chứ ?

- Tùy mình thôi, - Pôlôzốp lầu bầu nói vào chiếc tách anh vừa mới đưa vào miệng.

- Này mình ạ : mình ở nhà vậy. - ở nhà hát mình chỉ toàn ngủ thôi – mình lại ít hiểu tiếng Đức. Tốt hơn là mình hãy làm việc này : mình viết thư trả lời cho người quản lý – mình nhớ chứ, về việc cái cối xay của chúng ta ấy... về việc nông dân xay bột ấy mà. Mình nói với lão ta rằng em không muốn, không muốn, và không muốn như thế ! Thế là đủ việc cho mình làm suốt buổi tối rồi !

- Xin vâng lời – Pôlôzốp trả lời.

- Có thế chứ, tuyệt lắm rồi. Mình thật là một người thông minh. Còn bây giờ, thưa các vị, nếu chúng ta đã gọi đến chuyện người quản lý thì mời các vị, chúng ta hãy bàn đến công việc chính của chúng ta. Dimitri Pavlovíts, khi nào người hầu phòng dọn bàn xong thì anh hãy kể cho chúng tôi nghe tất cả về cái điện trang của anh – nó thế nào, ra sao, anh định bán với giá bao nhiêu, anh cần lấy tiền trước bao nhiêu, - tóm lại, anh hãy kể tất cả ! (“Lạy Chúa! Cuối cùng họ mới đã động đến” – Xanhin nghĩ bụng). Anh đã kể cho tôi nghe một ít rồi, tôi còn nhớ anh đã tả khu vườn của mình tuyệt đẹp – nhưng lúc đó lại không có “ông béo” ... Cứ kể cho ông ấy nghe, nghe tất cả xem ông ấy có ý kiến gì không ! Tôi rất lấy làm vui lòng khi nghĩ rằng tôi có thể giúp anh cưới vợ – mà tôi cũng đã hứa với anh rằng sau bữa ăn sáng tôi sẽ tiếp chuyện anh ; khi nào tôi cũng giữ đúng lời hứa của mình Ippôlit Xidôrits, có đúng thế không hả mình ?

Pôlôzốp lấy bàn tay vuốt mặt.

- Cái gì là sự thật thì nó vẫn là sự thật, mình không dối ai bao giờ.

- Không bao giờ ! và tôi sẽ không bao giờ dối ai cả. Nào, Dimitri Pavlovíts, - xin mời anh hãy tường trình sự thể, mà chúng ta thường nói như ở nghị viện vậy.

XXXVII

Xanhin bắt đầu “tường trình sự thể” – nghĩa là lần thứ hai chàng tả lại cái điền trang, nhưng lần này chàng không đả động gì đến vẻ đẹp của thiên nhiên – và thỉnh thoảng lại viện vào Pôlôzốp để chứng minh cho “những sự việc và những con số” mà chúng ta đưa ra. Nhưng Pôlôzốp chỉ âm ừ và lúc lắc cái đầu – không hiểu anh ta đồng tình hay phản đối – điều đó đến quý sứ cũng không thể hiểu được. Nhưng thật ra Maria Nicôlaiévna cũng chẳng cần đến sự tham gia của anh ta. Nàng tỏ ra có những khả năng về kinh doanh và quản lý đến mức độ làm cho người khác phải ngạc nhiên ! Nàng biết tường tận mọi điều bí mật trong việc quản lý một điền trang ; nàng hỏi cặn kẽ đủ điều, đi sâu vào mọi việc ; mỗi lời nói của nàng đều nhằm đúng đích, gọn ghẽ đầu vào đấy, Xanhin không ngờ tới một cuộc sát hạch như vậy : chàng không hề chuẩn bị. Và cuộc thi kéo dài đến một tiếng rưỡi đồng hồ. Xanhin phải chịu đựng tất cả những cảm giác của một người bị cáo đứng trước vành móng ngựa chật hẹp, trước mặt một quan tòa nghiêm khắc, và sáng suốt. “Đây là một cuộc hỏi cung” – chàng như thầm nói với vẻ chán nản. Maria

Nicôlaiévna luôn luôn vui cười, đúng là nàng đùa cợt : nhưng cũng không phải vì thế mà Xanhin thấy dễ chịu hơn ; trong thời gian “hồi cung” khi chàng không hiểu tường tận nghĩa của những chữ “ruộng phần”⁽¹⁾ và “ruộng thuần”⁽²⁾ – thì mồ hôi chàng cứ toát ra như tắm.

- Thôi được rồi ! – Cuối cùng Maria Nicôlaiévna quyết định. – Bây giờ tôi đã hiểu cái diễn trang của anh... không kém gì anh. Anh định giá bao nhiêu cho một dân đình ? (Lúc bấy giờ giá cả diễn trang, như mọi người đều biết, được tính theo số dân đình).

- Vâng... Tôi định... không thể nào tính ít hơn năm trăm rúp được, - phải khó khăn lắm Xanhin mới nói được câu ấy (Ôi, Pantalêon, Pantalêon ông lão đầu rồi ? Cái sự thế buộc ông phải kêu lên Barbari là như thế đấy).

Maria Nicôlaiévna ngược mắt nhìn lên trời hình như để suy nghĩ.

- Thế nào ? – cuối cùng nàng nói. Tôi thấy giá ấy cũng phải chăng thôi. Nhưng anh đã bằng lòng cho tôi một thời hạn là hai ngày – vậy anh phải chờ đến ngày mai. Tôi nghĩ rằng chúng ta sẽ thỏa thuận với nhau – và lúc đó anh sẽ cho biết anh cần bao nhiêu tiền đặt trước. Còn bây giờ thì basta cosi⁽³⁾ – khi nhận thấy Xanhin

(1) Ở Nga không có chế độ tư hữu tư nhân về ruộng đất, tất cả ruộng đất đều thuộc quyền sở hữu chung của công xã (cũng như một làng ở nước ta ngày xưa vậy), người dân chỉ có quyền sử dụng ruộng đất. Theo một thời hạn nhất định, thường thường là 3 hoặc 5 năm ruộng đất của công xã đem chia lại cho các dân đình. Mỗi gia đình được nhận một phần ruộng đất gọi là “ruộng phần”. (N.D)

(2) Ruộng đã được khai phá, trồng trọt thuần thục (N.D)

(3) Đủ rồi ! (tiếng Ý).

muốn nói lại điều gì, nàng liền đỡ lời. – Chúng ta bàn đến những chuyện tiền nong nhỏ nhen như vậy là đủ rồi... à *demain les affaires* ! ⁽¹⁾ – Tôi đề nghị thế này nhé : bây giờ xin để anh về (nàng liếc nhìn chiếc đồng hồ nhỏ trắng men xinh xắn đeo ở thắt lưng)... đến ba giờ... phải để anh nghỉ ngơi chứ. Anh hãy đi chơi quay bi vậy.

- Không bao giờ tôi chơi những trò chơi may rủi như vậy cả, - Xanhin trả lời.

Thật thế à ? Vâng, anh là một người hoàn hảo mà ly. Thật ra tôi cũng không chơi những trò chơi ấy ! Đại gì mà ném tiền ra gió như vậy. Nhưng anh cứ vào phòng chơi mà xem những gương mặt của người đời. Có những gương mặt thật buồn cười. Ở đó có một bà già quấn một vải khăn yếm ngọc trên trán và có ria mép – thật kỳ lạ ! Ở đấy cũng có một bá tước của chúng ta – hay ho lắm ! Dáng người ông ta bệ vệ, mũi như mũi phượng hoàng, nhưng khi đặt một đồng ta-le thì lại làm dấu thánh ngậm trong áo ghi-lê. Anh hãy xem báo chí, anh hãy đi chơi, tóm lại anh hãy làm việc gì mà anh thích... Nhưng tôi đợi anh vào lúc ba giờ... *de pied ferme* ⁽²⁾. Cần phải ăn uống sớm sớm một chút. Nhà hát của những người Đức buồn cười này bắt đầu vào lúc sáu giờ rưỡi – Nàng chìa tay. – *Sans rancune, n'est ce pas ?* ⁽³⁾.

- Không dám, Maria Nicôlaiévna, có chuyện gì đâu mà tôi lại phải giận chị ?

(1) Công việc để sang ngày mai vậy ? (tiếng Pháp).

(2) Nhất định đấy (tiếng Pháp).

(3) Hãy quên những điều giận cũ, phải thế không ? (tiếng Pháp).

- À, có chuyện là tôi đã làm anh mệt. Mà anh đợi đấy, tôi sẽ còn làm anh mệt hơn nữa kia – nàng nói thêm và nheo mắt lại cho tất cả các lúm đồng tiền cùng một lúc hiện rõ trên đôi má ửng hồng. – Thôi chào anh !

Xanhin cúi chào và bước ra. Một chuỗi cười vui vẻ vang lên đuổi theo gót chàng – và trong giây lát đó trên tấm gương mà chàng đi qua đã hiện lên một cảnh tượng sau đây : Maria Nicôlaiévna kéo sụp chiếc mũ chớp xuống mắt ông chồng, còn anh ta thì cứ giơ hai tay lên quờ quạng một cách bất lực.

XXXVIII

Ôi được trở về phòng mình, Xanhin đã thở dài khoan khoái biết chừng nào ! Thật vậy, Maria Nicôlaiévna đã nói đúng – chàng cần phải nghỉ ngơi, nghỉ ngơi sau khi đã trải qua tất cả những sự quen biết, những lần va chạm, những buổi trò chuyện mới mẻ ấy, sau khi bị một lần khói u mê đã luồn vào đầu não, vào tâm hồn chàng, - sau một lần tiếp cận mới khó hiểu, tự nó nhen lên trong một người đàn bà còn rất xa lạ đối với chàng ! Tất cả những cái đó diễn ra khi nào ? Hầu như diễn ra ngay hôm sau, khi chàng vừa được biết Đgiemma yêu mình và khi chàng vừa mới trở thành người chồng chưa cưới của nàng. Thật là một điều phạm thánh ! Hàng ngàn lần chàng thầm xin lỗi con bồ câu trong trắng và đức độ của mình – tuy nhiên, thật ra chàng không thể kết tội được bản thân mình về một điều

gì cả ; hàng ngàn lần chàng hôn cây thánh giá mà nàng đã trao tặng chàng. Giá chàng không hy vọng kết thúc nhanh chóng và mỹ mãn cái công việc mà vì nó chàng đã phải bỏ công đến Vixbaden này, - thì chàng đã bỏ về ngay tức khắc - trở về thành Phrăngphuốc thân yêu, về với ngôi nhà yêu quý mà bây giờ đã trở thành ruột thịt đối với chàng, trở về với nàng, để phục xuống đôi chân yêu dấu... Nhưng bây giờ thì còn biết làm gì khác được ? Đám lao thì phải theo lao, phải mặc quần áo, phải đi ăn, - rồi lại phải đến nhà hát... miễn sao đến mai bà ta để chàng ra về cho nhanh là được.

Còn một điều nữa làm cho chàng băn khoăn, bức bối là : mặc dù chàng vẫn nghĩ đến Đgiemma với tất cả tình thương yêu thấm thiết và niềm cảm kích hân hoan về cuộc sống chung của hai người, về hạnh phúc đang chờ đón họ trong tương lai, - nhưng giữa lúc đó thì người đàn bà lạ lùng, bà Pôlôzôva vẫn luôn luôn quanh quẩn bên chàng... không, không phải quanh quẩn mà là lù lù... đứng thế. Xanhin diễn đạt với vẻ đắc chí độc địa - cứ lù lù trước mặt chàng, và chàng không thể nào gạt bỏ được hình ảnh ấy, không thể không nghe thấy giọng nói, không thể không nhớ lại những lời lẽ của người đàn bà đó - không thể không cảm thấy ngay cả cái hương vị đặc biệt, sức nức và ngậy ngất như hương vị của những bông huệ vàng toát ra từ y phục của bà ta. Người đàn bà giàu có này rõ là đang lừa phỉnh chàng, bằng cách này hay cách khác mỗi chài chàng... Cái đó để làm gì ? Bà ta cần gì ? Chẳng nhẽ đấy chỉ là cái tính đồng danh của một người đàn bà được nuông chiều, giàu có - và chưa chắc đã không phải là một người đàn bà kém đạo đức ? Còn chồng đấy thì sao ? ! Đấy là

một con người như thế nào ? Quan hệ giữa ông chồng và bà ta ra sao ? Nhưng vì sao những câu hỏi ấy cứ len lỏi vào đầu óc Xanhin mà thật ra chàng chẳng có việc gì dính dáng đến ông Pôlôzốp và cả bà vợ của ông ta nữa ? Nhưng vì sao chàng không thể xua đuổi được cái hình ảnh dai dẳng ấy cả những khi tâm hồn chàng hướng về một hình ảnh khác trong sáng và rạng rỡ như một ngày tuyệt đẹp của Chúa ban cho ? Tại sao những điều đó lại dám xâm phạm vào những đường nét hầu như thiêng liêng ấy ? Và không những chúng chỉ xuyên qua – mà chúng còn cười cợt một cách ngạo nghễ. Đôi má màu xám, độc ác ấy, những lúm đồng tiền trên má, những bím tóc như con rắn – chẳng nhẽ tất cả những cái đó dường như đã quấn chặt vào chàng, và chàng không còn đủ sức, không thể nào rũ ra được, không thể nào gạt bỏ đi được sao ?

Rõ nhảm nhí, nhảm nhí ! Chỉ nội trong ngày mai tất cả những cái đó sẽ biến đi không để lại một dấu vết gì ... Nhưng liệu ngày mai bà ta có buông tha chàng ra không ?

Vâng... Chàng tự đặt cho mình tất cả những câu hỏi ấy – và thời gian vẫn cứ nhích dần đến cái mốc ba giờ – chàng mặc một chiếc áo đuôi tôm màu đen, đi dạo trong công viên một lúc rồi trở lại phòng vợ chồng Pôlôzốp.

Trong phòng khách của họ, chàng gặp một người thư ký của sứ quán Đức, một anh chàng cao lêu nghêu, tóc hoe vàng, khuôn mặt nhìn nghiêng dài như mặt ngựa, trên đầu kẻ một đường ngói ra đến tận phía sau gáy (hồi ấy cái đó còn là kiểu mới) và ... ôi kỳ diệu ! chàng đã gặp ai ? Phôn Điongô, chính anh chàng sỹ quan mà chàng vừa đấu súng với hắn cách đây mấy hôm ! chàng không thể ngờ rằng lại gặp hắn ở đây – và tự nhiên chàng thấy bối

roi nhưng dù sao cũng phải chào hân.

- Các anh quen nhau à ? – Maria Nicôlaiévna hỏi, nhưng nàng cũng không bỏ sót vẻ bối rối của Xanhin.

- Vâng... tôi đã có vinh dự, - Điongốp lầu lầu – hân khê nghiêng mình về phía Maria Nicôlaiévna, mỉm cười và nói thêm giọng thì thầm : - Đấy, chính là anh ta ... Một người Nga... đồng hương của chị...

- Không thể có chuyện ấy được ! – nàng cũng khê thốt lên, giơ ngón tay lên dọa hân và ngay lúc ấy tạm biệt với hân và cả với người thư ký cao lêu nghêu nữa, anh chàng này cứ xem mọi điều bộ cũng đủ biết đã mê bà ta như điều đồ, bởi vì cứ mỗi khi nhìn bà ta là anh chàng đã há hốc mồm ra rồi. Điongốp cũng lui ra không hề chậm trễ với vẻ ngoan ngoãn nhả nhận, khác nào một người bạn trong nhà, mà chỉ cần nói nửa lời cũng đã hiểu được mình phải làm gì : anh chàng thư ký còn chần chừ, nhưng Maria Nicôlaiévna đã tổng tiền hân ra, không khách sáo gì cả.

- Mời ông hãy đến với bà chúa của ông, - nàng nói với anh ta (lúc bấy giờ ở Vixbaden có một bà công chúa Di Mônacô, giống hệt một cô gái nhẹ dạ xấu thói) – chứ ngồi với một người đàn bà thô kệch như tôi làm gì ?

- Không dám, thưa tiểu thư, - anh chàng thư ký bám dai như đĩa đất, - Tất cả những công chúa trên thế gian này ...

Nhưng Maria Nicôlaiévna là một người không biết thương hại – và anh chàng thư ký đã phải bước ra khỏi cùng với cái đường ngôi trên mái tóc của mình.

Hôm ấy Maria Nicôlaiévna ăn mặc rất hợp với “sở trường” của mình, như các bà nội chúng ta thường nói.

Nàng mặc một chiếc áo dài bó chên bằng lụa hồng, tay áo à la Fontanges ⁽¹⁾ , tai đeo một nụ hoa lớn bằng kim cương. Đôi mắt nàng long lanh chẳng kém gì những viên kim cương kia : hình như nàng đang cao hứng và phấn chấn lắm.

Nàng mời Xanhin ngồi xuống bên cạnh và bắt đầu nói với chàng về Pari là nơi mà mấy hôm nữa nàng định đến, nàng nói với chàng rằng nàng đã chán ngán những người Đức, rằng họ thật dằn dặt khi muốn tỏ ra thông minh và lại thông minh không phải lúc, không muốn tỏ ra dằn dặt ; rồi bỗng nhiên, như người ta thường nói, chẳng hề úp mở – à brule pourpoint – nàng hỏi thẳng thừng rằng có phải cách đây mấy hôm chàng đã đấu sung với chính viên sỹ quan vừa ngồi ở đây vì một người đàn bà không ?

Làm sao chị lại biết được chuyện ấy ? – Xanhin lâu bầu ngạc nhiên.

Dimitri Pavlovits , thiên hạ thiếu gì người đưa chuyện, nhưng tôi biết, trong việc ấy anh là người phải, một ngàn lần phải – và anh đã xử thế như một chàng hiệp sỹ. Anh cho tôi biết nhé – có phải người đàn bà ấy là vợ chưa cưới của anh không ?

Xanhin sẽ chau mày

- Thôi, tôi xin thôi, xin thôi vậy, - Maria Nicôlaiévna vội nói – Điều đó làm anh khó chịu, xin lỗi anh, tôi sẽ không hỏi nữa ! Anh đừng giận nhé ! – Từ phòng bên

(1) Hoa kết bằng vải lụa mà đàn bà Pháp về thời Luy XIV thường đính ở đầu, hay là người đàn bà trang sức kiểu như vậy (tiếng Pháp). Ở đây có ý tay áo giống kiểu áo của phụ nữ Pháp thời Luy XIV.

Pôlôzốp đã hiện ra, tay cầm tờ báo. – Gì thế mình ? Hay là đến bữa ăn rồi ?

- Bữa ăn sẽ dọn ra ngay bây giờ, còn mình hãy xem này, tôi đọc thấy cái gì trong tờ “Con ong miền Bắc” Bá tước Gôrômôbôl đã qua đời.

Maria Nicôlaiévna ngẩng đầu lên.

- Ôi ! cầu cho ông ấy được lên thiên đàng ! nàng quay lại nói với Xanhin : năm nào cũng thế, cứ vào tháng hai, vào dịp sinh nhật của tôi là ông ta đem hoa Sơn trà đến đầy phòng. Nhưng cũng không vì thế mà phải bỏ công sống ở Pêtéc-bua vào mùa đông. Thế ông ta cũng đến ngoài bảy mươi rồi còn gì ? – nàng hỏi chồng.

- Cũng đến rồi. Trong báo có viết về lễ an táng ông ta. Cả triều đình đều có mặt. Đây có cả bài thơ viếng của bá tước Kovrigiôkin.

- Thế thì tuyệt rồi.

- Mình có muốn nghe không, tôi đọc nhé ? Bá tước gọi ông ta là chỗ dựa của hội đồng Nhà nước.

- Không, em chẳng muốn nghe. Ông ta là chỗ dựa của hội đồng Nhà nước thế nào được ! Ông ta chỉ là chỗ dựa của bà Tachiana Íurevna mà thôi. Chúng ta đi ăn thôi. Người sống thì nghĩ tới chuyện sống. Nào Đimitri Pavlôvít, chúng ta đi thôi.

Cũng như hôm qua, bữa ăn hôm nay thật thịnh soạn và họ ăn uống rất vui vẻ. Maria Nicôlaiévna có tài kể chuyện... cái tài ít có ở phụ nữ, nhất là ở phụ nữ Nga nữa ! Nàng không dè dặt trong cách diễn đạt, nói năng nhất là khi bình phẩm về những người phụ nữ đồng hương. Nhiều lần Xanhin đã phải cười phá lên vì những câu nói sắc bén tinh quái. Maria Nicôlaiévna ghét nhất những thói đạo

đức giả, ba hoa và dối trá. Nàng có thể nhận ra những cái đó ở mọi chỗ. – Nàng như muốn đem trưng ra cái nguồn gốc thấp hèn của mình để khoe với mọi người, giai thoại khá kỳ lạ về những người thân thuộc trong thời thơ ấu của nàng ; nàng gọi mình là dân đen chẳng kém gì Natalya Kirinlôvna Naruxkina ⁽¹⁾ . Xanhin thấy rõ, nàng là người từng trải hơn nhiều so với một số đông những người cùng tuổi với nàng.

Pôlôzốp ăn một cách dăm chiêu, uống một cách chăm chú và thỉnh thoảng mới đưa cặp mắt đục lờ như mắt người lòa, nhưng thật ra rất tinh nhanh, để nhìn vợ hoặc nhìn Xanhin.

- Mình thật là thông minh quá ! – Maria Nicôlaiévna thốt lên và hướng về phía anh. – Ở Phrăngphước mình đã làm đúng cả những lời em dặn ! Em phải hôn vào trán mình mới phải – nhưng mình cũng chẳng thiết đến cái hôn đó đâu.

- Cũng chẳng thiết thật – Pôlôzốp trả lời và dùng con dao bằng bạc cắt miếng dưa.

Maria Nicôlaiévna nhìn anh ta và gõ mấy ngón tay xuống bàn.

- Chúng ta đánh cuộc với nhau chứ ? – nàng khê nói một cách đầy ý nghĩa.

- Đồng ý.

- Được rồi. Mình sẽ thua thôi.

Pôlôzốp giấu cầm về phía trước.

- Đây Maria Nicôlaiévna, lần này cho dù mình có tự

(1) Hoàng hậu nước Nga vào cuối thế kỷ XVII, mẹ vua Piôt đệ nhất. Bà thường nói mình xuất thân từ tầng lớp bình dân (N.D).

tin đến đâu thì anh cũng cứ cho rằng mình sẽ thua cuộc.

- Đánh cuộc gì thế ? Có thể cho biết được không ? – Xanhin hỏi.

- Không ... Bây giờ thì không cho biết được, - Maria Nicôlaiévna trả lời và phá lên cười.

Đồng hồ điểm bảy giờ. Người hầu phòng vào báo rằng xe ngựa đã sửa soạn xong. Pôlôzốp tiễn vợ rồi lập tức lại lững thững trở về chiếc ghế bành của mình.

- Minh hãy để ý đấy nhé ! Đừng quên viết thư cho người quản lý ! – Từ phòng ngoài, Maria Nicôlaiévna còn nói vọng vào với anh ta.

- Cứ yên tâm, anh sẽ viết. Anh là người cẩn thận mà.

XXXIX

Vào năm 1840, nhà hát ở thành phố Vixbaden ngay đến cái vẻ bề ngoài trông cũng tồi tàn, còn đoàn nghệ sĩ của nhà hát, xét theo lối nói trống rỗng rất tầm thường của họ, xét về thói bảo thủ ngoan cố và đáng ghét của họ, thì không hay gì trình độ mà đến bây giờ có thể coi là của tất cả các nhà hát ở Đức, trình độ đó đã được đoàn nghệ sĩ ở kác lô xue dưới sự điều khiển “trứ danh” của ngài Đevrien nâng lên được một mức. Phía sau lô dành riêng cho “phu nhân Phôn Pôlôzốp” (có trời biết được người hầu phòng khôn ngoan tìm cách nào lấy được vé – hẳn mua lại của ngài thị trưởng thật chẳng !) – phía sau lô ấy có một căn phòng nhỏ, quanh tường có kê những chiếc đi - văng xinh

xấn ; trước khi bước vào phòng, Maria Nicôlaiévna đề nghị Xanhin dựng tấm bình phong chắn hướng từ lô nhìn lên sân khấu.

- Tôi không muốn để người ta nhìn thấy tôi, không rồi lại có người mò vào đây quấy rầy, - Nàng nói.

Nàng mời chàng ngồi xuống bên cạnh, quay lưng ra ngoài để làm cho căn lô có vẻ như để trống vậy.

Dàn nhạc bắt đầu chơi một đoạn giao đầu trong vở nhạc kịch “Đám cưới Phigarô”... sân khấu mở màn : vở kịch bắt đầu.

Đây là một trong những vô số những tác phẩm tầm thường, trong đó những tác giả hiểu biết nhiều, nhưng bất tài truyền bá một tư tưởng “sâu sắc” hay “cấp tiến” nào đó một cách cẩn mẫn nhưng gượng gạo bằng một thứ ngôn ngữ chải chuốt nhưng cứng đờ, trình bày cái gọi là nghịch cảnh éo le bi đát làm cho người ta phát buồn... một nỗi buồn kiểu Châu Á khác nào bệnh dịch tả của Châu Á vậy. Maria Nicôlaiévna kiên nhẫn ngồi nghe được một nửa hồi kịch, nhưng đến khi chàng tình nhân đầu tiên biết tin người yêu của mình thay lòng đổi dạ (anh chàng này đây “về hài hước”, một chiếc áo ghi-lê sọc với những chiếc khuy bằng ngọc trai, một chiếc quần xanh với đôi ghệt da bóng lộn và đi một đôi găng tay bằng da nai trắng), khi anh chàng tình nhân kia đưa hai tay lên ôm ngực, chìa khuỷu tay ra phía trước rít lên hết như một con chó thì Maria Nicôlaiévna không chịu được nữa.

- Một nghệ sĩ Pháp kém nhất, ở một thành phố bé nhất tôi tệ nhất cũng còn có diễn xuất tự nhiên hơn và hay hơn một nghệ sĩ nổi tiếng nhất của người Đức, - nàng thốt lên với vẻ bức bối rồi ngồi vào phòng trong, - Mời anh lại

đây, - nàng vừa nói với Xanhin vừa lấy ngón tay gõ vào chiếc đi-văng bên cạnh. Chúng ta sẽ chuyện phiếm với nhau vậy.

Xanhin làm theo lời nàng.

Maria Nicôlaiévna nhìn chàng.

- Tôi thấy anh thật là một người nhu mì ! Sau này vợ anh sống với anh sẽ được nhờ. Anh chàng hề này làm tôi nhớ lại thời con gái của tôi, - nàng nói tiếp và lấy đầu quạt chỉ vào một nghệ sĩ đang rống lên (anh chàng này đóng vai gia sư) : tôi cũng đã yêu một thầy giáo. Đấy là người yêu đầu tiên của tôi ... không, đấy là người thứ hai rồi. Lần đầu tiên tôi đã cảm một thầy giòng trong tu viện Đônxki. Lúc ấy tôi mười hai tuổi. Tôi chỉ được thấy anh ta vào ngày chủ nhật. Anh ta mặc chiếc áo thầy giòng bằng nhung, sức nước hoa, tay cầm chiếc lư trầm, thường hay rẽ qua đám đông và nói với các bà bằng tiếng Pháp : “Pácdông ếchxkuyxê” ⁽¹⁾ , - không khi nào anh ta chịu ngược mắt lên cả, còn những chiếc lông mi của anh ta thì dài thế này này ! – Maria Nicôlaiévna lấy móng ngón tay cái ngấn vào một nửa ngón tay út rồi giơ lên cho Xanhin xem. – Còn thầy giáo tôi thì tên là Monsieur Gaston ⁽²⁾ . Cần phải nói với anh rằng ông ta là một người rất thông thái và rất nghiêm khắc, một người Thụy sĩ – với khuôn mặt đầy nghị lực ! Bộ râu quai nón đen như mun, một vẻ mặt nhìn nghiêng kiểu Hy-lạp – còn đôi môi thì như đúc bằng sắt ! Tôi sợ ông ta ! Trong suốt đời mình tôi chỉ biết sợ có mỗi một người ấy mà thôi. Ông ta là gia sư của

(1) Pardon, excusez (tiếng Pháp).

(2) Ông Gaxtông (tiếng Pháp).

người anh ruột tôi, nhưng anh ấy đã chết... chết đuối, Một
mụ Xư-gan đoán là số tôi cũng bị người ta giết chết. –
Nhưng đấy chỉ là chuyện nhảm nhí thôi. Tôi không tin
điều đó. Anh có thể tưởng tượng được Ippôlít Xidôrút
cầm dao đâm vào tay không ?!

- Có cái chết không phải vì dao găm, - Xanhin nhận
xét.

- Cái đó chỉ là chuyện nhảm nhí cả. Anh mê tín à ?
Còn tôi thì tôi không tin một tí nào. Cái gì sẽ đến thì không
thể tránh được. Monsieur Gaston ở nhà chúng tôi, ở ngay
trên gác, trên đầu tôi. Có khi ban đêm tôi tỉnh dậy và
nghe tiếng chân ông ta bước – ông ta đi ngủ rất muộn, - và
tìm tôi lịm đi vì kính mến... hay vì một tình cảm khác. Chữ
nghĩa thì bố tôi chỉ biết qua loa, nhưng ông đã cho chúng
tôi học hành tử tế. Anh biết không, tôi hiểu cả tiếng La-
tinh nữa ?

- Chị ấy à ? Chị hiểu cả tiếng La-tinh nữa ?

- Vâng – tôi hiểu tiếng La-tinh. Monsieur Gaston đã
dạy tôi. Tôi đã cùng với ông ta đọc cuốn “Enêitda” một
cuốn sách buồn – nhưng cũng có những đoạn hay. Anh
còn nhớ chứ, đoạn Didôna và Ênây trong rừng ...

- Vâng, vâng, tôi nhớ rồi, - Xanhin vội khẽ nói. Nhưng
chính chàng cũng đã quên mất cái vốn La-tinh của mình
từ đời nào đời nào rồi và về “Enêitda” thì chàng cũng biết
rất sơ sài.

Maria Nicôlaiévna nhìn chàng, nàng nhìn nghiêng từ
dưới lên theo thói quen của mình.

- Nhưng anh đừng nghĩ rằng tôi thông thái lắm đâu.
Ôi, không đâu, lạy chúa, tôi chẳng thông thái gì và cũng
có tài năng gì cả. Tôi chỉ biết viết đôi chút... thật đấy, đọc

to thì tôi không thể đọc được, tôi không biết chơi dương cầm, không biết vẽ, không biết may vá, - không biết gì cả! Đây tôi là người như vậy đấy - chỉ có thế thôi !

Nàng dang tay ra vẽ phân trần.

- Tôi kể với anh tất cả những điều đó, - nàng nói tiếp, - thứ nhất là để anh khỏi phải nghe những kẻ ngu ngốc (nàng chỉ lên sân khấu, lúc ấy một nữ nghệ sĩ cũng đang gào lên thay cho nghệ sĩ trước, cô chìa khủy tay ra phía trước), và thứ hai nữa là để giả nợ anh : hôm qua anh đã kể cho tôi nghe về anh.

- Vì lúc ấy chị thích hỏi tôi, Xanhin nói.

Maria Nicôlaiévna quay ngoắt lại phía chàng.

- Thế còn anh thì không muốn biết tôi là một đàn bà như thế nào ư ? Nói thế, chứ tôi cũng không ngạc nhiên, - nàng nói tiếp rồi lại dựa vào thành đi-văng. - Một người đang sửa soạn lấy vợ, mà lấy vợ vì yêu, hơn nữa lại sau một cuộc đấu súng... Thử hỏi rằng người ấy còn bụng dạ nào để nghĩ đến một việc gì khác nữa ?

Maria Nicôlaiévna trầm ngâm suy nghĩ và nàng dùng những chiếc răng to, những đầu đũa và trắng như sữa của mình để nhấm nhấm cái cán quạt.

Xanhin lại cảm thấy một làn khói u mê bắt đầu bốc lên trong đầu óc chàng, mà hôm nay đã là ngày thứ hai rồi, mà chàng vẫn không thể nào thoát ra được.

Chàng và Maria Nicôlaiévna nói chuyện với nhau rất nhỏ, gần như thì thầm- chính điều đó lại càng làm cho chàng bức bối và lo lắng.

Đến bao giờ chuyện này mới kết thúc ?

Những con người nhu nhược không bao giờ tự kết thúc được sự việc họ chỉ chờ đến kết cục mà thôi.

Trên sân khấu có người nào đó hắt hơi ; tiếng hắt hơi đó là do tác giả đưa vào vở kịch để “gây cười” hay là “một chỗ đệm” ; tất nhiên, ngoài ra không còn một yếu tố hài hước nào khác : và khán giả cũng đã lấy làm thỏa mãn với cái đoạn vui ấy, họ cười.

Chuỗi cười đó cũng lại làm cho Xanhin bức bối.

Có những phút mà tuyệt nhiên chàng không biết rằng mình giận dữ hay sung sướng, buồn nhớ hay vui vẻ ? Ôi giá Điemma trông thấy chàng !

- Đúng thế, thật là kỳ lạ, bỗng nhiên Maria Nicôlaiévna lên tiếng. –có người sẽ nói với anh, và nói bằng một giọng bình thản : “Tôi định lấy vợ” ; nhưng sẽ không ai nói với anh một cách bình thản rằng : “Tôi định đâm đầu xuống nước”. Nhưng thử hỏi hai cái đó có gì khác nhau ? Đúng thế, lạ thật.

Xanhin bức bối ra mặt.

- Maria Nicôlaiévna, khác nhau xa chứ ! Người ta không sợ đâm đầu xuống nước vì họ biết bơi ; và hơn thế nữa... nếu nói đến sự lạ lùng của những cuộc hôn nhân ... thì đó lại là...

Chàng bỗng nhiên im bặt và khẽ cắn vào đầu lưỡi mình.

Maria Nicôlaiévna đập chiếc quạt vào lòng bàn tay.

- Đimitri Pavlôvít , anh hãy nói hết câu đi, hãy nói cho hết câu đi – tôi biết anh muốn nói gì rồi. Anh muốn nói : “Nếu đã nói như vậy thì, thưa bà Maria Nicôlaiévna Pôlôzốp đáng mến, người ta không tài nào tưởng tượng được một cuộc hôn nhân kỳ lạ hơn cuộc hôn nhân của bà.... Bởi vì tôi biết rõ chồng bà, biết từ thuở bé !”. Đấy, anh là một người biết bơi, anh muốn nói như vậy !

- Xin phép chị, - Xanhin bắt đầu nói ...

- Chẳng nhẽ không phải thế hay sao ? không phải thế hay sao ? – Maria Nicôlaiévna nói gần giọng. – Nào anh hãy nhìn vào mặt tôi đây và nói rằng tôi đã nói sai !

Xanhin không cần biết nhìn đi đâu nữa.

- Thôi, xin phép chị : chị nói đúng đấy, một khi chị nhất định muốn nói như vậy, - cuối cùng chàng nói.

Maria Nicôlaiévna lắc đầu.

- Được, được. Thế – anh, một người biết bơi, anh có tự hỏi mình xem nguyên nhân nào đã làm cho một người phụ nữ không phải nghèo khổ... cũng không dần dần... không xấu xí lại có một hành động lạ lùng như vậy không ? Có thể anh không quan tâm đến điều đó ; nhưng cũng chẳng sao. Tôi sẽ nói anh biết nguyên nhân ấy, nhưng không phải ngay bây giờ, mà đến khi nào nghỉ giải lao xong. Tôi vẫn cứ lo nếu có người nào bước vào đây...

Maria Nicôlaiévna chưa kịp nói dứt lời cuối cùng thì quả nhiên nửa cánh cửa ngoài đã hé mở – một cái đầu đỏ rừ, mỗi hồi bóng nhẫy, trông còn trẻ nhưng đã móm mém, với mái tóc dày và dài, với chiếc mũi thây lầy với hai cái tai to tướng như tai dơi, với chiếc kính gọng vàng gắn thêm chiếc pince-nez ⁽¹⁾ che trên đôi mắt ti hí đầy vẻ tò mò và dần dần. Cái đầu ấy nhìn quanh, khi nhìn thấy Maria Nicôlaiévna liền nhe răng ra cười một cách dâm dăng và gật chào... Cái cổ gân guốc cũng rướn theo cái đầu.

Maria Nicôlaiévna lấy khăn vẩy cái đầu ấy.

-Tôi không có nhà đâu ! Ich bin nicht zu Hause Herrp Ich bin nicht zu Hause... Xiii, Xiii !

(1) Mắt kính kẹp vào mũi, không có gọng (tiếng Pháp)

Cái đầu tỏ vẻ ngạc nhiên, cười gượng gạo, hắn bắt chước Lixtơ ⁽¹⁾ là người mà trước đây hắn đã từng phủ phục dưới chân, nói lầu bầu như rên rỉ : “Sehr gut ; Sehr gut !” ⁽²⁾ .

- Nhân vật nào vậy ? Xanhin hỏi.

- Người ấy à ? Một nhà phê bình của thành Vixbaden “Một nhà hoạt động văn học” hay là một tên bồi bút, nói thế nào cũng được, hắn được người chủ thầu ở đây thuê tiền, vì vậy hắn có bốn phen phải ca tụng mọi thứ và phải khen tất cả, nhưng bản thân hắn thì lại chứa đầy những sự bức bối hèn hạ trong lòng mà hắn chẳng dám nói ra. Tôi sợ hắn, vì hắn là một kẻ hay đơm đặt kiếm chuyện, bây giờ hắn sẽ chạy đi nói âm lên rằng tôi đang ở trong nhà hát. Nhưng cũng chẳng cần gì.

Dàn nhạc chơi một điệu vaxơ, màn lại kéo lên... Trên sân khấu lại diễn ra cái cảnh thốn thức kêu rên.

- Này nhé, - Maria Nicôlaiévna bắt đầu nói và nàng lại ngồi xuống đi-văng – Thế là anh đã ở vào thế bí và phải ngồi đây với tôi, trong khi đó, nhẽ ra anh được hưởng cái cảnh gần gũi với người vợ chưa cưới của mình... anh đừng đưa mắt như vậy và đừng giận dỗi – tôi hiểu anh và đã hứa với anh rằng sẽ mở cửa cả bốn phía để anh ra về, - còn bây giờ anh hãy nghe lời tâm sự của tôi. Anh có muốn biết tôi thích nhất cái gì không ?

- Tự do, - Xanhin nhắc hộ nàng.

Maria Nicôlaiévna đặt tay mình lên tay chàng.

(1) Lixtơ (1811-1886) – nhà soạn nhạc, nhạc sĩ chơi dương cầm nổi tiếng của nước Hung.

(2) Rất tốt ! Rất tốt (tiếng Đức).

- Phải, Dimitri Pavlovits , tôi thích tự do trước hết và hơn hết tất cả mọi thứ, - nàng khẽ nói, giọng nàng ngân lên một cách đặc biệt rất đỗi trang trọng và thật thà. – Nhưng anh đừng nghĩ tôi đem cái đó ra để khoe – điều đó chẳng có gì đáng khoe khoang cả, chỉ có điều đối với tôi nó như vậy, trước đây cũng như sau này, cho đến lúc chết, bao giờ nó cũng như vậy đấy. Có lẽ từ thuở bé tôi đã trông thấy nhiều cảnh lệ thuộc và đã từng phải chịu đựng nhiều rồi. Nhưng Monsieur Gaston, người thầy học đã mở mắt cho tôi. Có lẽ bây giờ anh đã hiểu vì sao tôi lấy Ippolit Xidôruts ; sống với nhà tôi, tôi được tự do, tự do hoàn toàn, tự do như không khí, như gió vậy... Trước khi làm lễ cưới tôi đã biết điều đó, tôi biết rằng sống với anh ấy tôi sẽ là một chàng cô-dắc tự do !

Maria Nicôlaiévna dừng lại – nàng ném chiếc quạt sang một bên.

- Tôi nói với anh điều này nữa : tôi không tránh việc suy nghĩ ... suy nghĩ cũng vui chứ, ta có bộ óc cũng là để suy nghĩ ; nhưng về những hậu quả của công việc mình làm thì không khi nào tôi suy nghĩ, và khi nào sự việc xảy ra, tôi không hề thương hại thân mình – không chút thương hại vì không cần phải thương hại như vậy. Tôi cứ theo câu tục ngữ này : “Cela ne tire pas à conséquence” ⁽¹⁾ – không biết tiếng Nga nói như thế nào. Mà đúng thế : cái gì tire à conséquence ? Vì người ta không tính sổ đời tôi ở đây – ở trên trái đất này – còn trên kia (nàng giơ ngón tay chỉ lên trời) ừ, còn ở trên kia thì mặc, các ngài muốn làm gì thì làm. Đến khi người ta xử tội tôi *trên ấy*, thì tôi sẽ

(1) Cái đó không đưa đến một hậu quả gì (tiếng Pháp).

không phải là tôi nữa ! Anh vẫn nghe tôi nói đấy chứ ?
Anh không chán chứ ?

Xanhin lúc ấy đang ngồi cúi mình xuống. Chàng bèn
ngẩng đầu lên.

- Maria Nicôlaiévna, tuyệt nhiên tôi không hề chán
và tôi vẫn nghe chị nói với vẻ tò mò. Nhưng tôi ... xin thú
thật... tôi tự hỏi, tại sao chị lại nói tất cả những điều đó với
tôi ?

Maria Nicôlaiévna khẽ nhích người trên đi-văng.

- Anh tự hỏi... Anh là một người không tinh ý ? Hay
anh khiếm tốn đấy ?

Xanhin lại ngẩng đầu cao hơn nữa.

- Tôi nói tất cả những điều đó với anh, bởi vì tôi rất
thích anh – Maria Nicôlaiévna nói tiếp bằng một giọng
bình thản, nhưng giọng nói đó không hoàn toàn hợp với
vẻ mặt của nàng ; vâng, anh đừng ngạc nhiên tôi không
nói đùa đâu ; bởi vì tôi sẽ thấy khó chịu, nếu sau khi gặp
anh, tôi nghĩ là anh đã mang theo những kỷ niệm không
tốt về tôi.. hay là những kỷ niệm không đến nỗi xấu như
vậy, đối với tôi thì thế nào cũng được, nhưng chỉ sợ là
những kỷ niệm ấy nó sai lệch thôi. Chính vì vậy mà tôi đã
tách riêng anh đến đây, đã ngồi ở đây với anh và đã nói
với anh một cách cởi mở như vậy. Vâng, vâng, tôi đã nói
một cách cởi mở. Tôi không nói dối. Dimitri Pavlovits,
mong anh chú ý cho điều này, tôi biết anh đang yêu người
khác, biết anh đang sửa soạn cưới người ta... Anh nên công
bằng với sự vô tư của tôi ! Tuy vậy, đến lượt mình đây là
trường hợp để anh cũng có thể nói : cela ne tire pas à
conséquence !

Nàng cười, nhưng tiếng cười của nàng bỗng nhiên bị

đứt quãng và nàng ngồi yên không cử động, hình như những lời nói của nàng đã làm cho chính bản thân nàng phải ngạc nhiên, trong khốc mắt thường ngày vốn vui vẻ và bạo dạn của nàng bỗng hiện ra cái vẻ giống như sự rụt rè, và thậm chí còn giống như nỗi buồn nữa.

“Ôi, đồ rắn độc ! Nàng là một con rắn độc ! Nhưng là một con rắn đẹp biết chừng nào” – Xanhin nghĩ bụng.

- Anh cho tôi xin cái kính nhòm, - bỗng nhiên Maria Nicôlaiévna nói. - Tôi muốn nhìn xem : chẳng nhẽ cái cô Jeune Première ⁽¹⁾ kia thật ra lại xấu đến thế hay sao ? Thật vậy, có thể nghĩ rằng chính phủ đã dùng cô ta để phục vụ cho mục đích đạo đức khiến đám thanh niên khỏi say mê quá đáng.

Xanhin đưa chiếc kính nhòm cho nàng, còn nàng khi nhận chiếc kính từ tay chàng, đã lấy cả hai tay mình nắm lấy tay chàng một cách nhanh nhẹn, nhưng hơi làm phát ra tiếng động.

- Đừng làm bộ nghiêm khắc quá thế ! - nàng thì thầm và mỉm cười. Anh nên hiểu cho điều này nhé : không ai ràng buộc được tôi nhưng tôi cũng không ràng buộc ai cả ? Tôi thích tự do và không công nhận một trách nhiệm nào - không phải chỉ là cho riêng tôi thôi. Còn bây giờ thì anh hãy ngồi xa ra một chút và chúng ta sẽ xem kịch vậy.

Maria Nicôlaiévna giơ kính nhòm nhìn lên sân khấu, và Xanhin cũng nhìn về hướng đó, chàng ngồi cạnh nàng trong lô ghế tối lơ mơ, chàng thở và vô tình hít lấy cái hơi ấm áp thơm tho tỏa ra từ thân thể ngồn ngộn của nàng và cũng vô tình như vậy, chàng đảo lại trong đầu óc mình tất

(1) Vai chính (tiếng Pháp).

cả những gì nàng đã nói với chàng trong buổi tối ấy – nhất là trong những phút cuối cùng này.

XL

Vở kịch còn kéo dài hơn một tiếng đồng hồ nhưng chẳng bao lâu Maria Nicôlaiévna và Xanhin đã thôi không nhìn lên sân khấu nữa. Họ lại nói chuyện với nhau và câu chuyện này lại vẫn men theo đường cũ như trước ; nhưng chỉ có điều là lần này Xanhin ít im lặng hơn. Trong thâm tâm chàng vừa giận mình lại vừa giận cả Maria Nicôlaiévna ; chàng cố chứng minh rằng “lý thuyết” của nàng là vô căn cứ, làm như nàng quan tâm đến những lý thuyết ấy lắm ! Chàng bắt đầu tranh luận với nàng, điều đó làm cho nàng thâm sung sướng, bởi vì nếu đã tranh luận có nghĩa là nhượng bộ hay là sẽ nhượng bộ. Thế là chàng đã bắt mỗi căn cứ, đã bị thuần phục, đã thôi không chống đỡ nữa ! Nàng phản đối, cười cợt, đồng tình, suy nghĩ trầm tư rồi lại tấn công.. trong khi đó thì khuôn mặt chàng và khuôn mặt nàng cũng đã gần lại với nhau hơn và mắt chàng cũng không lẫn tránh mắt nàng nữa... Đôi mắt nàng dường như đã bị lạc hướng, dường như chúng cứ quanh quẩn dõi theo nét mặt chàng và chàng cũng đã mỉm cười lại – mỉm cười một cách trang trọng, nhưng dù sao thì chàng cũng đã mỉm cười. Nàng đã được thể, thấy chàng đã nói đến những chuyện ngoài lề, chàng đã bàn về lòng chân thật trong mối quan hệ với nhau, về nghĩa vụ, và sự

thiên liêng của tình yêu và hôn nhân... Ai cũng biết rằng chính sự loanh quanh ấy là rất và rất thích hợp cho bước đầu... cho điểm xuất phát...

Những ai biết rõ Maria Nicôlaiévna đều nói rằng khi nào trong con người mạnh mẽ và cứng cỏi ấy bỗng nhiên hiện ra một vẻ gì khiêm nhường hiền hậu – một vẻ gì hầu như ngây thơ, thẹn thò của con gái – tuy nhiên cũng phải nghĩ xem cái đó ở đâu mà có ? - ...thì lúc đó...phải, lúc đó sự việc đã đến một bước chuyển tiếp nguy hiểm.

Rõ ràng đó cũng là một bước chuyển tiếp trong quan hệ với Xanhin Nếu chàng có thể định thần lại trong giây lát thì chàng đã cảm thấy khinh ghét bản thân mình ; nhưng chàng đã không kịp định thần và cũng chẳng kịp khinh bỉ bản thân mình nữa.

Còn nàng thì không còn để mất thời gian. Và tất cả điều đó đã xảy ra chỉ vì chàng rất xinh trai ! Bất giác ta phải thốt lên rằng : “Làm sao mà biết được, mình tìm thấy ở đâu, và đánh mất ở đâu?”.

Vở kịch kết thúc. Maria Nicôlaiévna nhờ Xanhin khoác cho mình chiếc khăn san và nàng không hề cử động khi chàng quàng tấm khăn mềm mại lên đôi vai nữ hoàng của nàng. Sau đó nàng khoác tay chàng và bước ra hành lang – nhưng suýt nữa thì nàng đã phải kêu lên vì ở ngay cửa lô đã thấy Đổng góp sừng sừng như một bóng ma, còn sau lưng y đang thấp thò cái thân hình đê tiện của nhà phê bình thành Vixbaden. Khuôn mặt bóng nhẫy của “nhà văn học” ấy lộ rõ vẻ đắc ý.

- Thưa bà, bà có ra lệnh để tôi tìm xe cho bà không ?
- viên sĩ quan trẻ tuổi nói với Maria Nicôlaiévna giọng run run của một kẻ điên cuồng không tự chủ được.

– Không, xin cảm ơn, tên đầy tớ của tôi sẽ tìm được xe, – nàng trả lời rồi lại nói khẽ như ra lệnh : các ông hãy ở lại, – nói đoạn nàng nhanh nhẹn bước đi và dẫn theo cả Xanhin .

– Quỷ bắt ông đi ! Sao ông cứ bám sát lấy tôi như vậy? – bỗng nhiên Điongốp quát nhà văn học . Thật là anh chàng này giận cá chém thớt !

– Sehr gut ! Sehr gut ! – nhà văn lầu bầu rồi lẫn mất .

Người đầy tớ của Marin Nicôlaiévna đứng đợi sẵn ở mái hiên chỉ trong nháy mắt đã tìm được chiếc xe ngựa của nàng – nàng nhanh nhẹn lên xe, Xanhin cũng bước lên theo .Cánh cửa xe đóng sập lại và Maria Nicolaiévna đã cười rũ rượi .

– Chị cười gì vậy ? – Xanhin tò mò hỏi .

– Ôi, xin lỗi anh ... nhưng tự nhiên tôi nghĩ rằng nếu bây giờ Điongốp lại đấu súng với anh ... vì tôi ... thế chẳng tuyệt hay sau ?

– Thế chị quen thân với y sao ? – Xanhin hỏi .

– Quen y ? Quen với cậu thiếu niên ấy à ? Anh chàng này chỉ để tôi sai bảo .Anh đừng lo

–Tôi tuyệt nhiên chẳng lo lắng gì cả .

Maria Nicôlaiévna thở dài .

– Ô, tôi biết rồi, anh chẳng lo gì đâu .Nhưng anh hãy nghe đây – Thế này nhé : anh là người rất dễ mến, anh không nên từ chối một lời thỉnh cầu cuối cùng của tôi .Anh đừng quên rằng chỉ ba ngày nữa là tôi đi Pari, còn anh thì trở về Phrăngphước ... Khi nào chúng ta mới được gặp nhau!

– Chị yêu cầu gì vậy ?

– Chắc hẳn là anh biết cưỡi ngựa ?

– Biết .

– Thế này nhé ! Sớm mai tôi sẽ dẫn anh cùng đi – chúng ta sẽ ra ngoại ô .Chúng ta sẽ có những con ngựa rất hay .Sau đó chúng ta trở về, kết thúc công việc – và thế là xong .Anh đừng ngạc nhiên, đừng nói với tôi rằng đó là tính đồng đẳng, rằng tôi mất trí – tất cả cái điều đó có thể lắm – nhưng anh phải trả lời rằng : tôi đồng ý !

Maria Nicôlaiévna quay mặt lại phía chàng .Trong lúc xe ấy tối om, nhưng ngay trong khoảng tối ấy mắt nàng vẫn sáng long lanh .

– Vâng, nếu chị đã có nhã ý, tôi đồng ý, – Xanhin khẽ nói và thở dài .

– Ôi, anh thở dài à ! – Maria Nicôlaiévna nhại lại chàng . – nhưng câu phương ngôn : “đã đâm lao thì phải theo lao” có nghĩa là thế đấy .Nhưng không, không đâu ... Anh tuyệt lắm, anh là người tốt – còn tôi cũng sẽ giữ lời hứa của mình .Đây, tay tôi đây, bàn tay đã tháo găng, bàn tay phải, bàn tay làm việc .Anh hãy nắm lấy và hãy tin ở cái bắt tay này .Tôi là người đàn bà như thế nào thì tôi chẳng biết ; nhưng tôi là một người chân thật – và có thể quan hệ với tôi được .Chính Xanhin cũng không hiểu rõ hành động của mình, chàng đưa bàn tay ấy lên môi mình .Maria Nicôlaiévna nhẹ nhàng đón nhận cử chỉ ấy – rồi bỗng nhiên nàng yên lặng – và yên lặng cho đến khi chiếc xe dừng bánh.

Nàng đứng dậy xuống xe ... Gì thế nhỉ? Đấy chỉ là Xanhin tưởng tượng, hay quả thật chàng đã cảm thấy một cái gì nóng bỏng áp sát nhanh vào má mình ?

– Đến mai nhé ! – Maria Nicôlaiévna khẽ nói với chàng trên cầu thang, toàn thân nàng rạng rỡ dưới ánh sáng của cây đèn nền bốn ngọn mà khi vừa vào đến nhà

người gác cổng mặc áo nẹp vàng đã vội vã cầm giờ lên soi đường cho nàng .Mắt nàng vẫn nhìn xuống . – Đến mai nhé !

Trở về phòng, Xanhin thấy trên bàn lá thư của Đgiemma .Chàng kinh hoàng ...trong giây lát – nhưng rồi lại vui mừng ngay tức khắc để trốn tránh nỗi kinh hoàng ngay đối với bản thân mình .Bức thư chỉ vắn vắn có mấy dòng .Nàng vui mừng vì công việc khởi đầu được may mắn, nàng khuyên chàng nên nhẫn nại và viết thêm rằng ở nhà mọi người vẫn khỏe mạnh và đang sung sướng mong chàng trở về .Xanhin cho lá thư này là khô khan – nhưng chàng vẫn lấy giấy bút, rồi lại bỏ đấy .” Viết gì đây ! Đến mai mình đã về rồi, đến lúc về rồi, đến lúc về rồi !”

Chàng liền nằm xuống giường và cố ngủ cho mau. Nếu chàng không ngủ và đứng đấy thì có lẽ chàng lại nghĩ đến Đgiemma – nhưng không hiểu vì sao ...chàng thấy xấu hổ khi nghĩ đến nàng .Lương tâm chàng cắn rứt .Nhưng chàng tự an ủi mình rằng đến mai mọi chuyện sẽ vĩnh viễn chấm dứt và chàng sẽ vĩnh biệt với người đàn bà kỳ quặc, giầu có này – và sẽ quên hết mọi chuyện vỡ vụn kia ! ...

Những người nhu nhược khi nói với bản thân mình thường thích dùng những câu nói đầy nghị lực .

Et puis ... cela ne tire pas à conséquence !⁽¹⁾

(1) Và như vậy ... cái đó không đưa đến một hậu quả gì (tiếng Pháp)

XLI

– Đây là những điều Xanhin nghĩ khi chàng đi nằm ; nhưng sang ngày hôm sau, khi Maria Nicôlaiévna vội vã lấy chiếc cán roi ngựa màu san hô gõ vào cửa buồng chàng, khi chàng nhìn thấy nàng trên ngưỡng cửa phòng mình – tay nàng giữ lấy tà áo của bộ y phục đi ngựa màu xanh xẫm, một chiếc mũ nhỏ kiểu đàn ông đội trên những món tóc quần đã tết lại thành bím, một chiếc khăn voan vắt ngang vai, một nụ cười khêu gợi nở trên môi, trong cả khóe mắt và trên cả khuôn mặt nàng, – lúc ấy chàng đã nghĩ gì thì lịch sử chỉ còn biết ngậm tăm .

– Thế nào ? sửa soạn xong rồi chứ ? – một giọng vui vẻ vang lên .

Xanhin cài lại khuy áo và lặng lẽ cầm lấy mũ : Maria Nicôlaiévna nhìn chàng bằng cái nhìn trong trẻo, nàng gật đầu và chạy nhanh xuống cầu thang . Chàng cũng chạy theo nàng .

Ngựa đã đứng sẵn ở ngoài phố trước bậc thềm . Cả thầy có ba con : một con ngựa cái hung – vàng, ngựa đua chính tông với cái mõm khô khan dữ tợn, hai mắt đen lồi, bộ chân như chân hươu, con ngựa này trông hơi xương xường, nhưng rất đẹp và hăng như lửa – con ngựa ấy dành cho Maria Nicôlaiévna ; một con ngựa đực khác to lớn, vai rộng, hơi nặng nề một chút, một con ngựa ô tuyền, giành cho Xanhin ; con ngựa thứ ba để cho người đầy tớ đi theo . Maria Nicôlaiévna nhẹ nhàng nhảy lên lưng ngựa ... Con ngựa này giậm chân loay hoay tại chỗ, cong đuôi và tung ngược hai vó sau lên nhưng Maria Nicôlaiévna (một nữ kỵ sỹ giỏi) đã kìm được nó : cần phải chào Pôlôzóp, y

vẫn đội chiếc mũ chỏm, khoác chiếc áo choàng mặc ở nhà và hiện ra ở ban-công .Y cầm chiếc khăn tay bằng vải mỏng vẩy chào, nhưng y không hề mỉm cười, mà đứng hơn là y chau mày lại .Xanhin cũng lên ngựa, Maria Nicôlaiévna cầm chiếc roi ngựa vẩy chào ngài Pôlôzốp rồi sau đó quất vào chiếc cổ ngựa mướt mà đang rướn lên :con ngựa liền chồm lên, nhảy về phía trước rồi thong thả ngoan ngoãn bước đi, những đường gân của nó nổi lên, nó dồn sức vào chỗ hàm thiếc, hít không khí rồi thở phì phò từng hồi .Xanhin đi phía sau và nhìn Maria Nicôlaiévna , thân hình thanh tú và uyển chuyển của nàng bó tròn vừa vặn trong chiếc áo nịt, đứng đưa một cách tự tin, khéo léo và đẹp đẽ .Nàng quay đầu lại và đưa mắt gọi chàng .Chàng tiến lên sóng đôi với nàng .

– Đấy, anh xem, thích quá, – nàng nói – tôi xin nói với anh một lần cuối cùng, trước khi chia tay : anh thật là một người tuyệt vời và anh sẽ không phải hối hận đâu .

Khi nói xong những lời ấy, nàng gật gật đầu đến mấy lần như muốn khẳng định chúng và để cho chàng cảm nhận được ý nghĩa của những lời nói ấy .

Nàng tỏ ra vô cùng sung sướng, điều làm cho Xanhin quả thật là ngạc nhiên : trên khuôn mặt nàng còn biểu lộ cả cái vẻ trang trọng, cái vẻ mặt của trẻ con mỗi khi chúng rất ... rất hài lòng .

Họ cho ngựa đi bước một đến cổng thành phố cách đấy không xa, rồi từ đó phi nhanh nước kiệu trên đường cái .Tiết trời tuyệt đẹp, như tiết trời mùa hạ vậy : gió lướt qua mặt họ, reo vui và thổi vi vu bên tai .Họ cảm thấy mình thật là dễ chịu : cái ý thức về một sức sống tươi trẻ lành mạnh, về một sự vận động tự do lao về phía trước đã

xâm chiếm tâm hồn cả hai người : ý thức ấy mỗi lúc một lớn mãi lên .

Maria Nicôlaiévna kìm cương ngựa lại rồi cho đi bước một : Xanhin cũng làm theo nàng .

– Đấy, thế này mới đáng sống chứ – nàng bắt đầu nói và hít thở khoan khoái . – Ta đã đạt được những gì mong muốn, những gì tưởng như không thể nào đạt được . Hãy để cho tâm hồn tận hưởng tới kỳ cùng, – Nàng đưa tay cắt ngang cổ mình để ra hiệu ⁽¹⁾ – Và lúc đó con người sẽ cảm thấy mình tốt bụng biết chừng nào ! Giờ đây, tôi cũng là ... một người tốt biết chừng nào ! Tưởng như mình có thể ôm vào lòng cả thế gian này . Nhưng không đâu, không phải cả thế gian này đâu ... Như người kia thì tôi chẳng ôm đâu . – Nàng lấy roi ngựa chỉ vào một cụ già ăn mặc rách rưới đang đi bên đường – Nhưng tôi sẵn sàng đem lại hạnh phúc cho họ . Nay, ông lão hãy cầm lấy, – nàng quát to bằng tiếng Đức và ném xuống chân cụ già một túi tiền nhỏ . Chiếc túi khá nặng (lúc ấy còn chưa có những chiếc ví nhỏ đựng tiền) đập xuống mặt đường . Kể qua đường ngạc nhiên, dừng lại, nhưng Maria Nicôlaiévna đã phá lên cười và thúc ngựa phi vượt lên .

– Chị thấy đi ngựa vui vẻ lắm à – Xanhin hỏi khi vừa đuổi kịp nàng .

Maria Nicôlaiévna kìm đứng ngay ngựa lại :nàng không bao giờ kìm ngựa bằng một cách khác .

– Tôi chỉ muốn bỏ đi để tránh sự cảm ơn . Nếu ai cảm ơn tôi thì sự thích thú của tôi sẽ tiêu tan mất . Bởi vì tôi

(1) Cử chỉ của người Nga trong khi nói chuyện, cử chỉ diễn đạt mức độ cao nhất của một cảm giác nào đó (N.D) .

làm điều đó không phải cho họ, mà là cho bản thân mình .Sao họ lại dám cảm ơn tôi .Tôi không nghe rõ anh vừa hỏi gì tôi .

– Tôi hỏi chị... tôi muốn biết vì sao hôm nay chị vui vẻ đến thế ?

– Anh biết không, tôi đã chán ngấy thằng đầy tớ cứ lẻo đẻo theo sau chúng ta, có lẽ hẳn chỉ nghĩ rằng, khi nào các ông các bà ấy mới chịu đi về cho . – Maria Nicôlaiévna khẽ nói như vậy, hoặc là nàng lại không nghe thấy Xanhin hỏi gì hoặc là thấy không cần thiết phải trả lời câu hỏi của chàng . – Làm thế nào để thoát khỏi hắn? Nàng nhanh nhẹn rút trong túi ra một cuốn sổ tay . – Sai hắn về phố bỏ thư chẳng ? Không ... Không được rồi .À ! Thế này nhé ! Cái gì ở phía trước kia vậy ? Quán rượu phải không ? Xanhin nhìn về phía nàng chỉ .

– Đúng, hình như quán rượu đấy .

– Thế thì tuyệt rồi .Tôi sẽ bảo hắn ngồi lại quán rượu ấy mà uống bia cho đến khi chúng ta trở về .

– Vậy hẳn sẽ nghĩ thế nào ?

– Việc đó có quan hệ gì đến chúng ta ! Mà hẳn sẽ không nghĩ gì đâu ; hẳn sẽ uống bia – và chỉ uống bia mà thôi ! Nào Xanhin (lần đầu tiên nàng gọi chàng theo họ),

– Cho phi nước kiệu đi !

Đến ngang quán rượu, Maria Nicôlaiévna gọi người đầy tớ lại và nói cho hắn biết ý định của mình .Người đầy tớ ấy là một người Anh với tất cả tính tình của người Anh, hắn lặng lẽ đưa tay lên vành mũ lưỡi trai rồi xuống ngựa và cầm dây cương dẫn ngựa đi .

– Thế là bây giờ chúng ta là những con chim tự do ! – Maria Nicôlaiévna thốt lên . – Chúng ta đi đâu bây giờ

– Lên phương bắc, xuống phương nam, sang đông hay sang tây ? Anh xem này – tôi như vị hoàng đế nước Hung trong buổi lễ Đăng quang (nàng lấy đầu ngọn roi ngựa chỉ khắp bốn phương) . Tất cả là của chúng ta . Nhưng, này nhé : anh xem kia, những dãy núi đằng kia đẹp quá – và cả rừng nữa cũng đẹp quá ! Chúng ta lại đây, chúng ta lên núi, lên núi đi !

In die Berge, wo die Freiheit thront !⁽¹⁾

Từ đường cái, nàng rẽ sang bên và phi theo một con đường hẹp, gập ghềnh, con đường này hình như đúng là con đường dẫn lên núi . Xanhin thúc ngựa theo nàng

XLII

Không bao lâu con đường hẹp ấy đã biến thành một con đường mòn và cuối cùng biết mất, nó bị một lạch nước chắn ngang . Xanhin khuyên nàng quay trở lại, nhưng Maria Nicôlaiévna nói : “Không ! Tôi muốn lên núi ! Chúng ta cứ phi thẳng như những cánh chim bay vậy ” – đoạn nàng thúc ngựa băng qua con lạch, Xanhin cũng vượt qua . Bên kia con lạch là bãi cỏ, quăng đầu thì khô ráo, quăng tiếp theo thì ẩm ướt, và sau nữa thì hoàn toàn lầy lội: nước lai láng khắp nơi, có chỗ đọng lại từng vũng . Maria Nicôlaiévna cố tình cho ngựa đi vào những vũng lầy ấy, nàng phá lên cười và thách thức : “Nào chúng ta

(1) Hãy lên núi đi, ở đấy là nơi tự do ngự trị ! (tiếng Đức)

nô dõn một chút đi !”.

– Này, anh có biết thế nào là đi săn trên những vùng nước không⁽¹⁾ ?

– Biết chứ, – Xanhin trả lời .

– Ông bác tôi là một người đi săn thường đem theo chó, – nàng nói tiếp .– Tôi thường đi săn với bác tôi vào mùa xuân .Thật tuyệt ! Bây giờ tôi với anh cũng đang đi săn trên những vùng nước đấy .Nhưng tôi chỉ thấy có điều là : anh là người Nga mà lại muốn lấy vợ Ý .Đấy là điều đáng buồn của anh .Cái gì đây nhỉ ? Lại lạch nước phải không ? Hấp !

Con ngựa băng qua lạch nước – nhưng chiếc mũ của Maria Nicôlaiévna đã rơi khỏi đầu nàng và những món tóc quấn bị xõa xuống vai .Xanhin muốn xuống ngựa để nhặt mũ, nhưng nàng đã kêu lên :”đừng dừng đến, tôi sẽ tự nhặt lấy “, từ trên yên ngựa nàng cúi thấp người xuống rồi dùng cán chiếc roi ngựa quắc vào chiếc khăn voan và thật chính xác : nàng đã lấy được mũ, đội lên đầu, nhưng mái tóc thì không sửa lại, rồi nàng lại cho ngựa phi nhanh, thậm chí còn hét tướng lên .Xanhin vẫn phi sổng đôi với nàng, cùng với nàng vượt qua các hố rãnh, chướng ngại, lạch nước, ngã xuống rồi lại đứng lên, lúc xuống núi, lúc lên đồi, nhưng chàng vẫn luôn luôn nhìn vào khuôn mặt nàng .Khuôn mặt ấy mới lạ lùng làm sao ! Hình như tất cả trên khuôn mặt ấy đều mở rộng : đôi mắt mở to, tham lam, trong sáng man dại; đôi môi, hai cánh mũi cũng mở rộng và hít thở một cách tham lam ;

(1) Đi săn về mùa xuân, khi tuyết tan, nước đọng lại thành từng vùng (N.D)

Nàng nhìn thẳng, nhìn vào mục tiêu trước mắt mình và hình như tâm hồn nàng muốn chiếm đoạt tất cả những gì nàng trông thấy, cả đất đai, bầu trời, vầng thái dương và ngay cả không khí nữa, nàng chỉ còn tiếc một điều là ít sự hiềm nghèo – giá có nàng cũng sẽ vượt qua được tất cả ! “ Xanhin ! – nàng thốt lên, – thật là giống như trong chuyện Lénora của Biurôghe ⁽¹⁾ ! Có điều anh không phải là người chết – phải thế không? Nhưng anh chưa chết chứ? ... Còn tôi, tôi đang sống ! Lòng hăng hái mỗi lúc một dâng lên . Đây không còn là một nữ kỵ sỹ – đang phi nước đại – mà đó là một nữ Ken-táp ⁽²⁾ trẻ tuổi – đầu thiên thần mình súc vật – đang bay, và cả dải đất uy nghiêm rạng rỡ dưới gót chân phóng đấng mạnh mẽ của nàng cũng phải sửng sốt ngạc nhiên !

Cuối cùng Maria Nicôlaiévna cũng phải ghì cương, con ngựa đã xúi bọt mép, mình bê bết những bùn : nó đứng lảo đảo, còn chú ngựa nom to nhớn, nhưng nặng nề của Xanhin cũng đã mệt nhoài .

– Thế nào ? Anh có thích không ? – Maria Nicôlaiévna hỏi bằng một giọng thì thào tuyệt diệu .

– Thích chứ ! – Xanhin trả lời đầy phấn khích . Và máu trong người chàng đã nóng bừng lên .

– Khoan hẵng, sẽ còn hơn thế nữa kia ! – Nàng chìa

(1) Biurôghe (1747-1794) Nhà thơ Đức, tác phẩm của ông có tính chất dân gian . Về cuối đời mình ông viết nhiều truyện thơ nói về người chết, có tính chất huyền hoặc, bí ẩn . Truyện Lénora là một trong những tác phẩm ấy, viết năm 1773 (N.D)

(2) Tiếng Hy Lạp : Kentauros, một nhân vật thần thoại nửa người nửa ngựa (N.D)

tay ra .Chiếc găng tay của nàng đã bị rách toạc .

– Tôi đã nói là sẽ đưa anh vào rừng, sẽ đưa anh lên núi ... Đấy, núi đây rồi !– Đúng thế :những ngọn núi cây cối um tùm đã đứng sừng sững, chỉ cách chỗ hai kỵ sỹ dừng cưỡi vừa phi đến chừng hai trăm bước .– Anh xem kìa : đường đi kia rồi .Hãy bình tĩnh lại rồi chúng ta lại tiến thẳng về phía trước .Nhưng chỉ đi bước một thôi .Phải cho ngựa thở một chút .Họ lại đi Maria Nicôlaiévna lấy tay hất mạnh những sợi tóc ra phía sau .Sau đó nàng nhìn vào những chiếc găng tay rồi tháo chúng ra .

– Thế này rồi tay tôi lại toàn những mùi da thuộc – nàng nói, – còn anh thì không sao chứ ? Hả ? ...

Maria Nicôlaiévna mỉm cười và Xanhin cũng mỉm cười .Hình như cuộc phi ngựa điên loạn ấy đã làm cho hai người trở nên gần gũi và thân mật hẳn với nhau .

– Anh bao nhiêu tuổi ? – bỗng nhiên nàng hỏi .

– Hai mươi hai .

– Không thể nào như vậy được ? Tôi cũng hai mươi hai tuổi .Lứa tuổi đang đẹp .Cộng hai tuổi ấy lại với nhau thì cũng còn lâu mới đến tuổi già .Nhưng nóng quá .Thế nào, mặt tôi đỏ lấm phải không ?

– Như hoa anh túc vậy .

Maria Nicôlaiévna lấy khăn lau mặt .

– Chỉ cần đi được tới rừng, ở đấy sẽ mát .Đây là một cánh rừng già – giống như một người bạn già vậy .Anh có bạn bè không ?

Xanhin suy nghĩ một lát .

– có ... Nhưng ít thôi .Bạn thân thì không có .

– Còn tôi thì lại có, có những người bạn thân – nhưng không phải là những người bạn già đâu .Đây con ngựa

này cũng là một người bạn thân .Nó đã đưa mình đi cẩn thận biết chừng nào .Oi, ở đây tuyệt quá ! Chẳng nhẽ đến ngày kia tôi đã đi Pari rồi sao ?

– Ừ... Chẳng nhẽ thật vậy ư. – Xanhin cũng hòa theo?

– Còn anh thì về Phrăngphuốc .

– Thôi thì phó mặc cho trời ! Nhưng ngày hôm nay là ngày của chúng ta ... của chúng ta ...của chúng ta !

Ngựa đi đến cửa rừng liền rẽ vào bên trong .Từ bốn bên bóng cây trải rộng trùm xuống họ, êm ả

– Oi, ở đây thật thần tiên quá ! – Maria Nicôlaiévna thốt lên . – Xanhin ! Đi vào nữa đi, đi sâu vào phía bóng râm đi !

Ngựa từ từ tiến “ sâu vào bóng râm “ vừa bước lắc lư vừa hí .Con đường nhỏ mà họ tiến vào bỗng nhiên ngoặt sang bên và dẫn sâu vào một khe núi khá chật hẹp .Mùi cây thạch thảo, cây dương xỉ, mùi nhựa thông, mùi lá khô mục nát xông lên nồng nồng ngậy ngất .Khí núi từ những kẽ nứt trong vách đá màu nâu, khổng lồ tỏa ra mát dịu .Hai bên đường có những gò đất tròn trĩnh nhấp nhô, phủ đầy rêu xanh .

– Dừng lại đã ! – Maria Nicôlaiévna kêu lên . – Tôi muốn ngồi nghỉ trên tấm thảm nhung này .Anh đỡ tôi xuống với .

Xanhin xuống ngựa và chạy đến bên nàng .Nàng tựa vào vai chàng rồi thoát một cái đã nhảy xuống mặt đất và ngồi xuống một gò rêu xanh .Chàng đứng trước mặt nàng, tay cầm dây cương cả hai con ngựa.

Nàng ngước mắt lên nhìn chàng

– Xanhin, anh có biết quên không ?

Xanhin nhớ lại chuyện tối qua ... trong xe ngựa :

– Gì vậy – chị hỏi ... hay là trách cứ tôi đấy ?
– Từ bé đến giờ tôi không trách ai điều gì cả .Anh có tin ở người yêu không ?

– Thế nào ?

– Tin ở người yêu – anh biết không, cái mà người ta thường ca tụng trong những bài hát, trong những bài hát dân gian Nga của ta ấy mà ?

– À ! Thế ra chị nói đến chuyện ấy ... – Xanhin nói dài giọng .

– Vâng, chuyện ấy đấy, tôi tin ... và anh cũng tin .

– Người yêu ... phép lạ – Xanhin nhắc lại .Trên thế gian có thể xảy ra đủ mọi thứ chuyện .Trước kia tôi không tin – bây giờ tôi tin .Tôi không nhận ra bản thân mình nữa .

Maria Nicôlaiévna suy nghĩ một lát rồi nàng đưa mắt nhìn quanh .

– Tôi có cảm giác hình như chỗ này tôi quen lắm thì phải .Xanhin , anh xem kia, phía sau lùm cây cối xum xuê kia phải chăng là một cây thập tự đỏ bằng gỗ ? hay là không phải ?

Xanhin đi mấy bước sang phía bên đường .

– Có cây thập tự thật .

Maria Nicôlaiévna cười khẩy

– A, hay quá ! Tôi biết chúng ta đang ở đâu rồi .Chưa lạc được đâu .Có tiếng động gì thế nhỉ ? có phải có người đang đồn cửi không ?

Xanhin nhìn vào cánh rừng .

– Vâng ... đằng kia có một người đang đồn cửi khô đấy .

– Phải sửa sang lại đầu tóc chứ, không kéo người lạ trông thấy lại chê cười cho, – Maria Nicôlaiévna khẽ nói

– Nàng bỏ mũ ra và bắt đầu tết tóc lại thành những bím dài một cách yên lặng và trang trọng .Xanhin đứng trước mặt nàng ... Đôi chân và hai cánh tay cân đối của nàng nổi lên rõ nét dưới những nếp áo nỉ màu sẫm, đôi chỗ có dính những sợi rêu xanh .

Phía sau Xanhin bỗng nhiên một con ngựa vùng vằng bất giác chàng thấy rùng mình từ đầu đến chân .Trong lòng chàng ngổn ngang trăm mối – thần kinh chàng căng thẳng như những sợi dây đàn .Không phải vô cớ mà chàng đã nói rằng chính chàng đã không nhận ra bản thân mình nữa, – Quả thật chàng đã bị ngây ngất .Chàng chỉ còn là một... ý nghĩ, một ham muốn .Maria Nicôlaiévna đưa mắt nhìn chàng bằng một cái nhìn sắc sảo .

– Thế là bây giờ chính tề lắm rồi, – nàng khẽ nói và đội mũ lên . – Anh không ngồi xuống đi ? Ngồi đây vậy ! Không , khoan đã ... anh đừng ngồi xuống nữa .Cái gì thế nhỉ ?

Trên rừng cây, trên không trung có tiếng động từ xa vang lại .

– Tiếng sấm hay sao ?

– Hình như tiếng sấm thật đấy, – Xanhin trả lời .

– Ô, thật là một ngày hội ! Chỉ còn thiếu có thể mà thôi . – Tiếng động từ xa lại vang lên, vút cao rồi rền vang và tắt hẳn . – Hoan hô ! Bis ! Anh còn nhớ chứ, hôm qua tôi đã nói với anh về cuốn “ Enêitda ” .Họ cũng đã gặp cơn giông ở trong rừng .Nhưng dù sao cũng phải về thôi . – Nàng nhanh nhẹn đứng dậy . – Anh giữ ngựa cho tôi ... giúp một tay .Được rồi .Tôi không nặng đâu .

Nàng lên yên nhẹ nhàng như một cánh chim .Xanhin cũng lên ngựa .

– Chị đi về ư ? – Chàng hỏi, giọng lạc đi .

– Đi về thôi ! – nàng trả lời dài giọng và cầm lấy dây cương . – Hãy đi theo tôi . – nàng ra lệnh hầu như thô bạo .

Nàng thúc ngựa ra đường cái, đi qua cây thập tự đỏ, xuống thung lũng, đến một ngã ba nàng liền rẽ sang phải rồi lại phi lên núi ... Chắc hẳn là nàng đã biết mình đi theo con đường nào, – và con đường ấy cứ dẫn sâu, dẫn sâu mãi vào trong rừng .Nàng không nói nửa lời, không nhìn ngang nhìn ngửa ; nàng tiến về phía trước như ra lệnh và chàng cũng cứ ngoan ngoãn phục tùng và theo gót nàng, không còn một chút ý chí trong tâm hồn đã ngây ngất .Mưa bắt đầu điểm giọt .Nàng thúc ngựa đi nhanh hơn và chàng cũng không chịu rút lại .Cuối cùng, qua một thông xanh mượt một móm đá xám, tường vách được ghép bằng ván mỏng với một chiếc cửa thấp lè tè, Maria Nicôlaiévna thúc ngựa chui qua vòm cây, nàng nhảy xuống ngựa và bỗng nhiên khi đã thấy mình ở cửa vụng gác, nàng quay lại phía Xanhin và gọi chàng thăm thì : “ Enây !¹

Bốn giờ sau Maria Nicôlaiévna và Xanhin, cùng với người đầy tớ theo sau ngủ gà ngủ gật trên yên ngựa, trở về Vixbaden ; trở về khách sạn .Ngài Pôlôzốp cầm trong tay lá thư viết cho viên quản lý, chạy ra đón vợ .Nhìn vợ một cách chăm chú hơn thường lệ, y để lộ vẻ không hài lòng trên nét mặt – rồi còn lầu bầu .

– Chẳng nhẽ tôi thua cuộc sao ?

Maria Nicôlaiévna chỉ nhún vai .

Cũng trong ngày hôm ấy, hai giờ sau, trong phòng mình

(1) Tên một nhân vật chính trong tác phẩm Latinh “Eneitda “ Enây là người yêu của Enéitda

Xanhin đứng trước mặt nàng như người mất hồn, như người chết đứng ...

– Anh đi đâu bây giờ ? Đi Pari hay Phrăngphuốc ? – nàng hỏi chàng . – Anh sẽ đi tới nơi nào có em và ở bên em cho tới khi nào em xua đuổi, – chàng trả lời với vẻ thất vọng và áp mặt vào bàn tay người đàn bà đã làm chủ chàng .Nàng rút tay ra đặt lên đầu chàng rồi lấy cả mười ngón tay áp lấy mái đầu chàng .Nàng thông thả vuốt đi vuốt lại và xoa vò những sợi tóc vô tri ấy, trên môi nàng nhoẻn một nụ cười đắc thắng, còn đôi mắt nàng, đôi mắt to và sáng nom như trắng đã biểu lộ một vẻ dần dần lạnh lùng và hắc hê vì chiến thắng .Con diều hâu cũng có ánh mắt như vậy mỗi khi nó quặp được dưới móng một con mồi .

XLIII

Đấy là những điều mà Dimitri Xanhin nhớ lại khi ông tìm thấy cây thánh giá bằng ngọc thạch lựu giữa lúc đang sắp xếp lại mớ giấy tờ cũ trong bầu không khí yên tĩnh của căn phòng .Những sự kiện mà chúng tôi đã kể ra đây cứ tuần tự hiện lên rõ mồn một trước cặp mắt đang nhìn vào ký ức của ông ... Nhưng nhớ đến cái giây phút khi ông ngỏ lời cầu xin hèn hạ với bà Pôlôzôva, khi ông dâng mình dưới chân bà ta, khi ông bắt đầu cái kiếp tôi đòi thì ông liền gạt những hình ảnh đó đi, ông không muốn nhớ lại nữa .Không phải là ông đã quên lãng – không phải thế! ông biết, ông biết quá rõ những gì đã diễn ra sau giây phút ấy, nhưng sự hổ thẹn đã làm ông nghẹt thở – –

– ngay giờ đây đã qua bao nhiêu năm ròng, ông vẫn sợ cái cảm giác khinh bỉ không gì ngăn nổi đối với bản thân ông, mà ông không thể nghi ngờ được, sẽ tràn ngập tâm hồn ông và như một làn sóng sẽ chìm đi hết thảy mọi cảm xúc nếu ông không bất kỳ lúc nào của mình phải cảm lạnh. Nhưng cho dù ông có muốn lẩn tránh những hồi ức đã đẩy lên, ông cũng vẫn không thể nào dập tắt được chúng hoàn toàn. Ông nhớ lại lá thư viết cho Đgiemma, lá thư xấu xa than vãn, giả dối, thậm hại, một lá thư không được tả lời... Đến với nàng, trở về với nàng sau khi lừa dối, sau khi đã phản phúc như vậy – không thể được ! không được ! ông vẫn còn chút lương tâm và danh dự. Hơn nữa, ông đã để mất tất cả lòng tin và sự kính trọng đối với bản thân mình : ông không còn dám đảm nhận một việc gì nữa. Xanhin còn nhớ lại rằng – ô, nhục nhã quá ! – sau đó ông đã sai người đẩy tờ của Pôlôzốp về Phăngphước lấy đồ đạc cho ông ra sao, – ông đã hèn nhát đến mức nào, ông chỉ còn biết nghĩ tới một điều : làm thế nào để đi Pari, đi Pari cho nhanh ; theo lệnh của Maria Nicôlaiévna, ông đã nịnh nọt và chiêu chuộng Ippôlít Xiđôrúts và lịch thiệp với Điongốp mà ông đã nhận ra : cũng đeo trên tay một chiếc nhẫn mà Maria Nicôlaiévna đã tặng ông !!! Sau đó tiếp đến những hồi ức còn xấu xa hơn, còn nhục nhã hơn ... Người hầu phòng đưa cho ông một tấm danh thiếp – trên đó đề tên Pantalêon Trippatôla, danh ca tại hoàng cung của công tước Nôdenxki ! Ông đã trốn ông già nọ, nhưng không thể tránh được cuộc gặp gỡ với ông già ở hành lang – và trước mắt ông là một khuôn mặt giận dữ với mái tóc bạc dựng ngược ; đôi mắt già lão, hừng hực như than hồng và đã nghe thấy những lời kêu thét nạt nộ và nguyền rủa :

“Maledizione⁽¹⁾, nghe thấy tất cả những tiếng khủng khiếp: “Codardo !Infame traditore !⁽²⁾ Xanhin chau mày lại, ông lắc đầu, hết quay mặt đi rồi lại quay lại – nhưng dù ông vẫn thấy mình ngồi một chỗ chật hẹp, phía trước chiếc xe ngựa đi đường dài ... Maria Nicôlaiévna và Ippôlit Xidôrúts ngồi ở phía sau yên tĩnh – bốn con ngựa chạy đều nước kiệu trên con đường lát đá của thành Vixbaden – đi Pari ! đi Pari! Ippôlit Xidôrúts ngồi ăn quả lê mà Xanhin đã gọt cho, còn Maria Nicôlaiévna mỉm cười với ông, với con người đã trở thành nô lệ, bằng một nụ cười quen biết – nụ cười của kẻ chiếm hữu, của vị chúa tể ...

Nhưng lạ chúa ! Đằng kia, ở góc phố, cách cổng thành phố không xa – có phải lại Pantaléon đang đứng đấy không – và ai đứng bên ông lão nữa ? chẳng nhẽ đấy là Emiliô sao ? Đúng rồi, chính chú bé, chính cậu thiếu niên trung thành đã từng cảm phục ông ! Mới đây không lâu trái tim non trẻ của cậu thiếu niên ấy đã từng kính cẩn trước vị anh hùng, trước con người lý tưởng của mình, nhưng giờ đây khuôn mặt nhợt nhạt xinh đẹp của em bé ấy – khuôn mặt xinh đẹp đến nỗi khi Maria Nicôlaiévna nhìn thấy cũng phải thò đầu ra cửa sổ – khuôn mặt hiền lành ấy bỗng bừng giận dữ và khinh bỉ ; đôi mắt, đôi mắt giống đôi mắt kia biết chừng nào ! – cứ xói vào Xanhin, đôi môi cậu ta mím lại ... rồi bỗng nhiên lại mở rộng ra vì tức giận ... Còn Pantaléon thì giơ tay lên và chỉ vào Xanhin – chỉ cho ai nhỉ ? chỉ cho con chó Tartalya đứng bên cạnh, con

(1) Đồ bỉ ổi (tiếng Ý)

(2) Đồ bạc tình đê tiện (tiếng Ý)

Tartalya liền sửa Xanhin – và chính tiếng sửa của con chó trung thành vang lên như một lời nhục mạ không thể chịu đựng nổi ... Thật là nhơ nhuốc .

Rồi ở đây – cuộc sống ở Pari ấy – tất cả những sự hạ mình, tất cả những nỗi đau khổ kinh tởm của một tên nô lệ, một kẻ không được quyền ghen tuông, than vãn, kẻ mà cuối cùng bị người ta ném đi như một miếng giẻ rách vậy ...

Sau đó trở về quê hương, cuộc sống bị đầu độc, trống rỗng, những chuyện chạy vay nhỏ nhặt, những việc bận rộn vụn vặt, sự hối hận, đắng cay và vô vị như vậy – một sự trừng phạt không cụ thể nhưng thường xuyên, từng giây từng phút, như một nỗi đau âm ỉ không thể chạy chữa được, giống như việc trả nợ từng hào từng xu, nhưng món nợ ấy lại không tài nào trả hết ...

Miệng chén đã tràn đầy – đủ rồi !

Không hiểu thế nào mà cây thánh giá Đgiemma tặng Xanhin vẫn còn nguyên vẹn, vì sao ông không trả lại cây thánh giá ấy, không hiểu thế nào mà cho tới hôm ấy ông vẫn không nhìn thấy nó một lần nào ? Ông ngồi suy nghĩ rất lâu, rất lâu – với những kinh nghiệm từng trải qua, qua bấy nhiêu năm trời – ông vẫn không tài nào hiểu được vì sao ông lại có thể bỏ Đgiemma, người ông đã yêu thiết tha và say đắm biết chừng nào – chỉ vì một người đàn bà mà tuyệt nhiên ông không yêu ? Hôm sau ông đã làm cho tất cả bạn bè và những người quen biết phải ngạc nhiên : ông tuyên bố với họ rằng ông sẽ ra nước ngoài .

Trong giới bạn bè không ai hiểu đầu đuôi ra sao cả . Xanhin từ già Pétéc-bua giữa mùa đông tuyết trắng, khi ông vừa mới thuê được một căn nhà tuyệt đẹp và vừa mới

sắm sửa đồ đạc xong, khi vừa mới mua vé dài hạn để đi xem những vở nhạc kịch Ý mà chính bà Patti⁽¹⁾, chính bà, chính Patti sẽ biểu diễn ! Bạn bè và những người quen biết đều ngơ ngác ; nhưng người đời vốn dĩ không bao giờ lại cứ nghĩ mãi đến chuyện người khác, và đến khi Xanhin ra nước ngoài thì tại sân ga xe lửa, một anh thợ may người Pháp đã ra tiễn chân ông với hy vọng lĩnh số tiền chưa trả thêm – “Pour un saute – embarque en velours noir, tout à fait chic”⁽²⁾

XLIV

Xanhin nói với bạn bè rằng ông ra nước ngoài, – nhưng không nói đi đâu : bạn đọc cũng dễ dàng đoán được rằng ông đi thẳng tới Phăngphước .Nhờ có đường xe lửa ở khắp nơi, cho nên sau khi rời Pêtecua chỉ sang ngày thứ tư ông đã có mặt ở đây. Kể từ năm 1840 ông không đến thăm thành phố này lần nào .Khách sạn “ Thiên Nga trắng “ vẫn ở chỗ cũ và đẹp đẽ hơn trước, tuy nhiên không còn là một khách sạn hạng nhất nữa ; phố Xâylơ, phố chính của thành Phăngphước cũng ít thay đổi, nhưng không chỉ căn nhà của bà Rôzenli, mà ngay cả dãy phố có cửa hàng bánh kẹo ấy cũng không còn lại một dấu vết gì nữa .Nhu

(1) Một nữ nghệ sỹ nổi tiếng thời bấy giờ .

(2) Cho công may một chiếc áo ngắn lính thủy bằng nhung đen hợp thời trang nhất (tiếng Pháp)

người bị u mê, ông đi lang thang đến những nơi quen thuộc trước kia nhưng ông không nhận ra gì nữa : nhà cửa trước kia đã biến mất ; chúng đã được thay thế bằng những dãy phố mới với những ngôi nhà đồ sộ, san sát nối tiếp nhau, với những biệt thự tráng lệ ; ngay cái công viên là nơi ông đã nói chuyện với Đgiemma lần cuối cùng, – nay cũng đã rộng thênh thang và thay đổi nhiều, làm cho Xanhin phải tự hỏi, – ôi, có phải công viên này không ? Ông biết làm gì bây giờ ? Từ bấy đến nay đã ba mươi năm trời ... Đâu phải chuyện dễ dàng .Ông hỏi thăm chẳng ai biết đến cái tên Rôzenli cả, người chủ khách sạn khuyên ông nên đến tìm ở thư viện công cộng :ở đấy ông sẽ tìm được tất cả những báo cũ, nhưng điều đó có giúp ích gì cho ông hay không thì chính người chủ khách sạn cũng không biết giải thích ra sao .Thất vọng, Xanhin bèn hỏi thăm về ông Klyube .Người chủ khách sạn biết rõ cái tên đó – nhưng đến đây lại gặp phải một điều không may .Chàng thương nhân duyên dáng kia đã phát tài bốc lên và trở thành nhà tư bản, – nhưng rồi lại thua lỗ, phá sản và chết trong tù .Tin đó không hề mảy may làm cho Xanhin buồn rầu .Ông đã bắt đầu thấy cuộc hành trình của mình có phần thiếu chín chắn ... Nhưng rồi một hôm khi lật xem cuốn sổ địa chỉ của thành Phăngphuốc, ông bắt gặp cái tên Phôn Điongốp , thiếu tá hồi hưu (Major.D) .Ông liền thuê xe đến nhà y – tuy nhiên vì sao Điongốp này nhất định phải là Điongốp kia và hơn nữa tại sao Điongốp ấy lại có thể biết được một tin tức gì đó về gia đình Rôzenli ? Đàng nào cũng thế thôi : như người chết đuối vớ được cọc rơm vậy.

Xanhin gặp thiếu tá hồi hưu Phôn Điongốp và ông đã nhận ra người chủ nhà tóc hoa râm đang tiếp ông chính là

đối thủ cũ của ông .Y cũng nhận ra ông và còn tỏ ra mừng rỡ được gặp ông là khác : điều đó làm y nhớ lại tuổi trẻ – nhớ lại cả những trò tinh nghịch lúc thiếu thời .Điônggốp cho Xanhin biết rằng gia đình Rôzenli đã dời sang Mỹ, sang Nữ–ước từ lâu lắm rồi ; rằng Đgiemma đã lấy một nhà buôn chuyên về ngoại thương ; rằng Điônggốp cũng có một người quen là nhà buôn chuyên về ngoại thương, người này chắc hẳn biết địa chỉ của chồng Đgiemma, vì ông này có nhiều liên hệ với nước Mỹ .Xanhin khẩn khoản nhờ Điônggốp đến nhà người quen ấy – và thật là sung sướng biết bao – Điônggốp đã đem lại cho ông địa chỉ của chồng Đgiemma, ông Lêrêmiya Xlôkôm – Mr J. Slocum, New–york, Broadway, N501– có điều là địa chỉ này từ năm 1863.

– Chúng ta hãy hy vọng – Điônggốp thốt lên, – rằng người đẹp xưa của thành Phăngphước chúng ta còn sống và chưa dời khỏi Nữ – ước– mà nhân thể – Y hạ giọng nói thêm – còn người đàn bà Nga, ông còn nhớ chứ, hồi ấy bà ta trọ ở Vixbađen ấy mà – bà Phôn Bô ... Phôn Bôzôlôp – còn sống chứ ?

–Không, bà ta chết lâu rồi, Xanhin trả lời .Điônggốp ngược mắt lên, nhưng nhận thấy Xanhin quay đi và chau mày, y không hỏi thêm nữa lời và lui ra .

Ngay hôm ấy Xanhin gửi thư đi Nữ–ước cho bà Đgiemma Xlôkôm .Trong lá thư ông nói rằng ông viết thư cho bà từ Phăngphước là nơi ông đã đến với mục đích duy nhất là để tìm dấu vết của bà ; rằng ông rất hiểu mình không còn một mảy may quyền hạn nào để mong bà phúc đáp ; rằng ông không có gì để xứng đáng được bà tha thứ – và ông chỉ biết hy vọng rằng trong cảnh sống hạnh phúc hiện nay của bà, từ lâu bà đã quên đi sự tồn tại của bản

thân ông. Ông viết thêm rằng một việc ngẫu nhiên đã đẩy lên trong tâm hồn ông một cách vô cùng sinh động những hình ảnh của quá khứ, nên ông đã quyết định nhắc lại để bà biết về bản thân ông ; ông kể cho bà nghe về cuộc sống mình, một cuộc sống đơn độc, không gia đình, thiếu niềm vui ; ông cầu mong bà hiểu cho những nguyên nhân khiến ông phải viết thư cho bà, để khỏi phải mang theo xuống mồ cái nhận thức về lỗi lầm xót xa của mình, một lỗi lầm đã phải chịu đựng rất lâu, nhưng không thể tha thứ được – và cầu mong bà cho ông biết tin tức, dù là một tin ngắn ngủi nhất để ông được sung sướng biết rằng hiện nay bà đang sống ra sao ở thế giới mới ấy, nơi bà đã dời đến, Xanhin kết thúc lá thư như sau : Viết cho tôi dù chỉ một lời, là bà đã làm một điều lành rất xứng đáng với tâm hồn cao thượng của bà, – và tôi sẽ mang ơn bà cho đến trọn đời. Tôi nán lại ở đây, ở khách sạn Thiên Nga trắng này (ông gạch dưới mấy chữ ấy) và sẽ đợi thư trả lời của bà cho đến mùa xuân .

Ông gửi lá thư ấy đi và bắt đầu chờ đợi . Sáu tuần lễ liền sống trong khách sạn hầu như ông không ra khỏi phòng. Từ nước Nga, từ bất cứ một nơi nào không ai có thể viết thư cho ông tới đây được ; điều đó hợp ý ông ; nếu một lá thư nào gửi đến cho ông – ông sẽ biết ngay rằng đó chính là lá thư ấy, lá thư mà ông đang mong đợi . Ông đọc từ sáng tới tối – không phải đọc các tập san, mà đọc những sách đứng đắn, những tác phẩm sử học . Những chuỗi ngày đọc sách dai dẳng lặng lẽ đó, cách sống ẩn náu như thu trong vỏ ốc vậy – tất cả những cái đó rất hợp với tâm trạng của ông : chỉ một điều đó cũng phải cảm ơn Đgiemma rồi . Nhưng bà còn sống hay không ? liệu bà có trả lời

chăng ?

Cuối cùng một lá thư đã đến, một lá thư dán tem bưu điện nước Mỹ, từ Nữ ươc gửi đến tên ông . Trên bì thư, nét chữ viết địa chỉ theo kiểu Anh ... Ông không nhận ra nét chữ ấy, nhưng tim ông thất lại . Ông không dám xé bì thư ngay. Ông đã nhìn thấy chữ ký : Đgiemma ! Nước mắt ông cứ thế trào ra : chỉ cần xét một điều là bà chỉ ký tên không, chứ không ký cả họ cũng đã là một dấu hiệu báo cho ông biết về sự giải hòa, tha thứ ! Ông mở lá thư bằng giấy màu xanh, mỏng manh ra xem thì một tấm ảnh từ đấy đã rơi xuống . Ông vội vàng nhặt lên và đã vô cùng kinh ngạc : Đgiemma, Đgiemma thật sự, vẫn trẻ trung như ông đã biết cách đây ba mươi năm ! vẫn cặp mắt ấy, vẫn đôi môi ấy, vẫn nét mặt ấy . Phía sau tấm ảnh có một dòng chữ : “ Marianna, con gái tôi “ . Lá thư từ đầu đến cuối viết rất dịu dàng và giản dị . Đgiemma cảm ơn Xanhin vì ông không ngần ngại viết thư cho bà, rằng ông đã tin bà ; Đgiemma cũng không giấu ông rằng, quả là sau khi ông bỏ đi, bà đã phải chịu đựng những giây phút đau khổ, nhưng liền ngay đấy bà lại nói thêm rằng dù sao bây giờ bà cũng nghĩ rằng – và đã luôn nghĩ rằng– cuộc gặp gỡ với ông là một điều hạnh phúc, bởi vì cuộc gặp gỡ ấy đã ngăn cản bà trở thành vợ của ông Klyube – và như vậy, tuy gián tiếp, nhưng nó cũng là nguyên nhân để bà kết hôn với người chồng hiện nay, người chồng mà bà đã chung sống đến nay là hai mươi tám năm trời hoàn toàn hạnh phúc, hòa thuận và dư dật : ngôi nhà của họ thì cả thành phố Nữ ươc đều biết . Đgiemma cho Xanhin biết là bà đã có năm con – bốn cậu con trai và một con cô gái mười tám tuổi, hiện nay đã là một vị hôn phu mà ảnh của cô bà gửi kèm

trong lá thư – bởi vì như mọi người nhận xét, cô ta rất giống mẹ. Những tin buồn Đgiemma viết ở cuối thư. Bà Lenore đã mất ở Nữu ước là nơi bà cụ đã đến ở cùng với con gái và chàng rể, – nhưng cụ cũng đã được vui lòng vì hạnh phúc của con gái mình, cũng đã được bồi bổ các cháu ; Pantaléon cũng định sang Mỹ, nhưng ông lão đã mất ngay khi rời Phrăngphước . “ Còn Emiliô đáng yêu, Emiliô không ai sánh kịp của chúng tôi đã chết một cách quang vinh vì tự do của Tổ quốc, đã chết ở đảo Xixin là nơi cậu đã tới cùng với “ hàng ngàn “ người dưới sự dẫn đầu của Garibandi⁽¹⁾ vĩ đại. Tất cả chúng tôi đều vô cùng đau xót trước cái chết của người em vô giá, nhưng khi nhỏ lệ chúng tôi cũng lấy làm tự hào đã có một người em như vậy – và chúng tôi sẽ mãi mãi tự hào và ghi nhớ người em của mình ! Tâm hồn cao thượng, vô tư của cậu thật xứng đáng với vòng hoa nguyệt quế dành cho những người vì nghĩa quên mình ! “ Tiếp đó Đgiemma lấy làm tiếc rằng cuộc sống của Xanhin hình như không được may mắn, bà mong ông trước hết, hãy trấn tĩnh lại để cho tâm hồn được thư thái và bà nói rằng sẽ rất sung sướng nếu được gặp ông – tuy nhiên cũng phải nhận rằng một cuộc gặp gỡ như vậy thật là hiếm có ...

Chúng tôi không ghi lại những cảm xúc mà Xanhin đã trải qua khi đọc lá thư ấy. Không thể nào có được những lời lẽ thích đáng để nói lên những cảm xúc như vậy : chúng sâu sắc hơn, mãnh liệt hơn, – và cũng vô định hơn bất kỳ

(1) Garibandi (1807– 1882), vị anh hùng dân tộc của nước Ý, một trong những người lãnh đạo nổi tiếng nhất của phong trào cách mạng dân chủ tư sản Ý .

một lời lẽ nào .Chỉ có âm nhạc mới có thể truyền đạt được những cảm xúc ấy mà thôi .

Xanhin viết thư trả lời ngay và ông đã tặng cho vị hôn thê ấy, cho “ Marianna Xi lô kôm với tư cách là một người bạn không quen biết “ một cây thánh giá bằng ngọc thạch lựu đánh vào một sợi dây chuyền bằng hạt ngọc trai tuyệt đẹp .Món quà ấy tuy rất quý giá, nhưng cũng không làm cho ông khinh kiệt được : trong vòng ba mươi năm trời nay kể từ lần đầu tiên ông đến thành Phrăngphuốc, ông đã kịp gây dựng được một cơ nghiệp đáng kể .Thượng tuần tháng năm ông trở về Pê-téc-bua – nhưng chưa chắc ông đã ở lại lâu .Nghe đồn rằng ông bán tất cả cơ nghiệp của mình và sửa soạn sang Mỹ .

MỘNG QUỲNH và LÊ VĂN VIỆN dịch

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Lời nói đầu	3
Axya	5
Mối tình đầu	79
Lũ xuân	176

Mối Tình Đầu

Chịu trách nhiệm xuất bản :
DUYNG THU HỒNG
NGUYỄN VĂN LƯU

Chịu trách nhiệm bản thảo :
NHẬT TUẤN

Biên tập : NHẬT QUỲNH
Vẽ bìa : TIỀN PHÁT
Trình bày : THIÊN TRUNG
Sửa bản in : PHẠM THỊ HÒE

In 1000 cuốn khổ 13x19 tại Xí nghiệp in Công ty NXX và Phát Triển Văn Hóa. Giấy phép số 289/XB-QLXB Cục Xuất bản cấp ngày 8/4/99. Trích ngang kế hoạch số 72/VHGH Nhà Xuất bản Văn Học cấp ngày 9/4/99. In xong nộp lưu chiểu Quý 1 /2000.

Mối Tình Đầu

NHÀ SÁCH VĂN LANG
25 Nguyễn Thị Minh Khai Q.1
ĐT : 8242157 • Fax : 84.8235079
9 Phan Đăng Lưu - Q. BT
ĐT : 8413306

Giá : 35.000 đ